JOSÉ SARAMAGO

Phạm Văn *dịch*

MÙ LÒA

BV Tinh Hoa
vh Nhà xuất bản Văn học

Duong Kobo's Book Club

Tủ sách Kỹ thuật số
dành cho
Kindle & Kobo

SCAN TO JOIN

MÙ LÒA

José Saramago

Phạm Văn *dịch*

----------*----------

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

18 NGUYỄN TRƯỜNG TỘ - BA ĐÌNH - HÀ NỘI

Điện thoại: (024) 3716 1518 - (024) 3716 3409, Fax: (024) 3829 4781

Website: www.nxbvanhoc.com; www.nxbvanhoc.com.vn

E-mail: info@nxbvanhoc.com.vn

*** Chi nhánh tại Tp. Hồ Chí Minh**

290/20 Nam Kỳ Khởi Nghĩa - Quận 3

Điện thoại: (028) 3846 9858, Fax: (028) 3848 3481

* Văn phòng đại diện tại thành phố Đà Nẵng

344 đường Trưng Nữ Vương - thành phố Đà Nẵng

Điện thoại - Fax: (023) 6388 8333

Chịu trách nhiệm xuất bản

GIÁM ĐỐC - TỔNG BIÊN TẬP

TS. NGUYỄN ANH VŨ

Biên tập: Phạm Thị Thanh Điệp

Sửa bản in: Hà Thu Hồng

Trình bày: Tuấn Anh

Vẽ bìa: Lạc Lạc

Liên kết xuất bản **Công ty sách Bách Việt**

Trụ sở chính:

Địa chỉ: Số 9, ngõ 55/9 Huỳnh Thúc Kháng, Láng Hạ, Q. Đống Đa, Tp. Hà Nội

Tel : (024) 3776 5580 - Fax: (024) 3776 5579

Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh:

Địa chỉ: 146 Hoa Lan, P.2, Q. Phú Nhuận, Tp. HCM

Tel : (028) 3517 1788 - Fax: (028) 3517 1799

Website: http://www.bachvietbooks.com.vn

http://www.facebook.com/bachvietbooks.com.vn

In 3.000 cuốn, khổ 13x20,5 cm tại Công ty CP In và Truyền thông Hợp Phát.

Địa chỉ: Khu Công nghiệp Quốc Oai, H. Quốc Oai, Hà Nội.

Số xác nhận đăng ký xuất bản: 54-2019/CXBIPH/33-01/VH, cấp ngày 07/01/2019.

Quyết định xuất bản số: 130/QĐ-VH, cấp ngày 28/01/2019.

Mã ISBN: 978-604-976-155-3.

In xong và nộp lưu chiểu năm 2019

Nền văn học Bồ Đào Nha là một địa hạt còn tương đối xa lạ với đại đa số độc giả Việt Nam. Tác giả nổi tiếng nhất của nền văn học ấy chính là nhà văn đã đoạt giải Nobel văn chương năm 1998, José Saramago.

José Saramago sinh năm 1922 tại vùng nông thôn Azinhaga, Ribatejo, Bồ Đào Nha trong một gia đình nông dân nghèo. Chỉ học hết tiểu học vì hoàn cảnh khó khăn, J. Saramago phải làm nhiều nghề để kiếm sống. Ông viết cuốn tiểu thuyết đầu tiên năm 1947, tuy nhiên phải đến năm 1982 ông mới được biết đến rộng rãi trên văn đàn với cuốn tiểu thuyết *Memorial do Convento (Ký ức về nhà tu kín)*. Ông mất năm 2010.

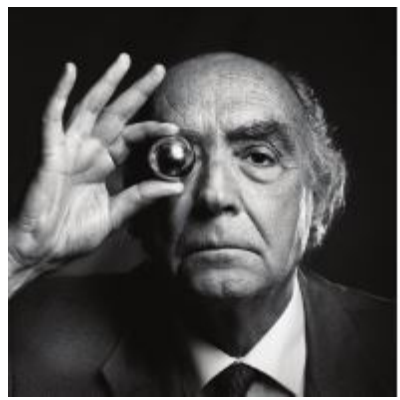

José Saramago

Phong cách tiểu thuyết của José Saramago độc đáo với những câu văn dài, ít ngắt câu, xuống dòng hay ngắt đoạn. Việc sử dụng dấu chấm, dấu phẩy, cách đối thoại của ông mang bản sắc riêng mà khi mới bắt gặp người đọc còn tưởng như ông đang sai ngữ pháp. Đề tài trong tiểu thuyết của Saramago cũng độc đáo với nhiều liên tưởng đến thần thoại, cổ tích, triết học cổ đại và tôn giáo... nhưng dưới cách kiến giải riêng của tác giả.

Bộ ba tiểu thuyết Mù lòa *(Ensaio sobre a cegueira, 1995), Mọi cái tên (Todos os Nomes, 1997), Hang động (A Carvena, 2000)* là những cuốn tiểu thuyết nổi tiếng nhất của José Saramago được dịch ra nhiều thứ tiếng và được đón nhận nồng nhiệt ở nhiều nước trên thế giới.

Nếu ngươi có thể thấy, hãy nhìn.

Nếu ngươi có thể nhìn, hãy quan sát.

I

Đèn vàng bật lên. Hai chiếc xe phía trước phóng nhanh trước khi đèn đỏ xuất hiện. Trên lối đi dành cho khách bộ hành, hình người màu xanh sáng lên. Người đứng đợi bắt đầu băng qua đường, giẫm lên các vạch sơn trắng trên mặt nhựa đen trông chẳng giống con ngựa vằn chút nào dù người ta vẫn gọi nó như vậy. Người lái xe nôn nóng đặt một chân lên bộ ly hợp, để xe họ sẵn sàng, tiến tới, thụt lùi, như bầy ngựa bồn chồn cảm thấy ngọn roi sắp quật xuống. Khách bộ hành vừa qua đường xong nhưng dấu hiệu cho phép xe chạy sẽ bị hoãn vài giây, một số kẻ cho rằng sự trì hoãn này, tuy hiển nhiên rất không đáng kể, chỉ cần nhân cho hàng ngàn ngọn đèn lưu thông hiện có trong thành phố và nhân cho ba màu đèn lần lượt thay đổi cũng tạo ra một trong các nguyên nhân trầm trọng nhất của nạn kẹt xe, hay ách tắc cổ chai, nếu dùng chữ thời sự hơn.

Rốt cuộc đèn xanh cũng bật lên, xe cộ mau chóng tiến qua, nhưng rõ ràng không phải tất cả đều vượt khỏi lằn mức nhanh như nhau. Chiếc xe ở đầu dòng xe giữa đã ngừng, chắc phải có trục trặc máy móc thế nào, cái chân ga lỏng, cần số hóc, giàn nhún có vấn đề, kẹt thắng, mạch điện hỏng, trừ phi hắn chỉ hết xăng, chuyện như vậy đâu phải mới xảy ra lần đầu. Nhóm bộ hành kế tiếp tập trung ở lối qua đường thấy gã tài xế trên chiếc xe đứng yên đang vẫy tay sau kính chắn gió, trong lúc đó đoàn xe phía sau điên cuồng bấm còi. Một số tài xế đã ra khỏi xe họ, sẵn sàng đẩy chiếc xe mắc kẹt tới chỗ không làm cản lối lưu thông, họ giận dữ đập vào kính xe đóng kín, người đàn ông bên trong quay đầu về phía họ, thoạt tiên về một bên rồi bên kia, rõ ràng ông đang la hét, xem cử động của miệng ông thì hình như ông đang lặp lại mấy chữ, không phải một chữ mà là hai, hóa ra đúng như thế khi có người rốt cuộc xoay xở mở được cánh cửa, Tôi mù.

Ai mà tin nổi. Chỉ liếc sơ qua, mắt người đàn ông hình như tốt, tròng đen nom rạng rỡ, sáng sủa, màng mắt trắng đặc như bằng

sứ. Đôi mắt mở lớn, làn da nhăn trên mặt, hàng lông mày bỗng nhíu lại, tất cả chứng tỏ ông đang khổ sở đến quẫn trí, ai cũng có thể thấy vậy. Trong chớp mắt, cái vừa trông thấy vụt biến mất phía sau nắm tay siết chặt của người đàn ông, như thể ông vẫn cố giữ trong tâm trí hình ảnh bắt được cuối cùng là bóng đèn tròn đỏ ở cột đèn lưu thông. Tôi mù, tôi mù, ông tuyệt vọng nhắc lại khi họ giúp ông ra khỏi xe, và mấy giọt lệ dâng lên làm cặp mắt mà ông nói rằng mù càng sáng hơn. Một bà nói, Chuyện này hay xảy ra, rồi sẽ hết, ông sẽ thấy lại, đôi khi là vì thần kinh. Đèn đã đổi lần nữa, một số khách qua đường tò mò vây quanh nhóm người, và các tài xế tít phía sau chả biết chuyện gì, đã phản đối điều mà họ nghĩ là một vụ tai nạn bình thường, một cái đèn pha bị vỡ, một tấm cản bị xước, chẳng có gì biện minh được cho sự rối loạn này, Gọi cảnh sát, họ hét lên rồi đẩy chiếc xe cũ hỏng đó tránh lối. Người đàn ông mù van nài, Làm ơn có ai đưa tôi về nhà. Người đàn bà lúc nãy cho rằng đây là một ca thần kinh bây giờ đưa ý kiến nên gọi xe cứu thương để chở người đàn ông tội nghiệp tới bệnh viện, nhưng người đàn ông mù từ chối, không cần lắm, ông chỉ muốn có ai đi cùng ông tới lối vào tòa cao ốc ông đang sống. Gần đây thôi, các ông bà giúp tôi thế là nhất. Còn chiếc xe thì sao, có người hỏi. Một giọng khác trả lời, Chìa khóa nằm trong ổ, lái chiếc xe lên lề đường. Không cần, một giọng thứ ba xen vào, tôi sẽ lo cho chiếc xe và đưa ông này về nhà. Có tiếng thì thầm tán đồng. Người đàn ông mù cảm thấy có ai nắm cánh tay mình, Đi, đi với tôi, cũng giọng nói đó bảo ông. Họ dìu ông vào ghế hành khách phía trước, rồi cài dây an toàn. Tôi không thấy, tôi không thấy, ông vừa lẩm bẩm vừa khóc. Ông sống ở đâu, người đàn ông kia hỏi ông. Các khuôn mặt háo hức theo dõi qua kính xe, thèm khát một vài thông tin. Người đàn ông mù đưa tay lên mắt ra hiệu, Chẳng thấy gì, như thể tôi bị vướng trong sương mù hay ngã vào biển sữa. Nhưng mù đâu có như vậy, anh chàng kia nói, họ nói mù thì tối đen, Ồ, tôi thấy mọi thứ đều trắng, Cái bà nhỏ nhắn đó có thể đúng, có thể là vấn đề thần kinh, thần kinh ghê gớm lắm, Chẳng cần nói tôi cũng biết, thảm họa, ừ, thảm họa, Xin ông cho tôi biết ông sống ở đâu, cùng lúc đó máy xe nổ. Ấp úng, như thể thiếu thị lực đã làm suy yếu trí nhớ, người đàn ông mù cho địa chỉ, rồi ông nói, Tôi cảm ơn ông không hết lời, và người kia đáp, Ôi dào, đừng bận tâm, hôm nay là ông, ngày mai sẽ đến lượt tôi, mình chả bao giờ biết cái gì sắp xảy ra, Ông nói đúng, lúc tôi rời nhà sáng nay có ai nghĩ được một việc ghê gớm như thế này lại xảy ra. Ông ngạc nhiên khi họ vẫn đứng yên, Tại sao mình không di chuyển, ông hỏi, Đèn còn đỏ, người kia đáp. Từ nay ông sẽ không còn biết khi nào đèn đỏ.

Như người đàn ông mù đã nói, nhà ông gần đó. Nhưng lề đường chật cứng xe cộ, họ không tìm được chỗ đậu nên phải kiếm một chỗ trên các phố ngang. Ở đó vỉa hè hẹp, cửa bên phía hành khách cách tường khoảng hơn một gang tay, vì thế để tránh khó nhọc phải chen từ ghế này sang ghế kia vướng víu cái thắng tay và bánh lái, người đàn ông mù phải xuống trước khi đậu xe. Bị bỏ rơi giữa đường, cảm thấy mặt đất chao đảo dưới chân, ông cố dằn nỗi hốt hoảng đang dâng lên trong lòng. Ông lo lắng khoa tay trước mặt, như thể đang bơi trong nơi ông đã tả là biển sữa, miệng ông đã há ra để kêu cứu nhưng vào phút chót ông cảm thấy bàn tay người kia nhẹ nhàng chạm vào cánh tay ông, Bình tĩnh, tôi đây. Họ đi rất chậm, sợ ngã, người đàn ông mù lết chân, nhưng vì thế ông vấp trên vỉa hè mấp mô, Cứ kiên nhẫn, mình gần tới rồi, người kia thì thầm, rồi đi một quãng ngắn nữa anh ta hỏi, Có ai ở nhà để chăm sóc ông không, người đàn ông mù đáp, Tôi không biết, vợ tôi chắc đi làm chưa về, hôm nay tôi tình cờ về sớm để rồi bị như thế này. Ông sẽ thấy, không nghiêm trọng lắm đâu, tôi chưa hề nghe nói ai bỗng dưng bị mù, Vậy mà cứ nghĩ coi tôi cứ hay khoác lác là tôi thậm chí chẳng cần đến kính, Ôi dào, để xem. Họ đã đến lối vào tòa nhà, hai bà hàng xóm tò mò nhìn cảnh ông láng giềng của họ được dắt tay vào, nhưng hoặc là chả ai nghĩ tới chuyện hỏi, Mắt ông bị gì à, câu hỏi chưa bao giờ nảy ra trong đầu họ, hoặc là ông không thể trả lời, Vâng, biển sữa. Sau khi vào trong tòa nhà, người đàn ông mù nói, Cám ơn rất nhiều, tôi rất tiếc đã làm phiền đến ông, bây giờ tôi có thể tự xoay xở được, Chả cần phải xin lỗi, tôi sẽ lên với ông, để ông ở đây tôi không yên tâm. Họ vào thang máy hẹp hơi khó khăn, Ông sống ở tầng mấy, Tầng ba, ông không thể tưởng tượng tôi biết ơn ông thế nào, Đừng cảm ơn tôi, hôm nay là ông, Vâng, ông nói đúng, ngày mai có thể là ông. Thang máy dừng lại, họ bước ra ngoài đầu thang, Ông có muốn tôi giúp mở cửa không, Cảm ơn, tôi nghĩ tôi có thể tự làm được. Ông lấy trong túi ra một chùm chìa khóa, sờ từng cái dọc theo cạnh răng cưa, rồi nói, Hẳn là chiếc này, rồi dùng đầu ngón tay trái sờ soạng tìm lỗ khóa, ông cố mở cửa. Không phải chìa này, Để tôi xem, tôi sẽ giúp ông. Cánh cửa mở ra sau lần thử thứ ba. Khi ấy người đàn ông mù gọi vào nhà, Em có nhà không, chẳng ai trả lời, và ông nhận xét, Đúng như tôi nói, bà ấy vẫn chưa về. Đưa tay ra, ông dò đường dọc theo hành lang, rồi thận trọng trở lại, quay đầu về hướng ông đoán là anh chàng kia ở đó, Tôi thật cám ơn ông, ông nói, Tôi chả làm gì mấy, người làm phúc nói, chả cần cảm ơn tôi, rồi thêm, Ông có muốn tôi giúp ông ngồi xuống rồi ở lại cho có bạn đến khi vợ ông về không. Sự sốt sắng này bỗng làm người đàn ông mù ngờ vực, tất nhiên ông sẽ không mời một kẻ hoàn toàn xa lạ vào nhà, xét cho cùng, hắn rất có thể âm mưu đúng vào lúc này

tìm cách trấn áp, trói chặt và nhét giẻ vào miệng người đàn ông mù đáng thương vô phương tự vệ, rồi cuỗm lấy tất cả các món có giá trị. Không cần, xin đừng bận tâm, ông nói, tôi tự lo được, và lúc ông bắt đầu từ từ khép cửa, ông lặp lại, Không cần, không cần.

Nghe tiếng thang máy đi xuống ông thở ra nhẹ nhõm. Bằng một cử chỉ máy móc, quên đi tình trạng của mình, ông kéo nắp che lỗ nhìn nhỏ ở cửa rồi ngó ra ngoài. Phía bên kia như có một bức tường trắng. Ông có thể cảm thấy vành sắt chạm vào lông mày, lông mi ông quét lên thấu kính nhỏ tí, nhưng ông không thấy gì, sắc trắng khôn dò che phủ mọi thứ. Ông biết ông đang ở nhà mình, ông nhận ra mùi vị, bầu không khí, sự im ắng, ông có thể nhận ra các món bàn ghế và vật dụng bằng cách chỉ sờ chúng, lướt nhẹ ngón tay lên chúng, nhưng cùng lúc đó tất cả những vật này như đã tan biến vào một loại chiều kích lạ kỳ, không phương hướng hay điểm quy chiếu, không hướng bắc hay hướng nam, trên hay dưới. Như hầu hết mọi người, thuở nhỏ ông hay chơi giả mù, và sau khi nhắm mắt năm phút, ông đi đến kết luận rằng mù chắc chắn là một tai họa khủng khiếp, có thể vẫn tương đối chịu nổi nếu nạn nhân kém may mắn còn giữ được đủ ký ức, không chỉ về màu sắc, mà cả về hình thể và mặt phẳng, bề mặt và hình dáng, tất nhiên giả sử người đó không mù từ lúc sinh ra. Thậm chí ông đã nghĩ rằng bóng đen trong đó người mù sống chẳng khác gì hơn là chỉ thiếu ánh sáng, rằng cái mà chúng ta gọi là mù lòa chỉ là cái che phủ diện mạo của con người và đồ vật, chứ chúng vẫn nguyên vẹn phía sau tấm mạng đen của họ. Bây giờ, trái lại, ông đang bị lao vào sắc trắng thật chói chang, thật tuyệt đối, đến nỗi nó nuốt chửng hơn là chỉ hấp thụ không những màu sắc, mà cả đồ vật và con người, do đó khiến mọi thứ vô hình gấp bội.

Khi ông đi về hướng phòng khách, mặc dù cẩn thận tiến tới, lướt một bàn tay dò dẫm dọc theo tường và không lường trước bất cứ trở ngại nào, ông làm đổ một chiếc lọ hoa xuống sàn vỡ toang. Ông đã quên chiếc lọ ấy, hay có lẽ vợ ông đã đặt nó ở đó lúc đi làm với ý định sau đó sẽ tìm một chỗ thích hợp hơn. Ông cúi xuống đánh giá thiệt hại. Nước đã lan khắp sàn bóng. Ông cố nhặt hoa, không nghĩ tới thủy tinh vỡ, một mảnh sắc dài đâm vào ngón tay ông, cái đau khiến giọt nước mắt trẻ con tấm tức trào lên mắt, mù lòa với sắc trắng giữa căn nhà mình, căn nhà đang tối dần khi chiều xuống. Vẫn nắm chặt bó hoa và cảm thấy máu đang chảy, ông vặn người lấy khăn tay trong túi và cố quấn nó quanh ngón tay. Rồi dò dẫm, loạng choạng, vòng quanh bàn ghế, thận trọng đưa chân để khỏi vấp thảm, ông đến chiếc ghế dài nơi ông và vợ xem truyền hình. Ông ngồi xuống, đặt hoa lên đùi, rồi cực kỳ cẩn thận tháo khăn tay. Máu dính dính làm ông lo ngại, ông nghĩ chắc

vì ông không thấy, máu đã biến thành chất sền sệt không màu, thành một thứ khá xa lạ, dù thuộc về ông, nhưng giống như mối đe dọa tự gây ra cho mình. Rất chậm, nhẹ nhàng thăm dò bằng tay kia, ông cố tìm mảnh kính sắc như lưỡi dao găm nhỏ tí, rồi kẹp móng ngón cái và ngón trỏ lại, ông xoay xở rút nó ra. Ông quấn lại khăn tay quanh ngón bị thương, lần này thật chặt để máu ngưng chảy, rồi mệt mỏi và kiệt sức, ông ngửa người trên ghế dài. Một phút sau, vì thói buông thả quen thuộc của cơ thể chọn bỏ cuộc trong những lúc thống khổ và tuyệt vọng, khi toàn bộ hệ thần kinh nếu được luận lý hướng dẫn lẽ ra sẽ cảnh giác và căng thẳng, một thứ mệt mỏi lan khắp người ông, một loại thờ thẫn hơn là mệt thật sự, nhưng cũng nặng nề không kém. Ông lập tức mơ rằng ông đang giả vờ mù, ông mơ rằng ông mãi mãi nhắm và mở mắt, rồi như thể ông trở về sau một chuyến đi, mỗi lần chớp mắt ông lại thấy mọi hình dáng và màu sắc trên thế gian mà ông đã biết đang đợi ông, vững vàng và bất biến. Dù được trấn an như thế, ông mơ hồ nhận thấy sự bất ổn day dứt, có lẽ nó là một giấc mơ dối trá, một giấc mơ ông sẽ phải thoát ra không sớm thì muộn, mà không biết đúng lúc ấy hiện thực nào đang đợi ông. Khi đó, nếu chữ hiện thực nói lên được sự mệt mỏi chỉ kéo dài vài giây và đã ở trạng thái chuẩn bị hồi tỉnh, ông nghiêm nghị cho rằng cứ ở trong tình trạng bất quyết này là dại, có nên thức dậy chăng, không nên thức dậy chăng, có nên thức dậy chăng, không nên thức dậy chăng, khi ta chả còn gì để lựa chọn thì sẽ luôn luôn tới lúc phải liều, Ta làm gì đây với bó hoa trên đùi và nhắm mắt như thể sợ mở ra, Anh làm gì đó, đang ngủ với hoa trên đùi anh à, vợ ông hỏi.

Bà không đợi câu trả lời. Cáu kỉnh, bà lập tức gom các mảnh vỡ và lau khô sàn, lẩm bẩm suốt với vẻ bực dọc chẳng thèm che giấu, Lẽ ra anh nên tự dọn đống rác này, thay vì ngồi xuống ngủ như chả để ý gì cả. Ông không nói, bảo vệ cặp mắt đằng sau mí mắt nhắm chặt, và bỗng bối rối vì một ý nghĩ, Nếu mình mở mắt rồi thấy thì sao, ông tự hỏi, bám lấy hy vọng khắc khoải. Người đàn bà lại gần, nhận thấy chiếc khăn tay vấy máu, vẻ phật ý của bà lập tức biến mất, Tội nghiệp, làm sao mà xảy ra thế này, bà thương xót vừa hỏi vừa mở dải băng tạm. Khi ấy, với tất cả sức lực của mình, ông muốn thấy người vợ đang quỳ nơi chân ông, ngay tại đó, ông biết bà ở đó, rồi đoan chắc rằng ông sẽ không thấy bà, ông mở mắt, À, rốt cuộc thì anh đã thức dậy, ông đãng trí của tôi ơi, bà vừa nói vừa mỉm cười. Một thoáng im lặng, rồi ông nói, Anh mù, anh không thấy. Người đàn bà mất kiên nhẫn, Đừng đùa vớ vẩn nữa, có những chuyện mình không được đùa gở, Anh cũng mong là trò đùa, sự thực là anh mù thật, anh chả thấy gì cả, Làm ơn đừng làm

em sợ, nhìn em này, đây, em ở đây, đèn sáng, Anh biết em ở đó, anh có thể nghe em, sờ em, anh có thể đoán là em đã bật đèn, nhưng anh mù. Bà bắt đầu khóc, bấu chặt lấy ông, Không đúng, bảo cho em là không đúng đi. Bó hoa rơi xuống sàn, lên chiếc khăn tay vấy máu, máu lại bắt đầu nhỏ giọt trên ngón tay bị đứt, và như muốn nói câu khác, ông lẩm bẩm, Anh chẳng lo chuyện gở, anh thấy mọi thứ trắng, rồi ông mỉm cười buồn bã. Người đàn bà ngồi xuống bên cạnh ông, ôm chặt ông, dịu dàng hôn ông lên trán, lên mặt, nhẹ nhàng lên mắt, Anh sẽ thấy việc này rồi sẽ qua khỏi, anh không đau ốm, chẳng ai bỗng dưng mù, Có lẽ, Kể cho em nghe chuyện xảy ra thế nào, anh cảm thấy gì, khi nào, ở đâu, không, khoan đã, đợi đã, điều đầu tiên mình phải làm là hỏi ý kiến một bác sĩ chuyên khoa mắt, anh có nghĩ ra được ai không, Anh sợ là không, cả hai đứa mình đều không đeo kính, Hay để em đưa anh tới bệnh viện, Chưa chắc có khu cấp cứu cho mắt bị lòa, Anh nói phải, tốt hơn mình nên đi thẳng đến bác sĩ, em sẽ tra cuốn danh bạ điện thoại rồi tìm một bác sĩ đang hành nghề gần nhà. Bà vừa đứng lên, vừa hỏi ông, Anh có thấy khác gì không, Không, ông đáp, Chú ý này, em sẽ tắt đèn rồi anh nói cho em biết, nào, Chẳng có gì khác, Anh nói thế là làm sao, Chẳng có gì khác, anh chỉ thấy cùng một màu trắng, như thể không có ban đêm.

Ông có thể nghe vợ lật nhanh các trang của cuốn danh bạ điện thoại, vừa sụt sịt để khỏi khóc, vừa thở dài, rồi cuối cùng nói, Đây rồi, hy vọng ông ấy có thể tiếp mình. Bà quay số, hỏi có phải là phòng khám bệnh, bác sĩ có đó không, bà có thể nói chuyện với bác sĩ chăng, Không, không, bác sĩ không biết tôi, vấn đề cực kỳ khẩn cấp, vâng, xin làm ơn, tôi hiểu, vậy thì tôi sẽ giải thích tình hình cho cô, nhưng tôi xin cô chuyển lại điều tôi phải nói với bác sĩ, chồng tôi bỗng dưng bị mù, vâng, vâng, hoàn toàn bất ngờ, không, không, anh ấy không phải là bệnh nhân của bác sĩ, chồng tôi không đeo kính, chưa bao giờ đeo, vâng, thị lực anh ấy rất tốt, giống như tôi, tôi cũng nhìn rất rõ, ồ, rất cám ơn, tôi sẽ đợi, tôi sẽ đợi, vâng, thưa bác sĩ, hoàn toàn bất ngờ, anh ấy bảo anh ấy thấy mọi thứ trắng, tôi không biết chuyện gì, tôi không kịp hỏi anh ấy, tôi vừa mới về nhà thì thấy anh ấy trong tình trạng này, bác sĩ có muốn tôi hỏi anh ấy không, ồ, tôi rất biết ơn bác sĩ, chúng tôi sẽ tới ngay, ngay lập tức. Người đàn ông mù đứng lên, Khoan đã, vợ ông nói, để em băng ngón tay này lại trước đã, bà đi khỏi một lát, trở lại với chai peroxide, chai iodine, bông gòn, một hộp băng. Trong lúc băng vết thương, bà hỏi ông, Anh để xe ở đâu, rồi bỗng chất vấn ông, Nhưng trong tình trạng của anh thì anh không thể lái xe, hay anh đã về tới nhà rồi mới xảy ra, Không, xảy ra trên đường lúc anh ngừng ở đèn đỏ, một ông nào đó đưa anh về nhà,

chiếc xe để ở đường bên cạnh, Được, mình đi xuống, đợi ở cửa trong lúc em đi tìm xe, anh để chìa khóa ở đâu, Anh không biết, ông ta chưa trả lại cho anh, Ông ta là ai, Người đàn ông đưa anh về nhà, một người đàn ông, Chắc ông ta để đâu đó, em sẽ tìm một vòng, Tìm vô ích, ông ta không vào nhà, Nhưng chìa khóa phải ở đâu đó, Chắc ông ta quên, vô ý giữ nó, Đến là khổ, Dùng chìa khóa của em, rồi mình sẽ tính sau, Ừ phải, mình đi, nắm tay em. Người đàn ông mù nói, Nếu phải sống như thế này thì anh thà chết, Anh làm ơn đừng nói vớ vẩn, thế này đã đủ khổ rồi, Anh bị mù chứ đâu phải em, em không thể tưởng tượng nổi như thế nào, Bác sĩ sẽ tìm ra cách chữa, anh sẽ thấy, Anh sẽ thấy.

Họ rời nhà. Bên dưới, trong tiền sảnh, vợ ông bật đèn rồi thì thào vào tai ông, Đợi em ở đây, nếu hàng xóm đến thì cứ nói chuyện tự nhiên với họ, nói anh đang đợi em, chẳng ai nhìn anh mà ngờ là anh không thấy, vả lại mình chả phải kể hết chuyện mình cho thiên hạ, Ừ, nhưng đừng đi lâu. Vợ ông chạy vội đi. Láng giềng không ai ra vào. Người đàn ông mù theo kinh nghiệm biết cầu thang chỉ sáng đèn khi ông nghe tiếng công tắc tự động, do đó ông cứ ấn nút mỗi khi im lặng. Đèn, ngọn đèn này, đã biến thành tiếng động đối với ông. Ông không hiểu tại sao vợ ông đi mãi chưa về, con đường gần bên, khoảng tám mươi hay một trăm thước, Nếu mình trễ lâu hơn nữa, bác sĩ sẽ về mất, ông tự nhủ. Ông vô tình làm một cử chỉ máy móc, đưa cổ tay trái lên và cúi mắt nhìn đồng hồ trên tay. Ông mím môi như chợt đau, rồi cảm thấy hết sức an ủi rằng hiện không có láng giềng nào quanh đó, vì ngay lúc ấy nếu ai nói với ông, ông sẽ bật khóc. Một chiếc xe ngừng trên đường, Rốt cuộc, ông nghĩ, nhưng rồi nhận ra không phải tiếng máy xe ông, Đây là máy dầu cặn, chắc là tắc xi, ông vừa nói vừa ấn nút đèn một lần nữa. Vợ ông trở về, bối rối và bực tức, cái thằng làm phúc của anh, cái đứa tử tế đó, nó lấy xe mình rồi, Đâu thể được, có thể em chưa tìm kỹ, Chắc chắn là em tìm kỹ, mắt em không kém, những chữ cuối này vô tình bật ra, Anh bảo em là xe ở đường bên cạnh, bà tự chữa lời, chẳng thấy nó ở đó, trừ phi họ để nó trên đường nào khác, Không, không, anh chắc chắn ở đường này, Ồ, thế thì nó biến mất rồi, Còn chùm chìa khóa thì sao, Hắn lợi dụng anh bối rối và lo lắng rồi ăn cắp của mình, Vậy mà anh không muốn hắn vào nhà vì sợ hắn có thể ăn cắp món gì, nếu hắn ngồi lại với anh cho tới khi em về thì hắn đã không ăn cắp xe của mình được, Mình đi, tắc xi đang đợi, em thề với anh là em chịu tổn thọ một năm để thấy thằng đểu cáng này cũng bị mù xem sao. Đừng nói to thế, Và thấy thiên hạ lột sạch mọi thứ của hắn, Hắn có thể quay lại, À, thế anh nghĩ ngày mai hắn sẽ gõ cửa rồi nói hắn đã đãng trí lấy cái xe, rồi hắn xin lỗi và hỏi anh có cảm thấy đỡ hơn

không à.

Họ im lặng tới khi đến phòng mạch bác sĩ. Bà cố không nghĩ về chiếc xe bị mất cắp, trìu mến bóp tay chồng, trong khi ông cúi thấp đầu để tài xế không thấy mắt ông qua kính chiếu hậu, ông cứ tự hỏi làm sao một thảm kịch khủng khiếp như thế có thể xảy ra cho ông, Tại sao lại là mình. Ông có thể nghe tiếng ồn trên đường phố, tiếng huyên náo lạ kỳ mỗi khi chiếc tắc xi ngừng lại, việc này thường xảy ra lúc chúng ta còn ngủ và tiếng động bên ngoài len lỏi qua tấm mạng vô thức mà chúng ta đang quấn trong đó như tấm vải trắng trải giường. Như trong tấm vải trắng trải giường. Ông lắc đầu thở dài, vợ ông dịu dàng vuốt má ông, đó là cách bà nói, Bình tĩnh, em đây, và ông dựa đầu lên vai bà, bất chấp gã tài xế nghĩ gì, Nếu anh ở vào hoàn cảnh của tôi và hết lái xe được nữa, ông nghĩ một cách trẻ con, rồi quên sự ngớ ngẩn của nhận xét đó, ông tự khen mình rằng giữa nỗi tuyệt vọng ông vẫn có thể suy nghĩ hợp lý. Khi ra khỏi tắc xi, được vợ kín đáo giúp, ông dường như bình tĩnh, nhưng khi vào phòng mạch nơi ông sắp biết số phận mình, ông hỏi vợ bằng giọng thì thào run rẩy, Anh sẽ ra sao khi ra khỏi chỗ này, rồi ông lắc đầu như thể đã từ bỏ mọi hy vọng.

Vợ ông báo cho cô thư ký tiếp khách, Tôi là người gọi điện nửa giờ trước hộ chồng tôi, cô thư ký đưa họ vào một buồng nhỏ nơi các bệnh nhân khác đang đợi. Có một ông già đeo miếng vải đen che một mắt, một đứa bé có vẻ mắt lác đi theo một phụ nữ chắc là mẹ, một cô gái đeo kính đen, hai người khác không có đặc điểm nổi bật rõ ràng nào, nhưng không ai mù, người mù không đi khám bác sĩ nhãn khoa. Người đàn bà dẫn chồng tới một ghế trống, rồi bà đứng bên cạnh chồng vì các ghế khác đã có người ngồi, Mình phải đợi, bà thì thầm vào tai ông. Ông biết tại sao, ông đã nghe tiếng nói của những người trong phòng đợi, bây giờ ông lại có lo lắng khác dồn dập, nghĩ rằng đợi bác sĩ khám càng lâu, bệnh mù của ông càng nặng đến mức không thể chữa. Ông nôn nóng trên ghế, bồn chồn, ông định giãi bày lo lắng của mình với vợ, nhưng ngay khi ấy cánh cửa mở ra và cô thư ký nói, Mời hai ông bà đi lối này, rồi quay sang các bệnh nhân khác, Lệnh của bác sĩ, ông này là trường hợp khẩn cấp. Mẹ của đứa bé mắt lác phản đối rằng đến lượt của bà là lượt của bà, bà là người đầu tiên và đã đợi hơn một giờ. Các bệnh nhân khác thấp giọng ủng hộ bà, nhưng không ai, kể cả bà ta, nghĩ là nên tiếp tục than phiền, nhỡ bác sĩ khó chịu và trả đũa sự xấc láo của họ bằng cách bắt họ đợi lâu hơn nữa như đã xảy ra. Ông già đeo băng che một mắt hào hiệp nói, Để cái ông tội nghiệp ấy khám trước, ông ấy ở vào tình trạng tệ hơn mình nhiều. Người đàn ông mù không nghe ông ta, họ đã vào phòng khám của bác sĩ, và người vợ nói, Cảm ơn lòng tốt của bác sĩ, sự thể là chồng

tôi, nói thế xong bà ngừng, vì bà thật không biết chuyện gì đã xảy ra, bà chỉ biết chồng bà mù và xe của họ bị mất cắp. Bác sĩ nói, Xin mời ngồi, và tự ông đến giúp bệnh nhân ngồi xuống ghế, rồi chạm vào tay bệnh nhân, ông nói trực tiếp với người bệnh, Nào, bây giờ kể cho tôi nghe làm sao. Người đàn ông mù giải thích rằng ông đang ngồi trong xe mình, đợi hết đèn đỏ, khi ấy bỗng nhiên ông không thấy gì nữa, vài người chạy đến giúp ông, một bà cụ, đoán theo giọng của bà ta, nói có thể là một ca thần kinh, rồi một anh đi cùng ông về nhà vì ông không thể xoay xở một mình, Tôi thấy mọi thứ màu trắng, thưa bác sĩ. Ông không nói gì về chiếc xe bị mất cắp.

Bác sĩ hỏi ông, Trước kia ông có bao giờ bị thế này chưa, hay chuyện gì tương tự như vậy, Không, bác sĩ, thậm chí tôi chả phải đeo kính. Thế ông bảo bỗng dưng nó xảy đến à, Vâng, bác sĩ, Như bóng đèn tắt, Như bóng đèn cháy sáng thì đúng hơn, Mấy ngày vừa qua ông cảm thấy thị lực có gì khác không, Không, bác sĩ, Có hoặc đã bao giờ trong gia đình ông có trường hợp mù nào không, Trong số họ hàng tôi biết hay đã nghe nói thì không có ai, Ông có bị bệnh tiểu đường không, Không, bác sĩ, Bệnh giang mai, Không, bác sĩ. Chứng cao huyết áp động mạch hay tế bào não, Tôi không chắc về tế bào não, nhưng các chứng kia không có, ở sở chúng tôi có khám sức khỏe đều đặn. Hôm nay hay hôm qua ông có bị đánh mạnh vào đầu không, Không, bác sĩ, Ông bao nhiêu tuổi, Ba mươi tám, Tốt, hãy khám mắt xem sao. Người đàn ông mù mở to mắt, như để cho việc khám được dễ dàng, nhưng bác sĩ nắm cánh tay ông rồi dắt ông ra phía sau máy nội soi mà bất cứ ai có óc tưởng tượng đều có thể xem như một phiên bản mới của phòng xưng tội, mắt thay vì lời, và người nghe xưng tội nhìn trực tiếp vào linh hồn của kẻ có tội, Đặt cằm ông ở đây, bác sĩ bảo ông, cứ mở mắt, và đừng cử động. Người đàn bà tiến lại gần chồng, đặt tay lên vai ông và nói, Sẽ tìm ra, anh sẽ thấy. Bác sĩ nâng lên rồi hạ xuống hệ thống ống kính bên phía mình, nhẹ xoay các nút điều chỉnh, rồi bắt đầu khám. Ông thấy không có gì trong giác mạc, không có gì trong màng mắt, không có gì trong tròng đen, không có gì trong võng mạc, không có gì trong thủy tinh thể của mắt, không có gì trong chấm vàng giữa võng mạc, không có gì trong thần kinh thị giác, không chỗ nào có vấn đề gì. Ông đẩy dụng cụ sang một bên, dụi mắt, rồi tiến hành khám lại từ đầu, không nói lời nào, và khi khám xong, mặt ông có vẻ bối rối, Tôi không tìm thấy thương tích nào, mắt ông hoàn toàn tốt. Người đàn bà chắp hai tay với vẻ sung sướng và thốt lên, Em đã chẳng nói với anh rồi sao, em chẳng nói với anh rồi sao, việc này giải quyết được. Không để ý đến bà, người đàn ông mù hỏi, Tôi có thể lấy cằm ra được chưa, bác sĩ, Được rồi,

ồ, tôi xin lỗi, Nếu mắt tôi hoàn toàn tốt như ông nói thì tại sao tôi mù, Ngay lúc này tôi không biết, chúng ta sẽ phải làm các xét nghiệm chi tiết hơn, làm các bản phân tích, biểu đồ sinh thái, điện não đồ, Ông nghĩ có liên hệ tới não không, Có thể, nhưng tôi ngờ lắm. Nhưng ông nói ông không thấy mắt tôi có gì hỏng, Đúng thế, Lạ thật, Tôi muốn nói là nếu thực ông bị mù thì bệnh mù của ông lúc này không giải thích được, Ông ngờ là tôi không mù, Không phải, vấn đề là bản chất bất thường của trường hợp ông, cá nhân tôi trong bao nhiêu năm hành nghề chưa bao giờ gặp ca nào như thế này, và tôi dám nói trong suốt lịch sử khoa mắt chưa bao giờ biết có ca nào như vậy, Ông nghĩ có cách nào chữa không, Trên nguyên tắc, vì tôi không tìm thấy thương tích hay bất cứ dị tật bẩm sinh nào, câu trả lời của tôi là chữa được, Nhưng rõ ràng không hẳn là được, Chỉ nói phòng hờ thôi, chỉ vì tôi không muốn hy vọng quá nhiều rồi có thể hóa ra không đúng, Tôi hiểu, Tình hình là như thế, Và có cách điều trị nào tôi nên theo không, một phương thuốc nào đó, Ngay lúc này tôi không nghĩ là nên cho thuốc, vì như thế giống như viết toa trong bóng tối. Người đàn ông mù nhận xét, Một cách nói thích hợp. Bác sĩ giả vờ không nghe, ra khỏi cái ghế xoay ông ngồi để khám bệnh, đứng lên, ông viết trên tập toa thuốc các xét nghiệm và phân tích ông đánh giá là cần làm. Ông đưa tờ giấy cho người vợ, Cầm lấy và trở lại đây với chồng bà khi nào có kết quả, trong khi đó nếu tình trạng của ông ấy có gì thay đổi thì điện thoại cho tôi, Chúng tôi phải trả bao nhiêu, thưa bác sĩ, Trả tiền nơi cô thư ký tiếp khách. Ông đi theo họ tới cửa, lầm bầm vài lời trấn an, Hãy đợi xem sao, hãy đợi xem sao, ông đừng tuyệt vọng, và khi họ đã đi khỏi ông vào buồng vệ sinh nhỏ bên cạnh phòng khám và nhìn đăm đăm rất lâu vào gương, Có thể là gì, ông lẩm bẩm. Rồi ông trở lại phòng khám, gọi cô thư ký tiếp khách, Đưa bệnh nhân kế tiếp vào.

Tối hôm đó, người đàn ông mù mơ rằng ông bị mù.

II

Khi tỏ ý giúp người đàn ông mù, gã ăn cắp xe đúng lúc ấy chưa có ý định xấu, ngược lại, điều gã làm không gì khác hơn là vì lòng quảng đại và vị tha, mà mọi người đều biết đó là hai đặc điểm tốt nhất của bản chất con người và cũng được tìm thấy trong bọn tội phạm nhẫn tâm hơn gã này nhiều, gã là một tên ăn cắp xe xoàng xĩnh chẳng có hy vọng gì tiến xa trong nghề của gã, vì sự nghiệp này do bọn chuyên nghiệp khai thác, chúng mới là bọn lợi dụng nhu cầu của kẻ đáng thương. Xét cho cùng, giúp một người mù để rồi sau đó ăn cắp của ông ta cũng chả khác gì lắm với việc săn sóc một cụ già lắp bắp sắp chết với ý đồ hưởng gia tài. Chỉ đến khi gã gần tới nhà của người đàn ông mù thì ý nghĩ ăn cắp mới đến với gã một cách khá tự nhiên, nói một cách chính xác, ta có thể nói giống như gã quyết định mua vé số khi chợt nhìn thấy người bán vé số dạo, gã chả có linh cảm gì, gã mua vé số để xem thế nào, phục tùng trước số phận thất thường, được hay thua, người khác có thể nói gã hành động theo phản xạ có điều kiện của cá tính. Những kẻ hoài nghi, bọn này rất đông và bướng, cho rằng khi nói tới bản tính con người, nếu thời cơ không nhất thiết làm nên kẻ cắp thì cũng đóng góp phần lớn vào đó. Còn đối với chúng ta, chúng ta muốn nghĩ rằng nếu người đàn ông mù nhận lời đề nghị giúp đỡ thứ hai của gã làm phúc giả hiệu này thì vào phút chót sự quảng đại có thể vẫn chiến thắng, chúng ta đang nói tới lời đề nghị ngồi lại với người đàn ông mù cho tới khi vợ ông về, biết đâu trách nhiệm tinh thần, phát sinh nhờ lòng tin cậy đặt để cho nó, đã có thể ngăn chặn cám dỗ tội lỗi, và dẫn đến chiến thắng của tình cảm sáng ngời cao thượng vốn dĩ có thể tìm thấy ngay cả trong các linh hồn sa đọa nhất. Để chấm dứt chú giải thô thiển này, như lời xưa tích cũ đã không mệt mỏi dạy chúng ta: khôn quá hóa dại[1].

Lương tâm, mà bao kẻ ích kỷ đã xúc phạm và nhiều kẻ khác đã vứt bỏ, là điều có thật và luôn có thật, nó không phải là sáng chế của các triết gia thời kỳ địa chất thứ tư[2], khi linh hồn chẳng hơn gì

một gợi ý mê mụ. Thời gian trôi qua cùng với sự tiến hóa xã hội và biến đổi về di truyền, chúng ta rốt cuộc nhìn lương tâm mình qua màu máu và giọt lệ đậm đà, và như chưa đủ, chúng ta biến cặp mắt mình thành tấm gương nội tâm, vì thế nó thường không ngần ngại trình bày những gì chúng ta đang cố lên tiếng chối bỏ. Thêm vào nhận xét chung đó, trong vụ việc đơn giản cụ thể này, lòng ăn năn vì đã phạm một hành vi xấu xa nào đó bị trộn lẫn với đủ loại lo sợ truyền kiếp, và kết quả là kẻ nói dối quanh co rốt cuộc sẽ bị phạt gấp đôi tội hắn phải chịu mà không được khoan dung hay thương xót. Do đó, trong trường hợp này không thể làm rõ tỉ lệ của sự lo sợ và tỉ lệ của lương tâm cắn rứt bắt đầu quấy rầy kẻ trộm đúng lúc gã nổ máy xe lái đi. Tất nhiên gã chẳng bao giờ cảm thấy yên tâm ngồi ở chỗ của người đã cầm bánh lái này khi ông ta bỗng hóa mù, người đã nhìn qua kính chắn gió này rồi bỗng không còn nhìn thấy nữa, chả cần phải tưởng tượng gì nhiều để ý nghĩ đó đánh thức con quái vật đáng sợ hôi hám và quỷ quyệt đang ngóc đầu dậy. Nhưng như đã nói, lòng ăn năn cũng chính là biểu lộ buồn phiền của lương tâm, hay nếu chúng ta muốn mô tả bằng một từ tượng hình, lòng ăn năn là một lương tâm có hàm răng cắn rứt, sắp sửa đặt trước mắt gã hình ảnh khốn khổ của người đàn ông mù khi ông ta đóng cửa, Không cần, không cần, ông bạn đáng thương đã nói, rồi sau đó ông ta chẳng đi được bước nào nữa nếu không có ai giúp.

---

[1] Nguyên văn: "while trying to cross himself the blind man only succeeded in breaking his own nose", dịch nghĩa: khi cố làm dấu thánh giá, ông mù chỉ làm gãy mũi mình. Hoặc có thể tạm dùng một câu tục ngữ khác: người ngay mắc nạn. (Mọi chú thích đều của người dịch.)

[2] Khoảng mười ngàn năm trước.

Gã trộm hết sức chăm chú tập trung vào dòng xe để ngăn các ý nghĩ kinh khủng đó chiếm ngự hoàn toàn đầu óc của mình, gã biết rất rõ gã không được cho phép mình phạm một lỗi nhỏ nào, một lơ đãng tí tẹo nào. Cảnh sát luôn luôn ở khắp nơi và chỉ cần một anh chặn gã lại, Ông làm ơn cho xem căn cước và bằng lái, là quay về nhà tù, cuộc đời cực nhọc làm sao. Gã cực kỳ thận trọng tuân theo đèn lưu thông, dù bất kỳ tình huống nào cũng không vượt đèn đỏ, tôn trọng đèn vàng, kiên nhẫn đợi đèn xanh rồi mới đi tiếp. Đến một lúc gã thấy mình bắt đầu nhìn đèn một cách ám ảnh. Khi ấy gã bắt đầu điều chỉnh vận tốc chiếc xe để bảo đảm rằng gã sẽ luôn luôn gặp đèn xanh phía trước, mặc dù để bảo đảm điều này gã phải tăng tốc độ, hoặc ngược lại giảm tốc độ tới mức

gây bực bội cho các tài xế phía sau. Cuối cùng, gã mất hướng, căng thẳng quá mức chịu đựng, gã lái xe vào một đường nhỏ mà gã biết không có đèn lưu thông, rồi đậu lại gần như không nhìn, gã là tài xế giỏi. Gã cảm thấy thần kinh của mình như sắp nổ bùng, những từ này thoáng qua trong trí gã. Thần kinh mình sắp nổ bùng. Trong xe ngột ngạt. Gã hạ cửa kính hai bên xuống, nhưng không khí bên ngoài nếu có chuyển động cũng không làm mát bầu không khí bên trong. Mình phải làm gì, gã tự hỏi. Nhà kho gã phải mang xe tới còn xa, trong ngôi làng bên ngoài thành phố, và với tâm trạng của gã lúc này, gã chẳng bao giờ lái được tới đó. Hoặc cảnh sát sẽ tóm mình, hoặc tệ hơn nữa là mình sẽ gây tai nạn, gã lẩm bẩm. Khi ấy gã chợt nghĩ tốt nhất nên ra khỏi xe một lúc và cố làm thanh thản đầu óc, Có lẽ khí trời tươi mát sẽ thổi tạt ý nghĩ hắc ám đi, anh chàng khốn khổ hóa mù đâu phải là lý do khiến mình cũng hóa mù, có phải cảm lạnh đâu mà lây, mình sẽ đi một vòng khu nhà rồi nó sẽ qua. Gã ra khỏi xe và không thèm khóa, gã sẽ quay lại ngay, rồi bước đi. Gã đi chưa tới ba mươi bước thì gã hóa mù.

Trong phòng khám, bệnh nhân cuối cùng được tiếp là ông già tốt bụng, người đã nói một cách ân cần về người đàn ông đáng thương bỗng dưng bị mù. Ông đến đó chỉ để định ngày giải phẫu bệnh đục nhãn cầu của con ngươi còn lại, miếng băng đen che lỗ trống, và chẳng liên hệ gì tới vấn đề hiện có, Đây là bệnh của tuổi già, dạo trước bác sĩ đã nói, khi đến hạn chúng ta sẽ lột nó đi, rồi ông sẽ không nhận ra được chỗ ông đang sống đâu. Khi ông già đeo miếng vải đen che mắt ra về và y tá nói không còn bệnh nhân nào trong phòng đợi, bác sĩ lấy hồ sơ của người đàn ông bỗng dưng mù ra, ông đọc một lần, hai lần, ngẫm nghĩ vài phút rồi cuối cùng điện thoại cho một đồng nghiệp để nói câu chuyện sau đây: Tôi phải kể cho anh nghe, hôm nay tôi có một trường hợp lạ lắm, một ông bỗng mất thị lực hoàn toàn, khám không thấy thương tích hay dấu hiệu dị tật bẩm sinh nào, ông ta nói ông ta thấy mọi thứ màu trắng, một thứ sắc trắng dày đặc và đục như sữa bám lấy mắt ông ta, tôi cố giải thích thật đúng cách diễn tả của ông ta, ừ, tất nhiên là chủ quan, không, ông ta tương đối trẻ, ba mươi tám tuổi, anh có bao giờ nghe thấy một ca như vậy chưa, hay là đọc ở đâu, hay là nghe kể về nó, tôi cũng nghĩ vậy, lúc này tôi chưa thể nghĩ ra giải pháp nào, để có thêm thì giờ tôi đã đề nghị làm một số xét nghiệm, ừ, hôm nào chúng ta cùng khám ông ấy, sau khi ăn tối tôi sẽ xem lại một số sách, đọc lại thư mục, có lẽ tôi sẽ tìm ra manh mối, ừ, tôi hiểu rõ vấn đề mất nhận thức, có thể là mù tâm lý, nhưng thế thì phải là ca đầu tiên có đặc điểm này, vì rõ ràng ông ta bị mù thật, và chúng ta biết mất nhận thức là không có khả năng

nhận biết các đối tượng quen thuộc, vì tôi cũng chợt nghĩ đây có thể là một ca thong manh, nhưng anh nhớ điều tôi vừa nói chứ, chứng mù này trắng, rõ ràng ngược với chứng thong manh là đen hoàn toàn trừ phi có một dạng thong manh trắng nào đó, một thứ tối trắng, ừ, tôi biết, một dạng chưa hề nghe tới, đồng ý, ngày mai tôi sẽ điện thoại cho ông ta, giải thích là chúng ta muốn cùng khám ông ấy. Sau khi nói chuyện xong, bác sĩ ngả người trên ghế, ngồi im vài phút, rồi đứng lên, cởi áo choàng trắng với cử chỉ chậm rãi, mệt mỏi. Ông đi tới phòng vệ sinh để rửa tay, nhưng lần này ông không hỏi tấm gương, một cách siêu hình, Có thể là gì, ông đã lấy lại cách nhìn khoa học của mình, chứng mất nhận thức và thong manh được nhận dạng và định nghĩa rất chính xác trong sách vở và trong thực tế, không loại trừ các biến dị, đột biến, nếu từ này thích hợp, và dường như đã đến lúc xảy ra. Có hàng ngàn lý do để bộ não đóng lại, thế thôi, chả có gì khác, như người khách đến trễ thấy cánh cửa của mình đã đóng. Ông bác sĩ nhãn khoa là một người yêu văn chương và nhạy bén tìm ra câu trích dẫn thích hợp.

Tối hôm đó, sau bữa ăn ông nói với vợ, Hôm nay có một ca lạ ở phòng mạch, có thể là biến thể của bệnh mù tâm lý hay chứng thong manh, nhưng hình như cho tới nay chưa thấy bằng cớ là đã xảy ra triệu chứng nào như vậy, Bệnh tật này là gì vậy, chứng thong manh và bệnh kia, vợ ông hỏi. Bác sĩ giải thích theo khả năng hiểu của người thường và thỏa mãn được lòng tò mò của vợ, rồi ông đi tới tủ sách nơi ông cất sách y khoa, một số cuốn từ hồi ông học đại học, một số khác mới hơn và một số vừa xuất bản mà ông chưa có thì giờ nghiên cứu. Ông xem bảng chú dẫn và bắt đầu đọc một cách có hệ thống mọi thứ ông có thể tìm thấy về chứng mất nhận thức và bệnh thong manh, với cảm giác bứt rứt của kẻ xâm nhập vào một lĩnh vực ngoài thẩm quyền của mình, vùng bí ẩn của khoa giải phẫu thần kinh mà ông chỉ có khái niệm rất mơ hồ. Khuya hôm đó, ông đặt các cuốn sách ông đã nghiên cứu qua một bên, dụi cặp mắt mỏi mệt rồi dựa lưng vào ghế. Đúng lúc đó câu giải đáp hiện ra rõ rệt. Nếu là một ca mất nhận thức, bệnh nhân bây giờ sẽ thấy lại như cũ, nghĩa là thị lực của ông ta sẽ không suy giảm, bộ óc ông ta chỉ không thể nhận ra cái ghế ở chỗ có cái ghế, nói cách khác, ông ta sẽ tiếp tục phản ứng đúng với kích thích dạ quang của thần kinh thị giác, nhưng, để dùng từ đơn giản trong tầm nắm bắt của người thường, ông ta đã mất khả năng biết điều ông ta biết, và hơn nữa, khả năng diễn tả nó. Còn về chứng thong manh, ở đây chả có gì phải nghi ngờ. Để có thể là chứng thong manh, bệnh nhân phải thấy mọi thứ màu đen, nếu bạn bỏ qua cho cách dùng động từ thấy, vì thong manh là một ca

đen hoàn toàn. Người đàn ông mù đã nói dứt khoát rằng ông ta có thể thấy, nếu bạn bỏ qua cho động từ đó một lần nữa, một màu trắng dày đặc, đồng bộ, như thể ông ta mở mắt lao xuống một biển sữa. Chứng thong manh trắng, ngoài việc mâu thuẫn về từ nguyên, cũng không thể xảy ra về mặt thần kinh học, vì bộ não không thể nhận biết hình ảnh, dáng vẻ và màu sắc của thực tế, về một khía cạnh nào đó cũng sẽ không thể bị che phủ trong màu trắng, một màu trắng liên tục, như một bức tranh trắng không sắc điệu, màu sắc, dáng vẻ và hình ảnh, mà thực tế tự nó phô ra cho một người có thị lực bình thường, mặc dù khó có thể nói cho chính xác về thị lực bình thường. Tin chắc là đã gặp ngõ cụt, bác sĩ lắc đầu chán nản nhìn quanh. Vợ ông đã ngủ, ông nhớ mang máng bà lại gần ông một lúc rồi hôn lên đầu ông, Em đi ngủ, chắc bà đã nói với ông như thế, căn hộ lúc này yên tĩnh, sách vở đầy bàn, Gì thế này, ông tự nhủ, và bỗng nhiên ông cảm thấy sợ, như thể ông đã biết chính mình sắp sửa mù bất cứ lúc nào. Ông nín thở đợi. Không có gì xảy ra. Nó xảy ra một phút sau khi ông gom sách để cất lại vào kệ sách. Thoạt tiên ông nhận biết ông không còn có thể thấy hai tay mình, rồi ông biết ông mù.

Căn bệnh của cô gái đeo kính đen không nghiêm trọng, cô bị viêm màng kết nhẹ, vài giọt thuốc theo toa bác sĩ sẽ khỏi ngay, ông đã bảo cô, Cô biết đấy, vài ngày tới cô nên đeo kính trừ khi đi ngủ. Ông đã nói đùa như thế nhiều năm, thậm chí chúng ta có thể giả định là câu nói đùa đã được truyền từ thế hệ bác sĩ mắt này sang thế hệ khác, nhưng chưa bao giờ thất bại, bác sĩ vừa nói vừa mỉm cười, bệnh nhân mỉm cười khi nghe, và vào dịp này câu đùa đáng giá, vì cô gái có hàm răng đẹp và biết khoe nó. Vì tư tưởng yếm thế tự nhiên hoặc vì quá nhiều thất vọng trong đời, bất kỳ kẻ hoài nghi bình thường nào biết rõ chi tiết về cuộc đời cô gái này sẽ nói bóng gió rằng nụ cười xinh xắn của cô chả khác gì một mánh khóe nghề nghiệp, một xác nhận tinh quái và miễn phí, vì cô có nụ cười giống như đứa bé mới chập chững, một từ không còn được dùng nhiều, khi tương lai cô là một cuốn sách đóng và lòng tò mò muốn mở nó chưa sinh ra đời. Nói vắn tắt, người phụ nữ này có thể được xếp vào loại gái điếm, nhưng mạng lưới liên hệ xã hội phức tạp, dù ngày hay đêm, ngang hay dọc, của thời đại đang kể khiến ta phải cẩn thận đừng có xu hướng phán xét vội vã và khẳng định, vì đó là tính cực đoan do lòng tự tin quá trớn mà chúng ta có lẽ chẳng bao giờ bỏ được. Mặc dù hẳn nhiên mây mù có thể đầy trên Juno[1], nhưng cũng sai hoàn toàn nếu cứ nhất định lẫn lộn nữ thần Hy Lạp với mấy giọt nước kết tụ bình thường đang lơ lửng trong khí quyển. Tất nhiên, sự kiện người phụ nữ này ngủ với đàn ông để kiếm tiền có thể cho phép chúng ta liệt cô vào loại gái điếm mà

chả cần nghĩ ngợi gì thêm, nhưng cũng đúng là cô chỉ đi với một gã khi nào cô cảm thấy thích và với gã nào cô muốn, vì thế chúng ta không thể gạt bỏ khả năng là thực tế khác biệt đó phải được xem như một yếu tố thận trọng để quyết định loại cô ra khỏi hạng gái điếm nói chung. Như mọi người bình thường, cô có một nghề, và cũng như người bình thường, cô lợi dụng thời giờ rảnh rỗi để nuông chiều cơ thể mình và thỏa mãn các nhu cầu, của mình lẫn của người. Nếu chúng ta đừng cố nhìn cô qua một định nghĩa sơ sài nào đó, chúng ta sẽ nói về cô, theo một nghĩa rộng, rằng cô sống như cô thích, và hơn nữa cô đạt được mọi thú vui cô có thể tìm thấy trên đời.

---

[1] Juno: Nữ thần ánh sáng, hôn nhân và sinh sản của Hy Lạp, và cũng là tên của một hành tinh nhỏ được tìm thấy năm 1802.

Trời đã tối lúc cô rời phòng mạch. Cô không tháo kính ra, đèn đường làm cô khó chịu, nhất là các ngọn đèn quảng cáo rực rỡ. Cô vào hiệu thuốc để mua thuốc nhỏ mắt theo toa bác sĩ, quyết định làm ngơ lời gã bán hàng bình phẩm rằng đôi mắt như thế lại bị kính đen che mất là bất công, một nhận xét chẳng những tự nó xấc xược mà thử nghĩ xem lại còn từ một gã dược tá, trái với niềm tin của cô rằng đôi kính đen cho cô một vẻ bí ẩn quyến rũ có thể khơi dậy lòng thèm khát của bọn đàn ông tình cờ qua lại, cô có thể đáp lại thèm khát đó nếu hôm nay không có ai đợi cô, một cuộc gặp gỡ mà cô có đủ lý do mong đợi sẽ đưa đến vài điều tốt đẹp, cả về mặt vật chất cũng như các thỏa mãn khác. Người đàn ông mà cô sắp gặp là một khách quen cũ, ông ta chẳng nề hà khi cô báo trước là cô không thể tháo kính, vả lại bác sĩ chưa cho phép, và gã đàn ông thậm chí thấy lý thú, mới mẻ. Ra khỏi hiệu thuốc, cô gái gọi tắc xi, cho tên khách sạn. Vừa dựa lưng lên ghế, cô đã thưởng thức, nếu dùng chữ đúng, các cảm giác dồn dập khác nhau của thú vui nhục dục, từ cái chạm môi mong đợi đầu tiên, từ cái vuốt ve thân mật đầu tiên, tới các tột đỉnh khoái lạc nổ bùng sau đó khiến cô mệt nhoài và sung sướng, như thể cô sắp bị đóng đinh lên thập giá, lạy thánh mớ bái, dưới pháo bông lóa mắt và chóng mặt. Vì thế chúng ta có đủ mọi lý do để kết luận rằng cô gái đeo kính đen luôn chi trước và chi gấp đôi số thù lao cô sẽ đòi sau đó, nếu người tình của cô biết làm tròn nhiệm vụ của hắn, về mặt kỹ thuật và đúng lúc. Mơ màng trong suy nghĩ này, hiển nhiên vì cô đã phải trả tiền khám bệnh, cô tự hỏi có nên bắt đầu từ hôm nay tăng mức thù lao chính đáng cho mình, theo lối nói trại vui vẻ mà cô quen dùng để nói về nó.

Cô bảo tài xế tắc xi ngừng lại cách nơi cô đến một dãy nhà, hòa lẫn với người đi cùng hướng như cho phép mình cuốn theo họ, vô danh và không mang một dấu hiệu bề ngoài tội lỗi hay xấu hổ nào. Cô thản nhiên vào khách sạn, băng qua tiền sảnh tới quầy rượu. Cô đã đến sớm vài phút, vì thế cô phải đợi, giờ gặp của họ đã được hẹn chính xác. Cô gọi nước ngọt uống thong thả, không nhìn ai vì không muốn bị hiểu lầm là một cô điếm tầm thường đang tìm khách. Một lát sau, như khách du lịch lên phòng mình để nghỉ sau một buổi chiều viếng thăm các viện bảo tàng, cô đi tới thang máy. Đức hạnh luôn luôn gặp chông gai trên con đường cực kỳ khó khăn để dẫn tới hoàn thiện, nếu có ai còn chối bỏ sự kiện này, nhưng định mệnh thiên vị tội lỗi và trụy lạc đến nỗi cửa thang máy mở ra ngay khi cô tới nơi. Hai người khách bước ra, một cặp vợ chồng già, cô bước vào, ấn nút tầng ba, số phòng ba trăm mười hai đang đợi cô, đây rồi, cô kín đáo gõ cửa, mười phút sau cô trần truồng, mười lăm phút sau cô rên rỉ, mười tám phút sau cô thì thào lời yêu đương mà không còn cần giả vờ, hai mươi phút sau cô bắt đầu mất trí, hai mươi mốt phút sau cô cảm thấy cơ thể mình tan nát trong khoái lạc, hai mươi hai phút sau cô thét lớn, Nào, nào, và khi tỉnh lại cô mệt nhoài và sung sướng nói, Mọi thứ vẫn trắng xóa.

III

Cảnh sát đưa gã ăn cắp xe về nhà. Anh nhân viên công lực cẩn thận và giàu lòng trắc ẩn không hề biết anh đang dắt tay tên tội phạm nhẫn tâm, không phải để ngừa hắn trốn như trong trường hợp khác, mà chỉ để cho gã đàn ông đáng thương khỏi bị vấp ngã. Bù lại, chúng ta có thể dễ dàng hình dung sự sợ hãi của vợ tên ăn cắp khi mở cửa, bà ta sẽ đối diện với một viên cảnh sát mặc sắc phục đang lôi theo, hay có vẻ lôi theo, một tên tù khốn nạn, xét theo vẻ đau khổ của hắn thì phải có gì ghê gớm hơn là bị bắt giữ. Ý nghĩ đầu tiên của người phụ nữ là chồng bà đã bị bắt vì tội trộm cắp và viên cảnh sát đến lục soát nhà, mặt khác, ý nghĩ này lại hơi làm vững dạ, dù có vẻ ngược đời, vì chồng bà chỉ ăn trộm xe, loại hàng không thể giấu dưới gầm giường vì kích thước của nó. Bà chẳng phải nghi ngờ lâu, viên cảnh sát báo cho bà, Ông này mù, bà săn sóc cho ông ấy, và người đàn bà lẽ ra nên thở phào vì nhân viên công lực rốt cuộc chỉ tháp tùng chồng bà về nhà, nhưng bà thấy tình trạng trầm trọng của tai họa này sẽ làm tiêu đời họ, khi chồng bà khóc nức nở ngã vào vòng tay bà và kể cho bà những điều chúng ta đã biết.

Cô gái đeo kính đen cũng được cảnh sát tháp tùng về nhà cha mẹ, nhưng nét khêu gợi ngầm biểu lộ trong hoàn cảnh mù lòa của cô đã làm giảm bớt phần nào chất kịch tính hiển nhiên của tình thế, một phụ nữ lõa lồ la hét trong khách sạn làm các khách trọ khác hoảng hốt, trong khi gã đàn ông cùng phòng vừa vội vã kéo quần vừa cố tẩu thoát. Mất tinh thần vì xấu hổ, một cảm giác hoàn toàn tương xứng, vì mấy lời dè bỉu của bọn đàn bà vờ đoan trang đạo đức giả và bọn ra bộ tiết hạnh với trò ái tình vụ lợi mà cô cống hiến, sau tiếng thét chói tai khi thấy thị lực của cô bị mất không phải là hệ quả mới hay ngoài dự kiến của khoái lạc, cô gái mù không dám khóc và than thở cho số phận khi cô bị đuổi ra khỏi khách sạn một cách thô bạo và hầu như bằng vũ lực, không để cô có thì giờ mặc áo quần cho ngay ngắn. Bằng giọng mỉa mai nếu không nói là cục cằn, viên cảnh sát sau khi hỏi nơi cô sống, muốn

biết cô có tiền trả tắc xi hay không, trong mấy vụ này Nhà nước không chi, hắn cảnh cáo cô, theo một thủ tục mà chúng tôi muốn nói sơ qua là không hẳn vô lý, vì hạng gái này thuộc về con số đáng kể những kẻ không trả thuế cho món tiền vô đạo đức kiếm được của họ. Cô gật đầu, nhưng hẳn là vì mù, cô nghĩ viên cảnh sát có thể không thấy cử chỉ của cô và cô thì thào, Có, tôi có tiền, rồi lẩm bẩm thêm, Phải chi mình không có, câu nói đối với chúng ta có thể là quái đản, nhưng nếu ta xét các nếp cuộn trên bộ não con người, nơi không có đường trực tiếp và ngắn, thì câu nói này lại tuyệt đối rõ, cô muốn nói là cô đã bị trừng phạt vì hạnh kiểm nhơ nhuốc, vì hành vi đồi bại của mình, và đây là hậu quả. Cô đã bảo mẹ cô rằng cô không ăn tối ở nhà, rồi rốt cuộc cô về sớm, ngay cả trước khi cha cô về.

Ông bác sĩ mắt ở vào cảnh ngộ khác, không chỉ khác vì ông tình cờ ở nhà khi bỗng dưng bị mù, mà vì là bác sĩ, ông không bó tay đầu hàng tuyệt vọng, như những kẻ chỉ lưu ý đến cơ thể họ khi nó làm họ đau. Ngay cả trong nỗi thống khổ của tình huống này, với một đêm lo lắng trước mặt, ông vẫn có thể nhớ câu Homer đã viết trong *Iliad*, bài thơ vĩ đại nhất về sự chết và đau khổ, Một y sĩ đáng giá vài người, chúng ta đừng xem những lời này như một diễn tả đơn giản về số lượng, mà trước hết là về chất lượng, như chúng ta sẽ thấy. Ông tập trung can đảm để đi ngủ mà không quấy rầy vợ, ngay cả khi bà lẩm bẩm nửa thức nửa ngủ cựa quậy trên giường rồi nép lại gần ông. Ông nằm thức hàng giờ, giấc ngủ ít ỏi ông cố chợp được chỉ đến vì ông đã kiệt sức. Ông hy vọng đêm tối đừng bao giờ chấm dứt để khỏi phải tuyên bố, ông, một người hành nghề chữa mắt cho thiên hạ, Tôi mù, nhưng đồng thời ông nao nức đợi ánh sáng ban mai, và đây chính là những chữ đến với tâm trí ông, Ánh sáng ban mai, biết rằng ông sẽ không thấy nó. Thật vậy, một bác sĩ nhãn khoa bị mù thì chẳng ích lợi gì cho ai, nhưng tùy ông có thông báo cho giới chức y tế để cảnh báo họ về tình trạng có thể biến thành thảm họa quốc gia này không, ít nhiều cũng là một dạng mù cho đến nay chưa ai biết, rất có khả năng truyền nhiễm cao, và xét bề ngoài thì nó xuất hiện mà không có dấu hiệu triệu chứng bệnh lý báo trước là viêm, lây nhiễm hay thoái hóa, như ông đã có thể xác nhận qua người đàn ông mù đến khám tại phòng mạch, hay như được xác nhận qua chính trường hợp của ông, hơi cận thị, hơi loạn thị, tất cả đều nhẹ đến nỗi ông quyết định cho tới lúc đó không dùng kính đeo mắt. Cặp mắt ngừng thấy, cặp mắt hoàn toàn mù, nhưng lại ở vào tình trạng hoàn hảo, không thương tích, mới đây hay trước kia, do mắc phải hay bẩm sinh. Ông nhớ lại lúc ông khám cặn kẽ người đàn ông mù, các bộ phận của mắt đều hoàn toàn lành mạnh qua kính soi

đáy mắt, không dấu vết bệnh tật nào, một tình trạng rất hiếm đối với một người đàn ông khai tuổi ba mươi tám, và ngay cả đối với bất kỳ ai trẻ hơn. Ông nghĩ người đàn ông đó không thể mù, tạm quên rằng chính ông bị mù, một số kẻ có thể vị tha lạ thường, và điều này chẳng có gì mới mẻ, chúng ta hãy nhớ câu Homer đã nói, mặc dù hẳn nhiên bằng những lời khác.

Ông giả vờ ngủ lúc vợ thức giấc. Ông cảm thấy cái hôn của bà lên trán, dịu dàng như không muốn đánh thức ông khỏi giấc ngủ say mà bà tưởng tượng, có lẽ bà nghĩ, Tội nghiệp, anh ấy đi ngủ trễ sau khi thức nghiên cứu ca bệnh lạ thường của ông mù đáng thương đó. Cô đơn, như thể ông sắp bị một đám mây dày đặc chầm chậm siết chặt, đè nặng trên ngực và bay vào mũi, làm ông mù từ bên trong, bác sĩ thốt lên một tiếng rên ngắn, ông nghĩ, Có lẽ nó màu trắng, và để hai dòng lệ dâng lên trong mắt và chảy qua thái dương hai bên mặt, bây giờ ông hiểu nỗi lo sợ của các bệnh nhân khi họ bảo, Thưa bác sĩ, tôi nghĩ tôi bị mất thị lực. Những tiếng động nhỏ trong nhà vọng vào phòng ngủ, bây giờ vợ ông sắp vào để xem ông còn đang ngủ hay đã thức, gần đến giờ họ tới bệnh viện. Ông thận trọng ngồi dậy, sờ soạng tìm áo khoác và xỏ tay vào, rồi ông ra phòng tắm đi tiểu. Ông quay về phía ông biết là có tấm gương, và lần này ông không ngạc nhiên, Chuyện gì thế này, ông không nói, Có hàng ngàn lý do để bộ óc con người đóng lại, ông chỉ đưa tay ra sờ gương, ông biết hình ảnh của ông đang ở đó nhìn ông, hình ảnh của ông có thể thấy ông, ông không thể thấy hình ảnh của mình. Ông nghe vợ ông vào phòng ngủ, À, anh dậy rồi, và ông đáp, Ừ. Ông cảm thấy bà bên cạnh mình, Chào cưng, khỏe chứ, họ vẫn chào nhau bằng lời âu yếm sau bao năm cưới nhau, rồi ông nói, như thể cả hai đang diễn kịch và đây là câu gợi ý của ông, Anh sợ là chẳng khỏe, có cái gì không ổn trong mắt anh. Bà chỉ nghe được phần cuối của câu nói, Để em xem, bà bảo và chăm chú khám mắt ông, Em chả thấy gì cả, hiển nhiên bà mượn câu nói đó, nó không trong kịch bản của bà, lẽ ra ông là người nói câu đó, nhưng ông chỉ nói, Anh không thấy, rồi thêm, Chắc anh bị lây từ bệnh nhân anh khám hôm qua.

Với thời gian và gần gũi, các bà vợ bác sĩ rốt cuộc cũng biết ít nhiều về y khoa, và người vợ này gần với chồng về mọi mặt đã học hỏi đủ để biết rằng mù không lây lan như bệnh dịch, mù không phải là thứ có thể bị nhiễm chỉ vì một người mù nhìn một người không mù, mù là chuyện riêng của mỗi người với cặp mắt sinh ra cùng anh ta hay cô ta. Dù vậy, một ông bác sĩ có bổn phận biết mình đang nói gì, đó là lý do ông ta được đào tạo chuyên môn ở trường y, và nếu ông bác sĩ này, ngoài việc tuyên bố ông bị mù, lại còn công khai nhận rằng ông bị lây nhiễm, thì vợ ông là cái thá gì

mà nghi ngờ ông, dù bà có biết bao nhiêu về y khoa chăng nữa. Do đó có thể thông cảm khi người phụ nữ đáng thương bị đối diện với chứng cớ không thể bác bỏ này đã phản ứng như bất kỳ bà vợ bình thường nào, tới nay chúng ta đã biết hai người, là bám lấy chồng và tỏ vẻ đau khổ tự nhiên, Mình phải làm gì bây giờ, bà vừa hỏi vừa khóc, Báo cho giới chức y tế, cho Bộ, là việc phải làm trước tiên, nếu nó biến thành bệnh dịch thì phải có biện pháp, Nhưng chưa ai nghe nói về dịch mù, vợ ông khư khư, nôn nóng bám lấy tia hy vọng cuối cùng này, Cũng chưa ai gặp một người mù mà không rõ các lý do về tình trạng của họ, và đúng lúc này có ít nhất hai người. Ngay khi thốt lên câu cuối này vẻ mặt ông thay đổi. Ông hầu như hung tợn đẩy vợ ra, chính ông lùi lại, Tránh xa ra, đừng tới gần anh, anh có thể lây cho em, rồi ông nắm chặt tay đập vào trán, Đồ ngu, đồ ngu, đồ bác sĩ ngu, tại sao anh không nghĩ ra trước, mình ngủ chung suốt đêm, lẽ ra anh nên ngủ trong phòng làm việc, đóng cửa lại, ngay cả như vậy cũng chưa chắc, Anh đừng nói thế, cái gì phải xảy ra sẽ xảy ra, nào, để em dọn bữa sáng cho anh, Xa anh ra, xa anh ra, Không, em không bỏ anh, vợ ông hét, anh muốn vấp vào bàn ghế, muốn đi tìm điện thoại mà không có mắt để tìm số anh cần trong cuốn niên giám điện thoại, trong lúc em bình thản ngắm cảnh này hay chui vào cái nắp thủy tinh để tránh lây à. Bà nắm chặt cánh tay ông rồi nói, Đi nào, cưng.

Trời vẫn còn sớm lúc bác sĩ uống xong tách cà phê và ăn lát bánh mì nướng vợ ông đã khư khư đòi dọn cho ông, chúng ta có thể hình dung ông ăn uống ngon lành kiểu gì, quá sớm để có người ngồi ở bàn làm việc cho ông báo tin. Nếu muốn hợp lý và hiệu quả, báo cáo của ông về sự việc đang xảy ra phải được nói trực tiếp và càng sớm càng tốt tới người có thẩm quyền ở Bộ Y tế. Sau khi ông cố nài nỉ, người trực điện thoại đã đồng ý chuyển đường dây cho ông, nhưng ông đổi ý ngay, khi biết rằng nếu chỉ tự giới thiệu là một bác sĩ có một số thông tin quan trọng và khẩn cấp cần trình bày sẽ không đủ để thuyết phục anh công chức thờ ơ. Anh ta muốn biết thêm chi tiết trước khi chuyển ông lên cấp trên trực tiếp, và hẳn nhiên một bác sĩ có tinh thần trách nhiệm sẽ không tuyên bố dịch mù bộc phát với anh công chức quèn đầu tiên nói chuyện với mình, điều đó sẽ gây hoảng hốt tức khắc. Gã công chức bên kia đường dây trả lời, Ông nói ông là bác sĩ, nếu ông muốn tôi tin ông, tất nhiên tôi tin ông, nhưng tôi có trình tự của tôi, trừ phi ông cho tôi biết ông muốn thảo luận việc gì thì tôi mới có thể đưa vấn đề này đi xa hơn, Vấn đề mật, Các vấn đề mật không được bàn qua điện thoại, ông nên đích thân tới đây. Tôi không thể ra khỏi nhà, Ông muốn nói là ông bệnh, Đúng, tôi bệnh, người đàn ông mù nói sau khi do dự. Trong trường hợp này ông nên gọi bác sĩ,

một ông bác sĩ chính cống, gã công chức mỉa mai, và khoái chí vì tài dí dỏm của mình, hắn gác máy.

Sự xấc láo của hắn như cái tát vào mặt. Phải vài phút sau ông mới lấy lại đủ bình tĩnh để kể cho vợ nghe ông đã bị đối xử lỗ mãng ra sao. Rồi như vừa mới khám phá ra điều ông đáng lẽ nên biết từ lâu, ông buồn bã lẩm bẩm, Chúng ta được tạo nên như thế, nửa lãnh đạm nửa ác ý. Ông định hỏi một cách hoài nghi, Làm gì bây giờ, và ông nhận thấy mình đã phí thời giờ, cách duy nhất để báo tin tới đúng chỗ bằng con đường an toàn là nói với giám đốc y tế trong bệnh viện ông phục vụ, bác sĩ với bác sĩ, không qua trung gian bất kỳ anh công chức nào, để ông giám đốc chịu trách nhiệm bắt bộ máy quan liêu làm việc của nó. Vợ ông quay số điện thoại, bà thuộc nằm lòng số của bệnh viện. Bác sĩ xưng danh khi họ nhấc máy, rồi nói nhanh, Tôi khỏe, cám ơn, chắc hẳn cô tiếp tân đã hỏi, Bác sĩ khỏe không, chúng ta sẽ trả lời như vậy khi chúng ta không muốn đóng vai yếu đuối, chúng ta nói Khỏe, ngay cả khi chúng ta có thể đang hấp hối, và điều này thường được hiểu như là gan lì, một hiện tượng chỉ thấy trong loài người. Khi viên giám đốc tới máy điện thoại, Nào, chuyện gì thế này, bác sĩ hỏi có ai bên cạnh ông ta không, có ai nghe lỏm được không, khỏi cần lo về cô tiếp tân, cô ta có nhiều việc phải làm hơn là lắng nghe mấy cuộc đối thoại về nhãn khoa, vả lại cô ấy chỉ quan tâm tới phụ khoa. Lời kể của bác sĩ ngắn nhưng đầy đủ, không quanh co, không chữ nào thừa, không rườm rà, và diễn tả bằng ngôn ngữ bệnh lý khô khan, vì tình thế, khiến viên giám đốc ngạc nhiên, Nhưng anh mù thật không, ông hỏi, Hoàn toàn mù, Dù vậy, có thể là trùng hợp, nói cho chính xác, có thể thật ra chẳng phải là lây nhiễm gì cả, Đồng ý là không có bằng chứng lây bệnh, nhưng đây không chỉ là một ca ông ta hóa mù và tôi hóa mù, mỗi người chúng tôi ở nhà riêng, trước kia chưa hề gặp nhau, ông mù tới phòng khám rồi tôi hóa mù vài giờ sau, Làm sao mình tìm được ông này, Tôi có tên và địa chỉ ông ta trong hồ sơ ở phòng mạch, Tôi sẽ cử người tới đó lập tức, Cử bác sĩ chứ, Ừ, tất nhiên, một đồng nghiệp, Ông nghĩ chúng ta có nên báo cho Bộ về việc đang xảy ra không, Lúc này hơi sớm, thử nghĩ xem tin tức loại này sẽ gây rối loạn thế nào trong công chúng, chao ôi, bệnh mù không lây, Chết cũng không lây, nhưng ai cũng chết, Ôi dào, anh cứ ở nhà trong khi tôi đối phó với việc này, rồi tôi sẽ cử người tới tìm anh, tôi muốn khám anh, Đừng quên bây giờ tôi mù vì tôi khám một ông mù, Việc đó chưa chắc, Ít nhất là đã có mọi dấu hiệu về nguyên nhân và hậu quả ở đây, Tất nhiên, nhưng vẫn quá sớm để rút ra bất cứ kết luận gì, hai trường hợp riêng rẽ chả có ý nghĩa thống kê nào, Trừ phi cho tới lúc này có nhiều hơn hai người chúng tôi, Tôi có thể hiểu cách suy nghĩ của

anh nhưng chúng ta phải tránh suy đoán bi quan có thể hóa ra là vô căn cứ, Cám ơn ông nhiều lắm, Tôi sẽ cho anh biết sớm, Chào ông.

Nửa giờ sau, sau khi ông xoay xở một cách khá lúng túng để cạo râu, với vợ ông giúp, điện thoại reo. Lại là ông giám đốc, nhưng lần này giọng ông khác, Chúng ta có một đứa bé trai ở đây cũng thình lình bị mù, nó thấy mọi thứ trắng, mẹ nó kể cho tôi là nó đến khám ở phòng mạch của anh hôm qua, Đứa bé này có mắt trái bị lé phải không, Phải, Vậy thì không nghi ngờ gì nữa, đúng nó, Tôi bắt đầu lo, tình hình đang trở nên thật sự nghiêm trọng, Báo cho Bộ xem sao, Ừ, tất nhiên, tôi sẽ lên ban quản trị bệnh viện ngay lập tức. Khoảng ba giờ sau, bác sĩ và vợ ông đang lặng lẽ ăn trưa, ông đang nghịch miếng thịt bà đã cắt cho ông thì điện thoại lại reo. Vợ ông đi trả lời, rồi lập tức quay lại, Anh phải nghe máy, Bộ gọi. Bà giúp ông đứng lên, dẫn ông vào phòng làm việc và đưa điện thoại cho ông. Cuộc đối thoại ngắn ngủi. Bộ muốn biết lý lịch các bệnh nhân đã đến phòng mạch của ông hôm qua, bác sĩ trả lời rằng hồ sơ bệnh lý có tất cả mọi chi tiết cần thiết, tên, tuổi, tình trạng hôn nhân, nghề nghiệp, địa chỉ nhà, và cuối cùng ông nói sẵn lòng đi theo một hay nhiều người được giao nhiệm vụ gom họ lại. Bên kia đầu dây, giọng nói cụt lủn, Không cần. Điện thoại được đưa qua người khác, một giọng khác nói, Chào ông, đây là Bộ trưởng, nhân danh Chính phủ, tôi muốn tỏ lòng cảm ơn nhiệt tâm của ông, tôi chắc chắn là nhờ hành động nhanh chóng của ông chúng tôi sẽ có thể cô lập và kiểm soát tình hình, trong khi đó xin ông vui lòng giúp chúng tôi bằng cách ở yên trong nhà. Câu cuối cùng được nói với vẻ trang trọng nhã nhặn, nhưng khiến ông biết rõ đó là lệnh. Bác sĩ đáp, Vâng, thưa Bộ trưởng, nhưng người bên kia đầu dây đã gác điện thoại.

Vài phút sau, điện thoại lại reo. Lần này là ông giám đốc y tế, lo lắng, lắp bắp, Tôi vừa nghe nói là cảnh sát đã được thông báo về hai ca mù bất thần, Cảnh sát bị mù à, Không, một người đàn ông và một người đàn bà, họ thấy ông ta ngoài đường la hét là ông ta mù, và người đàn bà trong khách sạn lúc bị mù, hình như bà ta ăn nằm với ai, Chúng ta cần kiểm tra xem có phải họ cũng là bệnh nhân của tôi không, ông biết tên họ không, Không thấy nói tới tên, Trên Bộ đã gọi tôi, họ đang tới phòng mạch để thu thập hồ sơ, Thật là một vụ phức tạp, Thì ông biết đấy. Bác sĩ gác ống nghe, đưa hai tay lên mắt rồi giữ yên như cố bảo vệ cặp mắt khỏi bị nặng hơn, rồi ông uể oải nói, Anh mệt quá, Cố ngủ một chút, em đưa anh vào giường ngủ, vợ ông nói, Vô ích, anh sẽ không chợp mắt được, vả lại hôm nay chưa xong, có thể còn chuyện xảy ra.

Gần sáu giờ, điện thoại reo lần cuối. Bác sĩ đang ngồi cạnh máy, nhấc ống nghe lên, Vâng, tôi đây, ông nói, chăm chú lắng nghe những gì ông được bảo và chỉ khẽ gật đầu trước khi gác máy, Ai đấy, vợ ông hỏi, Bộ, xe cứu thương sắp đến tìm anh trong vòng nửa giờ nữa, Anh đã đoán trước sự việc rồi à, Ừ, gần như vậy, Họ đưa anh đi đâu, Anh không biết, có lẽ tới bệnh viện, Em sẽ sắp sẵn va li, soạn một số áo quần, mấy thứ thường dùng, Anh chả đi đâu xa, Mình đâu biết chuyện gì. Bà dịu dàng dẫn ông vào phòng ngủ, để ông ngồi lên giường, Anh ngồi im đây, em sẽ lo mọi thứ. Ông nghe bà đi qua đi lại, mở đóng các ngăn kéo và tủ áo, lấy áo quần ra rồi xếp vào va li trên sàn nhà, nhưng ông không thấy ngoài quần áo của ông, bà cũng xếp theo một số áo cánh và váy, một cái quần, một bộ áo đầm, vài đôi giày chỉ có thể là của đàn bà. Đầu ông mơ hồ thoáng nghĩ ông chẳng cần nhiều quần áo đến thế, nhưng không nói vì đây không phải là lúc lo mấy chuyện vặt vãnh đó. Ông nghe tiếng khóa, rồi vợ ông nói, Xong, bây giờ mình sẵn sàng đợi xe cứu thương. Bà mang va li tới cửa dẫn ra cầu thang, không chịu để chồng giúp khi ông nói, Để anh phụ, chuyện này anh làm được, vả lại anh có tàn tật đâu. Rồi họ ra ngồi đợi trên chiếc ghế dài nơi phòng khách. Họ cầm tay nhau, ông nói, Chẳng biết mình xa nhau bao lâu, và bà đáp, Anh đừng lo.

Họ đợi gần một giờ. Khi chuông cửa reo, bà đứng lên ra mở cửa, nhưng đầu cầu thang không có ai. Bà thử điện thoại nội bộ, Tốt lắm, ông ấy sẽ xuống ngay, bà nói. Bà quay sang chồng và bảo ông, Họ đang đợi dưới lầu, họ có lệnh ngặt là không được lên phòng, Có vẻ Bộ báo động thật. Mình đi. Họ xuống thang máy, bà giúp chồng dò dẫm vài bước cuối để vào xe cứu thương, rồi trở vào bậc thang để lấy va li, bà tự khiêng nó lên và đẩy vào trong. Cuối cùng bà leo vào ngồi bên cạnh chồng. Anh tài xế xe cứu thương quay lại phản đối, Tôi chỉ chở ông ấy thôi, lệnh như thế, tôi phải mời bà xuống. Người đàn bà điềm tĩnh trả lời, Anh phải chở cả tôi nữa, tôi vừa mới bị mù đúng lúc này.

IV

Chính Bộ trưởng là người đề nghị, Nhìn theo cách nào đi nữa thì đó cũng là một ý kiến may mắn nếu không nói là hoàn hảo, cả từ quan điểm liên quan tới khía cạnh vệ sinh thuần túy của tình thế lẫn quan điểm mang hàm ý xã hội và hậu quả chính trị. Cho tới khi tìm được căn nguyên, hay nếu dùng từ thích hợp là mầm bệnh của thảm họa trắng, như cách người ta đã gọi bệnh mù này một cách không- thuận-nhĩ theo cảm hứng của một thẩm định viên giàu tưởng tượng, cho tới khi tìm ra được phép điều trị và cách chữa, và có lẽ một loại thuốc chủng ngừa có thể ngăn chặn chứng bệnh tái diễn trong tương lai, tất cả những ai đã hóa mù, cũng như những ai đã tiếp xúc hay gần gũi cách nào đó với các bệnh nhân này, đều cần được gom lại và cô lập để tránh lây lan thêm, mà một khi đã lây thì ít hay nhiều sẽ tăng gấp bội, dựa theo một tỉ lệ đa hợp trong phép tính. Bộ trưởng kết luận, *Quod erat demonstrandum*[1]. Theo cách đối phó cổ điển thừa hưởng từ thời dịch tả và bệnh sốt vàng, các chiếc tàu nhiễm bệnh hay ngờ là mang bệnh phải ở ngoài biển bốn mươi ngày, và để dùng chữ cho công chúng hiểu thì đây là vấn đề cách ly tất cả mấy người đó cho tới khi có thông báo thêm. Những từ này, Cho tới khi có thông báo thêm, được Bộ trưởng tuyên bố, rõ ràng có cân nhắc kỹ, nhưng thật ra mù mờ vì ông chẳng nghĩ được chữ nào khác, về sau ông nói rõ thêm ý nghĩ của mình, Tôi muốn nói rất có thể là bốn mươi ngày hay bốn mươi tuần, hay bốn mươi tháng, hay bốn mươi năm, điều quan trọng là họ phải ở trong khu cách ly. Bây giờ chúng ta phải quyết định giữ họ ở đâu, thưa Bộ trưởng, ông Chủ tịch Ủy ban nói, Ủy ban Tiếp liệu và An ninh được thành lập nhanh chóng cho mục đích này, chịu trách nhiệm chuyên chở, cô lập và quản lý các bệnh nhân, Các cơ sở hiện có sẵn trong tay là gì, ông Bộ trưởng muốn biết, Chúng ta có một nhà thương điên để trống chưa định làm gì, vài căn cứ quân sự hết sử dụng vì vụ tái cấu trúc quân đội mới đây, một tòa nhà được thiết kế làm hội chợ thương mại sắp xây xong, và thậm chí có một siêu thị sắp dẹp tiệm mặc dù chẳng ai có thể giải thích tại sao, Theo ý ông thì cơ sở nào thích hợp nhất

cho mục đích của chúng ta, Trại lính có an ninh tốt nhất, Tất nhiên, Nhưng có một trở ngại là chỗ đó rất rộng làm cho việc trông coi người bị nhốt vừa khó khăn vừa tốn kém, Ừ, tôi hiểu, Còn siêu thị thì chúng ta có thể gặp rất nhiều trở ngại về pháp lý, phải xét tới các vấn đề pháp lý, Còn tòa nhà dùng làm hội chợ thương mại thì sao, Chỗ đó theo tôi nghĩ thì chúng ta nên bỏ qua, thưa Bộ trưởng, Tại sao, Bộ Kỹ nghệ sẽ không chịu, hàng triệu đồng đã đầu tư vào dự án, Vậy thì còn lại nhà thương điên, Vâng, thưa Bộ trưởng, nhà thương điên, Thế thì chúng ta chọn nhà thương điên, Dù vậy, xét theo mọi mặt thì nó là chỗ có điều kiện thuận lợi nhất vì chẳng những có tường bao quanh, nó còn có lợi điểm là có hai cánh riêng biệt, một cánh cho người thực sự mù, cánh kia cho những ai bị ngờ là có bệnh, và còn một khu trung tâm sẽ dùng làm vành đai trắng, đúng vậy, để ai mới mù sẽ đi qua đó để tới gia nhập với người đã bị mù, Có thể có vấn đề, Vấn đề gì, thưa Bộ trưởng, Chúng ta sẽ phải đặt nhân viên ở đó để giám sát việc đổi chỗ, và tôi nghĩ chúng ta không thể trông cậy vào người tình nguyện, Tôi không nghĩ việc ấy là cần thiết, thưa Bộ trưởng, Tại sao, Nếu người nào ngờ là lây mà bỗng hóa mù, tất nhiên chẳng chóng thì chầy sẽ xảy ra, chắc chắn như vậy, thưa Bộ trưởng, thì sẽ bị mấy người còn thấy đuổi đi lập tức, Ông nói đúng, Cũng như họ sẽ không cho phép bất kỳ người mù nào bỗng dưng muốn đổi chỗ qua ở với họ, Ý kiến tốt lắm, Cám ơn Bộ trưởng, tôi có thể ra lệnh tiến hành được chứ, Ừ, ông được toàn quyền hành động.

---

[1] *Cụm từ La-tinh, QED, nghĩa là "đã được chứng minh".*

Ủy ban hành động nhanh và hiệu quả. Trước khi trời tối, mọi người được biết là mù đã bị gom lại, cũng như một số khá lớn những ai bị coi là lây nhiễm, nhất là mấy người đã có thể biết tên và tìm thấy trong một chiến dịch truy lùng chớp nhoáng, trước tiên trong giới chuyên môn và gia đình của người bị mất thị lực. Người đầu tiên bị đưa tới nhà thương điên bỏ trống là bác sĩ và vợ ông. Ở đó có lính gác. Cổng chính mở chỉ đủ cho họ lách qua rồi đóng lại ngay. Một sợi thừng lớn dùng làm tay vịn căng từ cổng vào tới cửa chính của tòa nhà, Đi hơi xéo về bên phải, ở đó ông bà sẽ thấy một sợi dây thừng, dùng tay nắm lấy rồi đi thẳng tới, thẳng tới cho đến khi ông bà đụng mấy bậc thang, tổng cộng có sáu bậc, viên trung sĩ dặn họ. Khi tới bên trong, sợi dây chia làm hai, một nhánh qua bên trái, nhánh kia qua bên phải, viên trung sĩ gọi lớn, Giữ bên phải. Người đàn bà vừa kéo va li vừa hướng dẫn

chồng tới phòng bệnh gần lối vào nhất. Đó là một phòng dài, như phòng cho người bệnh trong nhà thương kiểu cũ, với hai dãy giường sơn xám, dù sơn đã bị tróc từ khá lâu. Các tấm phủ, vải trải giường và chăn có cùng màu. Người đàn bà dẫn chồng tới cuối phòng, giúp ông ngồi xuống giường và bảo ông, Ở yên đây, em sẽ đi xem chung quanh. Có nhiều phòng bệnh, nhiều hành lang dài và hẹp, vài phòng chắc là văn phòng bác sĩ, nhà xí bẩn thỉu, một gian bếp còn nồng nặc mùi nấu nướng hôi hám, một phòng ăn mênh mông có nhiều bàn mặt thiếc, ba buồng nhỏ lót đệm, hai thước dưới chân tường bọc đệm, còn lại lót bần. Sau tòa nhà có một sân bỏ hoang, cây cối thiếu chăm sóc, thân cây trông như bị lột vỏ. Rác rưởi khắp nơi. Vợ bác sĩ quay vào. Trong một tủ áo mở hé bà tìm thấy mấy bộ áo trói tay chân. Khi gặp lại chồng, bà hỏi ông, Anh có tưởng tượng được họ đưa mình vào đâu không, Không, bà định nói, Vào nhà thương điên, nhưng ông nói trước, Em không bị mù, anh không thể để em ở lại đây, Đúng, anh nói đúng, em không bị mù, Vậy anh sẽ yêu cầu họ đưa em về, bảo họ là em đã nói dối để ở lại với anh, Vô ích, ngoài đó họ không nghe thấy anh, ngay cả nếu họ nghe được, họ sẽ không thèm chú ý, Nhưng em có thể thấy, Thấy lúc này, gần như chắc chắn em sẽ bị mù vài hôm nữa, hay ngay phút này, Em về đi, Đừng khăng khăng, vả lại em đánh cuộc là lính gác sẽ không để em đi quá mấy bậc thang, Anh không thể ép buộc em, Không đâu cưng, em ở đây để giúp anh và những người phải đến đây, nhưng đừng bảo với họ là em có thể thấy, Người nào, Anh đừng nghĩ là mình sẽ ở đây một mình, Điên khùng, Thì anh trông đợi gì, mình đang ở trong nhà thương điên.

Những người mù khác đến cùng lúc. Từng người một, họ bị bắt ở nhà, trước tiên là người đàn ông lái chiếc ô tô, rồi gã ăn cắp chiếc xe đó, cô gái đeo kính đen, đứa bé mắt lác mà họ truy theo tới bệnh viện nơi mẹ nó đưa nó đến. Mẹ nó không vào với nó, bà thiếu khôn khéo không tự khai mình bị mù như vợ bác sĩ khi thị lực của bà vẫn tốt, bà là một người giản dị, không biết nói dối, ngay cả cho lợi ích của chính mình. Họ lảo đảo vào phòng, tay quơ quào không khí, ở đây không có sợi dây hướng dẫn họ, họ sẽ phải học kinh nghiệm đau đớn, thằng bé khóc gọi mẹ, và cô gái đeo kính đen là người cố dỗ nó, Mẹ sắp đến, mẹ sắp đến, cô bảo nó, và vì cô đeo kính đen nên cô có thể mù và cũng có thể không, mấy người kia đảo mắt qua lại và chẳng thấy gì, trong khi cô gái đeo kính nói, Mẹ sắp đến, mẹ sắp đến, như thể cô thực sự nhìn thấy bà mẹ tuyệt vọng của đứa bé đang đi vào cửa. Vợ bác sĩ nghiêng người thì thầm vào tai chồng, Thêm bốn người mới đến, một cô, hai ông và một đứa bé, Mấy người đàn ông nom ra sao, bác sĩ thấp giọng hỏi.

Bà tả họ, và ông bảo bà, Anh không biết ông sau, ông kia theo em tả rất có thể là người đàn ông mù đến gặp anh tại phòng mạch. Có đứa bé mắt lác và cô gái đeo kính đen, cô ấy có vẻ hấp dẫn, Cả hai đều đã tới phòng mạch. Vì họ làm ầm ĩ khi tìm một chỗ để họ có thể cảm thấy an toàn, những người mới đến không nghe cuộc đối thoại này, chắc họ nghĩ ở đó chẳng có ai ngoài họ ra, và họ mù chưa đủ lâu để thính giác trở nên bén nhạy hơn bình thường. Cuối cùng, như thể họ đi đến kết luận là không đáng để hoài nghi mãi, từng người ngồi xuống cái giường mà họ vấp phải đầu tiên, đại khái như thế, vì vậy hai người đàn ông rốt cuộc ở cạnh nhau mà không biết. Cô gái tiếp tục thấp giọng dỗ đứa bé, Đừng khóc, mẹ cháu sắp đến rồi kìa.

Im lặng, rồi vợ bác sĩ nói để suốt tới tận cửa phòng đều nghe được, Chúng tôi có hai người ở đây, các anh chị bao nhiêu người. Tiếng nói bất ngờ làm những người mới tới sửng sốt, nhưng hai người đàn ông vẫn im, và cô gái là người trả lời, Tôi nghĩ chúng tôi có bốn người, tôi và đứa bé này, Ai nữa, sao mấy người kia không nói, vợ bác sĩ hỏi, Tôi đây, giọng một người đàn ông thì thào, như thể ông phát âm một cách khó nhọc, Tôi nữa, một giọng nam khác càu nhàu theo với vẻ khó chịu hiện rõ. Vợ bác sĩ nghĩ thầm, Họ cư xử như họ sợ làm quen nhau. Bà nhìn họ co rúm, căng thẳng, cổ họ vươn cao như đang đánh hơi, nhưng thật lạ, điệu bộ họ đều giống nhau, vừa dọa nạt vừa sợ hãi, nhưng sự sợ hãi của người này khác với sự sợ hãi của người kia, và vẻ đe dọa của họ cũng không hẳn giống nhau. Giữa họ có thể đã xảy ra chuyện gì, bà nhủ thầm.

Ngay lúc ấy, một giọng oang oang cộc lốc của một kẻ có vẻ đã quen ra lệnh vang lên. Giọng phát ra từ loa phóng thanh gắn trên cửa họ đã vào. Tiếng Chú ý thốt lên ba lần, rồi giọng nói bắt đầu, Chính phủ rất tiếc đã phải thi hành tối khẩn nhiệm vụ đúng đắn của mình để bảo vệ dân chúng bằng mọi biện pháp khả thi trong cuộc khủng hoảng hiện nay, mọi biểu hiện cho thấy đã có một dịch mù bộc phát, tạm thời được biết là bệnh trắng, và chúng tôi trông cậy vào nghị lực chung và sự cộng tác của mọi công dân để đừng lây lan thêm, giả định là chúng ta đang đối phó với một bệnh lây nhiễm và chúng ta không chỉ đang chứng kiến một loạt biến cố trùng hợp chưa giải thích được. Tập trung lại một chỗ tất cả những người mắc bệnh, và gom trong một khu kế cận nhưng tách biệt tất cả những ai đã có tiếp xúc với họ, là một quyết định đã được cân nhắc cẩn thận. Chính phủ hoàn toàn biết rõ trách nhiệm của mình và hy vọng những ai là đối tượng của thông báo này, hẳn nhiên họ đều là các công dân chính trực, cũng sẽ gánh vác trách nhiệm của mình, hãy nghĩ rằng sự cô lập của họ lúc này,

vượt lên trên mọi suy tính vị kỷ, là biểu thị của hành động đoàn kết với toàn thể nhân dân cả nước. Vì thế, chúng tôi yêu cầu mọi người hãy lắng nghe chăm chú các chỉ dẫn sau đây, thứ nhất, đèn sẽ bật sáng ngày đêm, mọi ý định phá rối công tắc đèn đều vô ích, công tắc vô hiệu, thứ hai, ra khỏi tòa nhà mà không được phép sẽ chết tức khắc, thứ ba, trong mỗi phòng có một điện thoại chỉ được dùng để yêu cầu bên ngoài tiếp tế thêm các thứ dùng cho mục đích vệ sinh và sạch sẽ, thứ tư, người bên trong chịu trách nhiệm giặt áo quần của mình bằng tay, thứ năm, mỗi phòng nên bầu người đại diện, đây là một khuyến cáo hơn là một lệnh, người bên trong phải tự tổ chức theo ý mình, miễn là tuân theo các luật lệ nói trên và các quy định chúng tôi sắp thông báo, thứ sáu, mỗi ngày ba lần các thùng thực phẩm sẽ được đặt ở cửa chính, bên phải và bên trái, bên phải cho bệnh nhân và bên trái cho những người bị ngờ lây nhiễm, thứ bảy, tất cả mọi thứ còn thừa đều phải thiêu hủy, và điều này không những bao gồm thực phẩm, mà cả các thùng chứa, bát đĩa và dao muỗng đều được làm bằng vật liệu cháy được, thứ tám, việc thiêu hủy phải làm ở sân trong của tòa nhà hay trên sân tập thể dục, thứ chín, những người bên trong chịu trách nhiệm về các thiệt hại do việc thiêu hủy này gây ra, thứ mười, trong trường hợp cháy ngoài tầm kiểm soát, vì tai nạn hay cố ý, nhân viên cứu hỏa sẽ không can thiệp, mười một, tương tự, những người bên trong không thể trông cậy vào bất kỳ sự can thiệp nào từ bên ngoài nếu bệnh tật bùng phát, hay trong trường hợp hỗn loạn hay xích mích, mười hai, trong trường hợp tử vong, bất kỳ nguyên do nào, những người bên trong sẽ chôn xác trong sân mà không cần bất kỳ lễ nghi thủ tục nào, mười ba, tiếp xúc giữa khu người bệnh và khu ngờ bị lây nhiễm phải thực hiện trong gian giữa của tòa nhà chỗ họ vào, mười bốn, những ai ngờ bị lây nhiễm mà bỗng dưng hóa mù sẽ được chuyển tức khắc sang khu bên kia, mười lăm, thông báo này sẽ được phát lại mỗi ngày vào cùng thời gian vì lợi ích của tất cả những người mới tới. Chính phủ và Tổ quốc trông đợi mọi người nam và nữ làm nhiệm vụ của mình. Chúc ngủ ngon.

Giữa lúc im lặng sau đó, ta có thể nghe rõ tiếng của đứa bé, Con muốn gặp mẹ con, nhưng câu nói này phát ra vô hồn, như cái máy lặp lại tự động đã để lại trước đó một câu lửng lơ rồi bây giờ bật ra không đúng lúc. Bác sĩ nói, Các chỉ thị vừa đưa ra cho chúng ta không có chỗ nào mơ hồ, chúng ta bị cô lập, có lẽ cô lập nhất từ trước tới nay và không có hy vọng gì ra khỏi nơi đây cho tới khi tìm được thuốc chữa cho bệnh này, Tôi nhận ra giọng ông, cô gái đeo kính đen nói, Tôi là bác sĩ, bác sĩ nhãn khoa, Ông hẳn là bác sĩ tôi đã đến khám hôm qua, tôi nhận ra giọng ông, Đúng, còn cô là

ai, Tôi bị viêm màng kết và chắc là chưa khỏi, nhưng bây giờ tôi hoàn toàn mù vì thế chả quan trọng nữa, Còn đứa bé đi với cô là ai, Nó không phải con tôi, tôi không có con, Hôm qua tôi khám một em bé bị mắt lác, phải là em không, bác sĩ hỏi, Phải, chính cháu, câu trả lời của đứa bé thốt ra với giọng uất ức có lý do chính đáng của kẻ không thích thiên hạ nhắc tới dị tật của mình, vì các dị tật đó cũng như bất cứ tật nào khác vừa bị nhắc tới là lập tức trở thành hoàn toàn quá hiển nhiên thay vì khó nhận thấy. Còn ai khác ở đây mà tôi biết nữa không, bác sĩ hỏi, ông đi cùng với vợ đến gặp tôi ở phòng mạch hôm qua có tình cờ cũng ở đây không, cái ông thình lình hóa mù lúc đang lái xe ngoài phố ấy mà, Chính tôi, người đàn ông mù đầu tiên đáp, Còn ai nữa không, xin nói ra, chúng ta phải sống chung ở đây chẳng biết bao lâu nữa, vì thế chúng ta rất cần hiểu nhau. Tên trộm xe lẩm bẩm giữa hai hàm răng, Đúng, đúng, hắn nghĩ thế là đủ để xác nhận sự hiện diện của hắn, nhưng bác sĩ cố nài, Giọng ai tương đối trẻ, chắc anh không phải là bệnh nhân lớn tuổi bị bệnh đục nhãn cầu, Không, bác sĩ, không phải tôi, Làm sao anh bị mù, Tôi mù lúc đang đi bộ trên đường, Rồi sao nữa, Thế thôi, tôi đang đi bộ trên đường rồi bỗng dưng hóa mù. Bác sĩ định hỏi có phải chứng mù của anh ta cũng trắng, nhưng dừng lại kịp lúc, để ý làm gì, bất kể anh ta trả lời thế nào, bất kể chứng mù của anh ta trắng hay đen thì họ cũng không ra khỏi chỗ này. Ông ngập ngừng đưa tay về phía vợ và gặp bàn tay bà giữa chừng. Bà hôn lên má ông, không ai thấy vầng trán nhăn đó, cái miệng mím đó, đôi mắt chết đó, như thủy tinh, đang hoảng sợ vì chúng có vẻ như thấy mà không thấy, Rồi sẽ tới lượt mình, bà nghĩ, có lẽ ngay khoảnh khắc này, không để mình nói hết câu, bất kỳ lúc nào, như đã xảy ra cho họ, hay có lẽ mình sẽ mù lúc thức dậy, hay mù khi mình nhắm mắt ngủ mà nghĩ mình chỉ thiếp đi.

Bà nhìn bốn người mù, họ đang ngồi trên giường, hành lý nhỏ họ có thể mang theo để dưới chân, đứa bé có cái cặp đi học, mấy người kia đem va li nhỏ, như thể họ mang cho chuyến đi cuối tuần. Cô gái đeo kính đen đang thấp giọng trò chuyện với đứa bé. Bên kia dãy đối diện, sát bên nhau, giữa họ chỉ có một cái giường trống, người đàn ông mù đầu tiên và gã trộm xe ngồi đối diện nhau mà không biết. Bác sĩ nói, Chúng ta đều đã nghe chỉ thị, bây giờ dù chuyện gì xảy ra, chúng ta biết chắc một điều là sẽ không có ai tới giúp mình, vì vậy chúng ta nên bắt đầu tổ chức ngay, vì chẳng bao lâu phòng này sẽ đầy người, phòng này và các phòng khác, Làm sao ông biết ở đây còn phòng khác, cô gái hỏi, Chúng tôi đi khắp nơi trước khi quyết định ở phòng này, chỗ này gần lối vào chính hơn, vợ bác sĩ giải thích trong lúc bóp cánh tay chồng như để nhắc nhở ông phải cẩn thận. Cô gái nói, Thưa bác sĩ, tốt

nhất là ông nên đảm đương phòng này, dù sao ông cũng là bác sĩ. Bác sĩ không mắt, không thuốc men thì được tích sự gì, Nhưng ông có thẩm quyền. Vợ bác sĩ mỉm cười, Em nghĩ anh nên nhận, tất nhiên nếu mấy người kia đồng ý, Anh không nghĩ đó là ý hay, Tại sao không, Lúc này ở đây mình chỉ có sáu người, nhưng ngày mai chắc chắn mình sẽ đông hơn, mỗi ngày sẽ có người tới, muốn họ sẵn sàng chấp nhận quyền của một người mà họ không chọn là quá đáng, hơn nữa lại là người chả giúp gì được cho họ để họ phải kính trọng trong khi đòi họ phải tự nguyện chấp nhận quyền của anh và luật lệ của anh, Thế thì sống ở đây sẽ vất vả, Nếu chỉ vất vả thôi là còn may lắm. Cô gái đeo kính đen nói, Tôi không có ý xấu, nhưng nói thật, thưa bác sĩ, ông nói đúng, tình thế này sẽ là thân ai nấy lo.

Vì bị những lời nói này làm xúc động hay vì không kiềm chế được giận dữ của mình nữa, một trong hai người đàn ông đứng bật dậy, Thằng này là cớ sự cho bất hạnh của bọn mình, nếu bây giờ tôi thấy thì tôi sẽ cho nó một trận, gã vừa gầm lên, vừa chỉ về phía gã nghĩ là chỗ của người đàn ông kia. Gã không lệch bao nhiêu, nhưng cử chỉ cường điệu của gã khôi hài vì ngón tay chỉ trỏ cáo buộc của gã chĩa vào cái bàn ngủ vô tội. Bình tĩnh, bác sĩ nói, chẳng ai có lỗi trong nạn dịch, mọi người đều là nạn nhân, Phải chi tôi đừng tử tế, phải chi tôi đừng giúp đưa hắn về nhà thì tôi vẫn còn cặp mắt quý báu của mình, Anh là ai, bác sĩ hỏi, nhưng kẻ phàn nàn không trả lời và lúc này có vẻ bực mình vì đã nói. Khi ấy người đàn ông kia nói, Đúng, hắn đưa tôi về nhà, nhưng rồi lợi dụng hoàn cảnh của tôi để ăn cắp xe tôi, Nói láo, tao không ăn cắp, Gần như chắc chắn là anh lấy, Nếu có ai cuỗm xe mày thì không phải là tao, phần thưởng cho hành động tử tế của tao là mù, vả lại, tao muốn biết nhân chứng đâu. Cãi nhau thế này chả giải quyết được gì, vợ bác sĩ nói, chiếc xe ở bên ngoài, hai ông ở đây, tốt hơn là nên hòa hoãn, đừng quên là chúng ta sẽ phải sống chung ở đây, Các ông bà bỏ tôi ra, người đàn ông mù đầu tiên nói, tôi qua phòng khác, càng xa càng tốt cái thằng lưu manh có thể ăn cướp của một người mù, hắn nói hắn bị mù vì tôi, ôi dào thì cứ để cho hắn mù, ít nhất cũng cho thấy thế gian này còn công lý. Ông xách va li lên, lết chân để khỏi vấp và bàn tay kia dò dẫm, ông tiến dọc theo lối đi giữa hai dãy giường, Mấy phòng kia ở đâu, ông hỏi, nhưng không nghe câu trả lời nào nếu có, vì ông bỗng thấy mình bị đấm đá dữ dội, gã ăn cắp xe đang ra sức thi hành lời đe dọa trả thù của hắn đối với người đàn ông đã gây nên mọi bất hạnh cho hắn. Phút đầu nằm trên, phút sau nằm dưới, họ lăn lộn trong chỗ chật hẹp, thỉnh thoảng va đụng chân giường, trong khi ấy đứa bé mắt lác lại hoảng sợ kêu khóc gọi mẹ. Vợ bác sĩ nắm cánh tay chồng, bà biết

một mình bà sẽ không thể thuyết phục họ ngưng cãi nhau, bà dẫn ông ra lối đi tới chỗ hai đối thủ đang điên tiết thở hổn hển vật nhau dưới đất. Bà dắt tay chồng, chính bà nắm lấy người đàn ông mù mà bà thấy dễ đối phó hơn, và sau nhiều cố gắng, họ xoay xở tách rời hai gã này. Các ông cư xử ngu xuẩn, bác sĩ giận dữ nói, nếu các ông định biến chỗ này thành địa ngục thì các ông đang làm đúng cách đấy, nhưng nhớ là mình phải tự lo lấy thân ở đây, chúng ta không trông mong gì bên ngoài giúp, các ông nghe chưa, Hắn ăn cắp xe tôi, người đàn ông mù đầu tiên rên rỉ, ông ta bị đánh nặng hơn, Thôi đi, thì đã sao, vợ bác sĩ nói, ông đâu còn lái xe được nữa lúc chiếc xe bị mất, Ừ đúng, nhưng xe của tôi, thằng đểu này lấy, nó để ở đâu ai mà biết được, Rất có thể chiếc xe được tìm thấy ở chỗ anh này hóa mù, bác sĩ nói, Ông ranh lắm, bác sĩ, dạ phải, chả ngờ gì nữa, tên trộm nói lanh lảnh. Người đàn ông mù đầu tiên làm một cử chỉ như để thoát khỏi bàn tay đang nắm ông nhưng không thật cố gắng, như biết rằng nỗi bực tức của ông dù chính đáng cũng chẳng lấy lại được chiếc xe cho ông và cũng chả phục hồi lại thị lực của ông. Nhưng tên trộm đe dọa, Nếu mày nghĩ mày sẽ được xí xóa là mày lầm lắm, ừ, tao ăn cắp xe mày, nhưng mày ăn cắp mắt của tao, vậy ai là thằng ăn cắp hơn, Đủ rồi, bác sĩ gạt đi, chúng tôi ở đây đều mù và chúng tôi không buộc tội hay trách cứ ai, Tôi chả để ý tới bất hạnh của thiên hạ, tên trộm khinh khỉnh đáp, Nếu ông muốn qua phòng khác, bác sĩ nói với người đàn ông mù đầu tiên, vợ tôi sẽ dắt ông qua đó, bà ấy biết đường rõ hơn tôi, Thôi, cám ơn, tôi đổi ý, tôi muốn ở lại phòng này. Tên trộm chế nhạo ông, Thằng nhóc sợ ở một mình nhỡ ông ba bị tới bắt, Đủ rồi, bác sĩ mất kiên nhẫn quát, Ê, nghe tôi đây, bác sĩ, tên trộm cằn nhằn, mình ở đây đều bình đẳng, ông không được ra lệnh cho tôi, Chẳng ai ra lệnh cả, tôi chỉ yêu cầu anh để cho người đàn ông đáng thương này được yên, Được, được, nhưng coi chừng khi ông đối xử với tôi, tôi không dễ xử khi có ai kỳ đà cản mũi tôi đâu, tôi là bạn tốt mà ông muốn gặp, nhưng là kẻ thù tệ hại nhất mà ông có thể có. Với động tác và cử chỉ hùng hổ, tên trộm lần mò tìm cái giường hắn đã ngồi lúc nãy, đẩy va li của hắn xuống gầm giường, rồi tuyên bố, Tôi đi ngủ, như thể cảnh cáo họ, Mấy người nên ngó chỗ khác, tôi sắp cởi quần áo. Cô gái đeo kính đen nói với đứa bé mắt lác, Cháu cũng nên đi ngủ đi, nằm bên này, ban đêm nếu cháu cần gì thì gọi cô, Cháu muốn đi đái, đứa bé nói. Nghe nó nói, mọi người chợt cảm thấy mót tiểu, và ý nghĩ của họ ít nhiều đều như sau, Bây giờ làm sao đối phó với vấn đề này, người đàn ông mù đầu tiên mò mẫm dưới gầm giường để tìm cái bô, nhưng đồng thời hy vọng đừng tìm thấy vì ông sẽ ngượng nếu phải đi tiểu trước mặt người khác, chả phải vì họ sẽ thấy ông, tất nhiên, nhưng tiếng một người đang đái là hớ hênh, không thể

lầm, trong việc này đàn ông may mắn hơn, ít nhất họ có thể dùng một chiến lược mà đàn bà không có. Tên trộm đã ngồi xuống giường và lúc này hắn nói, Cứt thật, trong này phải đi đái ở đâu, Nói năng giữ mồm giữ miệng, ở đây có trẻ con, cô gái đeo kính đen phản đối, Phải rồi cưng, nhưng nếu cưng không tìm được cầu tiêu thì chả mấy chốc thằng bé của cưng sẽ tè ra quần. Vợ bác sĩ xen vào, Có lẽ tôi tìm được nhà vệ sinh, tôi nhớ đã ngửi thấy nó, Tôi sẽ đi với bà, cô gái đeo kính đen vừa nói vừa nắm tay đứa bé, Tôi nghĩ tốt nhất tất cả chúng ta cùng đi, bác sĩ nhận xét, khi ấy chúng ta sẽ biết đường khi cần đi, Tôi biết ông nghĩ gì, tên trộm xe nghĩ thầm mà không dám nói ra, ông đâu có muốn bà vợ nhỏ nhắn của ông phải dắt tôi đi đái mỗi lần tôi mót. Ngụ ý ngầm sau ý nghĩ này làm hắn hơi cương cứng khiến hắn ngạc nhiên, như thể bị mù lẽ ra đã làm mất hay giảm dục vọng. Tốt, hắn nghĩ, không mất hết, rốt cuộc giữa chết và bị thương vẫn có lối thoát, và lơ đãng ra khỏi cuộc đối thoại, hắn bắt đầu mơ màng. Hắn chẳng mơ được lâu, bác sĩ đã nói, Mình làm thành một hàng, vợ tôi sẽ dẫn đầu, mọi người đặt tay lên vai người phía trước thì sẽ không sợ lạc. Người đàn ông mù đầu tiên nói lớn, Tôi không đi bất kỳ đâu với hắn, hiển nhiên ám chỉ gã lưu manh đã ăn cắp của ông.

Tìm nhau hay tránh nhau, họ di chuyển một cách khó khăn trong lối đi hẹp giữa hai dãy giường, càng khó hơn vì vợ bác sĩ phải đi tới như thể bà bị mù. Cuối cùng, tất cả đã vào hàng, cô gái đeo kính đen dắt tay đứa bé mắt lác, rồi tới tên trộm mặc quần áo lót, bác sĩ đi sau hắn, và sau hết, lúc này yên tâm không sợ bị tấn công nữa, là người đàn ông mù đầu tiên. Họ tiến rất chậm, như không tin tưởng người đang dẫn họ, bàn tay để không dò dẫm vô ích, tìm chỗ vịn vững chắc, một bức tường, một khung cửa. Đi sau cô gái đeo kính đen, tên trộm bị kích thích vì mùi nước hoa cô tỏa ra và nhớ hắn vừa mới cương cứng, hắn quyết định sử dụng đôi tay, một tay mơn trớn gáy bên dưới mái tóc cô, tay kia công khai và thô bạo vuốt ve ngực cô. Cô vặn vẹo đẩy hắn ra, nhưng hắn nắm chặt cô. Khi ấy cô gái đá ngược ra phía sau thật mạnh. Gót giày cô nhọn như cây dùi đâm thủng da đùi để trần của tên trộm khiến hắn kêu lên ngạc nhiên đau đớn. Chuyện gì vậy, vợ bác sĩ vừa hỏi vừa quay lại, Tôi vấp, cô gái đeo kính đen đáp, hình như tôi làm người phía sau bị thương. Máu đã thấm qua kẽ ngón tay tên trộm đang rên rỉ và chửi bới, hắn đang cố hiểu hậu quả hành động hung hãn của cô, Tôi bị thương, con chó cái này không ngó chỗ đặt chân của nó, Còn mày không nhìn chỗ đặt tay của mày, cô gái đáp xẵng. Vợ bác sĩ hiểu chuyện, thoạt tiên bà mỉm cười, nhưng rồi bà thấy vết thương gớm ghiếc, máu nhỏ xuống chân tên gian ác tội nghiệp, và họ không có peroxide, iodine, thuốc bột, băng, thuốc

sát trùng, không có gì cả. Hàng người bây giờ rối loạn, bác sĩ hỏi, Vết thương ở đâu, Đây, Đây là đâu, Trên chân tôi, ông không thấy à, con chó cái này lụi gót giày của nó vào tôi, Tôi vấp, không sao gượng được, cô gái lặp lại trước khi bực tức thốt ra, Thằng côn đồ rờ rẫm tôi, nó nghĩ tôi là hạng đàn bà gì chứ. Vợ bác sĩ xen vào, Vết thương này cần được rửa sạch và băng lại ngay, Ở đâu có nước, tên trộm hỏi, Trong bếp, trong bếp có nước, nhưng mình không phải đi hết cả, chồng tôi và tôi sẽ đưa anh ta tới đó, người khác đợi ở đây, chúng tôi sẽ trở lại ngay, Cháu muốn đi đái, đứa bé nói, Cố nhịn một tí, các bác sẽ quay lại ngay. Vợ bác sĩ biết bà phải rẽ sang bên phải, rồi sang bên trái, rồi theo một hành lang hẹp tạo thành góc vuông, bếp ở phía cuối. Sau vài bước bà giả vờ mình lầm, ngừng lại, lùi bước, rồi nói, À, bây giờ tôi nhớ rồi, và từ đó họ đi thẳng tới bếp, không nên mất thì giờ thêm nữa, vết thương đang chảy nhiều máu. Thoạt tiên, nước bẩn trong vòi chảy ra, một lúc sau nước mới trong. Nước ấm và tanh, như đã hôi thối trong ống, nhưng gã bị thương thở phào nhận lấy. Vết thương nom ghê tởm. Bây giờ làm sao mình băng chân anh ta, vợ bác sĩ hỏi. Dưới bàn có mấy miếng giẻ bẩn chắc dùng để lau sàn nhà, dùng nó làm băng là dại, Ở đây hình như chẳng có gì, bà vừa nói vừa giả vờ cố tìm kiếm, Nhưng để tôi như thế này đâu có được, bác sĩ, máu sẽ không ngưng chảy, làm ơn giúp tôi, và tha lỗi cho tôi nếu lúc nãy tôi thô bỉ với ông, tên trộm rên rỉ, Chúng tôi đang cố giúp anh, nếu không chúng tôi đã chẳng tới đây, bác sĩ nói, rồi ông ra lệnh cho hắn, Cởi áo lót anh ra, chả còn cách nào khác. Gã bị thương lẩm bẩm hắn cần áo lót, nhưng đành cởi ra. Vợ bác sĩ lập tức làm thành băng quấn quanh đùi hắn, kéo chặt và cố dùng vai áo và đuôi áo để buộc thành một cái nút thô sơ. Một người mù không dễ dàng thực hiện động tác đó, nhưng bà không còn tâm trạng nào để phí thời giờ giả vờ nữa, giả vờ lạc là đủ rồi. Tên trộm cảm thấy có điều gì bất thường, đúng ra bác sĩ phải băng vết thương, dù ông chỉ là bác sĩ nhãn khoa, nhưng nỗi an ủi biết được băng bó đã xua tan đi mối nghi ngờ mơ hồ vừa thoáng qua đầu hắn. Hắn khập khiễng theo họ quay lại nhập với mấy người kia, và khi tới nơi, vợ bác sĩ thấy ngay rằng đứa bé mắt lác không nín được lâu hơn và đã đái ra quần. Người đàn ông mù đầu tiên cũng như cô gái đeo kính đều không biết. Một vũng nước tiểu loang dưới chân đứa bé, gấu quần nó vẫn còn nhỏ giọt. Nhưng làm như chẳng có chuyện gì xảy ra, vợ bác sĩ nói, Nào mình đi tìm nhà vệ sinh. Người mù đưa tay ra tìm nhau, trừ cô gái đeo kính đen tỏ ý rõ là cô không có ý định đi trước thằng vô liêm sỉ đã rờ rẫm cô, cuối cùng họ xếp thành hàng, tên trộm đổi chỗ với người đàn ông mù đầu tiên, bác sĩ đi giữa họ. Tên trộm khập khiễng nặng hơn và hắn kéo lết chân. Băng chặt làm hắn khó chịu, và vết thương đập rộn lên như thể tim hắn đã

đổi chỗ và nằm dưới đáy một cái hố nào đó. Cô gái đeo kính đen một lần nữa dắt tay đứa bé, nhưng nó cố dang xa, sợ có ai khám phá ra tai nạn của nó, như bác sĩ lẩm bẩm, Có mùi nước tiểu ở đây, và vợ ông cảm thấy nên xác nhận cảm giác của ông, Đúng, có mùi, bà không thể nói mùi bay ra từ nhà vệ sinh vì họ vẫn còn khá xa, và vì phải cư xử như bà bị mù, bà không thể tiết lộ mùi khai phát ra từ quần ướt của đứa bé.

Khi tới nhà vệ sinh, cả đàn ông lẫn đàn bà đều đồng ý đứa bé nên là người đi tiểu trước tiên, nhưng rốt cuộc đàn ông vào cùng một lúc mà không phân biệt tuổi tác hay ai mót hơn, chỗ đi tiểu là chung, phải có một chỗ như vậy, ngay cả là nhà vệ sinh. Phụ nữ vẫn ở ngoài cửa, họ được biết là có sức chịu đựng hơn, nhưng chuyện gì cũng có giới hạn, và vợ bác sĩ gợi ý ngay, Có lẽ còn phòng vệ sinh khác, nhưng cô gái đeo kính đen nói, Phần tôi thì tôi đợi được, Tôi cũng vậy, người đàn bà kia nói, rồi im lặng, rồi họ bắt đầu nói, Làm sao cô bị mù, Như mọi người, bỗng dưng tôi không thấy, Lúc đó cô ở nhà, Không, Vậy nó xảy ra lúc cô rời phòng mạch của chồng tôi, Gần như vậy, Cô nói gần như vậy nghĩa là sao, Nó không xảy ra tức khắc, Cô có thấy đau không, Không, không đau nhưng khi tôi mở mắt thì tôi mù, Với tôi thì khác, Bà nói khác là thế nào, Mắt tôi không nhắm, tôi hóa mù lúc chồng tôi lên xe cứu thương, May quá, May cho ai, Cho chồng bà, như vậy ông bà có thể ở gần nhau, Như vậy thì tôi cũng may, Vâng, Cô có gia đình chưa, Chưa, chưa, tôi không nghĩ bây giờ sẽ có cưới hỏi gì nữa, Nhưng chứng mù này rất bất thường, rất lạ đối với kiến thức khoa học tới nỗi nó không thể kéo dài mãi được. Còn giả sử chúng ta sẽ như thế này suốt đời, Chúng ta, Mọi người, Như thế thì thật kinh khủng, một thế giới đầy người mù, Nghĩ tới chịu không nổi.

Đứa bé mắt lác là người đầu tiên ra khỏi phòng vệ sinh, thậm chí nó chẳng cần đi vào đó. Nó đã vén quần lên giữa đùi và cởi vớ. Nó nói, Cháu đây, khi ấy cô gái đeo kính đen đi tới hướng tiếng nói, một, hai lần không thành công, nhưng tới lần thứ ba tìm thấy bàn tay quơ quàng của đứa bé. Không lâu sau, bác sĩ xuất hiện, rồi người đàn ông mù đầu tiên, một người trong bọn họ hỏi, Mọi người khác đâu, vợ bác sĩ đã cầm cánh tay chồng, cô gái đeo kính đen sờ và nắm lấy cánh tay kia của ông. Trong khoảnh khắc, người đàn ông mù đầu tiên không có ai bảo vệ, rồi có người đặt tay lên vai ông. Chúng ta có đây cả chứ, vợ bác sĩ hỏi, Anh chàng bị thương ở chân đã ở lại để thỏa mãn nhu cầu khác, chồng bà đáp. Khi ấy cô gái đeo kính đen nói, Có lẽ có phòng vệ sinh khác, tôi nhịn không được, xin thứ lỗi, Mình đi tìm, vợ bác sĩ nói, và họ nắm tay nhau đi. Trong vòng mười phút họ quay lại, họ đã tìm

thấy một phòng khám bệnh có buồng vệ sinh riêng. Tên trộm đã xuất hiện, than vãn là lạnh và đau ở chân. Họ lại sắp hàng cũng theo thứ tự như khi họ đến, ít khó khăn hơn trước và không gặp rắc rối nào, họ trở về khu bệnh nhân. Khéo léo nhưng không tỏ ra, vợ bác sĩ giúp từng người tới giường họ đã chiếm trước đó. Trước khi vào phòng, như thể hiển nhiên đối với mọi người, bà đề nghị cách dễ nhất cho mỗi người để tìm chỗ của họ là đếm số giường từ lối vào, bà nói, Giường chúng tôi là hai giường cuối bên tay phải, giường mười chín và hai mươi. Người đầu tiên tiến xuống lối đi là tên trộm. Hầu như trần truồng, hắn run rẩy khắp người và nôn nóng muốn giảm bớt đau ở chân, đủ lý do cho hắn được đi trước. Hắn đi từ giường này tới giường khác, mò mẫm trên sàn để tìm va li của hắn, và khi nhận ra, hắn nói lớn, Đây rồi, rồi nói thêm, Mười bốn, Bên nào, vợ bác sĩ hỏi, Bên trái, hắn đáp, một lần nữa ngạc nhiên một cách mơ hồ, như thể bà lẽ ra nên biết mà không phải hỏi. Người đàn ông mù đầu tiên đi kế tiếp. Ông biết giường ông cách tên trộm một giường và cùng bên. Ông không sợ ngủ gần hắn nữa, chân hắn trong tình trạng tồi tệ như thế, và xét theo tiếng rên rỉ và thở dài của hắn, ông thấy khó lòng đổi chỗ. Khi tới nơi, ông nói, Mười sáu, bên trái, rồi nằm xuống mặc nguyên quần áo. Khi ấy cô gái đeo kính đen thấp giọng năn nỉ, Chúng tôi có thể ở cạnh ông bà phía bên kia được không, ở đó chúng tôi cảm thấy yên tâm hơn. Bốn người cùng tiến tới và chẳng bao lâu yên chỗ. Vài phút sau, đứa bé mắt lác nói, Cháu đói, và cô gái đeo kính đen thì thào, Ngày mai, ngày mai mình sẽ tìm thấy thức ăn, bây giờ đi ngủ. Rồi cô mở túi xách của mình, tìm cái chai nhỏ cô đã mua ở hiệu thuốc. Cô gỡ kính, ngửa đầu ra sau và cứ mở to mắt, tay này giữ tay kia, cô nhỏ thuốc tra mắt. Không phải giọt thuốc nào cũng đều vào mắt cô cả, nhưng bệnh viêm màng kết chẳng mấy chốc sẽ khỏi nhờ cách điều trị cẩn thận đó.

V

Mình phải mở mắt, vợ bác sĩ nghĩ. Thức giấc nhiều lần giữa đêm, bà nhắm mắt mường tượng ra ánh nhạt nhòa của các ngọn đèn soi lờ mờ gian phòng, nhưng bây giờ hình như bà nhận thấy một điều khác, một vẻ sáng khác, nó có thể là ấn tượng của ánh bình minh đầu tiên le lói, nó có thể là biển sữa đã làm chìm đắm đôi mắt bà. Bà tự nhủ sẽ đếm tới mười rồi mở mắt, bà nói thầm hai lần, đếm hai lần, hai lần không mở được mắt. Bà có thể nghe chồng đang thở sâu trên giường bên cạnh và có người đang ngáy, Chả hiểu vết thương trên chân anh chàng nọ ra sao, bà tự hỏi, nhưng bà biết lúc ấy bà chẳng cảm thấy xót thương gì, bà chỉ muốn giả vờ là bà đang lo việc khác, bà muốn không phải mở mắt ra. Bà mở mắt ngay sau đó, thế thôi, không vì một quyết định có ý thức nào. Ánh ban mai xanh đục tràn vào qua các khuôn cửa sổ cao từ giữa bức tường lên cách trần nhà chỉ một gang tay. Mình không mù, bà lẩm bẩm, và bỗng hốt hoảng, bà ngồi dậy trên giường, cô gái đeo kính đen bên giường đối diện có thể nghe thấy bà. Cô đang ngủ. Trên giường kế sát tường, đứa bé cũng đang ngủ, Cô ta làm giống mình, vợ bác sĩ nghĩ, cô ta cho nó chỗ an toàn nhất, thành lũy chúng ta kiến tạo mỏng manh làm sao, chỉ là viên đá giữa đường mà không có hy vọng nào khác hơn là thấy kẻ thù vấp nó, kẻ thù, kẻ thù nào, ở đây chả có ai tấn công mình, ngay cả nếu lúc ở bên ngoài chúng ta đã ăn cắp và giết người, chẳng ai vào đây bắt giữ mình, gã ăn cắp xe đó chưa bao giờ yên chí về quyền tự do của hắn hơn, bây giờ chúng ta ngày càng cách xa thế giới ấy, chúng ta sẽ không còn biết mình là ai, hay ngay cả nhớ tên mình, vả lại, tên đối với chúng ta để làm gì, chẳng con chó nào nhận ra con chó khác hay biết con chó khác qua tên mà người ta đặt cho nó, một con chó được nhận ra bằng mùi của nó và đó là cách nó nhận ra con chó khác, ở đây chúng ta như một loài chó khác, chúng ta biết tiếng sủa hay tiếng nói của nhau, còn lại, hình dáng, màu mắt hay màu tóc, tất cả đều chẳng quan trọng, như chúng không hiện hữu, mình còn có thể thấy nhưng được bao lâu nữa, Ánh sáng hơi thay đổi, không thể lại là ban đêm, bầu trời chắc bị

mây che làm buổi sáng đến chậm. Tiếng rên rỉ từ giường tên trộm vẳng đến, Nếu vết thương bị nhiễm trùng, vợ bác sĩ nghĩ, mình không có gì để chữa trị, không thuốc men, trong điều kiện này một tai nạn nhỏ nhất cũng có thể trở thành thảm họa, có lẽ họ muốn thế, đợi chúng ta gặp tai họa ở đây, từng người một, chó chết, hết chuyện[1]. Vợ bác sĩ ra khỏi giường, nghiêng qua chồng, định đánh thức ông, nhưng không có can đảm lôi ông ra khỏi giấc ngủ và biết rằng ông vẫn bị mù. Đi chân trần, từng bước một, bà tới giường tên trộm. Mắt hắn mở không chớp. Anh thấy thế nào, vợ bác sĩ thì thào. Tên trộm quay đầu về phía tiếng nói và bảo, Bết lắm, chân tôi đau lắm, bà định bảo hắn, Để tôi xem, nhưng ngưng lại kịp, thật là bất cẩn, nhưng chính hắn là kẻ không nhớ ở đây chỉ có người mù, hắn đã làm mà không nghĩ, như mấy giờ trước hắn sẽ làm ngoài kia nếu có một bác sĩ bảo hắn, Để tôi xem vết thương này, và hắn giở chăn lên. Ngay cả trong ánh nhá nhem, bất kỳ ai có thể thấy cũng sẽ nhận ra tấm nệm đẫm máu, lỗ vết thương đen đúa sưng tấy mép lên. Băng đã tuột ra. Vợ bác sĩ cẩn thận hạ chăn xuống, rồi với một cử chỉ nhanh, kín đáo lướt tay lên trán hắn. Da hắn khô và nóng bỏng. Ánh sáng lại đổi, mây đang trôi đi. Vợ bác sĩ về giường bà, nhưng lần này không nằm xuống. Bà nhìn chồng đang lẩm bẩm trong giấc ngủ, hình dáng mờ ảo của mọi người dưới tấm chăn xám, các bức tường bẩn thỉu, những chiếc giường trống đợi người chiếm ngụ, và bà thanh thản ước gì bà cũng hóa mù, thâm nhập vào lớp vỏ hữu hình của sự vật rồi len vào bên trong, tới chứng mù chói chang và vô phương cứu chữa của họ.

---

[1] Nguyên văn: "when the beast dies, the poison dies with it", trong ngữ cảnh này cũng có thể dịch thành "chó chết, bệnh dại hết theo".

Thình lình, từ bên ngoài phòng, có lẽ từ tiền sảnh giữa hai cánh của tòa nhà, nhiều tiếng giận dữ vang lên, Ra, ra, Đi ra, cút đi, Không được ở đây, Phải tuân lệnh. Tiếng huyên náo lớn hơn, rồi lặng xuống, một cánh cửa đóng sầm, bây giờ chỉ còn nghe tiếng thổn thức đau khổ, tiếng loảng xoảng không thể lầm của người vừa vấp ngã. Trong phòng mọi người tỉnh giấc. Họ quay đầu về phía lối vào, họ không cần thấy cũng biết đây là mấy người mù vừa tới. Vợ bác sĩ đứng lên, bà muốn giúp người mới tới lắm, nói một lời ân cần, dắt họ tới giường, báo cho họ, Nhớ nhé, đây là giường số bảy bên tay trái, đây là số bốn bên phải, không lầm đâu, đúng, ở đây chúng tôi có sáu người, chúng tôi tới hôm qua, ừ, chúng tôi là người đầu tiên, tên chúng tôi, tên thì ích lợi gì, tôi nghĩ là có một ông ăn cắp xe, và một ông bị ăn cắp, có một cô khó hiểu đeo kính đen nhỏ thuốc chữa viêm màng kết, tôi mù thì làm

sao biết cô ấy đeo kính đen à, ồ tình cờ chồng tôi là bác sĩ nhãn khoa và cô ta tới khám ở phòng mạch của anh ấy, vâng, anh ấy cũng ở đây, chúng ta đều bị mù cả, à, tất nhiên, cũng có một đứa bé bị lác mắt. Bà không cử động, bà chỉ nói với chồng, Họ đến. Bác sĩ ra khỏi giường, vợ ông giúp ông mặc quần, chẳng sao, chả ai thấy, đúng lúc đó mấy người mù bị nhốt đi vào phòng, họ gồm năm người, ba ông và hai bà. Bác sĩ nói, cất cao giọng, Bình tĩnh, không cần vội, ở đây chúng tôi có sáu người, các ông bà bao nhiêu người, có đủ chỗ cho mọi người. Họ không biết họ bao nhiêu người, quả thật họ đã đụng nhau, thậm chí đôi khi va vào nhau khi bị đẩy từ cánh nhà bên trái sang đây, nhưng họ không biết họ bao nhiêu người. Và họ không mang theo hành lý. Khi họ thức giấc trong khu của họ và thấy mình mù rồi bắt đầu than vãn số phận, những kẻ khác đuổi họ ra không chút do dự, thậm chí không cho họ kịp tạm biệt thân quyến hay bạn bè cùng đi với họ. Vợ bác sĩ nhận xét, Tốt nhất là họ đếm và mỗi người xưng tên mình. Im lìm, những người mù bị nhốt lưỡng lự, nhưng phải có một người bắt đầu, hai ông nói cùng lúc, sự thể cứ hay xảy ra như thế, rồi cả hai lặng im, và người đàn ông thứ ba bắt đầu, Số một, ông ngập ngừng, hình như ông sắp xưng tên, nhưng ông chỉ nói, Tôi là cảnh sát, và vợ bác sĩ nhủ thầm, Anh ta không nói tên, anh ta cũng biết ở đây cái tên chẳng còn quan trọng. Một ông khác tự giới thiệu, Số hai, và theo gương người đàn ông đầu tiên, Tôi là tài xế tắc xi. Người đàn ông thứ ba nói, Số ba, tôi làm dược tá. Rồi một phụ nữ lên tiếng, Số bốn, tôi dọn phòng khách sạn, và người cuối cùng, Số năm, tôi làm việc văn phòng. Đúng vợ tôi, vợ tôi, em đâu, nói cho anh biết em ở đâu. Đây, em đây, bà bật khóc và mở to mắt lảo đảo bước theo lối đi giữa, tay bà chống chọi biển sữa đang tràn vào mắt. Tự tin hơn, ông tiến về phía bà, Em ở đâu, em ở đâu, lúc này ông lẩm bẩm như tụng kinh. Tay gặp tay, lập tức họ ôm lấy nhau, một cơ thể, nụ hôn tìm nụ hôn, nhiều lần rơi vào không khí vì họ không thấy gò má, cặp mắt, đôi môi của nhau. Thổn thức, vợ bác sĩ bám lấy chồng, như thể bà cũng vừa mới đoàn tụ, nhưng bà nói, Thật khủng khiếp, đúng là tai họa. Rồi người ta nghe giọng đứa bé mắt lác hỏi, Mẹ cháu cũng ở đây chứ. Ngồi trên giường nó, cô gái đeo kính đen thì thào, Mẹ sẽ đến, đừng lo, mẹ sẽ đến.

Ở đây, tổ ấm của mỗi người là chỗ họ ngủ, vì thế chả có gì lạ khi điều quan tâm đầu tiên của người mới đến là chọn giường, như họ đã làm trong khu bên kia, lúc họ vẫn còn mắt để nhìn. Trong hoàn cảnh vợ người đàn ông mù đầu tiên thì chẳng phải ngờ, chỗ đúng và tự nhiên của bà là bên cạnh chồng, giường mười bảy, bỏ số mười tám ở giữa, như một khoảng trống ngăn cách bà với cô gái đeo kính đen. Cũng chả có gì ngạc nhiên khi họ cố hết sức để ở gần

nhau, ở đây có nhiều mối quan hệ, một số đã biết, một số khác sắp được tiết lộ, thí dụ, anh dược tá bán thuốc nhỏ mắt cho cô đeo kính đen, ông lái tắc xi đưa người đàn ông mù đầu tiên tới bác sĩ, anh chàng tự xưng làm cảnh sát là người thấy gã trộm mù đang khóc như trẻ lạc, còn cô dọn phòng khách sạn là người đầu tiên vào phòng lúc cô gái đeo kính đen gào thét. Tuy nhiên chắc chắn không phải tất cả mối quan hệ này sẽ trở nên rõ ràng và được biết, vì thiếu cơ hội, hoặc vì không ai tưởng tượng nổi nó có thể hiện hữu, hoặc chỉ vì vấn đề nhạy cảm và tế nhị. Cô dọn phòng khách sạn sẽ chẳng bao giờ mơ rằng người phụ nữ cô thấy khỏa thân lại ở đây, chúng ta biết anh dược tá tiếp nhiều khách hàng khác đeo kính đen tới mua thuốc nhỏ mắt, chả ai bất cẩn tới mức tố cáo với anh cảnh sát về sự hiện diện của một gã ăn cắp xe, anh tài xế tắc xi sẽ thề rằng suốt mấy ngày qua anh không chở một ông khách mù nào. Tất nhiên, người đàn ông mù đầu tiên thấp giọng kể cho vợ rằng một trong mấy người bị nhốt là đứa lưu manh đã nẫng xe của họ, Tình cờ nhỉ, nhưng vì lúc này ông biết thằng khốn đáng tội đã bị thương nặng ở chân, ông đủ đại lượng để nói thêm, Nó đã bị phạt đủ rồi. Còn bà vợ đau khổ cùng cực vì mù và vui cùng cực vì gặp lại chồng, niềm vui và đau khổ có thể đồng hành, không như dầu với nước, bà chả còn nhớ điều bà đã nói hai hôm trước, rằng bà sẽ chịu tổn thọ một năm nếu thằng đểu cáng này, chữ của bà, bị mù. Và nếu còn chút uất ức nào sót lại gây phiền hà cho tâm hồn bà thì chắc chắn nó đã tan biến khi gã bị thương rên rỉ một cách tội nghiệp, Bác sĩ, làm ơn giúp tôi. Để vợ hướng dẫn, bác sĩ nhẹ nhàng thăm dò mép vết thương của hắn, ông không thể làm gì hơn, cố rửa nó cũng vô ích, nhiễm trùng có thể vì bị đâm sâu bởi gót giày đã giẫm lên mặt đường và trên sàn tòa nhà này, hay cũng vì các tác nhân gây bệnh rất có thể tìm thấy trong nước bẩn hầu như tù đọng từ ống cũ chảy ra dưới tình trạng kinh khủng. Cô gái đeo kính đen đã ngồi dậy vì nghe tiếng rên của hắn, cô vừa mon men tiến lại, vừa đếm giường. Cô cúi tới trước, duỗi tay ra, phớt trên mặt vợ bác sĩ, rồi chả rõ làm sao, cô với được bàn tay nóng bỏng của gã bị thương, cô buồn bã nói, Xin tha thứ cho tôi, lỗi tại tôi cả, tôi đâu cần làm thế, Thôi, gã đáp, đời hay xảy ra mấy chuyện như vậy, lẽ ra tôi cũng không nên làm điều tôi đã làm.

Câu nói cuối cùng này hầu như bị át đi vì tiếng khàn khàn từ loa phóng thanh vang lên, Chú ý, chú ý, thức ăn của quý vị được đặt ở lối vào cũng như đồ tiếp tế để giữ vệ sinh và sạch sẽ của quý vị, người mù đi lấy thức ăn trước, người bên cánh bị lây bệnh sẽ được thông báo khi tới lượt, chú ý, chú ý, thức ăn của quý vị được đặt ở lối vào, người mù đi ra đó trước, người mù trước. Choáng váng vì sốt, gã bị thương không nghe rõ hết, hắn nghĩ họ được bảo ra về,

tình trạng giam cầm của họ đã mãn, và hắn cố ngồi dậy, nhưng vợ bác sĩ giữ hắn lại, Anh đi đâu, Bà không nghe à, hắn hỏi, họ nói người mù được ra, Đúng, nhưng chỉ đi ra lấy thức ăn thôi. Gã bị thương thốt lên một tiếng thở dài thất vọng, và lại cảm thấy đau đớn thấu qua da thịt. Bác sĩ nói, Ở lại đây, tôi sẽ đi, Em đi với anh, vợ ông nói. Khi họ sắp rời phòng, một ông mới qua từ khu bên kia hỏi, Anh chàng này là ai, câu trả lời từ người đàn ông bị mù đầu tiên thốt ra, Ông ta là bác sĩ, chuyên khoa mắt, Tốt nhỉ, anh lái tắc xi nói, vận may của mình là rốt cuộc gặp một ông bác sĩ chả làm được gì cho mình, Chúng tôi cũng gặp một ông lái tắc xi chẳng đưa chúng tôi tới được đâu cả, cô gái đeo kính đen mỉa mai trả lời.

Thùng thức ăn đặt trong tiền sảnh. Bác sĩ bảo vợ, Dẫn anh ra cửa chính, Làm gì, Anh sẽ bảo họ là có người trong này bị nhiễm trùng nặng và mình không có thuốc, Coi chừng lời cảnh cáo, Ừ, nhưng có lẽ khi phải đối phó với một trường hợp cụ thể thì anh không tin họ thi hành, Em cũng nghĩ vậy, mình nên thử xem sao. Ở đầu thang dẫn ra sân trước, ánh nắng làm lóa mắt vợ ông, không vì nắng quá gắt, bầu trời có các đám mây đen bay ngang và có vẻ muốn mưa, bà nghĩ, Mới đó mà mình đã không quen với ánh sáng chói. Đúng lúc ấy, một người lính ở cổng quát lớn, Đứng lại, quay lại, tôi được lệnh nổ súng, rồi cùng giọng ấy vừa nói vừa chĩa súng, Trung sĩ, có người ở đây định ra, Chúng tôi không định ra, bác sĩ gạt đi, Theo ý tao thì họ không muốn ra, viên trung sĩ vừa nói vừa tiến lại gần, rồi nhìn qua song sắt cổng chính, ông hỏi, Chuyện gì vậy, Một người bị thương ở chân, vết thương nhiễm trùng, chúng tôi cần gấp thuốc kháng sinh và các loại thuốc khác, Lệnh của tôi rất rõ, không ai được phép ra, và chúng tôi chỉ được phép đưa thức ăn vào, Nếu nhiễm trùng nặng hơn, và xem chừng rất có thể, thì chẳng bao lâu là chết, Việc đó không phải của tôi, Vậy thì báo với cấp trên của anh, Này, ông mù, tôi bảo cho ông biết, hoặc là cả hai ông bà quay vào chỗ của ông bà, hoặc là ông bà bị bắn, Mình đi, người vợ nói, chẳng làm gì được, họ không có lỗi, họ sợ và chỉ tuân lệnh, Anh không tin nổi, chuyện này hoàn toàn vô nhân đạo, Anh nên tin, vì sự thật rõ ràng như vậy, Hai ông bà còn đó hả, tôi sẽ đếm tới ba, nếu lúc đó không đi khuất mắt tôi thì có thể cầm chắc là ông bà khỏi quay về, mmmột, hhhai, bbba, vậy thôi, hắn nói thật, và quay sang bọn lính, Ngay cả nếu là em ruột tao, hắn không giải thích là hắn ám chỉ ai, liệu đó là người đàn ông tới xin thuốc hay anh chàng bị nhiễm trùng ở chân. Bên trong, gã bị thương muốn biết họ có cung cấp thuốc hay không, Làm sao anh biết tôi đi xin thuốc, bác sĩ hỏi, Tôi đoán thôi, vả lại, ông là bác sĩ, Tôi rất tiếc, Vậy là không có thuốc, Ừ, Thôi, thế là xong.

Thức ăn đã được tính toán cẩn thận cho năm người. Có mấy chai

sữa và bánh bích quy, nhưng người soạn khẩu phần cho họ đã quên cung cấp ly, cũng không có đĩa hay muỗng nĩa, mấy thứ này có thể tới vào bữa ăn trưa. Vợ bác sĩ cho gã bị thương uống, nhưng hắn nôn. Gã lái tắc xi càu nhàu là không thích sữa, gã hỏi có cà phê không. Sau khi ăn xong, vài người trở về giường, người đàn ông mù đầu tiên dắt vợ đi thăm các nơi, họ là hai người duy nhất rời phòng. Anh dược tá xin phép thưa chuyện với bác sĩ, anh muốn bác sĩ cho biết ông có ý kiến gì về bệnh của họ, Nói cho đúng tôi không tin chứng này có thể gọi là bệnh, bác sĩ bắt đầu giải thích, rồi trình bày đơn giản hơn nhiều, ông tóm tắt điều ông đã nghiên cứu trong sách tham khảo của mình trước khi bị mù. Cách đó mấy giường, gã lái tắc xi chăm chú nghe, và khi bác sĩ trình bày xong, hắn nói lớn khắp phòng, Tôi dám cá là mấy cái tuyến đi từ mắt tới óc bị nghẹt, Đồ ngu, anh dược tá căm phẫn gầm lên, Ai biết đâu, bác sĩ không ngăn được nụ cười mỉm, thật ra cặp mắt chả khác gì thấu kính, bộ óc mới thật nhìn thấy, giống như hình ảnh hiện trên phim, và nếu các tuyến bị nghẽn như anh kia gợi ý, tựa như bộ chế hòa khí xe, nếu xăng không tới nó thì máy không nổ và xe không chạy, đơn giản thế thôi, như anh thấy, bác sĩ bảo anh dược tá, Thưa bác sĩ, ông nghĩ mình sẽ bị giữ ở đây bao lâu, cô dọn phòng khách sạn hỏi, Ít nhất tới khi mình còn mù, Là bao lâu, Nói thật, tôi nghĩ chẳng ai biết, hoặc là nó sẽ qua khỏi hoặc là nó cứ tiếp tục mãi mãi, Chao ôi, tôi muốn biết. Cô dọn phòng thở dài và một lát sau, Tôi cũng muốn biết chuyện gì xảy ra cho cô đó, Cô nào, anh dược tá hỏi, Cái cô ở khách sạn, cô ấy làm tôi sốc, trần truồng ở giữa phòng như ngày mới sinh, không mặc gì ngoại trừ đeo đôi kính đen, và la hét là cô ấy mù, có thể cô ta là người lây cho tôi. Vợ bác sĩ nhìn, thấy cô gái từ từ gỡ đôi kính đen, giấu các cử động của mình, rồi cất nó dưới gối, trong khi hỏi đứa bé mắt lác, Cháu ăn cái bánh nữa nhé. Lần đầu tiên từ khi đến đây, vợ bác sĩ cảm thấy như bà đang ngồi trước kính hiển vi và quan sát cách cư xử của một số người không nghi ngờ sự hiện diện của bà, và điều này bỗng làm bà cảm thấy đáng khinh và đê tiện. Bà nghĩ thầm, Mình không có quyền nhìn nếu người khác không thấy mình. Bàn tay run rẩy, cô gái nhỏ vài giọt thuốc đau mắt. Việc này vẫn cho phép cô nói rằng không phải cô chảy nước mắt.

Vài giờ sau, loa phóng thanh loan báo gọi họ đến lấy thức ăn trưa, người đàn ông mù đầu tiên và anh lái tắc xi tình nguyện làm việc này vì cặp mắt chẳng cần thiết, chỉ cần sờ được là đủ. Các thùng chứa đặt khá xa cánh cửa giữa tiền sảnh và hành lang, họ phải bò xuống để tìm, đưa tay ra quét sàn nhà phía trước, trong khi tay kia dùng như cái chân thứ ba, và nếu họ không gặp khó khăn khi quay lại phòng là nhờ vợ bác sĩ nảy ra một ý kiến, bà cố biện minh

bằng kinh nghiệm riêng của mình, là xé một cái chăn thành nhiều dải, rồi ứng biến dùng chúng làm sợi dây, một đầu buộc vào nắm cửa ngoài phòng, còn đầu kia buộc vào mắt cá chân của người phải đi tìm thức ăn cho họ. Hai người đàn ông ra đi, đĩa và muỗng nĩa tới, nhưng khẩu phần vẫn chỉ cho năm người, rất có thể viên trung sĩ trực gác không biết có thêm sáu người mù nữa ở đó, vì ở bên ngoài cổng dù có chú ý tới việc xảy ra sau cánh cửa chính, may lắm người ta mới có thể thấy người đang đi từ cánh này sang cánh kia trong bóng tối của tiền sảnh. Anh lái tắc xi tình nguyện đi đòi khẩu phần bị thiếu, và anh đi một mình, anh chẳng muốn ai đi cùng, Chúng tôi không phải năm người, chúng tôi có mười một người, anh gọi đám lính, và cũng ông trung sĩ trả lời từ phía bên kia, Cứ giữ lấy hơi của anh, còn thêm nhiều người tới nữa, gã nói bằng giọng chắc là có vẻ chế nhạo đối với anh tắc xi, nếu chúng ta xét theo lời kể của anh khi anh quay về phòng, Coi bộ hắn giễu tôi. Họ chia nhau thức ăn, năm phần chia làm mười, vì gã bị thương vẫn không chịu ăn, hắn chỉ hỏi xin nước, và năn nỉ họ thấm ướt môi hắn. Da hắn nóng bỏng. Vì hắn không chịu nổi tấm chăn đè lâu lên vết thương, thỉnh thoảng hắn tung chăn ra khỏi chân, nhưng khí lạnh trong phòng chẳng mấy chốc buộc hắn đắp lại, và cứ lặp lại như thế hàng giờ. Hắn rên đều từng chặp với tiếng thở hổn hển nghe như tắc nghẹn, như thể cái đau liên tục và dai dẳng bỗng nặng hơn trước khi hắn có thể kìm nó.

Giữa buổi chiều có thêm ba người mù nữa tới, họ bị đuổi ra khỏi khu bên kia. Một người là cô nhân viên phòng mạch, vợ bác sĩ nhận ra ngay, và hai người kia, như số phận đã định, là người đàn ông đã ăn nằm với cô đeo kính đen trong khách sạn và gã cảnh sát thô bỉ đã đưa cô về. Ngay sau khi họ tới giường của họ và ngồi xuống, cô nhân viên phòng mạch bắt đầu khóc một cách tuyệt vọng, hai người đàn ông không nói, như vẫn chưa thể thấu hiểu chuyện gì xảy ra cho họ. Bỗng dưng, ngoài đường có tiếng người quát tháo, lệnh ban ra bằng một giọng ồm ồm, một vụ náo loạn.

Những người mù bị nhốt cùng quay đầu về phía cửa và đợi. Họ không thấy, nhưng biết việc gì sắp xảy ra trong vài phút nữa. Vợ bác sĩ ngồi trên giường bên cạnh chồng nói nhỏ, Phải rồi, địa ngục trần gian sắp bắt đầu. Ông bóp tay bà và lẩm bẩm, Đừng nhúc nhích, từ bây giờ em chẳng làm gì được nữa. Tiếng la hét đã lắng xuống, giờ đây âm thanh hỗn loạn từ tiền sảnh vọng vào, người mù bị lùa như cừu, tông vào nhau, chen lấn ở khung cửa, một số mất định hướng rốt cuộc lại đi vào các phòng khác, nhưng đa số lảo đảo đi, túm tụm thành nhiều nhóm hay phân tán ra từng người, tuyệt vọng khoa tay trong không khí như kẻ chết đuối, tràn vào phòng như cơn lốc, như bị xe ủi đất bên ngoài đẩy vào. Một số

ngã xuống và bị đạp. Kẹt trong lối đi hẹp, những người mới đến dần dần choán đầy khoảng không gian giữa hai dãy giường, và như chiếc tàu gặp bão rốt cuộc xoay xở vào đến cảng, họ chiếm lấy bến, trong cảnh ngộ này là giường của họ, khư khư nói hết chỗ cho kẻ khác, và người đến sau phải tự tìm chỗ khác. Từ cuối phòng, bác sĩ hò hét là còn phòng khác, nhưng vài người chưa có giường sợ lạc giữa mê hồn trận của phòng ốc, hành lang, cửa đóng, cầu thang mà họ phải lần mò vào phút chót. Cuối cùng họ nhận ra rằng họ không thể ở lại đó và cố tìm lối cửa họ đã vào, họ mạo hiểm vào nơi vô định. Như tìm một chốn trú ẩn an toàn cuối cùng, năm người mù trong nhóm sau và ba người nhóm trước đã xoay xở chiếm được các giường còn trống. Chỉ có gã bị thương còn cô lập, không ai bảo vệ, trên giường mười bốn bên tay trái.

Mười lăm phút sau, ngoài mấy tiếng khóc lóc và than vãn, loáng thoáng tiếng người đang lo ổn định, căn phòng đã êm ả dù chưa yên tâm. Tất cả giường bây giờ đã có người chiếm. Trời đang xế chiều, các ngọn đèn lờ mờ dường như thêm sức mạnh. Rồi họ nghe tiếng loa phóng thanh cộc lốc. Như hôm đầu tiên, những lời hướng dẫn được nhắc lại về cách giữ gìn phòng ốc và các quy định người bị nhốt nên tuân theo. Chính phủ tiếc rằng đã phải áp dụng chặt chẽ điều được coi là quyền hạn và nhiệm vụ của mình, để bảo vệ dân chúng bằng mọi cách theo ý mình trong vụ khủng hoảng hiện nay, vân vân và vân vân. Khi giọng nói ngưng, tiếng phản đối căm phẫn đồng loạt bật ra, Mình bị nhốt ở đây, Cả bọn mình sẽ chết ở đây, Không được, Bác sĩ mà người ta hứa với mình đâu, chuyện này mới, nhà chức trách đã hứa là có bác sĩ, giúp đỡ y tế, thậm chí có thể chữa khỏi hoàn toàn. Bác sĩ không nói nếu họ cần bác sĩ thì ông sẵn sàng giúp họ. Ông sẽ không bao giờ nói như thế nữa. Bàn tay trần của ông không đủ làm bác sĩ, bác sĩ chữa trị bằng thuốc men, dược phẩm, thuốc bào chế và tổng hợp của thứ này thứ khác, ở đây không có một chút nguyên liệu nào hay một hy vọng nào tìm được nó. Thậm chí mắt ông không thấy được để nhận ra nét xanh xao bệnh hoạn, để quan sát vẻ ửng đỏ bên ngoài, thông thường chẳng cần khám kỹ thì các dấu hiệu bên ngoài này cũng hữu ích như toàn bộ hồ sơ bệnh lý, hay màu của chất nước nhầy và sắc da, đều có thể đưa tới một chẩn bệnh đúng, Ông bà đúng là bệnh này. Vì các giường gần đó đều đã có người, vợ ông không thể báo cho ông biết chuyện đang xảy ra được nữa, nhưng ông cảm thấy bầu không khí căng thẳng, bất ổn, sắp bùng nổ xung đột do nhóm người đến sau gây ra. Không khí trong phòng hình như trở nên nặng nề hơn, tỏa mùi hôi nồng nặc vất vưởng, đôi lúc thoáng buồn nôn. Một tuần nữa thì chỗ này sẽ ra sao, ông hỏi thầm, và ông sợ phải nghĩ rằng một tuần nữa họ vẫn còn bị

nhốt ở đây, Giả sử vấn đề tiếp tế thực phẩm không gặp trở ngại, ai dám chắc là không thiếu hụt, chẳng hạn mình không tin là bên ngoài nắm rõ từng giây phút bao nhiêu người bị nhốt ở đây, vấn đề là làm sao họ giải quyết vấn đề vệ sinh, mình chưa nói tới làm sao giữ thân thể sạch sẽ, mới mù vài ngày và chẳng ai giúp đỡ, hay vòi nước tắm có còn chảy và chảy được bao lâu, mình nói tới mọi thứ khác, tới tất cả các vấn đề có thể xảy ra, vì nếu phòng vệ sinh bị nghẹt, chỉ một phòng thôi, thì chỗ này sẽ biến thành cống. Ông lấy tay xoa mặt, ông có thể cảm thấy bộ râu cứng của mình sau ba ngày không cạo, Thà như vậy còn hơn, mình hy vọng họ đừng có ý dại dột gửi dao cạo và kéo cho mọi người. Ông có mọi thứ cần thiết để cạo râu trong va li, nhưng ý thức được rằng muốn cạo râu là sai lầm, Ở đâu, ở đâu, không phải trong phòng này, giữa những người này, đúng, vợ mình có thể cạo râu cho mình, nhưng chả mấy chốc thiên hạ sẽ biết phong phanh và tỏ ý ngạc nhiên là ở đây có người có thể giúp cho việc này, và trong đó, trong phòng tắm, hỗn loạn như thế, trời ơi, chúng ta cần con mắt của mình quá, để có thể nhìn, để nhìn, ngay cả chỉ là cái bóng mờ, để đứng trước gương, thấy một mảng đen nhòe nhoẹt và có thể nói, Đây là mặt mình, cái gì có ánh sáng không thuộc về mình.

Tiếng than văn lắng dần, có người từ một trong các phòng khác tới xin thức ăn thừa nếu còn, anh lái tắc xi nhanh miệng trả lời, Không còn một mẩu, và anh dược tá tỏ lòng tốt để làm nhẹ bớt lời từ chối dứt khoát, Chắc sẽ giao thêm. Nhưng chẳng giao gì thêm. Đêm xuống. Bên ngoài không giao thực phẩm cũng chẳng nói lời nào. Phòng bên cạnh nghe có tiếng khóc, rồi lặng im, nếu có ai khóc thì họ khóc rất lặng lẽ, tiếng khóc không xuyên qua các bức tường. Vợ bác sĩ đi xem gã bị thương ra sao, Tôi đây, bà nói, cẩn thận giở chăn. Chân gã nom kinh khủng, sưng hết từ đùi xuống, và vết thương khoanh một vòng đen, với mấy chỗ sưng tím máu đã lớn hơn rất nhiều như thể thịt từ bên trong phình ra. Nó bốc mùi vừa hôi vừa hơi ngòn ngọt. Anh thấy thế nào, vợ bác sĩ hỏi gã, Cám ơn bà, Cho tôi biết anh cảm thấy thế nào, Bết, Anh có đau không, Có và không, Anh bảo sao, Đau, nhưng hình như cái chân không còn là của tôi nữa, nó như tách rời khỏi thân tôi, tôi không giải thích được, cảm giác lạ lắm, như tôi nằm đây nhìn chân tôi làm tôi đau, Đó là vì anh sốt, Có thể, Bây giờ anh cố ngủ đi. Vợ bác sĩ đặt tay lên trán gã, rồi định rút về, nhưng trước khi bà chúc gã ngủ ngon, người bệnh nắm lấy cánh tay bà và kéo bà lại, bắt bà sát tới mặt gã, Tôi biết bà thấy, gã nói nhỏ. Vợ bác sĩ run rẩy sửng sốt rồi thì thào, Anh lầm rồi, cái gì làm anh nghĩ như vậy, tôi thấy cũng bằng như mọi người ở đây, Đừng cố bịp tôi, tôi biết rất rõ là bà có thể thấy, nhưng đừng lo, tôi không hở ra cho ai đâu, Ngủ đi,

ngủ đi, Bà không tin tôi à, Tất nhiên, tôi tin, Bà không tin lời một đứa ăn cắp à, Tôi đã nói là tôi tin anh. Vậy thì tại sao bà không nói thật với tôi, Ngày mai mình nói, bây giờ ngủ đi, Ừ, ngày mai, nếu tôi sống tới lúc đó, Chúng ta đừng nên nghĩ bi quan quá, Tôi nghĩ, hay có lẽ cơn sốt nghĩ cho tôi. Vợ bác sĩ trở lại bên chồng và thì thầm vào tai ông, Vết thương nom dễ sợ, có thể là hoại tử, Mới bị thương thì khó có thể, Dù sao thì anh ta cũng bị nặng, Bọn mình bị bó rọ ở đây, bác sĩ cố ý nói lớn, làm như bị mù chưa đủ, mình còn bị trói tay chân nữa. Từ giường mười bốn bên tay trái, bệnh nhân đáp, Không ai trói được tôi đâu, bác sĩ.

Nhiều giờ trôi qua, những người mù bị nhốt đã ngủ. Một số lấy chăn trùm đầu, như sợ bóng đen như mực, một bóng đen thật, có thể dập tắt vĩnh viễn hai ngôi sao mờ là cặp mắt họ. Ba ngọn đèn treo trên trần nhà cao, ngoài tầm với, tỏa ánh vàng đục trên dãy giường, như một nguồn sáng không thể tạo nổi bóng. Bốn mươi người đang ngủ hay tuyệt vọng cố ngủ, một số thở dài và lẩm bẩm trong mơ, có lẽ trong mơ họ có thể thấy điều họ đang mơ, có lẽ họ đang tự nhủ thầm, Nếu đây là giấc mơ thì mình không muốn thức dậy. Đồng hồ của họ đều đã ngưng chạy, hoặc họ đã quên lên dây, hay đã quyết định là vô ích, chỉ còn đồng hồ của vợ bác sĩ còn chạy. Lúc đó là sau ba giờ sáng. Đằng kia, rất chậm, chống trên khuỷu tay, gã trộm dựng người ngồi dậy. Chân hắn chẳng cảm thấy gì ngoài sự đau đớn, các cảm giác khác đã hết thuộc về hắn. Đầu gối hắn cứng ngắc. Hắn lăn người qua bên chiếc chân lành đã để thõng ngoài giường, rồi dùng cả hai tay dưới đùi, hắn cố nhấc cái chân bị thương qua cùng phía. Như bầy sói chợt thức giấc, cái đau xuyên qua toàn thân hắn trước khi trở về cái hố đen nơi nó phát xuất. Chống trên tay, hắn dần dần lê thân trên nệm về phía lối đi ở giữa. Khi tới chấn song ở chân giường hắn phải nghỉ. Hắn há hốc miệng thở như đang bị suyễn, đầu hắn lắc lư trên đôi vai, hắn khó giữ nó đứng thẳng. Vài phút sau, hơi thở hắn trở lại bình thường hơn, hắn từ từ đứng lên, đặt sức nặng của mình lên cái chân lành. Hắn biết chân kia vô dụng đối với hắn, hắn sẽ phải lết nó theo mỗi khi hắn đi. Hắn bỗng cảm thấy chóng mặt, toàn thân hắn run rẩy khôn cản, răng hắn đánh lập cập vì sốt và lạnh. Dựa lên khung giường sắt, đi từ giường này qua giường kia như dọc theo một sợi xích, hắn tiến chậm giữa các thân hình đang ngủ. Hắn kéo lết chân bị thương như cái bao. Chả ai chú ý tới hắn, chẳng ai hỏi, Anh đi đâu vào giờ này, nếu có người hỏi, hắn biết hắn sẽ trả lời ra sao, hắn sẽ nói, Tôi đi đái, hắn không muốn vợ bác sĩ gọi hắn, bà là người hắn không thể bịp hay nói dối, hắn sẽ phải nói cho bà nghe điều hắn nghĩ trong đầu, Tôi không thể thối rữa ra trong cái hố này, tôi biết chồng bà đã làm mọi cách để giúp tôi,

nhưng khi phải ăn cắp xe tôi sẽ không đi nhờ người khác ăn cắp cho tôi, việc này cũng giống như vậy, tôi là kẻ phải đi, khi họ thấy tôi trong tình cảnh này họ sẽ biết tức khắc là tôi đang bết bát, họ sẽ đem tôi lên xe cứu thương chở tôi tới bệnh viện, chắc phải có bệnh viện dành riêng cho người mù, thêm một người nữa chả rắc rối gì, họ sẽ điều trị vết thương của tôi, chữa cho tôi, tôi nghe nói họ làm như vậy đối với tụi bị tử hình, nếu tụi nó bị viêm ruột thừa thì trước tiên họ giải phẫu rồi sau đó mới xử tử, để tụi nó chết khỏe mạnh, về phần tôi, nếu họ muốn, họ có thể đưa tôi về lại đây, tôi chẳng màng. Hắn tiến xa hơn, nghiến răng để khỏi bật ra tiếng rên, nhưng hắn không cưỡng nổi một tiếng nấc đau đớn, khi tới cuối dãy hắn mất thăng bằng. Hắn đã đếm sai số giường, hắn nghĩ còn một giường nữa và tiến tới khoảng không. Nằm trên sàn, hắn không nhúc nhích cho tới khi đoan chắc không ai thức giấc vì tiếng hắn ngã gây ra. Rồi hắn nhận ra tư thế này hoàn hảo cho người mù, nếu bò tới hắn sẽ dễ tìm đường hơn. Hắn lết cho đến khi tới tiền sảnh, hắn dừng lại nghĩ nên làm cách nào, nên gọi từ cửa, hay ra cổng bằng cách lợi dụng sợi dây thừng dùng làm tay vịn chắc vẫn còn đó. Hắn biết rất rõ nếu hắn gọi kêu cứu từ tiền sảnh thì họ sẽ lập tức ra lệnh cho hắn quay vào, nhưng hắn hơi do dự vì chỉ có một sợi dây đu đưa để vịn sau những khốn khổ của hắn, không kể chỗ vịn vững chắc của mấy cái giường. Vài phút sau, hắn nghĩ hắn tìm được giải pháp. Mình sẽ bò dưới sợi dây, hắn nghĩ, thỉnh thoảng đưa tay lên để xem có đúng đường không, việc này giống như ăn cắp xe, thể nào cũng tìm được cách này cách khác. Thình lình, hắn sửng sốt, lương tâm hắn thức dậy và cay đắng khiển trách hắn vì đã cho phép hắn ăn cắp xe của một ông mù bất hạnh. Hắn lập luận, Bây giờ mình lâm vào tình cảnh này đâu phải vì mình ăn cắp xe của hắn, mà vì mình đưa hắn về nhà, đó là lỗi lầm lớn của mình. Lương tâm hắn chẳng muốn nghe thảo luận tào lao, lý do của nó đơn giản và rõ ràng, Người mù là bất khả xâm phạm, mày không ăn cắp của người mù. Nói cho đúng, tôi đâu có ăn cướp của ông ta, ông ta đâu có bỏ cái xe trong túi, tôi cũng chẳng gí súng vào đầu ông ta, gã bị cáo phản kháng để biện hộ, Đừng ngụy biện, lương tâm hắn lẩm bẩm, bò tới đi.

Khí lạnh lúc ban mai làm mặt hắn mát dịu. Hít thở bên ngoài này dễ chịu làm sao, hắn nghĩ thầm. Hắn cảm thấy chân mình ít đau hơn nhiều, nhưng hắn chả ngạc nhiên, chuyện này đã xảy ra nhiều lần trước đó. Bây giờ hắn đã ra ngoài cửa chính, chẳng mấy chốc hắn sẽ tới mấy bậc thang, hắn nghĩ, Bò chúi đầu xuống thang sẽ lúng túng lắm đây. Hắn giơ một tay lên xem sợi dây còn đó không, rồi tiếp tục. Đúng như hắn đã tiên đoán, không dễ xuống thang, nhất là vì chân hắn chẳng giúp gì được cho hắn, và bằng

chứng có ngay, tới giữa các bậc thang, một tay hắn trượt ra, toàn thân hắn lảo đảo về một phía rồi bị kéo theo sức nặng chí tử của cái chân khốn nạn. Cái đau trở lại tức khắc, như có kẻ đang cưa, khoan, và nện búa lên vết thương, và chính hắn cũng chẳng biết giải thích làm sao hắn ngăn được mình khỏi thét lên. Trong mấy phút, hắn cứ nằm sóng soài, mặt úp xuống. Một cơn gió mạnh thổi sát đất làm hắn run rẩy. Hắn chẳng mặc gì ngoài cái áo sơ mi và quần lót. Vết thương bị gí xuống đất, và hắn nghĩ, Nó có thể nhiễm trùng, một ý nghĩ xuẩn ngốc, hắn quên rằng hắn đã kéo lê cái chân trên mặt đất suốt từ phòng tới đây, sau đó hắn nghĩ để yên chí, Ôi dào, nhằm nhò gì, họ sẽ chữa nó trước khi nó nhiễm trùng, rồi hắn xoay nghiêng cho dễ với tay lên sợi dây. Hắn không tìm thấy nó ngay. Hắn quên hắn đã ở vị trí dốc đứng so với sợi dây sau khi hắn lăn xuống thang, nhưng bản năng bảo hắn nên nằm yên.

Rồi trí khôn của hắn hướng dẫn hắn khi hắn đổi sang thế ngồi rồi từ từ lùi cho tới khi mông hắn đụng bậc thang đầu tiên, và với cảm giác đắc thắng phấn khởi hắn nắm chặt sợi dây cứng trong bàn tay đưa cao. Có thể cảm giác này cũng giúp hắn khám phá ra hầu như tức khắc một cách di chuyển để vết thương không cọ trên mặt đất, bằng cách quay lưng ra cổng chính rồi ngồi lên dùng cánh tay như đôi nạng, giống người què thường làm, hắn nhích mông từng đoạn ngắn. Đi giật lùi, đúng, vì tình thế này cũng như ở vào cảnh ngộ khác, kéo dễ hơn đẩy nhiều. Bằng cách này chân hắn ít đau hơn, vả lại sân trước hơi dốc xuống tới cổng nên cũng đỡ. Còn sợi dây, hắn không sợ bị mất nó, đầu hắn gần như đụng dây. Hắn tự hỏi có còn phải đi xa lắm không trước khi tới cổng chính, tới đó bằng chân, bằng hai chân vẫn hơn, không giống như tiến giật lùi mỗi lần nửa gang tay. Thoáng quên rằng mình mù, hắn quay đầu như để biết còn phải đi bao xa và thấy mình đối diện với cùng một sắc trắng khôn dò. Có thể là đêm, có thể là ngày, hắn tự hỏi, à nếu là ngày thì họ đã nhìn thấy mình, vả lại, họ chỉ giao thức ăn sáng và đã lâu lắm rồi. Hắn ngạc nhiên thấy lập luận của hắn nhanh và chính xác và hắn có thể lý luận, hắn nhìn mình dưới một cái nhìn khác, một người mới, và nếu không khốn khổ vì cái chân này hắn sẽ thề rằng trong cả cuộc đời hắn chưa bao giờ cảm thấy vui như thế. Lưng dưới của hắn đụng miếng sắt ở chân cổng chính. Hắn đã tới nơi. Rúc bên trong bốt gác để tránh lạnh, tên lính trực nghĩ gã đã nghe mấy tiếng động nhỏ chẳng rõ là gì, dù vậy gã không nghĩ nó phát ra từ bên trong, chắc là tiếng xào xạc bất chợt của cây cối, gió đã làm cho cành cây quẹt vào song hàng rào. Sau đó là một tiếng động nữa, nhưng lần này khác, một tiếng sầm, tiếng loảng xoảng thì đúng hơn, không thể do gió gây

ra. Hốt hoảng, gã lính ra khỏi bốt gác, ngón tay đặt trên cò khẩu súng máy, rồi nhìn về phía cổng chính. Gã chẳng thấy gì. Nhưng tiếng động lại lớn hơn, như có kẻ đang cào móng tay lên một mặt nhám. Miếng sắt trên cánh cổng, gã nghĩ thầm. Gã định đi tới căn lều dã chiến nơi trung sĩ đang ngủ, nhưng khựng lại vì nghĩ nếu gã báo động lầm thì sẽ nghe chửi đầy tai, mấy ông trung sĩ không ưa bị quấy rầy lúc đang ngủ, ngay cả khi có lý do chính đáng. Gã nhìn lại cổng chính và đợi trong trạng thái căng thẳng. Từ từ, giữa hai chấn song đứng, như một con ma, một khuôn mặt trắng bắt đầu xuất hiện. Mặt một người đàn ông mù. Máu gã lính đông lại vì sợ, và hoảng sợ khiến gã nhắm súng rồi nhả ra một tràng đạn ở tầm gần.

Tiếng nổ chát chúa lập tức làm bọn lính còn cởi trần chạy ra khỏi lều. Họ là lính của biệt đội được giao phó nhiệm vụ gác nhà thương điên và người bị nhốt bên trong. Viên trung sĩ đã ra hiện trường, Chuyện quỷ gì vậy, Một thằng mù, một thằng mù, tên lính lắp bắp, Đâu, Nó kìa, gã dùng báng súng chỉ cổng chính, Tao thấy ở đó đâu có cái gì, Nó kìa, tôi thấy nó. Bọn lính đã mặc xong quân phục và đang đứng đợi thành hàng, súng ống sẵn sàng. Viên trung sĩ ra lệnh, Bật đèn pha lên. Một tên lính nhảy lên sàn xe. Vài giây sau các tia sáng lóa mắt rọi tới cổng chính và mặt tiền tòa nhà. Đâu có ai ở đó, đồ ngu, trung sĩ nói, và ông sắp cho thêm vài tràng sỉ vả cùng kiểu thì thấy sõng soài dưới cổng một vũng đen, trong ánh chói lòa đó. Mày thanh toán nó rồi, ông nói. Khi ấy, nhớ tới nghiêm lệnh họ đã nghe, ông quát, Lùi lại, cái này lây. Bọn lính lùi lại, hoảng sợ, nhưng tiếp tục nhìn vũng máu loang chậm theo khe hở giữa những viên sỏi nhỏ trên lối đi. Mày nghĩ nó chết chưa, trung sĩ hỏi, Chết chắc, bắn ngay mặt nó mà, tên lính đáp, lúc này gã hài lòng vì tài nhắm chính xác hiển nhiên của gã. Ngay lúc đó, một tên lính khác hoảng hốt gọi, Trung sĩ, trung sĩ, coi đằng kia kìa. Trên đầu thang có nhiều người mù đứng, ánh đèn trắng từ ngọn đèn pha rọi sáng, họ hơn mười người, Đứng yên tại chỗ, viên trung sĩ gầm lên, nếu các ông bà đi một bước nữa, tôi sẽ bắn hết trọi. Trong cửa sổ các tòa nhà đối diện, vài người đã thức dậy vì tiếng súng nổ, họ kinh hoảng nhìn ra. Khi ấy viên trung sĩ hét, Bốn người trong các ông đi đem xác về. Vì họ không thấy và cũng không đếm, sáu ông mù tiến tới. Tôi nói bốn người, viên trung sĩ kích động nói oang oang. Những người mù sờ nhau, rồi lại sờ nhau, rồi hai người trong bọn ở lại. Nắm sợi dây thừng, mấy người kia bắt đầu tiến tới.

VI

Bác sĩ nói, Chúng ta phải xem có cái mai hay xẻng hay bất kỳ cái gì quanh đây không, một cái gì dùng để đào được. Buổi sáng, họ đã cố lắm mới mang được xác vào sân trong, để xác nằm trên mặt đất giữa rác và lá cây rụng. Bây giờ họ phải chôn. Chỉ có vợ bác sĩ biết tình trạng khủng khiếp của xác chết, mặt và sọ vỡ vụn vì mấy phát súng, ba lỗ đạn xuyên qua cổ và vùng xương ngực. Bà cũng biết trong cả tòa nhà không có gì dùng để đào huyệt được. Bà đã tìm bên phía họ bị nhốt trong nhà thương điên và chẳng thấy gì ngoài một thanh sắt. Tạm dùng được nhưng không đủ. Và qua các cửa sổ đóng ở hành lang chạy hết chiều dài bên cánh dành riêng cho người bị ngờ lây nhiễm, lom khom bên này bức tường, bà đã thấy các bộ mặt khiếp sợ của những người đang đợi tới lượt họ, giây phút không thể tránh khỏi khi họ phải nói với kẻ khác, Tôi mù, hay nếu họ cố giấu việc đã xảy ra, một vài cử chỉ lóng ngóng có thể tố cáo họ, một cái xoay đầu tìm bóng râm, một cái vấp vô lý vào người ngay trước mắt. Bác sĩ cũng biết tất cả điều này, câu ông vừa nói là một phần mưu mẹo mà cả hai đã dựng lên, để bây giờ vợ ông có thể nói, Chắc mình phải xin mấy người lính ném cho một cái xẻng qua tường. Ý hay đấy, mình thử xem sao, và mọi người đồng ý, riêng cô gái đeo kính đen không tỏ ý gì về vấn đề tìm một cái mai hay cái xẻng, chỉ nghe tiếng cô vừa than thở vừa chảy nước mắt, Lỗi tại tôi, cô thổn thức, và đúng vậy, không ai có thể chối nếu khóc than mang lại cho cô chút an ủi, nhưng cũng đúng nếu trước khi hành động, chúng ta cân nhắc hậu quả, suy nghĩ nghiêm chỉnh, trước hết nghĩ tới hậu quả tức khắc, rồi tới hệ quả ắt hẳn, rồi tới kết quả dám có, rồi tới hậu quả có thể tưởng tượng, chúng ta sẽ không bao giờ đi quá điểm mà sự đắn đo đầu tiên bảo chúng ta ngừng lại. Cái tốt và cái xấu từ lời nói và việc làm của chúng ta cứ tự chia thành từng phần, giả thử chia ra đồng đều và cân bằng một cách hợp lý, cho tất cả những ngày sắp tới, kể cả những ngày dài vô tận, khi chúng ta không còn ở đây để biết, để tự hào hay xin tha thứ, thật vậy, có nhiều kẻ quả quyết rằng đây là sự bất diệt hay-được- nói-tới, Có thể, nhưng ông này chết và phải

chôn. Vì thế bác sĩ và vợ ông đi thương lượng, cô gái đeo kính đen buồn khôn nguôi nói cô đi với họ. Lương tâm cô cắn rứt. Ngay khi họ xuất hiện ở lối vào chính, một tên lính quát, Đứng lại, và như sợ khẩu lệnh này không được để ý, dù rất hùng hồn, gã bắn chỉ thiên. Hoảng sợ, họ lùi vào bóng tối của tiền sảnh, phía sau tấm ván dày của cánh cửa mở. Rồi vợ bác sĩ tiến tới một mình, từ chỗ đang đứng bà có thể thấy cử động của tên lính và nấp kịp lúc nếu cần. Chúng tôi không có gì để chôn người chết, bà nói, chúng tôi cần một cái xẻng. Ở cổng chính, phía bên kia chỗ người mù ngã xuống, một tên lính khác xuất hiện. Hắn là trung sĩ, nhưng không phải viên trung sĩ lúc trước, hắn quát, Bà muốn cái gì, Chúng tôi cần một cái xẻng hay cái mai. Ở đây không có, đi đi. Chúng tôi phải chôn xác chết, Khỏi bận tâm chôn cất làm gì, cứ để đó cho nó rữa, Nếu chúng tôi cứ để xác nằm đó thì không khí sẽ bị ô nhiễm, Thì cứ để nó ô nhiễm, tốt cho bà, Không khí luân chuyển ở đây cũng như ở đó. Lý lẽ của bà thích đáng buộc tên lính suy nghĩ. Hắn đã tới thay viên trung sĩ kia, ông ta đã hóa mù và lập tức bị đưa tới khu doanh trại nhốt bệnh nhân trong quân đội. Khỏi cần nói, không quân và hải quân cũng có căn cứ riêng, nhưng ít rộng lớn và ít quan trọng hơn, quân số của hai lực lượng này ít hơn. Bà ta nói đúng, viên trung sĩ nghĩ, trong tình hình như thế này chắc chắn cẩn thận bao nhiêu cũng không đủ. Như một biện pháp an toàn, hai tên lính trang bị mặt nạ phòng hơi độc đã đổ hai chai amoniac lớn lên vũng máu, hơi xông lên phảng phất vẫn làm bọn lính chảy nước mắt và có cảm giác cay sè nơi cổ họng và mũi chúng. Cuối cùng trung sĩ tuyên bố, Tôi sẽ xem làm được gì, Còn thức ăn của chúng tôi thì sao, vợ bác sĩ hỏi, lợi dụng dịp này để nhắc hắn, Thức ăn vẫn chưa tới, Riêng trong khu chúng tôi có hơn năm mươi người, chúng tôi đói, các ông đưa chúng tôi không đủ, Cung cấp thực phẩm không phải là trách nhiệm của quân đội, Phải có người lo vấn đề này vì Chính phủ cam kết nuôi chúng tôi, Đi vào trong, tôi không muốn thấy ai ở cửa này, Còn cái xẻng thì sao, vợ bác sĩ khư khư, nhưng viên trung sĩ đã bỏ đi. Giữa buổi sáng một giọng vang lên trên loa phóng thanh trong phòng, Chú ý, chú ý, những người bị nhốt hớn hở, họ nghĩ đây là thông báo về thực phẩm của họ, nhưng không, đó là về cái xẻng, Ai đó nên đi lấy nó, nhưng đừng đi một nhóm, chỉ một người ra thôi, Tôi đi, vì tôi đã nói chuyện với họ, vợ bác sĩ nói. Lúc bà đi qua cánh cửa ở lối vào chính, bà thấy cái xẻng. Xét từ vị trí và khoảng cách chỗ nó rơi xuống, gần cổng hơn các bậc thang, chắc nó đã được ném qua hàng rào, Mình đừng quên là mình đang bị cho là mù, vợ bác sĩ nghĩ, Ở đâu, bà hỏi, Đi xuống thang tôi sẽ hướng dẫn bà, trung sĩ đáp, tốt lắm, bây giờ cứ đi theo hướng đó, như vậy, như vậy, ngừng lại, qua bên phải một chút, không, qua bên trái, ít thôi, ít thôi, bây

giờ thẳng tới, cứ đi tới, bà sẽ đụng nó, đồ cứt, tôi đã bảo bà đừng đổi hướng, yên, yên, bà lại sắp tới, sắp rồi, đúng, bây giờ quay nửa vòng rồi từ đó tôi sẽ chỉ cho bà, tôi không muốn bà đi vòng vòng rồi ra tới cổng, Anh lo phải không, bà nghĩ, từ đây tôi sẽ đi thẳng về cửa, vả lại có sao đâu, ngay cả nếu anh nghi là tôi không mù, tôi cần gì, anh đâu có vào đây bắt tôi. Bà vác xẻng lên vai như phu đào huyệt trên đường đi làm, rồi tiến về phía cửa mà không chút ngập ngừng, Ông thấy không, trung sĩ, một tên lính thốt lên, ông đâu có nghĩ bà ta mù. Người mù học cách tìm đường nhanh, viên trung sĩ tự tin giải thích.

Đào huyệt là việc nặng nhọc. Đất cứng, bị giậm chặt, ngay bên dưới có rễ cây. Gã lái tắc xi, hai viên cảnh sát và người đàn ông mù đầu tiên thay phiên nhau đào. Đối phó với cái chết, tự nhiên lòng thù oán mất tác dụng và hết độc hại, thiên hạ nói đúng là các mối thù cũ khó phai, và bằng chứng về chuyện này có rất nhiều trong văn chương và cuộc sống, nhưng cảm giác ở đây tận trong thâm tâm là không thù ghét và cũng chẳng cũ, vì làm sao so sánh việc ăn cắp xe với đời một kẻ ăn cắp nó, và nhất là với tình trạng khốn khổ của xác hắn, vì ta không cần mắt cũng biết khuôn mặt này không có mũi và miệng. Họ không thể đào sâu chín tấc. Nếu người chết mập, bụng hắn ta sẽ lồi lên mặt đất, nhưng gã trộm gầy ốm, đúng là da bọc xương, còn gầy hơn sau mấy ngày nhịn đói vừa qua, huyệt đủ lớn cho hai cái xác to bằng gã. Không có lời cầu nguyện cho người chết. Mình có thể đặt cây thánh giá ở đó, cô gái đeo kính đen nhắc họ, cô nói vì lòng ăn năn, nhưng mọi người ở đó đều biết khi còn sống kẻ quá cố chưa bao giờ nghĩ tới Thượng đế hay tôn giáo, tốt nhất là đừng nói gì, vả lại, nếu có một thái độ hợp lý nào khác trước sự chết thì hãy nhớ rằng làm một cây thánh giá khó hơn ta nghĩ rất nhiều, chưa kể nó sẽ chẳng đứng lâu trước đám người mù này, họ đâu có thấy họ đang giẫm lên chỗ nào. Họ quay lại phòng. Tại những nơi nhộp nhịp hơn, miễn là đừng ở ngoài trời hoàn toàn, như ngoài sân, người mù không còn bị mất hướng, một tay đưa ra phía trước và mấy ngón tay cử động như râu côn trùng, họ có thể tìm thấy đường khắp nơi, thậm chí một người mù có năng khiếu hơn sẽ sớm phát triển cái gọi là thị lực trước mặt. Như vợ bác sĩ chẳng hạn, bà ta rất tài xoay xở đi loanh quanh và tự định hướng qua mê hồn trận đúng nghĩa của các phòng ốc, ngóc ngách và hành lang, bà ta biết chính xác khi nào quẹo, bà có thể ngừng lại trước một cánh cửa và mở nó không chút do dự, bà không cần đếm giường trước khi tới giường mình. Lúc này bà ngồi trên giường của chồng, bà đang nói chuyện với ông, thấp giọng như mọi lần, ta có thể thấy họ là người có học, và họ luôn luôn có chuyện để nói với nhau, họ không như cặp vợ

chồng kia, người đàn ông mù đầu tiên và vợ ông ta, sau giây phút xúc động được đoàn tụ lúc đầu, họ hiếm khi nói, rất có thể, nỗi bất hạnh hiện giờ nặng hơn tình yêu trong quá khứ của họ, thời gian trôi qua họ sẽ quen với hoàn cảnh này. Kẻ duy nhất luôn luôn than đói là đứa bé mắt lác, mặt dù cô gái đeo kính đen hầu như đã lấy thức ăn của cô cho nó. Nhiều giờ đã trôi qua từ khi nó hỏi về mẹ nó lần cuối, nhưng chắc chắn nó sẽ lại bắt đầu nhớ bà sau khi ăn, khi cơ thể nó thấy không bị lòng ích kỷ tàn nhẫn xuất phát từ nhu cầu tự cứu đơn giản nhưng thúc bách đòi hỏi nữa. Vì chuyện xảy ra hồi sáng sớm, hay vì các lý do ngoài phạm vi hiểu biết của chúng ta, sự thật đáng buồn là không có thùng thức ăn nào được giao vào giờ ăn sáng. Gần tới bữa ăn trưa, sắp một giờ theo đồng hồ vợ bác sĩ vừa mới lén xem, vì thế chả có gì đáng ngạc nhiên khi dịch vị cồn cào của họ đã khiến cho một số người mù bị nhốt, bên cánh này cũng như cánh kia, đi ra tiền sảnh chờ thức ăn đến, với hai lý do chính đáng, lý do chung là vì đối với một số người, bằng cách này họ sẽ rút ngắn thời gian đói, lý do riêng, như mọi người đều biết, là vì đối với một số khác thì ai tới trước ăn trước. Nói chung, có khoảng mười người mù bị nhốt lắng nghe tiếng mở cổng ngoài, đợi nghe bước chân của bọn lính giao các thùng thực phẩm trời ban đó. Về phần người bị lây nhốt bên cánh trái, vì sợ bị mù cấp tính nếu tiếp xúc gần với người mù đang đợi trong tiền sảnh, họ không dám ra, nhưng vài kẻ trong bọn họ hé nhìn qua khe cửa, nôn nóng đợi tới lượt họ. Thời gian trôi qua. Mệt mỏi vì chờ đợi, một số người mù ngồi xuống sàn, lát sau hai, ba người quay về phòng. Không lâu sau, ngoài cổng có tiếng kim khí kẽo kẹt không thể nhầm. Người mù phấn khởi xô đẩy nhau, bắt đầu đi về hướng họ nghĩ là cánh cửa, xét theo tiếng động bên ngoài, nhưng bỗng mất tự chủ vì cảm giác bất an mơ hồ mà họ không kịp giải thích hay hiểu rõ, họ dừng lại rồi hỗn loạn rút lui, trong khi đó bước chân của bọn lính mang thức ăn và đám hộ tống trang bị vũ khí đã nghe khá rõ.

Vẫn còn bàng hoàng vì thảm kịch của đêm trước, bọn lính giao các thùng thực phẩm đã thỏa thuận là sẽ không để thùng gần cửa dẫn tới các cánh nhà như trước, chúng chỉ vứt thùng vào tiền sảnh rồi rút lui. Để họ tự lo liệu. Ánh sáng chói chang bên ngoài đột ngột chuyển sang bóng tối trong tiền sảnh thoạt đầu làm chúng không thấy nhóm người mù bị nhốt. Nhưng rồi chúng nhận ngay ra họ. Rú lên vì kinh hoảng, chúng buông thùng xuống đất rồi bỏ chạy thẳng ra cửa như lũ điên. Hai tên lính hộ tống đang đợi bên ngoài đã phản ứng một cách đáng nể trước hiểm nguy. Khống chế nỗi sợ hãi chính đáng của chúng, chỉ trời biết và hiểu tại sao, chúng tiến tới ngưỡng cửa và xả đạn. Những người

mù bị nhốt ngã đè lên nhau, và khi ngã, thân thể họ vẫn tiếp tục bị bắn thủng lỗ chỗ thật phí phạm đạn dược, tất cả xảy ra chậm một cách khó tin, một thân người, rồi một người nữa, dường như họ không ngừng ngã xuống, như đôi khi ta thấy trên phim hay trên truyền hình. Nếu chúng ta còn ở vào thời một người lính phải giải thích số đạn bắn ra, họ sẽ thề trên lá cờ rằng họ đã tự vệ chính đáng, cũng như để bảo vệ các chiến hữu không mang vũ khí trong một sứ mệnh nhân đạo và bất chợt thấy mình bị một nhóm người mù đe dọa và áp đảo. Điên cuồng bỏ chạy, họ rút ra cổng, được bọn lính tuần tra loạng quạng chĩa súng giữa các chấn song bắn yểm trợ như thể những người mù bị nhốt còn sống sót sắp sửa tấn công để phục thù. Mặt tái xanh, một tên trong bọn lính đã nổ súng hốt hoảng nói, Bất cứ giá nào tao cũng sẽ không vào trong đó. Chẳng mấy chốc, trong cùng ngày, khi chiều xuống, vào giờ đổi gác, hắn trở thành một người mù nữa giữa những người mù khác, may là hắn trong quân đội, nếu không hắn sẽ vào đó với những người mù bị nhốt, làm bạn với những người đã bị hắn bắn chết, và có trời biết họ sẽ làm gì hắn. Lời bình phẩm duy nhất của viên trung sĩ là, Tốt hơn nên để tụi nó chết đói, chó chết, hết chuyện. Như chúng ta biết, thiên hạ thường nói và nghĩ tương tự, một cách vui vẻ, nhưng chút lòng quan tâm nhân đạo quý báu còn sót lại khiến hắn lập tức nói thêm, Từ nay chúng ta sẽ để mấy cái thùng ở nửa đường, cho họ tới kiếm, ta sẽ canh chừng họ, và ta sẽ bắn nếu có hành vi đáng ngờ nhỏ nhặt nào. Hắn đi tới đài chỉ huy, bật micro, và hết sức chăm chút từng lời nói, moi lại mấy câu hắn nhớ đã nghe trong những dịp hình như tương tự, hắn tuyên bố, Quân đội tiếc là đã phải dùng vũ khí trấn áp hành vi dấy loạn gây nên tình thế hiểm nghèo vừa qua, vì vậy quân đội không có lỗi trực tiếp hay gián tiếp, và báo cho quý vị biết là từ nay người bên trong sẽ đi lấy thực phẩm phía ngoài tòa nhà, và sẽ nhận lãnh hậu quả nếu có bất kỳ ý định lặp lại hành vi quấy rối nào xảy ra như vừa rồi và tối hôm qua. Hắn ngập ngừng, không rõ nên kết thúc ra sao, hắn đã quên mình nói gì, rõ ràng hắn đã nói, nhưng chỉ có thể nhắc lại, Chúng tôi không có lỗi, chúng tôi không có lỗi.

Trong tòa nhà, tiếng súng nổ điếc tai vang dội trong khoảng không gian chật kín của tiền sảnh, gây hoảng loạn cực kỳ. Thoạt tiên người ta nghĩ bọn lính sắp xộc vào các phòng và bắn bất kỳ cái gì trong tầm mắt, Chính phủ đã thay đổi chiến thuật, định thanh toán toàn bộ người bị nhốt, một số bò dưới gầm giường, kẻ khác kinh hoảng bất động, một số có thể đã nghĩ như vậy còn hơn, chết khỏe còn hơn lắt lay, nếu phải đi thì đi cho nhanh. Kẻ đầu tiên phản ứng là nhóm bị lây. Họ đã chạy trốn ngay khi tiếng súng nổ ra, nhưng rồi sự yên lặng khuyến khích họ quay lại, một

lần nữa họ đi ra phía cửa dẫn tới tiền sảnh. Họ thấy thi thể nằm chất đống, máu chảy ngoằn ngoèo loang từ từ trên sàn gạch như một sinh vật sống, rồi họ thấy các thùng thực phẩm. Cái đói thúc đẩy họ, đồ ăn thức uống rất đáng thèm khát nằm ngay đó, thật ra là cho người mù, theo quy định, thực phẩm của họ chưa tới, nhưng cần gì quy định, chẳng ai thấy họ, ăn cỗ đi trước[1], như cổ nhân đã liên tục nhắc nhở chúng ta qua nhiều thời đại, và cổ nhân biết mấy chuyện này.

---

[1] *Nguyên văn: "the candle that lights the way burns brightest".*

Tuy nhiên, cái đói của họ chỉ có sức đưa họ tiến tới ba bước, lý trí đã can thiệp và cảnh cáo họ rằng kẻ nào đủ liều lĩnh tiến tới thì hiểm nguy đang rình rập trong các thi thể không còn sự sống đó, nhất là trong vũng máu ấy, nào ai biết hơi gì, xạ khí gì, chướng khí độc hại gì đã bốc lên từ các vết thương há miệng của mấy xác chết. Họ chết rồi, họ không thể gây nguy hại nữa, có kẻ nhận xét, hắn định trấn an mình và kẻ khác, nhưng lời hắn nói làm sự việc tệ hơn, đúng, mấy người mù này đã chết, họ không cử động, thấy chưa, chẳng nhúc nhích cũng chẳng thở, nhưng nào ai biết bệnh mù trắng này không là một chứng bệnh tinh thần nào đó, và nếu chúng ta giả thử điều này là đúng, thì linh hồn của những người mù tử vong đó chưa bao giờ tự do như lúc này, nó ra khỏi cơ thể họ, và do đó tự do làm bất kỳ điều gì nó thích, nhất là làm chuyện tai ác, mà như mọi người đều biết luôn luôn là chuyện dễ làm nhất. Nhưng các thùng thực phẩm đứng lồ lộ ở đó, lập tức lôi cuốn sự chú ý của họ, vì đòi hỏi của dạ dày, họ chẳng để ý gì khác dù đó là lợi ích của họ. Một trong những thùng thực phẩm rỉ ra một chất lỏng trắng từ từ lan tới vũng máu, nhìn rất giống sữa, một màu không thể lầm. Can đảm hơn, hay chỉ là nghiệp chướng, sự khác biệt này thường không dễ nhận, hai người trong bọn bị lây bước tới, và khi họ sắp thò bàn tay tham lam lên thùng đầu tiên thì một nhóm người mù xuất hiện ở khuôn cửa qua khu bên kia. Trí tưởng tượng có thể chơi trò ma mãnh, nhất là trong tình thế thiếu lành mạnh như lúc ấy, hai gã đi hôi của này như thể đã thấy người chết bất thần từ mặt đất đứng lên, vẫn mù như trước, hẳn nhiên, nhưng nguy hiểm hơn nhiều, vì chắc chắn họ chất chứa đầy ý muốn trả thù. Họ thận trọng lùi lại trong im lặng tới lối vào khu của họ, có lẽ người mù đang bắt đầu lo cho các xác chết như lòng nhân hậu và tôn kính đòi hỏi, hay nếu không, họ có thể để lại một thùng mà không biết, dù là thùng nhỏ, thật ra ở đây người bị lây không nhiều lắm, có lẽ giải pháp tốt nhất là xin họ, Làm ơn

thương xót chúng tôi, ít nhất để lại một thùng nhỏ cho chúng tôi, sau chuyện xảy ra có lẽ hôm nay người ta sẽ không giao thêm thức ăn. Người mù di chuyển như ta vẫn biết, mò mẫm, vấp váp, kéo lết chân, nhưng như có tổ chức, họ biết cách phân chia công việc một cách hiệu quả, một số giẫm tung tóe sữa và máu nhớp nhúa, họ lập tức lùi lại và khiêng các xác chết ra sân, kẻ khác lo tám cái thùng đã được bọn lính vứt ở đó, từng thùng từng thùng. Trong số người mù bị nhốt có một bà coi bộ có mặt mọi lúc mọi nơi, giúp khiêng vác, bà ta hành động như thể đang hướng dẫn bọn đàn ông, một việc rõ ràng là bất khả đối với một bà mù, và vô tình hay cố ý, hơn một lần bà ta quay đầu về khu nhốt người bị lây, như thể bà ta có thể thấy họ hay cảm thấy sự hiện diện của họ. Trong chốc lát, tiền sảnh trống trơn, chẳng còn dấu vết nào trừ vệt máu lớn, và một vệt trắng nhỏ bên cạnh, từ sữa tràn ra, ngoài ra ngang dọc chỉ có các dấu chân đỏ hay ướt. Cam chịu, bọn người bị lây đóng cửa và đi tìm bánh vụn, họ nhụt chí tới nỗi có người suýt buột miệng, và điều này cho thấy họ tuyệt vọng ra sao, Nếu rốt cuộc mình sẽ phải mù, nếu số phận của mình như vậy, thì bây giờ dọn qua bên kia cho xong, ở đó ít nhất mình có cái gì để ăn, Có lẽ tụi lính sẽ mang phần ăn của mình, kẻ khác gợi ý, Anh có bao giờ ở trong quân ngũ chưa, một người khác hỏi anh ta, Chưa, Đúng như tôi nghĩ.

Biết rằng người chết thuộc về cả hai phòng, những người trong phòng thứ nhất và thứ hai cùng họp lại để quyết định họ nên ăn trước rồi chôn xác chết, hay ngược lại. Hình như không người nào muốn biết là ai đã chết. Năm xác trong số đó đã ở trong phòng thứ hai, khó nói họ đã biết nhau, hay họ không biết nhau, hay họ có thời giờ và ý định tự giới thiệu và thổ lộ tâm can. Vợ bác sĩ không nhớ đã gặp họ khi họ đến. Bốn xác còn lại, đúng, bà nhận ra mấy xác này, họ đã ngủ với bà, trong chừng mực nào đó, dưới cùng mái nhà, mặc dù một người bà chỉ biết như thế, và làm sao bà có thể biết hơn, một kẻ tự trọng không đi loanh quanh thảo luận chuyện riêng tư với người mới gặp, như chuyện ông ta đã làm tình với một cô gái đeo kính đen trong khách sạn, còn về phần cô, nếu chúng ta nói về cô ấy, cô không biết ông ta bị nhốt ở đây và cô ở ngay bên cạnh người đàn ông vốn là nguyên nhân làm cô thấy mọi vật màu trắng. Anh lái tắc xi và hai viên cảnh sát là những người tử vong kia, ba anh chàng tráng kiện có thể tự lo lấy thân, nghề nghiệp của họ giúp nhau bằng nhiều cách, rồi cuối cùng họ nằm đó, bị đốn ngã một cách tàn nhẫn khi còn sung sức và đang đợi kẻ khác quyết định số phận họ. Họ sẽ phải đợi cho tới khi những kẻ sống sót ăn xong, không vì tính ích kỷ thông thường của người sống, mà vì có kẻ nhạy bén nhớ ra rằng chôn chín cái

xác trong đất cứng mà chỉ có một cái xẻng là một việc ít nhất tới giờ ăn tối mới xong. Và khó có thể chấp nhận rằng những người tình nguyện được trời phú cho lòng tốt sẽ làm việc trong khi kẻ khác nhét đầy bao tử, vì vậy họ quyết định để mấy cái xác lại sau. Thực phẩm giao thành từng phần cá nhân, do đó dễ chia, của ông, của bà, tới khi hết sạch. Nhưng sự lo lắng của một số người mù thiếu đầu óc công bằng lại làm phức tạp một việc dễ hiểu trong tình huống bình thường, và mặc dù phán xét bình tĩnh và vô tư sẽ khiến chúng ta thấy rằng sự quá quắt cũng có một lý lẽ nào đó, thí dụ, ta chỉ cần nhớ rằng ngay từ đầu chẳng ai biết sẽ có đủ thực phẩm cho mọi người. Thật vậy, rõ ràng không dễ đếm người mù hay phân phát khẩu phần mà không có con mắt có thể nhìn cả khẩu phần và con người. Hơn nữa, vài người mù trong phòng thứ hai thiếu thành thật một cách đáng trách, cố gây ấn tượng họ đông hơn thực tế. Như thường lệ, lúc này sự hiện diện của vợ bác sĩ cho thấy là hữu ích. Vài lời nói đúng lúc luôn luôn giải quyết được vấn đề mà một bài diễn thuyết tràng giang đại hải chỉ làm cho tồi tệ thêm. Không ít kẻ có ý xấu và ngang bướng chẳng những cố thử, mà quả thực đã thành công trong việc nhận gấp đôi khẩu phần. Vợ bác sĩ biết hành vi bất lương này, nhưng nghĩ tốt hơn đừng nói gì. Bà không dám nghĩ tới hậu quả sau đó nếu bị khám phá là bà không mù, khi ấy nhẹ nhất bà phải chịu sự sai khiến của mọi người, tệ nhất là bà có thể trở thành nô lệ cho vài kẻ trong số họ. Ý kiến được đưa ra từ đầu là nên có người gánh trách nhiệm cho mỗi phòng để giải quyết các khó khăn này khác biết đâu lại có ích? Nhưng than ôi, nghiêm trọng hơn, kẻ chịu trách nhiệm có quyền hạn mỏng manh không thể chối cãi, bấp bênh không thể chối cãi, bị đặt vấn đề bất kỳ lúc nào không thể chối cãi, và với điều kiện quyền này phải được thi hành một cách minh bạch vì lợi ích của mọi người, và phải được đa số thừa nhận. Nếu không làm được điều ấy, bà nghĩ, chúng ta rốt cuộc sẽ giết nhau trong này. Bà tự hứa sẽ thảo luận mấy vấn đề tế nhị ấy với chồng rồi tiếp tục chia khẩu phần.

Vài kẻ vì biếng nhác, kẻ khác vì dễ đau dạ dày, không có ý đi đào huyệt ngay sau khi ăn. Vì nghề nghiệp của ông, bác sĩ cảm thấy có trách nhiệm hơn kẻ khác, và khi ông nói mà không hăng hái lắm, Nào, chúng ta đi chôn các xác chết, không có một người nào tình nguyện. Duỗi dài trên giường, người mù chỉ muốn được yên để tiêu hóa thức ăn, vài kẻ ngủ ngay, chả có gì ngạc nhiên, sau kinh nghiệm khủng khiếp họ đã trải qua, cơ thể, ngay cả cơ thể thiếu dinh dưỡng, đã tự buông thả cho công việc tiêu hóa chậm chạp. Lát sau, khi trời tối, vì ánh nắng tàn nhanh, các ngọn đèn mờ có vẻ sáng hơn, đồng thời cho thấy dù yếu chúng vẫn phục vụ được

mục đích nhỏ nhoi của chúng, bác sĩ và vợ thuyết phục được hai ông cùng phòng đi với họ ra sân, dù chỉ để chia đều công việc phải làm và tách các xác chết đã cứng, sau khi đã quyết định mỗi phòng sẽ chôn người chết của mình. Những người mù này có một lợi thế có thể gọi là ảo giác của ánh sáng. Thật vậy, đối với họ chả có gì khác biệt giữa ngày và đêm, ánh rạng đông hay nhá nhem chiều tà, giờ khắc tĩnh lặng của sớm mai hay tiếng ầm ĩ rộn ràng lúc đúng ngọ, những người mù này bị vây phủ vĩnh viễn trong sắc trắng chói lòa, như mặt trời rọi qua sương mù. Đối với người mù loại này, mù lòa không có nghĩa là lao vào bóng đen tầm thường, mà là sống trong vầng hào quang rực rỡ. Khi bác sĩ buột miệng nói họ sẽ phân loại xác chết, người đàn ông mù đầu tiên, một trong hai người đồng ý giúp ông, muốn biết làm cách nào có thể nhận dạng họ, một câu hỏi hợp lý của người mù khiến bác sĩ lúng túng. Lần này vợ ông nghĩ đừng nên dại dột giúp ông để khỏi bị lộ. Bác sĩ thoát khỏi tình thế khó khăn một cách lịch sự bằng phương pháp thú nhận tận gốc, đó là tự nhận lỗi, ông nói bằng giọng của một người tự cười mình, Người ta quen có cặp mắt tới nỗi nghĩ mình có thể dùng nó khi nó chẳng còn dùng được nữa, thật vậy, chúng ta chỉ biết ở đây có bốn người của phòng mình, anh lái tắc xi, hai anh cảnh sát, và một người nữa đã ở chung với mình, vì thế cách làm là chọn ngẫu nhiên bốn xác, trân trọng chôn họ, bằng cách này chúng ta làm tròn bổn phận của mình. Người đàn ông mù đầu tiên đồng ý, ông kia cũng vậy, và một lần nữa, họ thay phiên nhau bắt đầu đào huyệt. Hai người phụ việc này sẽ không bao giờ biết, họ mù tịt như vậy mà, rằng các xác chết được chôn đúng là những người họ đã nói tới, hoàn toàn đúng, chúng ta cũng chả cần nhắc lại việc bác sĩ làm, như tình cờ, tay ông được tay vợ hướng dẫn, bà nắm một chân hay cánh tay, và ông chỉ phải nói, Xác này. Khi họ đã chôn xong hai xác, rốt cuộc từ trong phòng hiện ra ba ông tỏ ý giúp, nếu có ai bảo họ là đã khuya lắm rồi thì chắc họ sẽ ít tự nguyện hơn. Về mặt tâm lý, ngay cả khi người ta mù, chúng ta phải thừa nhận rằng đào huyệt lúc trời sáng rất khác với lúc sau khi mặt trời lặn. Khi họ trở về phòng, toát mồ hôi, lấm đất, mùi da thịt thối rữa buồn nôn vẫn còn trong mũi họ, giọng trên loa phóng thanh nhắc lại các hướng dẫn thông lệ. Không một lời ám chỉ sự kiện đã xảy ra, không một lời nhắc tới súng nổ hay tử vong vì bắn thẳng. Những lời cảnh cáo như, Ra khỏi tòa nhà mà không được phép sẽ chết tức khắc, hay Những người bên trong sẽ chôn xác trong sân mà không cần bất kỳ lễ nghi thủ tục nào, giờ đây, nhờ kinh nghiệm cay đắng của cuộc đời, chúa tể của mọi cách ứng xử, cho thấy mấy câu cảnh cáo này là thật, trong khi lời thông báo hứa hẹn phát thực phẩm ba lần mỗi ngày hình như mỉa mai một cách lố bịch, hay tệ hơn nữa, một cách khinh bỉ. Khi tiếng nói

lắng xuống, vì phải biết mọi ngóc ngách trong này, bác sĩ tự đi tới cửa phòng bên kia để báo cho những người bên trong, Chúng tôi đã chôn người chết của chúng tôi, Ôi dào, nếu ông đã chôn thì chôn hết luôn, một giọng đàn ông bên trong trả lời, Thỏa thuận là mỗi phòng sẽ chôn người chết của phòng mình, chúng tôi đã đếm bốn người và chôn họ rồi, Được, ngày mai bên này chúng tôi sẽ lo, một giọng nam khác nói, rồi đổi giọng, ông ta hỏi, Thức ăn không giao thêm à, Không, bác sĩ đáp, Nhưng loa phóng thanh nói ba lần mỗi ngày mà, Tôi không nghĩ họ luôn giữ lời hứa, Vậy thì chúng ta sẽ phải chia khẩu phần thực phẩm được giao, một giọng nữ nói, Ừ phải, nếu các ông bà muốn thì ngày mai chúng ta có thể bàn, Đồng ý, người đàn bà nói. Bác sĩ đã sắp bỏ đi thì nghe giọng người đàn ông thứ nhất nói, Ai ra lệnh ở đây, ông ngừng lại, mong được nghe câu trả lời, và câu trả lời cũng đến từ giọng nữ đó, Nếu chúng ta không nghiêm chỉnh tự tổ chức thì đói và sợ sẽ nổi lên ở đây, thật đáng xấu hổ là mình đã không đi với họ để chôn người chết, Tại sao bà không đi chôn vì bà thông minh và tự tin quá mà, Tôi không thể làm một mình nhưng tôi sẵn sàng phụ, Cãi nhau vô ích, một giọng nam khác xen vào, sáng mai chúng ta sẽ thu xếp việc này trước tiên. Bác sĩ thở dài, cuộc sống chung sẽ khó khăn. Khi quay về phòng mình, ông cảm thấy mót đi tiêu. Ở điểm ông đang đứng, không chắc ông có thể tìm thấy phòng vệ sinh, nhưng ông quyết định thử. Ông hy vọng ít ra có người nhớ để ở đó giấy vệ sinh được giao cùng với thùng thực phẩm. Trên đường đi ông lạc hai lần và khổ sở vì bắt đầu cảm thấy tuyệt vọng, cuối cùng, đúng lúc ông hết nhịn được nữa, ông có thể kéo quần xuống và cúi trên hố xí. Mùi hôi làm ông nghẹt thở. Ông cảm thấy đã giẫm lên cái gì nhão, phân của ai đã ra ngoài lỗ hố xí hay họ đã quyết định đi tiêu mà chả cần nghĩ tới kẻ khác. Ông thử tưởng tượng chỗ này thế nào, đối với ông nó trắng toát, chói sáng, rực rỡ, ông chẳng có cách nào biết vách tường và nền nhà màu trắng hay không, và ông đi đến kết luận vô lý là ánh sáng và sắc trắng ở đó đang bốc mùi hôi khủng khiếp. Mình sẽ phát điên vì kinh hoảng, ông nghĩ. Rồi ông cố chùi sạch mình nhưng không có giấy. Ông sờ tay lên bức tường phía sau, hy vọng tìm thấy cuộn giấy vệ sinh hay cây đinh móc mấy mẩu giấy cũ nếu không có gì khá hơn. Chẳng có gì. Ông cảm thấy khổ sở, chán nản, bất hạnh hơn là ông có thể chịu đựng, chen chúc trong đó, bảo vệ cái quần đang quét lên nền nhà ghê tởm, mù, mù, mù, và không kìm chế được mình, ông bắt đầu lặng lẽ khóc. Dò dẫm, ông đi vài bước và tông vào vách đối diện. Ông đưa một tay ra, rồi tay kia, cuối cùng tìm thấy cửa. Ông có thể nghe bước chân ai kéo lê, chắc cũng đang tìm phòng vệ sinh, và cứ vấp, Nó ở chỗ quái nào thế này? người đó đang hừng hờ lẩm bẩm, như thể trong thâm tâm ông ta không thiết tha tìm. Ông ta đi sát

phòng vệ sinh mà không nhận ra có người ở đó, nhưng chẳng hề gì, tình thế không thoái hóa tới mức khiếm nhã, nếu có thể gọi như thế, một người bị bắt gặp trong hoàn cảnh lúng túng, quần áo xốc xếch, tới phút chót, vì cảm giác ngượng nghịu bối rối, bác sĩ đã kéo quần lên. Rồi ông kéo xuống, khi ông nghĩ chỉ còn một mình ông, nhưng không kịp, ông biết ông bị bẩn, bẩn hơn ông nhớ những lần đã bẩn trong đời. Có nhiều cách để trở thành con thú, ông nghĩ, đây chỉ là cách đầu tiên. Tuy nhiên, thật ra ông không thể than van, ông vẫn còn có người không nề hà lau ông sạch sẽ.

Nằm trên giường, những người mù bị nhốt đợi giấc ngủ xoa dịu nỗi khốn khổ của họ. Kín đáo, như sợ nguy cơ có kẻ thấy cảnh khốn khổ này, vợ bác sĩ đã hết sức giúp chồng tự lau chùi sạch sẽ. Bây giờ là sự im lặng u sầu thường thấy trong bệnh viện khi bệnh nhân đã ngủ, và đau đớn ngay cả khi họ ngủ. Ngồi thẳng và tỉnh táo, vợ bác sĩ nhìn dãy giường, các hình dáng mờ tối, vẻ xanh xao bất động của một khuôn mặt, một cánh tay cử động trong mơ. Bà tự hỏi bà sẽ mù như họ chăng, lý do không thể giải thích nào cho tới nay đã cứu bà không bị mù. Với một cử chỉ mệt mỏi, bà đưa tay vuốt tóc ra sau đầu, và nghĩ, Chúng ta sẽ hôi tới tận mây xanh. Lúc đó có tiếng thở dài, tiếng rên, tiếng kêu nhỏ, thoạt tiên bị bóp nghẽn, những âm thanh dường như là tiếng nói, chắc là lời nói, nhưng mất ý nghĩa giữa sự dồn dập đã biến chúng thành tiếng hét và ậm ực, rồi cuối cùng thành tiếng thở rống nặng nề. Cuối phòng có tiếng người bực dọc. Đồ con heo, tụi nó là đồ con heo. Đấy không phải là heo, chỉ là một ông mù và một bà mù có thể chẳng biết gì về nhau hơn là thế này.

VII

Một cái bụng trống rỗng thức dậy sớm. Vài người mù bị nhốt mở mắt khi trời chưa sáng, trong hoàn cảnh của họ chẳng phải vì đói, mà vì đồng hồ sinh học của họ, hoặc bất kỳ ta gọi nó là gì, không còn chạy đúng nữa, họ tưởng đó là ánh nắng, rồi nghĩ, Mình ngủ quá giấc, và nhận ra ngay rằng họ lầm, các bạn cùng bị nhốt với họ đang ngáy như kéo gỗ, không lầm được. Bây giờ chúng ta biết qua sách vở, và hơn nữa qua kinh nghiệm bản thân, bất kỳ ai có khuynh hướng thức sớm hay buộc phải dậy sớm vì cần thiết đều thấy không chịu nổi khi kẻ khác cứ tiếp tục ngủ ngon, và họ có lý do chính đáng trong hoàn cảnh chúng ta đang nói, vì một người mù đang ngủ rất khác với một người mù đã mở mắt chả vì mục đích gì. Nhận xét về bản chất tâm lý này, sự khác biệt tế nhị của nó không nhất thiết thích hợp nếu xét theo mức độ bất thường của tai biến mà câu chuyện của chúng ta đang cố thuật lại, chỉ dùng để giải thích vì sao tất cả người mù bị nhốt thức dậy sớm, một số như đã nói từ đầu thức dậy vì bao tử trống rỗng cồn cào cần thức ăn, kẻ khác bị lôi khỏi giấc ngủ vì sự sốt ruột bồn chồn của bọn dậy sớm không do dự làm ồn hơn cần thiết và hơn mức có thể tha thứ khi người ta sống chung trong doanh trại hay phòng ốc. Ở đây không chỉ có người chín chắn và lịch sự, mà có cả những kẻ thật thô bỉ muốn khuây khỏa mỗi buổi sáng bằng cách khạc đờm và xì hơi không thèm để ý tới người hiện diện, và nếu nói sự thật, họ cư xử tệ hại như thế suốt ngày, làm cho bầu khí quyển càng nặng, và chả làm sao được, chỗ mở thoáng duy nhất là cửa ra vào, còn các cửa sổ quá cao không với tới được.

Nằm bên chồng, thật sát vì giường hẹp, nhưng cũng vì tự ý, họ mất mát gì giữa đêm để giữ lịch sự, để không cư xử như những kẻ mà có người gọi là đồ con heo, vợ bác sĩ nhìn đồng hồ của bà. Hai giờ hai mươi ba. Bà nhìn kỹ hơn, thấy kim giây đứng yên. Bà đã quên lên dây chiếc đồng hồ khốn nạn, hay bà khốn khổ khốn nạn, vì ngay cả việc đơn giản này bà cũng chẳng nhớ làm chỉ sau ba ngày cách ly. Không kìm được mình, bà bật khóc tức tưởi, như thể

tai họa tệ hại nhất bỗng xảy đến cho bà. Bác sĩ nghĩ vợ ông hóa mù, điều ông rất sợ rốt cuộc xảy ra, và cuống lên định hỏi, Em bị mù à, nhưng vào phút chót ông nghe tiếng bà thì thào, Không, không, không phải, không phải, rồi tiếng thì thầm kéo dài, hầu như không nghe thấy, hai cái đầu của họ chui dưới chăn, Em thật ngốc, em quên lên dây đồng hồ, rồi bà tiếp tục nức nở, không dỗ được. Thức giấc trên giường bên kia lối đi, cô gái đeo kính đen đi về phía tiếng nức nở, hai tay đưa ra, Bà buồn, cần tôi giúp gì không, cô vừa hỏi vừa tiến tới, và chạm tay vào hai thân người trên giường. Tính chín chắn đòi hỏi cô rút tay về lập tức, và chắc chắn là bộ não của cô ban ra lệnh đó, nhưng tay cô không tuân theo, nó chỉ chạm tinh tế hơn, dịu dàng vuốt ve tấm chăn dày và ấm. Cần tôi giúp gì không, cô gái lại hỏi một lần nữa, và lúc này cô đã bỏ tay ra, giơ lên tới khi nó lạc mất trong sắc trắng vô sinh, vô vọng đó. Vẫn nức nở, vợ bác sĩ ra khỏi giường, ôm lấy cô gái và nói, Không có gì, tôi chỉ bỗng dưng thấy buồn, Nếu bà vững chãi như thế mà ngã lòng thì thật không còn gì cứu vãn chúng ta, cô gái phàn nàn. Bình tĩnh hơn, vợ bác sĩ nghĩ, nhìn thẳng cô, Dấu hiệu viêm màng kết đã gần khỏi, thật đáng tiếc mình không thể nói cho cô ta biết, cô ta sẽ vui lòng. Ừ, cô ta có thể sẽ vui lòng, dù sự vui lòng đó là vô lý, không chỉ vì cô ta bị mù, mà vì tất cả mọi người ở đây cũng mù, có đôi mắt sáng đẹp thế này thì được tích sự gì cho cô nếu chẳng ai thấy chúng. Vợ bác sĩ nói, Chúng ta đều có lúc yếu lòng, chúng ta còn có thể khóc là còn tốt, nước mắt thường là sự cứu rỗi của mình, có những lúc chúng ta sẽ chết nếu mình không khóc, Chẳng có gì cứu vãn mình, cô gái đeo kính đen nhắc lại, Nào ai biết, chứng mù này không như bất kỳ cái gì, nó có thể bỗng dưng biến mất như khi nó đến, Khi ấy quá trễ cho những ai đã chết, Chúng ta đều phải chết, Nhưng không bị giết và tôi đã giết một người, Đừng tự trách mình, chẳng qua tại hoàn cảnh, tất cả chúng ta ở đây đều có tội và vô tội, tệ hơn cách cư xử của những người lính đang ở đây để bảo vệ chúng ta, họ có thể viện cớ lớn nhất là sợ hãi, Phải chi cứ để anh chàng khốn nạn mơn trớn tôi thì ngay lúc này hắn còn sống, còn thân thể tôi vẫn chẳng mất mát gì, Đừng nghĩ tới nữa, nghỉ đi, cố ngủ. Bà theo cô gái về giường cô, Nào, lên giường, Bà rất tử tế, cô gái nói, rồi thấp giọng, Tôi không biết làm sao, tôi sắp có kinh mà tôi không mang theo băng vệ sinh, Đừng lo, tôi có. Hai tay cô gái đeo kính đen tìm nơi để bám, nhưng vợ bác sĩ dịu dàng cầm lấy chúng trong tay bà, Nghỉ đi, nghỉ đi. Cô gái nhắm mắt, nằm yên như thế một phút, đáng lẽ cô có thể thiếp ngủ nếu tiếng cãi nhau không bỗng dưng nổ ra, có người đi tới phòng vệ sinh và khi trở lại thấy giường mình bị chiếm, không do ác ý, anh chàng kia đã thức dậy vì cùng lý do, trên đường đi họ đi ngang nhau, và hiển nhiên chẳng ai nảy ra ý

nói, Cẩn thận đừng vào lầm giường khi anh quay lại đấy nhé. Đứng đó, vợ bác sĩ nhìn hai anh mù đang cãi nhau, bà thấy họ không làm cử chỉ nào, hầu như không cử động thân mình, nhanh chóng biết rằng bây giờ chỉ có giọng nói và thính giác của họ dùng cho mọi mục đích, đúng, họ có tay, họ có thể đánh, túm, đấm, như thường nói, nhưng nhầm giường chẳng đáng để nhặng xị lên, giá mà toàn bộ gian dối của cuộc đời chỉ như thế này, và họ chỉ phải thỏa thuận, Số hai của tôi, của anh số ba, hiểu dứt khoát chưa, Nếu mình không bị mù thì chuyện nhầm lẫn này sẽ chả bao giờ xảy ra, Anh nói đúng, vấn đề của mình là mình mù. Vợ bác sĩ nói với chồng, Toàn thế giới ở cả trong này.

Không hẳn tất cả. Chẳng hạn, thực phẩm ở bên ngoài, và lâu lắm mới tới. Từ cả hai phòng, một số người đã đóng đô trong tiền sảnh, đợi lệnh trên loa phóng thanh. Họ cứ lê bước, lo âu và nôn nóng. Họ biết họ phải ra sân phía trước để tìm thùng thực phẩm bọn lính theo lời hứa sẽ để ở giữa cổng chính và bậc thang, và họ sợ có âm mưu hay cạm bẫy nào đó, Làm sao biết tụi nó sẽ không bắn, Sau mấy chuyện tụi nó đã làm thì chuyện gì tụi nó cũng có thể làm, Đâu có tin tụi nó được, Tụi mày không bắt tao ra đó được đâu, Tao cũng không, Phải có người đi nếu mình muốn ăn, Tôi không biết chết vì bị bắn và chết đói cái nào hơn, Tôi đi, Tôi cũng đi, Mình không phải đi hết cả, Bọn lính có thể không thích, Hay lo sợ rồi nghĩ mình định trốn, có lẽ vì vậy tụi nó bắn cái ông bị thương ở chân, Mình phải quyết định, Mình cẩn thận không thừa đâu, thử nhớ chuyện xảy ra hôm qua, chín người chết không hơn không kém, Tụi lính sợ mình, Còn tôi sợ tụi nó, Tôi muốn biết họ có bị mù không, Họ là ai, Tụi lính, Theo ý tôi thì tụi nó nên bị trước tiên.

Họ cùng đồng ý, nhưng không tự hỏi tại sao, và ở đó không ai cho họ một lý do chính đáng là, Vì khi đó bọn lính sẽ không thể nhắm súng. Thời gian cứ trôi qua, loa phóng thanh vẫn im tiếng. Các ông bà đã cố chôn người chết của các ông bà chưa, một ông mù trong phòng đầu hỏi để có cái mà nói, Chưa, Xác bắt đầu bốc mùi rồi gây bệnh khắp chung quanh, Ôi dào để nó gây bệnh khắp cả và bốc mùi lên tới mây xanh, tôi mặc kệ, tôi không định làm gì trước khi ăn, như có người đã nói, ăn xong rồi mới rửa nồi, Tục lệ đâu có vậy, câu cách ngôn của anh sai, đại khái là chôn người chết xong rồi kẻ đưa ma mới ăn cỗ, Với tôi thì ngược lại. Vài phút sau một trong mấy người mù này nói, Có một việc làm tôi băn khoăn, Việc gì, Làm sao mình phân phát thực phẩm, Như mình đã làm, mình biết mình có bao nhiêu người, đếm khẩu phần, mỗi người nhận phần mình, cách đó đơn giản và công bằng nhất, Nhưng không ổn, có mấy người không có thức ăn, Và cũng có đứa lấy hai phần,

Việc phân phát tổ chức kém, Tổ chức luôn luôn kém trừ phi người ta tỏ ra tôn trọng và có kỷ luật, Phải chi ở đây mình có ai thấy được một chút thôi, Ôi dào, hắn sẽ giở trò bịp bợm để bảo đảm lấy được phần nhiều, Tục ngữ có câu, xứ mù thằng chột làm vua, Tục ngữ với chả tục nghiếc, Nhưng ở đây thì khác, Ở đây ngay cả thằng lé cũng chẳng thoát, Như tôi thấy, giải pháp tốt nhất là chia thực phẩm đồng đều cho các phòng, rồi mỗi người có thể tự lo, Ai nói đó, Tôi, Tôi là ai, Tôi, Anh ở phòng nào, Phòng số hai, Ai mà tin trò khôn vặt như vậy, vì phòng số hai ít bệnh nhân hơn, dàn xếp như vậy có lợi cho họ và họ sẽ có ăn nhiều hơn mình, vì phòng mình đầy nghẹt, Tôi chỉ thử góp ý, tục ngữ cũng nói chia chác thật thà là cha dại dột, Như cứt, đủ tục ngữ lắm rồi, mấy câu tục ngữ này làm tôi nổi cáu, Điều mình nên làm là mang tất cả thực phẩm tới phòng ăn, mỗi phòng bầu ra ba người để làm việc chia phần, vì sáu người đếm thì ít bị lạm dụng hay gian dối, Rồi làm sao mình biết họ nói thật khi bên kia nói số người trong phòng họ, Mình làm việc với người thật thà, Lại tục ngữ nữa hả, Không, đó là tôi nói, Anh bạn ơi, tôi không biết về chuyện thật thà nhưng mình đói là cái chắc.

Như thể từ nãy giờ đợi câu mật mã, một ám hiệu, một chiếc chìa khóa thần kỳ, cuối cùng tiếng nói trên loa phóng thanh vang lên, Chú ý, chú ý, các bệnh nhân có thể ra lấy thực phẩm, nhưng chú ý, nếu ai tới quá gần cổng sẽ nhận cảnh cáo sơ bộ, và nếu họ không quay lại tức khắc, lời cảnh cáo thứ hai sẽ là viên đạn. Người mù bị nhốt từ từ tiến tới, vài kẻ tự tin hơn tiến ra bên phải, họ nghĩ sẽ tìm thấy cửa ở đó, kẻ khác không chắc lắm về khả năng định hướng của mình đành đi lướt theo vách tường, cách này không thể lạc lối, khi tới góc nhà họ chỉ cần rẽ phải theo bức tường và sẽ tìm thấy cửa ở đó. Tiếng hống hách trên loa phóng thanh sốt ruột nhắc lại lời gọi. Sự đổi giọng hiển nhiên ngay cả đối với kẻ không có lý do gì để ngờ vực, đã khiến những người mù bị nhốt kinh hoảng. Một người trong bọn tuyên bố, Tôi không nhúc nhích khỏi đây đâu, tụi nó muốn thộp mình bên ngoài rồi giết cả bọn mình, Tôi cũng không đi nữa, một người khác nói, Tôi cũng không, người thứ ba thêm vào. Họ khựng lại tại chỗ, lưỡng lự, vài người muốn đi, nhưng sự sợ hãi đã lấn át họ. Tiếng nói lại vang lên, Nếu trong ba phút nữa không ai xuất hiện để nhận mấy cái thùng, chúng tôi sẽ lấy đi. Lời đe dọa này không làm họ vượt qua được sợ hãi, mà chỉ đẩy nỗi sợ vào góc sâu nhất của tâm trí, như con thú bị săn đuổi đợi cơ hội tấn công. Người này cố nấp sau kẻ kia, những người mù bị nhốt di chuyển một cách sợ sệt ra đầu cầu thang. Họ không thấy các thùng thực phẩm không nằm dọc theo sợi dây hướng dẫn như họ mong đợi, vì họ không biết bọn lính sợ bị lây đã

không chịu tới gần sợi dây mà người mù đang nắm. Các thùng thực phẩm được chồng lên nhau, đại khái gần chỗ vợ bác sĩ đã nhặt cái xẻng. Viên trung sĩ ra lệnh, Tiến tới, tiến tới. Lúng túng, người mù cố làm thành một hàng để tiến tới một cách trật tự, nhưng trung sĩ gầm lên, Các ông không tìm thấy mấy cái thùng ở đó đâu, buông sợi dây ra, buông nó ra, đi qua bên phải, bên phải của các ông, bên phải của các ông, đồ ngu, các ông đâu có cần mắt mới biết bên nào của các ông có cái tay phải. Lời cảnh cáo đưa ra đúng lúc, một số người mù tỉ mỉ trong mấy việc này đã diễn giải lệnh một cách nôm na, nếu là bên phải thì theo logic sẽ là bên phải của người đang nói, vì thế họ cố luồn dưới sợi dây để tìm mấy cái thùng chỉ có trời biết ở đâu. Trong tình huống khác, cảnh lố bịch này sẽ làm phần lớn khán giả có chừng mực cũng phải rú lên cười, khôi hài hết chỗ nói, một số người mù bò tới, mặt họ gần chạm đất như đàn lợn, một cánh tay vươn lên trời, trong khi mấy người kia có lẽ sợ vùng không gian trắng không có mái che sẽ nuốt chửng họ, tuyệt vọng bám lấy sợi dây và chăm chú lắng tai, đợi nghe tiếng đắc thắng đầu tiên khi có kẻ tìm được mấy cái thùng. Bọn lính đáng lẽ đã nhắm súng và bắn mà không ân hận tụi đần độn đang di chuyển trước mắt chúng như bầy cua gãy càng, đang lóng ngóng quơ càng tìm cái chân gãy của chúng. Sáng hôm đó tụi lính đã nghe trung đoàn trưởng nói tại doanh trại, vấn đề của bọn mù bị nhốt này chỉ giải quyết được bằng cách quét sạch họ, bọn đã ở đó và bọn sắp vào, khỏi cần quan tâm nhân đạo giả dối, đúng từng chữ của ông, giống như người ta cưa bỏ cái chân bị hoại tử để cứu cả người, Chó dại chết, ông nói để minh họa, bệnh dại chết theo. Đối với vài tên lính thiếu bén nhạy với cái đẹp của ngôn ngữ văn hoa, chúng khó hiểu một con chó dại dính líu gì tới người mù, nhưng lời nói của trung đoàn trưởng đáng giá ngàn vàng, một lần nữa nói một cách văn hoa, chả ai lên tới chức cao như vậy trong quân đội mà không nghĩ, nói và làm đúng tất cả mọi việc. Cuối cùng một ông mù va vào mấy cái thùng và kêu lên khi đã nắm lấy chúng, Đây rồi, đây rồi, nếu ngày nào đó người đàn ông này phục hồi lại thị lực, ông chắc chắn sẽ không tuyên bố một tin kỳ diệu với niềm vui lớn hơn như thế. Trong vài giây, những kẻ khác đã vồ lấy mấy cái thùng, tay chân hỗn loạn, mỗi người kéo một thùng về phía mình và đòi ưu tiên, Tôi khiêng nó, không, tôi sẽ khiêng nó. Những kẻ còn nắm sợi dây bắt đầu cảm thấy nôn nóng, bây giờ họ sợ chuyện khác, sợ khi phân chia thực phẩm họ có thể bị loại ra vì lười biếng hay hèn nhát, À, mấy ông không chịu bò xuống đất, chổng mông lên trời và chịu rủi ro bị bắn, mấy ông khỏi ăn, hãy nhớ câu cách ngôn, có khó mới có miếng ăn. Tin vào câu dạy đời này, một người mù buông sợi dây ra rồi đi, hai tay đưa về phía huyên náo, Họ không thể bỏ rơi mình, nhưng tiếng ồn

chợt im và chỉ còn tiếng người bò trên mặt đất, tiếng than van tắc nghẽn, một khối âm thanh phân tán và hỗn loạn đến từ mọi phía và hư không. Ông ngừng lại, do dự, cố đi ngược về chỗ an toàn của sợi dây, nhưng ông đã mất hướng, bầu trời trắng của ông không một ngôi sao, và bây giờ có thể nghe tiếng trung sĩ ra lệnh cho bọn đang tranh nhau mấy cái thùng trở lại bậc thang, vì điều ông đang nói chỉ có thể là nói với họ, Để tới chỗ các ông muốn tới thì phải tùy là các ông đang ở đâu. Không còn người mù nào nắm sợi dây, họ phải quay lại chỗ cũ hết, và bây giờ họ đang đứng ở đầu cầu thang đợi kẻ khác về. Ông mù mất hướng không dám đi khỏi chỗ của mình. Trong tình thế đau khổ, ông bật lên một tiếng kêu lớn, Làm ơn giúp tôi với, ông không biết bọn lính đã chĩa súng vào ông và đợi ông bước qua lằn ranh vô hình giữa sống và chết. Đứng đó cả ngày hả, thằng mù kia, trung sĩ hỏi bằng giọng hơi hốt hoảng, thật ra hắn không cùng ý kiến với chỉ huy trưởng, Ai có thể bảo đảm là ngày mai mình không gặp số phận đó, còn bọn lính thì rõ ràng chỉ cần nghe lệnh là chúng giết, nghe một lệnh khác là chúng chết, Tụi mày chỉ bắn khi tao ra lệnh, trung sĩ quát. Câu nói này khiến ông mù nhận ra rằng mạng sống của ông đang gặp nguy. Ông khuỵu xuống van xin, Làm ơn giúp tôi với, chỉ cho tôi chỗ phải đi, Cứ bước tới, ông mù, cứ bước tới hướng này, một tên lính gọi từ xa bằng giọng thân thiện giả dối, người đàn ông mù đứng lên, đi ba bước, rồi chợt ngừng lại, cách dùng động từ làm ông ngờ vực, cứ bước tới hướng này không giống như cứ đi, cứ bước tới hướng này bảo ta rằng hướng này, đúng hướng này, theo phía này, ta sẽ tới nơi ta được gọi tới, chỉ để lãnh viên đạn thay thế một dạng mù này bằng một dạng mù khác. Sáng kiến này chúng ta có thể mô tả là tội ác do một tên lính có thành tích bất hảo đưa ra, và trung sĩ lập tức cản lại bằng hai lệnh gay gắt liên tiếp, Đứng lại, Đằng sau, quay, theo sau là một lệnh nghiêm khắc cho thằng mất dạy này, hắn có diện mạo của loại người không thể tin tưởng để giao cho khẩu súng. Phấn khởi vì sự can thiệp tử tế của trung sĩ, những người mù đã tới đầu thang bỗng làm huyên náo dữ dội như để làm cột nam châm cho ông mù lạc đường. Giờ đây tự tin hơn, ông tiến thẳng tới, Cứ hét lên, cứ hét lên, ông van xin họ, trong khi những người mù kia hoan hô như đang nhìn một người năng nổ nhưng mệt nhoài sắp hoàn tất một cú chạy nước rút dài. Ông được chào đón nhiệt liệt, ít nhất họ có thể làm như thế, trong nghịch cảnh đã biết hay có thể dự đoán, mình biết bạn mình là ai.

Tình đồng chí này không kéo dài. Lợi dụng sự huyên náo, vài người mù đã cố lén lấy đi một số thùng, một sự phản bội công khai để ngăn trước mọi bất công giả định trong lúc phân phối. Những người trung thực, ở đâu cũng có dù thiên hạ nói gì đi nữa,

phẫn uất phản đối rằng họ không thể sống như vậy, Nếu chúng ta không tin được nhau thì rốt cuộc sẽ ra sao? vài người hỏi một cách văn hoa, nhưng họ có đầy đủ lý lẽ, Mấy đứa lưu manh này muốn ăn đòn, kẻ khác đe dọa, bọn chúng không muốn bị ăn đòn, nhưng mọi người đều hiểu nghĩa câu này, một câu nói thiếu chính xác có thể tha thứ chỉ vì nó rất thích hợp. Tụ tập trong tiền sảnh, người mù đi đến thỏa thuận, đây là cách thực tế nhất để giải quyết bước đầu tình thế khó khăn của họ, họ sẽ chia đều các thùng còn lại cho hai phòng, may mắn thay số thùng là số chẵn, và lập ra một ủy ban, cũng trên căn bản đồng đều, để tiến hành một cuộc điều tra nhằm tìm lại các thùng thất lạc, nghĩa là mấy thùng bị mất cắp. Họ mất thời gian tranh luận, như đã trở thành thói quen của họ, về việc trước và sau, nghĩa là, họ nên ăn trước rồi điều tra, hay ngược lại, vì họ đã bị nhịn đói lâu, ý kiến chung là nên bắt đầu bằng cách thỏa mãn bao tử là tiện hơn, rồi sau đó sẽ tiến hành điều tra, Và đừng quên các ông bà phải chôn người chết của các ông bà, một người trong phòng đầu nói, Chúng tôi chưa giết tụi nó mà ông muốn chúng tôi chôn, một anh chàng dí dỏm nói, tự lấy làm thích thú vì lối chơi chữ này. Mọi người cười. Tuy nhiên, chẳng mấy chốc họ khám phá ra là không tìm được thủ phạm trong các phòng. Mấy người mù đợi thực phẩm ở cửa của cả hai phòng nói họ đã nghe có kẻ hình như đi rất vội qua hành lang, nhưng họ thề là chẳng có ai vào phòng, nói gì tới khiêng các thùng thức ăn. Vài người nhớ cách chắc nhất để tìm ra mấy tên này là nếu tất cả đã trở về giường thì hiển nhiên giường nào chưa có người phải thuộc về tụi ăn cắp, vì thế họ chỉ phải đợi cho tới khi chúng quay về từ chỗ đang trốn và ăn vụng là vồ lấy, để cho chúng bài học tôn trọng nguyên tắc bất khả xâm phạm tới tài sản tập thể. Để tiến hành kế hoạch này, dù thuận lợi và phù hợp với ý thức công lý sâu đậm, có một bất lợi nghiêm trọng là phải hoãn bữa ăn sáng rất được thèm thuồng đã nguội lạnh, mà chẳng ai đoán trước được là hoãn bao lâu. Mình cứ ăn trước, một ông mù đề nghị, và đa số đồng ý tốt hơn họ nên ăn trước. Chao ôi, sau vụ ăn cắp tai tiếng ấy thức ăn chỉ còn lại rất ít. Vào giờ này, ở nơi lẩn trốn nào đó trong tòa nhà cũ nát này, bọn ăn cắp chắc đang ngấu nghiến gấp đôi gấp ba khẩu phần hình như đã được cải thiện bất ngờ, gồm cà phê sữa, dù lạnh, bánh quy và bánh mì trét bơ thực vật, trong khi kẻ đứng đắn phải chịu vừa lòng với số lượng ít hơn gấp đôi gấp ba lần, và thậm chí ít hơn như thế. Bên ngoài, loa phóng thanh gọi người bị lây đi lấy khẩu phần thực phẩm của họ, âm thanh cũng vang tới một số người bị nhốt trong khu nhà đầu, khi họ buồn bã nhai bánh quy ngấm nước. Một ông mù rõ ràng bị ảnh hưởng vì bầu không khí thiếu lành mạnh do bọn ăn cắp thực phẩm gây ra, gợi ý, Nếu mình đợi trong tiền sảnh, họ sẽ sợ chết khiếp khi gặp

mình, họ có thể đánh rơi vài thùng lẻ, nhưng bác sĩ nói ông không nghĩ như thế là đúng, phạt người không có lỗi là bất công. Khi họ đã ăn xong, vợ bác sĩ và cô gái đeo kính đen mang thùng giấy ra sân, các túi cạn sữa và cà phê, ly giấy, nói tóm lại, mọi thứ không ăn được. Chúng ta phải đốt rác, vợ bác sĩ đề nghị, và tống khứ lũ ruồi gớm ghiếc này.

Ai ngồi trên giường nấy, những người mù đợi tụi ăn cắp trở về, Đồ ăn cắp chó chết, tụi nó là đồ chó, một giọng dữ dội bình phẩm, không biết rằng ông đang làm người ta nhớ lại một kẻ chẳng đáng bị khiển trách vì không biết nói cách nào khác. Nhưng bọn lưu manh không lộ diện, chắc chúng đã nghi ngờ, chắc chắn chúng nghi vì trong bọn chúng cũng có tên tinh ranh như anh chàng đề nghị cho chúng một trận nên thân. Nhiều phút trôi qua, vài người mù đã nằm dài, một số đã ngủ. Vì thưa bạn, người ta nói ăn ngủ là như vậy. Cân nhắc cho kỹ, sự việc có thể tệ hơn. Miễn là họ tiếp tục cung cấp thực phẩm cho mình, vì mình không thể sống thiếu thức ăn, thì nơi này giống như khách sạn. Ngược lại, người mù ở ngoài thành phố khổ sở biết mấy, đúng, khổ lắm. Vấp trên đường phố, mọi người gặp hắn là bỏ chạy, gia đình hắn hốt hoảng, sợ lại gần hắn, tình mẫu tử, lòng hiếu thảo, là huyền thoại, mình có thể bị đối xử y như cách mình bị đối xử trong này, nhốt mình trong phòng, và nếu mình may lắm thì có đĩa thức ăn để ngoài cửa. Nhìn tình hình một cách khách quan, đừng để định kiến hay oán giận che mờ lý trí, phải thừa nhận nhà chức trách đã có tầm nhìn rộng khi quyết định nhập người mù lại với người mù, loại nào sống với loại đó là quy tắc sáng suốt cho những ai phải sống chung, như người bị phong với người bị phong, và hẳn nhiên ông bác sĩ ở cuối phòng đằng kia nói đúng khi ông ấy bảo chúng ta phải tự tổ chức, thật vậy, vấn đề là tổ chức thực phẩm trước tiên, rồi tổ chức thứ hai cũng không thể thiếu cho đời sống là chọn một số ông bà đáng tin cậy đứng lên chỉ huy, đặt ra các luật lệ được chấp thuận để sống chung trong phòng này, các việc đơn giản như quét sàn, thu dọn và lau chùi, chúng ta chả có gì để than phiền về chuyện đó, thậm chí họ cung cấp cho ta xà phòng và chất tẩy, lo cho giường của chúng ta được thu dọn, điều quan trọng là đừng mất tự trọng, tránh xung đột với lính tráng, họ chỉ làm nhiệm vụ của họ bằng cách canh gác chúng ta, chúng ta không muốn có thêm thương vong nữa, hỏi chung quanh xem buổi tối có ai muốn giúp vui cho chúng ta bằng truyện, truyền thuyết, giai thoại, bất kỳ cái gì, thử nghĩ chúng ta sẽ may mắn nhường nào nếu có người thuộc lòng *Thánh kinh*, chúng ta có thể lặp lại mọi chuyện từ thuở sáng thế, điều quan trọng là chúng ta nên lắng nghe nhau, tiếc là chúng ta không có radio, âm nhạc luôn là một thứ giải khuây tốt,

chúng ta có thể theo dõi các bản tin, chẳng hạn, nếu tìm được một phương thuốc chữa bệnh của chúng ta thì chúng ta sẽ mừng biết mấy.

Rồi việc không thể tránh đã xảy ra. Họ nghe nhiều tiếng súng bắn ngoài đường, một người hét lên, Tụi nó tới giết mình, Bình tĩnh, bác sĩ nói, chúng ta phải nghĩ cho hợp lý, nếu họ muốn giết mình thì họ vào đây bắn chứ không bắn bên ngoài. Bác sĩ nói đúng, chính trung sĩ đã ra lệnh bắn chỉ thiên, chứ không phải anh lính nào bỗng nhiên hóa mù lúc ngón tay đặt trên cò súng, rõ ràng chẳng có cách nào khác để kiểm soát và đe dọa những người mới bị đưa đi nhốt khi họ ngã khỏi xe, Bộ Y tế đã báo cho Bộ Quốc phòng, Chúng tôi gửi tới bốn xe tải đầy nhóc, Bao nhiêu người, Khoảng hai trăm bệnh nhân, Chỗ nào chứa mấy người này, các phòng dành cho người mù là ba phòng bên cánh phải, theo tin chúng tôi đã nhận, sức chứa tổng cộng là một trăm hai chục, đã có chừng sáu, bảy chục người bị nhốt trong đó rồi, trừ khoảng một chục mà chúng tôi buộc phải bắn chết, Có một giải pháp là mở hết các phòng, Như vậy nghĩa là người bị lây sẽ tiếp xúc trực tiếp với người mù, Rất có thể không sớm thì muộn người bị lây cũng sẽ mù, vả lại, tình hình này tôi chắc là mình sẽ bị lây hết, không thể có một người nào ở ngoài tầm nhìn của người mù, Tôi tự hỏi nếu người mù không thể thấy thì làm sao anh ta truyền bệnh này bằng cách nhìn, Thưa Đại tướng, đây hẳn là căn bệnh hợp lý nhất thế giới, mắt mù truyền bệnh mù cho mắt thấy, còn gì đơn giản hơn, Chúng tôi ở đây có một đại tá tin vào giải pháp là bắn người mù ngay khi phát hiện, Xác chết thay thế người mù thì tình hình cũng chẳng khá hơn gì, Mù khác với chết, Đúng, nhưng chết là mù, Vậy là sẽ có chừng hai trăm người, Đúng, Và chúng tôi nên làm gì với mấy người lái xe, Nhốt họ vào luôn. Chiều tối hôm đó, Bộ Quốc phòng liên lạc với Bộ Y tế, Ông có muốn nghe tin mới nhất không, cái ông đại tá chúng tôi nhắc tới hồi sớm đã hóa mù, Thật là lý thú nếu biết bây giờ ông ta nghĩ gì về ý kiến sáng ngời của ông ta, Ông ta nghĩ rồi, ông ta tự bắn vào đầu, À tôi gọi đó là thái độ trước sau như một, Quân đội luôn luôn sẵn sàng làm gương.

Cổng đã được mở rộng. Để giữ đúng thủ tục doanh trại, trung sĩ ra lệnh xếp hàng năm, nhưng người mù không thể đếm đúng, đôi khi họ nhiều hơn năm, khi khác ít hơn, và rốt cuộc họ đều túm tụm quanh lối vào, đúng là bọn dân sự, thiếu ý thức trật tự, thậm chí họ không nhớ đưa phụ nữ và trẻ con ra phía trước, như trong mấy vụ đắm tàu. Phải nói trước khi chúng ta quên, không hẳn tất cả các phát súng đều bắn chỉ thiên, một anh lái xe không chịu đi với người mù, anh phản đối là anh nhìn hoàn toàn rõ, ba giây sau,

kết quả đã chứng minh quan điểm của Bộ Y tế khi ban sắc lệnh rằng chết là mù. Viên trung sĩ ra lệnh đã kể lúc nãy, Đi tới, có cái cầu thang sáu bậc, khi tới đó, quý vị đi từ từ lên bậc thang, nếu người nào vấp thì không biết chuyện gì sẽ xảy ra, lời chỉ dẫn bị bỏ qua duy nhất là họ nên đi theo sợi dây, nhưng rõ ràng nếu họ dùng nó thì chả biết bao giờ họ mới vào tới bên trong, Nghe đây, trung sĩ thận trọng, ông yên tâm vì tất cả đã vào trong cổng, có ba phòng bên phải và ba phòng bên trái, mỗi phòng có bốn chục giường, các gia đình nên ở chung với nhau, tránh chen chúc, đợi ở lối vào rồi nhờ mấy người đã ở bên trong giúp cho, mọi việc sẽ đâu vào đấy, ổn định lại và bình tĩnh, bình tĩnh, thực phẩm của quý vị sẽ được giao sau.

Thật là không đứng đắn nếu tưởng tượng bọn người mù này, đông như vậy, vừa tiến như bầy cừu tới lò sát sinh, vừa kêu be be theo thói quen, khá chen chúc, đúng vậy, nhưng chúng cứ như thế, vai kề vai, mũi kề mũi. Một số không thể thôi khóc, kẻ khác la hét vì sợ hãi và giận dữ, người nọ chửi rủa, một số thốt lên lời đe dọa suông thậm tệ, Nếu tao tóm được mày thì tao sẽ móc mắt mày, chắc hẳn đang nói tới bọn lính. Không thể tránh khỏi, đám bệnh nhân đầu tiên tới cầu thang phải dùng một chân để dò chiều cao và chiều sâu của các bậc thang, kẻ phía sau đẩy tới làm hai, ba người phía trước ngã xuống, may là không xảy ra việc gì nghiêm trọng hơn, chả có gì ngoài một vài ống chân bị xước, lời khuyên của trung sĩ thật là phúc đức. Một số người mới tới đã vào tiền sảnh, nhưng không thể mong hai trăm người tự thu xếp một cách dễ dàng, chẳng những mù mà lại không người hướng dẫn, tình trạng khổ sở này càng tệ hại hơn vì chúng ta đang ở trong một tòa nhà cũ và thiết kế kém, viên trung sĩ chỉ biết về quân vụ đã nói không đủ, mỗi bên có ba phòng, chúng ta phải biết bên trong thế nào, cửa hẹp như hũ nút, hành lang như thằng khùng nhà thương điên, mở ra không có lý do và đóng lại chẳng ai biết chỗ nào, và hình như chưa ai muốn tìm hiểu. Theo bản năng, những người mù đi trước đã chia thành hai hàng, đi về cả hai phía dọc theo tường để tìm cửa vào, một phương pháp an toàn, hẳn nhiên, giả sử rằng không có bàn ghế nào chắn lối. Sớm hay muộn, với hiểu biết và kiên nhẫn, đám người mới bị nhốt sẽ ổn định, nhưng chỉ sau khi thắng trận chiến cuối cùng giữa hàng người đầu bên cánh trái với bọn bị lây nhốt bên ấy. Việc đó phải xảy ra thôi. Người ta đã thỏa thuận, thậm chí Bộ Y tế đã đặt ra quy định là cánh bên này dành riêng cho người bị lây, và nếu đúng như tiên đoán thì rất có khả năng rốt cuộc họ sẽ mù hết, nhưng về mặt thuần lý, khi họ chưa hóa mù thì chả có gì bảo đảm số phận họ phải mù. Một kẻ đang ngồi yên ổn ở nhà, tin rằng ít nhất trong trường hợp anh ta

mọi việc đều sẽ ổn thỏa, rồi bỗng dưng anh ta thấy một đám người mà anh ta sợ nhất đang gào thét lao thẳng tới anh ta. Thoạt đầu, người bị lây nghĩ đây là một nhóm bệnh nhân như họ, tuy đông hơn, nhưng họ không bị nhầm lâu, tụi này mù hẳn rồi, những kẻ đang gác ở cửa quát tháo, Quý vị không được vào đây, khu này của chúng tôi, không phải cho người mù, quý vị ở khu bên kia. Một số người mù cố quay lại tìm một lối vào khác, họ bất cần biết là đi bên phải hay trái, nhưng khối người cứ tiếp tục lũ lượt từ ngoài kéo vào xô đẩy họ không ngừng. Bọn bị lây bảo vệ cửa vào bằng cách đấm đá, người mù cố hết sức trả đũa, họ không thấy đối phương, nhưng biết cú đấm từ đâu tới. Hai trăm người không vào được tiền sảnh, hay đại khái bấy nhiêu, vì thế chả bao lâu cửa dẫn vào sân dù khá rộng đã tắc nghẽn hoàn toàn, như bị đậy nút, họ không thể tiến hay lùi, người bên trong bị đè bẹp cố tự vệ bằng cách đá và thúc cùi chỏ kẻ bên cạnh đang nghẹt thở, ta nghe tiếng kêu khóc, bọn trẻ mù nức nở, các bà mẹ mù ngất xỉu, trong lúc đó đám đông chưa vào được càng đẩy mạnh hơn, họ hoảng sợ vì tiếng gầm thét của bọn lính không thể hiểu vì sao tụi ngu ngốc này chưa vào. Có một lúc kinh hoàng, làn sóng người dồn ngược lại dữ dội khi họ cố thoát ra khỏi chỗ hỗn loạn, khỏi mối hiểm họa bị nghiến nát sắp xảy ra, chúng ta hãy đặt mình vào vị trí của bọn lính, bỗng dưng chúng thấy một số rất đông người đã vào lại văng ra, lập tức chúng nghĩ tới tình huống xấu nhất, rằng bọn người mới tới sắp quay lại, chúng ta hãy nhớ tới mấy lần trước, một vụ tàn sát rất có thể xảy ra. May mắn thay, trung sĩ một lần nữa đủ sức đối phó với khủng hoảng, chính ông bắn chỉ thiên, chỉ để gây chú ý, và hét trên loa phóng thanh, Bình tĩnh, mấy người trên bậc thang nên lùi lại một chút, tránh lối, đừng xô đẩy và cố giúp nhau. Đòi hỏi như thế là quá đáng, bên trong tiếp tục xô xát, nhưng tiền sảnh trống dần nhờ rất nhiều người mù đã đi qua cửa bên cánh phải, họ được người mù bên trong nhận vào, vui vẻ hướng dẫn họ tới phòng thứ ba, lúc này còn trống, hay tới giường vẫn chưa có người trong phòng thứ hai. Có một lúc hình như trận chiến sẽ kết thúc, thắng lợi về phía người bị lây, chẳng phải vì họ khỏe hơn và thấy rõ hơn, mà vì người mù nhận thấy lối vào bên kia ít vướng víu hơn, đã ngưng mọi đụng chạm, như viên trung sĩ sẽ nói trong buổi thảo luận về chiến lược và chiến thuật quân sự cơ bản. Tuy nhiên, chiến thắng của phe phòng thủ không kéo dài. Từ cửa vào cánh bên phải có tiếng loan báo hết chỗ, tất cả các phòng đã đầy, dù vậy vẫn còn nhiều người mù bị đẩy vào tiền sảnh, một khi phân tán được nút người cho tới lúc đó còn làm nghẽn lối vào chính, một khi số đông người mù bên ngoài có thể tiến tới trú dưới mái, an toàn xa khỏi sự đe dọa của bọn lính, họ sẽ sống. Hậu quả của hai dòng chuyển dịch này, gần như cùng lúc, là

khơi lại cuộc xung đột ở lối vào cánh bên tay trái, một lần nữa lại đấm đá, một lần nữa lại la hét, và như chưa đủ, trong cơn hỗn loạn một số người mù ngơ ngác đã tìm cách phá tung cửa tiền sảnh dẫn thẳng vào sân trong, hét lên là có xác chết ngoài đó. Hãy tưởng tượng nỗi kinh hoàng của họ. Họ cố hết sức rút lui, Có xác chết ngoài đó, họ lặp lại, như thể họ sắp bị chết theo, và khoảnh khắc sau tiền sảnh lại là cơn lốc thịnh nộ tệ hại nhất, rồi trong một thôi thúc tuyệt vọng bất thần, khối người đổi hướng qua cánh trái, tràn qua mọi thứ phía trước họ, sức kháng cự của người bị lây tan vỡ, nhiều người không chỉ bị lây nữa, kẻ khác chạy như lũ điên, vẫn cố trốn số phận đen tối của mình. Họ chạy vô ích. Từng người nối tiếp nhau hóa mù, mắt họ bỗng chìm trong ngọn thủy triều trắng gớm ghiếc đang tràn ngập các hành lang, phòng ốc, toàn không gian. Ngoài kia nơi tiền sảnh, trong sân, những người mù vô vọng, vài người bị đánh bầm tím, kẻ khác bị giày xéo, bị kéo lê theo, phần lớn là cụ già, phụ nữ và trẻ con, những kẻ ít có hoặc không có cách tự vệ, và hẳn là phép lạ khi không có thêm xác chết nào cần chôn nữa. Rải rác trên mặt đất, ngoài mấy chiếc giày tuột khỏi chân, túi xách, va li, giỏ, tài sản của từng người, bị mất vĩnh viễn, ai vớ được những vật này sẽ khư khư rằng cái mà họ đang cầm là của họ.

Một ông già đeo miếng vải đen che một mắt từ sân đi vào. Ông cũng đã mất hành lý hay chẳng mang theo món nào. Ông là người đầu tiên vấp trên mấy xác chết, nhưng ông không hét lên. Ông ở bên cạnh họ, đợi bình yên và tĩnh lặng trở lại. Ông đợi một giờ. Bây giờ tới lượt ông tìm chỗ trú. Chầm chậm, hai tay giơ ra, ông tìm đường. Ông tìm thấy cửa phòng đầu tiên bên tay phải, nghe tiếng nói bên trong, rồi hỏi, May ra còn giường nào trong này không.

VIII

Người mù tới đông hình như mang lại ít nhất một lợi thế, hay đúng hơn, hai lợi thế, lợi thế thứ nhất là về tâm lý, vì việc đợi người mới tới xuất hiện bất cứ lúc nào rất khác với việc biết là tòa nhà rốt cuộc đã đầy cứng, bây giờ họ sẽ có thể thiết lập và duy trì các mối quan hệ ổn định và lâu dài với người bên cạnh mà không gặp xáo trộn như cho tới nay, vì những gián đoạn và trở ngại liên tục do người mới tới gây ra buộc chúng ta cứ phải cải tổ lại đường dây thông tin. Lợi thế thứ hai, mang tính thiết thực, trực tiếp và đáng kể, là nhà chức trách dân sự lẫn quân sự bên ngoài đã hiểu rằng cung cấp thực phẩm cho hai, ba chục người là một chuyện ít nhiều có thể du di được, ít nhiều có thể chuẩn bị được, vì họ ít, họ đành chịu những sơ suất hay chậm trễ năm thì mười họa đối với việc giao thức ăn, trong khi đó đương đầu với trách nhiệm bất ngờ và phức tạp trong việc nuôi hai trăm bốn chục người đủ mọi loại, mọi tầng lớp và tính khí là một chuyện khác. Hai trăm bốn chục, xin lưu ý, và mới chỉ là nói đại khái, vì có ít nhất hai chục người mù không xoay xở tìm được giường và ngủ trên sàn nhà. Bất luận thế nào, phải biết rằng ba chục người chia nhau ăn khẩu phần của mười người là khác với hai trăm sáu chục người chia nhau số thực phẩm dự tính cho hai trăm tư. Sự khác biệt hầu như không thấy. Giờ đây, đảm nhận có ý thức trách nhiệm gia tăng này, và có lẽ không nên coi nhẹ giả thuyết là sợ rối loạn có thể bùng nổ thêm, nhà chức trách đã quyết định thay đổi thủ tục, bằng cách ra lệnh thực phẩm sẽ được giao đúng hạn và đúng số lượng. Hiển nhiên sau vụ xung đột, đáng tiếc về mọi khía cạnh, mà chúng ta phải chứng kiến, chứa quá nhiều người mù sẽ không dễ và sẽ có mâu thuẫn, chúng ta chỉ cần nhớ tới những kẻ bị lây đáng thương mới đó còn thấy rồi bây giờ chẳng thấy gì, các cặp vợ chồng bị chia cách và mất con, nỗi bực dọc của những kẻ bị giày xéo và đánh quỵ, có người bị hai, ba lần, những kẻ đi loanh quanh tìm của cải yêu quý của họ mà không gặp, người ta phải hoàn toàn vô cảm mới có thể quên, như thể bất hạnh của những kẻ đáng thương này là vô nghĩa. Tuy nhiên, không thể chối bỏ rằng lời loan báo phần

ăn trưa sắp được giao giống như niềm an ủi cho mọi người. Và căn cứ vào sự thiếu tổ chức thích đáng trong vụ việc này hay thiếu quyền hạn để có thể áp đặt kỷ luật cần thiết, nếu không thể chối bỏ rằng gom góp và phân phối một số lượng thực phẩm lớn như thế để nuôi bấy nhiêu cái miệng đã dẫn tới hiểu lầm thêm, chúng ta phải thừa nhận bầu không khí đã thay đổi tốt hơn một cách đáng kể, khi trong khắp nhà thương điên cũ kỹ đó chẳng nghe thấy gì ngoài tiếng nhóp nhép của hai trăm sáu chục cái miệng đang nhai. Sau đó ai sẽ dọn đống rác này là một vấn đề cho tới nay chưa được trả lời, chỉ đến chiều tối tiếng loa phóng thanh mới nhắc lại các quy định về cách sống trật tự phải theo để có lợi cho tất cả, khi ấy mức độ tôn trọng của người mới tới đối với các quy định này mới trở nên rõ ràng. Đâu phải là chuyện nhỏ khi những người sống trong phòng thứ hai bên cánh phải rốt cuộc đã quyết định chôn người chết của họ, ít nhất chúng ta sẽ tống khứ được mùi hôi thối đặc biệt đó, mùi của người sống dù tanh tưởi vẫn dễ quen hơn.

Về phần phòng thứ nhất, có lẽ vì kỳ cựu nhất và do đó ổn định nhất trong tiến trình theo đuổi việc thích nghi với tình trạng mù lòa, mười lăm phút sau khi mọi người trong phòng ăn xong, trên sàn chẳng còn một mẩu giấy bẩn, một cái đĩa bỏ quên hay một hộp nước nhỏ giọt nào. Mọi thứ đã được gom lại, cái nhỏ đặt trong cái lớn, cái bẩn nhất đặt trong cái ít bẩn, như đòi hỏi của bất cứ quy định hợp lý nào về vệ sinh, chú ý tới hiệu quả cao nhất trong việc thu gom thức ăn thừa và rác, cũng như tiết kiệm nỗ lực cần thiết để thi hành công tác này. Cách suy nghĩ, tất yếu thôi, sẽ định đoạt cách cư xử trong tình thế này, vì vậy không thể tùy hứng hay tự phát. Khảo sát kỹ một ca, cách tiếp cận có tính sư phạm của bà mù ở cuối phòng hình như có ảnh hưởng quyết định, người đàn bà cưới ông bác sĩ nhãn khoa, bà không hề mệt mỏi nhắc chúng ta, Nếu chúng ta không thể sống hoàn toàn như con người, ít nhất chúng ta hãy làm mọi việc trong khả năng của mình để đừng sống hoàn toàn như con thú, bà hay nhắc lại lời này tới nỗi cả phòng rốt cuộc biến lời khuyên của bà thành một câu châm ngôn, một câu cách ngôn, thành một học thuyết, một luật sống, những lời xét cho kỹ chỉ giản dị và cơ bản, có thể nó chỉ là cách suy nghĩ thuận lợi để hiểu nhu cầu và hoàn cảnh, khiến cho ông già đeo miếng vải đen che mắt được chào đón niềm nở, dù chỉ qua loa, lúc ông ló qua cửa và hỏi người bên trong, May ra còn giường nào trong này không. Vì một tình cờ may mắn, ở đây chỉ ngụ ý tới các hệ quả về sau, còn một giường, chỉ một, và chả ai rõ làm sao nó còn như vậy sau vụ xâm lấn, trên chiếc giường đó gã ăn cắp xe đã chịu đau đớn khôn tả, có lẽ vì thế nó toát ra một luồng khí khổ ải khiến thiên hạ

tránh xa. Đây là vận hành của số phận, những bí ẩn khó hiểu, và trùng hợp ngẫu nhiên này không phải là lần đầu, hơn thế nữa, chúng ta chỉ cần thấy rằng tất cả bệnh nhân đau mắt tình cờ có mặt trong phòng mạch bác sĩ khi người đàn ông mù đầu tiên xuất hiện tại đó rốt cuộc đều ở trong phòng này, và ngay cả như thế người ta vẫn nghĩ cảnh ngộ sẽ khó ngẫu nhiên hơn nữa. Thấp giọng như thường lệ, để không ai ngờ tới bí mật về sự có mặt của bà tại nơi này, vợ bác sĩ thì thầm vào tai chồng, Có lẽ ông ấy cũng là một bệnh nhân của anh, ông ta già, hói đầu, tóc trắng, và đeo băng đen trên một mắt, em nhớ anh đã kể cho em về ông ta, Mắt nào, Bên trái, Đúng là ông ta. Bác sĩ tiến ra lối đi và nói, hơi cao giọng, Tôi muốn sờ người vừa đến với chúng ta, tôi sẽ yêu cầu ông ta đi tới phía này và tôi sẽ đi về phía ông ta. Họ chạm nhau giữa đường, ngón tay sờ ngón tay, như hai con kiến nhận ra nhau bằng cách ngọ ngoạy râu, nhưng trường hợp này không phải như thế, bác sĩ xin phép lướt tay lên mặt ông già, và thấy ngay miếng che mắt. Không nghi ngờ gì nữa, đây là người còn thiếu ở đây, bệnh nhân đeo miếng băng đen, ông thốt lên, Ông bảo sao, ông là ai, ông già hỏi, Tôi là, hay đúng ra tôi đã là bác sĩ mắt của ông, ông nhớ không, chúng ta đã hẹn ngày để giải phẫu bệnh đục nhãn cầu cho ông, Làm sao ông nhận ra tôi, Trước hết là nhờ giọng ông, giọng nói là thị lực của người không thấy, Vâng, giọng nói, tôi cũng bắt đầu nhận ra giọng ông, ai mà ngờ được, bác sĩ, bây giờ thì chẳng cần giải phẫu nữa rồi, Nếu có cách chữa chứng bệnh này thì cả hai chúng ta đều cần, Thưa bác sĩ, tôi nhớ ông bảo là sau khi giải phẫu tôi sẽ không nhận ra thế giới tôi đang sống nữa, bây giờ chúng ta biết là ông nói đúng, Ông bị mù lúc nào, Tối hôm qua, Vậy mà họ đã mang ông vào đây rồi, Ngoài đó người ta hốt hoảng tới nỗi chả mấy chốc họ sẽ giết tức khắc những người họ biết là hóa mù, Ở đây họ đã giết mười người, một giọng nam nói, Tôi đã bắt gặp họ, ông già đeo miếng vải đen che mắt chỉ nói, Họ là người ở phòng bên kia, chúng tôi đã chôn ngay người chết của chúng tôi rồi, giọng đó nói thêm như kết thúc báo cáo. Cô gái đeo kính đen đã tiến lại gần, Ông nhớ tôi không, tôi đeo kính đen, Tôi nhớ cô rất rõ, mặc dù tôi bị đục nhãn cầu, tôi nhớ cô rất xinh, cô gái mỉm cười, Cám ơn ông, cô nói, rồi quay về chỗ. Ở đó cô nói to, Đứa bé cũng ở đây, Cháu muốn gặp mẹ, giọng đứa bé nghe như đã hết hơi vì khóc thầm và yếu. Còn tôi là người bị mù đầu tiên, người đàn ông mù đầu tiên nói, tôi ở đây với vợ tôi, Còn tôi là người làm trong phòng mạch, cô nhân viên phòng mạch nói. Vợ bác sĩ nói, Chỉ còn tôi phải tự giới thiệu, và bà nói bà là ai. Khi ấy như để đáp lại lời chào đón, ông già loan báo, Tôi có radio, Radio, cô gái đeo kính đen vừa vỗ tay vừa thốt lên, nhạc, thích thật, Ừ, nhưng radio nhỏ thôi, dùng pin, mà pin không dùng mãi được, ông già nhắc

cô, Đừng bảo tôi là mình sẽ phải chui rúc trong này vĩnh viễn, người đàn ông mù đầu tiên nói, Vĩnh viễn à, không đâu, vĩnh viễn là thời gian quá dài, Chúng ta có thể nghe tin tức, bác sĩ gợi ý, Và một chút nhạc, cô gái đeo kính đen nài nỉ, Mỗi người thích một loại nhạc khác nhau, nhưng chúng ta chắc chắn đều muốn biết bên ngoài thế nào, tốt hơn nên dùng radio vào việc đó, Tôi đồng ý, ông già đeo miếng vải đen che mắt nói. Ông lấy cái radio nhỏ trong túi áo khoác ra và bật lên. Ông bắt đầu tìm các đài khác nhau, nhưng tay ông còn quá run để bắt làn sóng, và trước tiên là nghe tiếng nhiễu âm lúc có lúc không, từng đoạn nhạc và tiếng nói, cuối cùng tay ông vững hơn, nhạc bắt đầu nghe được, Để im đó một lát, cô gái đeo kính đen nài nỉ, tiếng nói rõ hơn, Không phải tin tức, vợ bác sĩ nói, rồi như có một ý nghĩ chợt đến với bà, Mấy giờ rồi, bà hỏi, nhưng bà biết không ai có thể trả lời bà. Nút vặn tiếp tục tìm thấy tiếng ồn từ cái máy nhỏ, rồi ổn định, đó là một bài hát, một bài hát chẳng đáng kể, nhưng người mù trong phòng dần dần tụ tập lại, không xô đẩy, họ ngừng ngay khi cảm thấy có sự hiện diện phía trước và đứng yên đó, lắng nghe, mắt mở lớn hướng về giọng đang hát, vài người khóc, có lẽ chỉ vì người mù có thể khóc, nước mắt chảy như từ vòi ra. Bài hát kết thúc, phát thanh viên nói, Sau tiếng gõ thứ ba là bốn giờ. Một bà mù vừa cười vừa hỏi, Bốn giờ chiều hay bốn giờ sáng, như thể tiếng cười của bà làm bà đau khổ. Lén lút, vợ bác sĩ điều chỉnh đồng hồ của mình rồi lên dây, bốn giờ chiều, mặc dù xin thưa thật, đồng hồ không quan tâm, nó đi từ một tới mười hai, còn lại chỉ là ý nghĩ trong đầu óc con người. Tiếng gì nho nhỏ thế, nghe như, cô gái đeo kính đen hỏi, Tôi đấy mà, tôi nghe họ nói trên radio là bốn giờ nên tôi lên dây đồng hồ, một thứ phản ứng tự động mà mình cứ hay làm, vợ bác sĩ chặn trước. Rồi bà nghĩ chẳng đáng để rủi ro như thế, bà chỉ cần liếc đồng hồ đeo tay của người mù mới tới hôm nay, phải có người có đồng hồ còn chạy. Lúc đó bà nhận ra ông già đeo miếng vải đen che mắt có một cái, và giờ trên đồng hồ của ông đúng. Khi ấy bác sĩ yêu cầu, Kể cho chúng tôi tình hình ngoài đó ra sao. Ông già đeo miếng vải đen che mắt nói, Tất nhiên, nhưng tôi nên ngồi xuống đã, tôi mỏi chân lắm rồi. Ba, bốn người một giường, chia sẻ nhau trong dịp này, những người mù cố ngồi xuống, họ im lặng, rồi ông già đeo miếng vải đen che mắt kể cho họ những gì ông biết, những gì ông thấy bằng chính mắt ông hồi ông còn thấy, những gì ông tình cờ nghe được trong mấy ngày qua từ khi bắt đầu bệnh dịch tới khi ông bị mù.

Hai mươi bốn giờ đầu tiên, ông nói, nếu tin đồn loan khắp nơi là đúng, có hàng trăm vụ, tất cả giống nhau, tất cả đều cho thấy cùng triệu chứng, đều xảy ra tức khắc, đều không có dấu hiệu

thương tích một cách khó hiểu, sắc trắng chói lòa trong vùng thị giác, trước sau đều không đau. Ngày thứ hai người ta nói số vụ giảm xuống, từ hàng trăm còn hàng chục vụ, vì thế Chính phủ lập tức tuyên bố rất có thể tình hình sẽ sớm kiểm soát được. Từ đây trở đi, ngoài vài lời bình phẩm không thể tránh khỏi, câu chuyện của ông già đeo miếng vải đen che mắt sẽ không còn được ghi theo từng chữ nữa, mà bị thay bằng cách sắp xếp lại lời kể của ông, đánh giá lại qua ngữ vựng chính xác và thích hợp hơn. Lý do cho sự thay đổi ngoài dự kiến này là ngôn ngữ được giữ khá trịnh trọng của người kể, hầu như khiến ông không đủ tư cách làm phóng viên bổ sung tin tức, dù ông quan trọng đến mấy, vì ngoài ông ra chúng ta chẳng có cách nào biết chuyện đã xảy ra ở thế giới bên ngoài, như một phóng viên bổ sung tin tức về các biến cố đặc biệt, như chúng ta đang nói, khi chúng ta biết mọi sự kiện chỉ có thể mô tả được với sự chính xác và thích hợp của từ ngữ được dùng. Trở lại với vấn đề đang có, vì thế Chính phủ loại bỏ các giả thuyết đặt ra ban đầu là đất nước đang bị một trận dịch vô tiền khoáng hậu quét qua, do một chứng bệnh nào đó gây nên nhưng chưa xác minh được tác nhân gây hậu quả tức thời, và hoàn toàn không có dấu hiệu báo trước về thời kỳ ủ bệnh hay âm ỉ. Thay vào đó, họ nói, theo quan điểm khoa học mới nhất và các giải thích hợp lý đã được cập nhật của chính quyền, họ đang đối phó với các tình huống trùng hợp vừa bất ngờ vừa rủi ro nhất thời, nhưng cũng chưa được xác minh, về khả năng phát triển của mầm bệnh, thông cáo của Chính phủ nhấn mạnh, khởi đầu từ phân tích các dữ kiện sẵn có, tới phát hiện tiềm năng của một hướng giải quyết rõ ràng và các dấu hiệu chứng tỏ là nó sắp hết. Một bình luận gia truyền hình nêu ra một ẩn dụ thích hợp khi ông so sánh nạn dịch, hay bất kỳ chữ nào, với mũi tên bắn lên không trung, khi lên tới điểm cao nhất, nó ngừng lại trong khoảnh khắc như treo trên đó, rồi bắt đầu theo quỹ đạo bắt buộc rơi xuống, nhờ trời phù hộ, và với viện dẫn ấy nhà bình luận trở lại với sự tầm phào của ngôn ngữ loài người và cái gọi là nạn dịch, sức hút của trái đất có khuynh hướng tăng vận tốc của mũi tên, cho tới khi ác mộng khủng khiếp đang hành hạ chúng ta rốt cuộc biến mất, câu này xuất hiện không ngớt trên truyền thông, và luôn kết thúc bằng công thức sùng kính cầu mong cho người mù bất hạnh có thể sớm phục hồi thị lực, trong khi đó hứa hẹn với họ tình đoàn kết của toàn xã hội, cả công lẫn tư. Trong quá khứ xa vời, các luận cứ và ẩn dụ tương tự đã được chủ nghĩa lạc quan dũng cảm của công chúng diễn giải thành câu tục ngữ như sau, Gian nan có thuở, thanh nhàn có khi[1], câu cách ngôn tuyệt vời của kẻ đã có cơ hội học hỏi từ những thăng trầm của cuộc đời và số phận, và chuyển sang phạm vi của người mù thì sẽ được nói như sau, Hôm qua

thấy, hôm nay mù, ngày mai thấy lại, với một dấu chấm hỏi nhỏ trên câu thứ ba sau cùng, như tính thận trọng đã quyết định vào phút cuối, để phòng xa, thêm vào một chút hoài nghi đối với lời kết luận đầy hy vọng.

---

[1] *Nguyên văn: "Nothing lasts forever, be it good or bad".*

Buồn thay, sự phù phiếm của niềm hy vọng đó chẳng bao lâu trở thành hiển nhiên, mong đợi của Chính phủ và tiên đoán của cộng đồng khoa học biến mất không để lại dấu vết. Chứng mù lan rộng, không như thủy triều bỗng tràn ngập và cuốn đi mọi thứ, mà như một ngàn lẻ một con lạch hỗn loạn âm ỉ thâm nhập từ từ làm ướt sũng đất, rồi chợt dìm nó hoàn toàn. Đối diện với thảm họa xã hội đã tới mức ngấu nghiến, nhà chức trách vội tổ chức các hội nghị y khoa, nhất là hội nghị họp các bác sĩ nhãn khoa và thần kinh lại. Vì phải mất thời gian tổ chức, một đại hội mà nhiều người kêu gọi không bao giờ được triệu tập, nhưng bù vào đó là các hội thảo chuyên đề, hội nghị chuyên đề, thảo luận bàn tròn, một số mở rộng cho công chúng, số khác họp kín. Kết quả chung về sự phù phiếm hiển nhiên của các cuộc tranh luận và sự cố nhiều ca mù bất chợt trong các buổi họp, khi diễn giả hét lên, Tôi mù, tôi mù, lập tức khiến cho hầu hết báo chí, đài phát thanh và truyền hình hết quan tâm tới các sáng kiến đó, ngoại trừ cách cư xử thận trọng và đáng khen về mọi khía cạnh của một số cơ quan truyền thông, sống dựa trên mấy chuyện giật gân đủ loại, trên may mắn và bất hạnh của kẻ khác, không sẵn sàng bỏ lỡ cơ hội tường thuật trực tiếp, với mọi kịch tính hứa hẹn của tình huống, chẳng hạn như tường thuật về chứng mù bất thần của một giáo sư nhãn khoa.

Bằng chứng suy sụp tinh thần nhanh chóng nói chung được chính Nhà nước cung cấp, chiến lược của họ thay đổi hai lần trong vòng sáu ngày. Thoạt tiên, Chính phủ vững tin có thể hạn chế chứng bệnh bằng cách nhốt người mù và người bị lây trong các khu riêng, như nhà thương điên mà chúng ta thấy mình trong đó. Rồi số ca mù tăng không ngừng khiến vài thành viên có thế lực trong Chính phủ sợ là sáng kiến của nhà nước không đáp ứng được với số lượng công việc trong tay, và có thể dẫn tới một giá đắt về chính trị, để bảo vệ ý kiến cho rằng mỗi gia đình tự giữ người mù trong nhà mình, tuyệt đối không cho phép họ ra đường, để khỏi làm xấu thêm tình trạng lưu thông đã khó khăn hoặc xúc phạm tới tính nhạy cảm của người còn thị lực và những kẻ thờ ơ với các ý kiến trấn an ít nhiều, tin rằng chứng mù trắng đang lây lan bằng mắt nhìn, như mắt quỷ. Thật vậy, quả là không chính

đáng khi mong đợi bất cứ phản ứng nào khác từ một kẻ đang mải suy nghĩ, buồn, vui hay dửng dưng, nếu những suy nghĩ ấy vẫn còn, đột nhiên hắn thấy sự thay đổi trên nét mặt của một người đang đi về phía hắn, khuôn mặt cho thấy mọi dấu hiệu kinh hoảng, rồi nghe tiếng kêu không thể tránh khỏi đó, Tôi mù, tôi mù. Chẳng dây thần kinh nào chịu nổi. Tệ nhất là cả gia đình, nhất là các gia đình ít người, nhanh chóng trở thành gia đình mù, chẳng còn ai hướng dẫn hay săn sóc họ, cũng như bảo vệ cho láng giềng khỏi bị họ lây, và rõ ràng là những người mù này, dù cha mẹ hay con cái có chu đáo đến mấy, cũng không thể tự săn sóc lẫn nhau, nếu không họ sẽ gặp cùng số phận như người mù trong bức tranh, cùng đi, cùng ngã, và cùng chết.

Đối phó với tình hình này, Chính phủ chẳng có giải pháp nào khác ngoài cách cấp kỳ rút lại quyết định cũ, mở rộng tiêu chuẩn đã quy định về nơi và chỗ có thể bị trưng dụng, kết quả là sử dụng ứng biến tức khắc các xưởng máy xếp xó, nhà thờ bỏ phế, sân chơi thể thao và nhà kho để trống. Hai ngày qua đã có bàn tới việc dựng lều quân đội, ông già đeo miếng vải đen che mắt nói thêm. Lúc đầu, lúc mới bắt đầu, vài tổ chức từ thiện vẫn đưa người tình nguyện tới giúp người mù làm giường, dọn dẹp nhà vệ sinh, giặt quần áo, chuẩn bị thức ăn cho họ, các chăm sóc tối thiểu mà không có thì cuộc sống sẽ sớm trở nên hết chịu nổi, ngay cả đối với người có thể thấy. Những người đáng mến này bị mù lập tức nhưng ít nhất cử chỉ quảng đại của họ sẽ đi vào lịch sử. Có người nào trong số họ tới đây không, ông già đeo miếng vải đen che mắt hỏi, Không, vợ bác sĩ đáp, không ai tới cả, Có lẽ là tin đồn, Còn phố xá và giao thông thế nào, người đàn ông mù đầu tiên hỏi, nhớ tới chiếc xe của ông và của anh lái tắc xi đã đưa ông đến phòng mạch và giúp ông đào huyệt, Giao thông trong tình trạng hỗn loạn, ông già đeo miếng vải đen che mắt đáp, rồi kể chi tiết vài vụ tai nạn và vài ca cụ thể. Lần đầu tiên một tài xế xe buýt bỗng bị mù lúc đang lái xe trên đường, mặc dù có người chết và bị thương vì thảm họa này, thiên hạ vẫn chưa thấy lý do để chú ý lắm, phải nói là vì thói quen, và viên giám đốc quan hệ công chúng của công ty vận tải cảm thấy có thể tuyên bố, không chần chừ, rằng tai họa do lỗi lầm con người gây ra, hẳn nhiên đáng tiếc, nhưng xét cho cùng cũng chả tiên đoán được, giống như chứng đột quỵ trong trường hợp của người chưa bao giờ bị đau tim. Viên giám đốc giải thích, Nhân viên của chúng tôi, cũng như các bộ phận máy móc và điện của xe buýt, nằm trong chế độ khám định kỳ nghiêm ngặt, như có thể thấy qua mối liên hệ nhân quả trực tiếp và rõ ràng trong tỉ lệ tai nạn cực thấp mà xe của công ty chúng tôi có dính líu nói chung. Lời giải thích cực nhọc này xuất hiện trên báo, nhưng thiên hạ

bận tâm chuyện khác hơn là lo về một tai nạn xe buýt bình thường, vả lại, nếu thắng hỏng thì cũng chả tệ hơn. Hơn nữa, hai ngày sau, chính nguyên do này lại gây ra một tai nạn khác, nhưng thế gian vẫn vậy, sự thật thường phải ngụy trang thành giả dối để đạt tới mục đích của nó, tin đồn loan ra rằng anh tài xế đã mù từ trước. Không có cách nào thuyết phục công chúng về việc đã thật sự xảy ra, và chẳng bao lâu hậu quả rành rành, ngay lập tức thiên hạ ngưng sử dụng xe buýt, họ nói thà mình bị mù còn hơn chết vì kẻ đã mù. Tai nạn thứ ba không lâu sau đó và cùng lý do, liên can tới một chiếc xe không chở hành khách, làm nảy sinh lời bình phẩm ẩn dưới giọng quen thuộc ra điều biết chuyện như sau, Đáng lẽ có thể là tôi. Những người nói như thế không tưởng tượng nổi là họ nói đúng. Khi cả hai phi công bỗng hóa mù cùng lúc, một chiếc phi cơ thương mại rơi và bốc cháy ngay khi chạm đất, làm chết tất cả hành khách và phi hành đoàn, tuy trong trường hợp này các bộ phận máy móc và điện hoạt động hoàn toàn tốt, như cái hộp đen ghi lại diễn biến của chuyến bay, vật sống sót duy nhất, về sau tiết lộ. Thảm kịch cỡ này không giống như một tai nạn xe buýt bình thường, kết quả là kẻ nào còn ảo tưởng đều sớm tỉnh ngộ, từ đó không còn nghe tiếng máy nữa, và chẳng có cái bánh xe nào, lớn hay nhỏ, nhanh hay chậm, còn lăn nữa. Những kẻ trước kia có thói quen than phiền về vấn đề lưu thông ngày càng tăng, người đi bộ thoạt nhìn có vẻ không biết họ đang đi đâu vì xe cộ, đang đậu hay di chuyển, thường xuyên cản bước họ, tài xế lái vòng quanh khu nhà vô số lần trước khi cuối cùng tìm được một chỗ đậu xe, bây giờ họ trở thành người đi bộ và bắt đầu phản đối vì cùng lý do, sau khi đã than thở xong, tất cả mọi người bây giờ phải hài lòng, ngoại trừ sự kiện hiển nhiên là vì không còn ai dám lái xe, ngay cả để đi từ A tới B, ô tô, xe tải, mô tô, thậm chí xe đạp, vương vãi hỗn loạn khắp thành phố, vứt bỏ ngay tại chỗ khi lòng sợ hãi thắng tính sở hữu, bằng cớ là hình ảnh lố bịch của chiếc xe kéo treo lủng lẳng một chiếc xe khác trên trục trước, có thể người đàn ông đầu tiên hóa mù là anh lái xe kéo. Tình hình tệ hại cho mọi người, nhưng đối với người bị mù là thảm họa, vì, theo cách nói dạo này, họ không thấy chỗ đặt chân. Thật tội nghiệp khi nhìn họ tông vào xe cộ bỏ phế, chiếc này tới chiếc khác, bấm ống quyển, vài người ngã, năn nỉ, Có ai giúp tôi đứng lên với, nhưng cũng có kẻ, vì bản tính hung ác hay vì tuyệt vọng, đã chửi rủa và gạt đi mọi bàn tay tử tế đưa ra giúp họ, Để tao yên, rồi sẽ tới lượt mày, khi ấy người có lòng trắc ẩn hoảng sợ và trốn nhanh, biến mất vào màn sương trắng dày đặc, chợt hiểu sự rủi ro mà lòng tử tế của họ đặt họ vào, có lẽ họ sắp hóa mù chỉ trong vài bước tới.

Tình hình ngoài ấy như vậy, ông già đeo miếng vải đen che mắt kết thúc câu chuyện, và tôi không biết hết mọi việc, tôi chỉ kể những gì tôi thấy được bằng chính hai mắt mình, tới đây ông chợt cắt ngang, do dự, rồi đính chính, Không phải bằng hai mắt, vì tôi chỉ có một, bây giờ một cũng không, ôi dào, tôi vẫn còn một nhưng nó vô dụng, Tôi chưa hề hỏi vì sao ông không gắn mắt thủy tinh mà lại đeo cái băng đó, Ông bảo tôi gắn mắt thủy tinh để làm gì, ông già đeo miếng vải đen che mắt hỏi, Bình thường thôi, vì như thế nom hay hơn, ngoài ra nó còn vệ sinh hơn nhiều, có thể gỡ ra, rửa sạch rồi đeo vào giống như răng giả, Thưa ông vâng, nhưng ông bảo bây giờ sẽ như thế nào nếu ngày nay mọi người mù bị mất cả hai mắt, tôi nói là mất thật, rồi họ đeo hai con mắt thủy tinh đi loanh quanh thì hay ho cái gì, Ông nói đúng, chả hay ho gì, Khi mọi người rốt cuộc hóa mù cả, có vẻ rồi sẽ xảy ra, ai còn chú ý tới thẩm mỹ nữa, còn về vệ sinh, bác sĩ nghĩ xem, ông hy vọng vệ sinh gì trong chỗ này, Có lẽ chỉ trong thế giới người mù thì sự việc mới thật là nó, bác sĩ nói, Còn người ta thì sao, cô gái đeo kính đen hỏi, Người ta cũng vậy, sẽ không còn ai ở đó nhìn họ, Tôi chợt nảy ra một ý, ông già đeo miếng vải đen che mắt nói, mình thử chơi một trò gì cho qua thời giờ, Làm sao mình chơi nếu mình không thấy mình đang chơi cái gì, vợ người đàn ông mù đầu tiên hỏi, Ồ, không hẳn là trò chơi, mỗi người trong chúng ta phải kể mình thấy gì ngay lúc mình hóa mù, Chuyện đó có thể gây lúng túng, một người vạch ra, Ai không muốn tham dự trò chơi thì có thể im lặng, điều quan trọng là không ai được bịa chuyện, Thí dụ cho chúng tôi xem, bác sĩ nói, Tất nhiên, ông già đeo miếng vải đen che mắt đáp, tôi hóa mù khi nhìn vào con mắt mù của mình, Ông nói thế nghĩa là sao, Đơn giản lắm, tôi cảm thấy như bên trong ổ mắt trống bị sưng tấy lên và tôi gỡ băng mắt vì tò mò, rồi đúng lúc đó tôi mù, Nghe như chuyện ngụ ngôn, một giọng vô danh nói, con mắt không chấp nhận sự không tồn tại của chính nó, Còn tôi, bác sĩ nói, tôi ở nhà tra cứu vài cuốn sách tham khảo về nhãn khoa, chính là vì việc đang xảy ra này, điều tôi thấy sau cùng là tay tôi đặt trên một cuốn sách, Hình ảnh cuối cùng của tôi thì khác, vợ bác sĩ nói, là bên trong xe cứu thương lúc tôi giúp chồng tôi vào, Tôi đã giải thích với bác sĩ chuyện của tôi, người đàn ông mù đầu tiên nói, tôi ngừng ở đèn lưu thông, đèn đỏ, có người băng qua đường, ngay lúc đó tôi hóa mù, rồi anh chàng chết hôm nọ đưa tôi về nhà, tất nhiên tôi không thấy mặt anh ta, Còn tôi, vợ người đàn ông mù đầu tiên nói, lần cuối tôi nhớ là nhìn thấy cái khăn tay của tôi, tôi đang ngồi ở nhà và khóc thảm thiết, tôi đưa khăn tay lên mắt rồi hóa mù ngay lúc đó, Trường hợp tôi, cô nhân viên phòng mạch nói, tôi vừa mới vào thang máy, tôi đưa tay ra bấm nút rồi bỗng dưng không thấy nữa, các ông bà tưởng

tượng cảnh khốn khổ của tôi, kẹt trong đó một mình, tôi không biết mình đi lên hay xuống, và tôi không tìm được nút mở cửa, Hoàn cảnh tôi đơn giản hơn, anh dược tá nói, tôi nghe nói người ta hóa mù, rồi tôi bắt đầu tự hỏi nếu tôi cũng hóa mù thì như thế nào, tôi nhắm mắt để thử rồi lúc mở mắt ra thì tôi mù, Nghe giống chuyện ngụ ngôn nữa, giọng vô danh xen vào, nếu anh muốn mù thì anh mù. Họ lặng im. Những người mù khác đã về giường họ, một việc không dễ, vì dù họ biết số giường của mình, nhưng họ phải bắt đầu đếm từ đầu phòng, từ số một lên hay từ số hai mươi xuống, lúc ấy họ mới chắc là đến nơi họ muốn đến. Khi tiếng họ lẩm bẩm đếm tắt dần, đều đều như cầu kinh, cô gái đeo kính đen kể chuyện xảy đến cho cô, Tôi ở trong khách sạn với một ông nằm trên người tôi, tới đó cô lặng im, cô cảm thấy quá xấu hổ khi kể chuyện cô làm ở đó, rằng cô thấy mọi thứ trắng xóa, nhưng ông già đeo miếng vải đen che mắt hỏi, Rồi cô thấy mọi thứ trắng xóa, Đúng, cô đáp, Có lẽ chứng mù của cô khác với chúng tôi, ông già đeo miếng vải đen che mắt nói. Người duy nhất còn kể là cô dọn phòng, Tôi đang làm giường, ở đó lúc trước có một người hóa mù, tôi giơ tấm trải màu trắng lên trước mặt rồi trải ra, nhét nó vào bên hông như vẫn làm, và khi tôi dùng cả hai tay vuốt thẳng nó, bỗng dưng tôi không thấy nữa, tôi nhớ tôi đang vuốt thẳng tấm trải giường, rất chậm, tấm trải dưới cùng, cô nói thêm, như thể điều ấy có ý nghĩa đặc biệt nào đó. Mọi người đã kể chuyện lần cuối mình thấy chưa, ông già đeo miếng vải đen che mắt hỏi, Tôi sẽ kể chuyện của tôi nếu không còn ai, giọng vô danh nói, Nếu còn thì người đó sẽ kể sau anh, cứ kể đi, Vật cuối cùng tôi thấy là một bức tranh, Bức tranh, ông già đeo miếng vải đen che mắt lặp lại, bức tranh ở đâu, Tôi tới viện bảo tàng, bức tranh một cánh đồng bắp có mấy con quạ và cây bách với một mặt trời cho ấn tượng là được làm thành từ nhiều mảnh mặt trời khác, Nghe như một họa sĩ Hà Lan, Tôi nghĩ vậy, nhưng trong tranh có một con chó đang chết đuối, đã chìm phân nửa, tội nghiệp con vật, Nếu như vậy phải là của một họa sĩ Tây Ban Nha, trước ông ta chưa ai vẽ con chó trong hoàn cảnh đó, sau ông ta không họa sĩ nào có can đảm thử. Có thể, và có một chiếc xe đầy cỏ khô do ngựa kéo qua dòng nước, Bên trái có nhà không, Có, Vậy thì đó là của một họa sĩ người Anh, Có thể, nhưng tôi không nghĩ vậy, vì cũng có một bà bế con, Mẹ và con trong tranh là thường lắm, Đúng, tôi cũng thấy thế, Tôi không hiểu trong một bức tranh sao lại có nhiều hình ảnh và của nhiều họa sĩ khác nhau như vậy, Và có vài người đang ăn, Trong lịch sử nghệ thuật có rất nhiều bữa ăn trưa, ăn vặt buổi chiều và ăn tối, chi tiết này tự nó không đủ cho mình biết ai đang ăn, Tổng cộng có mười ba ông, À, vậy thì dễ, cứ kể tiếp đi, Cũng có một phụ nữ tóc vàng khỏa thân ở bên trong một vỏ ốc đang nổi trên biển,

chung quanh cô ta đầy hoa, Hẳn nhiên là người Ý, Và có một trận đánh nhau, Giống như trong các bức tranh vẽ yến tiệc và mẹ bế con, mấy chi tiết này không đủ để tiết lộ ai vẽ bức tranh, Có nhiều xác chết và người bị thương, Tự nhiên thôi, không sớm thì muộn, trẻ con đều chết hết, cả lính tráng nữa, Và một con ngựa hoảng sợ, Mắt nó sắp rơi khỏi tròng, Đúng thế, Mấy con ngựa là như vậy, còn hình ảnh nào trong bức tranh của anh nữa, Trời ơi, tôi sẽ không bao giờ biết, tôi mù ngay lúc tôi đang xem con ngựa. Sợ hãi có thể gây mù, cô gái đeo kính đen nói, Đúng lắm, không còn gì đúng hơn, chúng ta đã mù lúc chúng ta hóa mù, sợ hãi làm chúng ta mù, sợ hãi sẽ giữ chúng ta mù, Ai đang nói đó, bác sĩ hỏi, Một người mù, giọng nói đáp, một người mù thôi, vì tất cả chúng ta nơi này đều mù. Khi ấy ông già đeo miếng vải đen che mắt hỏi, Cần bao nhiêu người mù để làm nên sự mù lòa, Chẳng ai trả lời được. Cô gái đeo kính đen yêu cầu ông bật radio, có thể có tin tức. Họ hoãn tin tức lại, trong khi đó họ nghe một chút nhạc. Một lúc sau vài người mù xuất hiện ở cửa phòng, một người nói, Tiếc quá không ai nghĩ đem theo cây guitar. Tin tức không có gì khích lệ lắm, tin đồn lan ra rằng sắp thành lập một chính phủ đoàn kết và cứu trợ toàn quốc.

IX

Lúc đầu, khi số người mù bị nhốt trong phòng này vẫn còn đếm trên mười đầu ngón tay, khi trao đổi hai, ba câu là đủ để biến người lạ thành bạn đồng hành trong nỗi bất hạnh, và ba, bốn câu nữa họ có thể tha thứ mọi lỗi lầm của nhau, một số lỗi thật nghiêm trọng, và nếu không lập tức tha thứ hết thì chỉ là vấn đề kiên nhẫn đợi vài ngày, rồi sự việc trở nên quá rõ là những kẻ khốn khổ tội nghiệp này phải chịu bao nhiêu hoạn nạn vô lý, mỗi lần như vậy cơ thể họ lại đòi hỏi được an ủi lập tức, hay như ta nói, đòi được thỏa mãn nhu cầu của nó. Dù vậy, tuy biết là ít có cách cư xử hoàn hảo và ngay cả bản tính thận trọng và khiêm tốn nhất cũng có điểm yếu, phải công nhận rằng những người mù đầu tiên bị đưa vào đây để cách ly đều có ý thức ít nhiều, có thể chịu đựng với lòng tự trọng nỗi gian nan do bản tính tục tằn kinh khủng của con người gây ra. Giờ đây tất cả giường đã có người chiếm, tất cả hai trăm bốn chục giường, chưa tính người mù phải ngủ trên sàn nhà, không sức tưởng tượng nào, dù có khả năng so sánh, hình dung và ẩn dụ phong phú và sáng tạo đến mấy, có thể diễn tả đúng sự dơ bẩn ở đây. Không những tình trạng phòng vệ sinh chẳng bao lâu trở thành cái hang hôi hám như cống rãnh dưới địa ngục đầy các linh hồn bị đọa đày, mà cả vì một số bệnh nhân thiếu tôn trọng hay bỗng dưng quá mót đã biến hành lang và lối đi thành hố xí, thoạt đầu chỉ thỉnh thoảng nhưng bây giờ trở thành thói quen. Kẻ bất cần và thiếu nhẫn nại nghĩ, Chả sao, chả ai thấy được mình, rồi họ làm tại chỗ. Khi không còn cách nào tới phòng vệ sinh, người mù bị nhốt bắt đầu dùng sân làm chỗ xả và bài tiết. Những kẻ bản tính tế nhị hay có giáo dục sẽ nhịn cả ngày, họ cố sức chịu đựng tới tối, họ đoán chừng là tối khi hầu hết mọi người đều ngủ trong phòng, rồi họ đi, bóp bụng hay khép chân lại, tìm một, hai tấc đất sạch nếu có giữa thảm phân nhoe nhoét bất tận, và tệ hơn nữa, chịu bị lạc trong không gian vô tận của mảnh sân, nơi chả có điểm hướng dẫn nào ngoài vài cái cây còn sống sót sau cơn tìm kiếm điên cuồng của người trước, và cả giữa mấy gò thấp lúc này gần phẳng vừa đủ lấp người chết. Mỗi ngày một lần, luôn

luôn vào lúc chiều tối, như đồng hồ báo thức reo đúng giờ, giọng nói trên loa phóng thanh nhắc lại các lời chỉ dẫn và cấm đoán quen thuộc, nhấn mạnh tới lợi ích khi dùng thường xuyên sản phẩm lau chùi, nhắc người bị nhốt là có một máy điện thoại trong mỗi phòng để yêu cầu cung cấp các thứ cần thiết mỗi khi hết, nhưng cái thật cần là một vòi nước mạnh để rửa hết cứt, rồi một đạo quân thợ ống nước tới sửa các bể chứa để có thể dùng lại, rồi nước, rất nhiều nước, để giội những chất thải xuống cống, và, chúng tôi xin con mắt, một cặp mắt, một bàn tay có thể dẫn dắt chúng tôi, một tiếng nói bảo tôi, Lối này. Những người mù bị nhốt này, nếu chúng ta không tới giúp họ, chẳng bao lâu họ sẽ biến thành loài thú, tệ hơn nữa, thành loài thú mù. Câu này không phát ra từ giọng nói vô danh đã kể về các bức tranh và hình ảnh của thế giới này, người đang nói, mặc dù dùng những chữ khác trong đêm khuya, là vợ bác sĩ nằm bên cạnh chồng, đầu họ chui dưới một tấm chăn, Phải tìm ra giải pháp cho tình trạng bẩn thỉu khủng khiếp này, em hết chịu nổi và em không thể tiếp tục giả vờ là không thấy, Cứ nghĩ tới hậu quả mà xem, gần như chắc chắn họ sẽ cố biến em thành nô lệ của họ, một thứ đầy tớ chung, em sẽ bị mọi người sai khiến, họ sẽ đợi em đút ăn cho họ, tắm rửa họ, giúp họ đi ngủ và đánh thức họ dậy lúc trời sáng, và bắt em đưa họ đi đây đi đó, xì mũi cho họ và lau nước mắt họ, họ sẽ gọi em lúc em ngủ, sỉ vả em nếu em bắt họ đợi, Làm sao chính anh lại có thể đòi em tiếp tục nhìn cảnh khốn khổ này, thường trực trước mắt em, mà không nhấc một ngón tay lên giúp, Em đã làm quá đủ rồi, Em ích lợi gì, nếu mối lo chính của em chỉ là đừng để ai biết em có thể thấy, Có kẻ sẽ ghét em vì em thấy, đừng nghĩ mù lòa làm chúng ta thành người tốt hơn, Nó cũng chẳng làm chúng ta xấu hơn, Rồi chúng ta sẽ xấu hơn, cứ nhìn chuyện xảy ra khi tới giờ chia thức ăn, Đúng vậy, người còn thấy có thể kiểm soát việc phát thực phẩm cho mọi người trong này, chia không thiên vị, theo lẽ phải, rồi sẽ hết than phiền, sẽ dứt tiếng cãi nhau không ngớt khiến em phát điên, anh không biết nhìn hai người mù đánh nhau là như thế nào, Không nhiều thì ít đánh nhau luôn luôn là một hình thức mù lòa, Chuyện này khác, Em cứ làm điều em nghĩ là tốt nhất, nhưng đừng quên chúng ta là gì ở đây, mù, chỉ mù, những kẻ mù không có lời nói tử tế hay lòng thương xót, thế giới nhân đức và sinh động của trẻ mồ côi mù đã kết thúc, bây giờ mình đang ở trong vương quốc khắc nghiệt, tàn nhẫn, bất khoan dung của người mù, Phải chi anh có thể thấy điều em phải thấy, anh sẽ muốn mù, Anh tin em, nhưng không cần, vì anh đã mù, Tha lỗi cho em, anh yêu, phải chi anh biết, Anh biết, anh biết, cả đời anh nhìn vào mắt người, nó là bộ phận duy nhất trên cơ thể mà linh hồn có thể còn hiện diện, và nếu những con mắt đó mất đi, Ngày

mai em sẽ nói với họ là em có thể thấy, Hy vọng em sẽ không hối tiếc, Ngày mai em sẽ bảo họ, bà ngập ngừng rồi nói thêm, Trừ phi lúc đó em rốt cuộc cũng gia nhập vào thế giới của họ.

Nhưng việc đó chưa chịu xảy ra. Sáng hôm sau, khi bà thức giấc, rất sớm như thường lệ, hai mắt bà vẫn thấy rõ như trước. Tất cả người mù trong phòng còn ngủ. Bà tự hỏi nên bảo họ thế nào, bà có nên gom hết cả lại rồi báo tin, có lẽ nên làm một cách thận trọng, đừng phô trương, chẳng hạn nói như không muốn làm vấn đề quá trầm trọng, Tưởng tượng coi, ai mà nghĩ tôi vẫn sáng mắt giữa bao nhiêu người bị mù, hay có lẽ khôn ngoan hơn, giả vờ bà đã mù thật rồi bỗng nhiên thấy lại, nó có thể là cách cho mọi người một hy vọng nào đó. Nếu bà ta có thể thấy lại, họ sẽ bảo nhau, có lẽ mình cũng sẽ thấy lại, mặt khác, họ có thể bảo bà, Nếu như vậy thì đi ra, cút đi, khi ấy bà sẽ đáp rằng bà không thể bỏ đi mà không có chồng bà, và quân đội sẽ không thả bất kỳ người mù nào khỏi khu cách ly, vì vậy không có cách nào khác hơn là cho phép bà ở lại. Một số người mù đang cựa quậy trên giường, và như thông lệ mỗi sáng, họ xì hơi, nhưng điều này không làm bầu khí quyển buồn nôn hơn, chắc nó đã tới mức bão hòa. Mùi xú uế không chỉ từ các phòng vệ sinh lan ra nồng nặc làm ta muốn ói, mà cả mùi hôi lưu cữu của hai trăm năm chục người thân thể đẫm mồ hôi, họ không thể hoặc không biết cách tự tắm rửa, họ mặc quần áo ngày càng bẩn hơn, họ ngủ trên những cái giường họ thường xuyên phóng uế. Xà phòng, thuốc tẩy trắng, chất tẩy ích lợi gì, bỏ phí khắp nơi, nếu vòi hoa sen nghẹt hay bị rơi khỏi ống nước, nếu cống ngập nước bẩn chảy lan ra ngoài phòng tắm, ướt đẫm ván sàn hành lang, rỉ qua khe nứt của các phiến đá lát. Nghĩ tới chuyện can thiệp vào là điên, vợ bác sĩ bắt đầu suy ngẫm, ngay cả nếu họ không đòi hỏi mình phải hầu họ, hoàn toàn không chắc, chính mình sẽ không chịu nổi rồi bắt đầu chùi rửa cho tới khi kiệt sức, đây không phải là việc cho một người. Lòng can đảm của bà trước đó hình như vững chắc, bắt đầu đổ vỡ, dần dần bỏ rơi bà khi đối diện với thực tế phũ phàng xông vào mũi và chướng mắt, bây giờ là lúc biến lời nói thành hành động. Mình là đứa hèn, bà cáu kỉnh lẩm bẩm, thà mù còn hơn đi loanh quanh như một tên truyền giáo nhút nhát. Ba người mù đã thức dậy, một người là anh dược tá, họ sắp ra tiền sảnh để nhận phần thực phẩm phân phối cho phòng đầu. Vì thiếu thị lực, không thể nói là phân chia bằng mắt, thêm một thùng, bớt một thùng, ngược lại, thật tội nghiệp khi thấy họ loay hoay đếm rồi phải bắt đầu lại từ đầu, một số kẻ có tính nghi ngờ muốn biết chính xác người khác mang cái gì, cuối cùng luôn nổ ra cãi nhau, một cái đẩy thô bạo, một cái tát đối với phụ nữ mù, là điều không thể tránh. Trong phòng, mọi người bây

giờ đã thức, sẵn sàng nhận khẩu phần của mình, nhờ kinh nghiệm họ đã nghĩ ra một cách phân phối khá dễ, họ bắt đầu bằng cách mang tất cả thực phẩm tới cuối phòng, chỗ có giường của bác sĩ và vợ ông cũng như cô gái đeo kính đen và đứa bé đang đòi mẹ, rồi những người bị nhốt chung tới đó để lấy thức ăn của họ, mỗi lần hai người, bắt đầu từ giường gần lối vào nhất, số một bên phải, số một bên trái, số hai bên phải, số hai bên trái, vân vân và vân vân, mà không một lời hằn học hay chen lấn, đúng là lâu hơn, nhưng giữ được thanh bình cũng đáng công đợi. Người đầu tiên nghĩa là người có thực phẩm ngay trong tầm tay lại là người cuối cùng được phát, ngoại trừ đứa bé mắt lác, dĩ nhiên, nó luôn ăn xong trước khi cô gái đeo kính đen nhận phần mình, vì thế một phần thức ăn đáng lẽ là của cô luôn luôn vào bụng đứa bé. Tất cả người mù đã ngước đầu về phía cửa, hy vọng nghe tiếng chân của bạn cùng phòng, tiếng loạng choạng không thể lầm của người đang khiêng một vật gì, nhưng đây không phải là tiếng ồn ào bỗng dưng nghe thấy mà là tiếng người đang chạy nhanh, nếu một kỳ công như vậy có thể xảy ra đối với kẻ không thể thấy chỗ đặt chân của mình. Nhưng làm sao có thể tả khác khi họ xuất hiện thở hổn hển ở cửa. Ngoài đó xảy ra chuyện gì làm họ chạy vào trong này, và cả ba người đang cố chen qua cửa cùng lúc để báo một tin bất ngờ, Tụi nó không cho phép chúng tôi lấy thực phẩm, một người nói, và hai người kia nhắc lại lời anh ta, Tụi nó không cho phép mình, Ai, bọn lính à, một giọng nào đó hỏi, Không, người mù, Người mù nào, chúng ta ở đây đều mù cả, Chúng tôi không biết tụi nó là ai, anh dược tá nói, nhưng tôi nghĩ họ chắc thuộc nhóm người tới cùng một lúc, nhóm tới cuối cùng, Còn chuyện không cho phép anh lấy thực phẩm là sao, bác sĩ hỏi, cho tới nay chưa hề có vấn đề, Tụi nó nói bây giờ không như vậy nữa, từ nay ai muốn ăn phải mua. Khắp phòng nổi lên tiếng phản đối, Đâu có được, Tụi nó lấy thức ăn của mình, Đồ ăn cắp, Ô nhục, người mù hại người mù, Tôi chưa bao giờ nghĩ đời mình sẽ thấy chuyện như thế này, Mình đi kiện với trung sĩ. Một người cương quyết hơn đề nghị cả bọn họ cùng đi đòi phần chính đáng của mình, Không dễ, anh dược tá nói, tụi nó đông lắm, tôi có cảm tưởng rất rõ là chúng lập một nhóm lớn, và tệ nhất là tụi nó có vũ khí, Anh nói có vũ khí là làm sao, Ít nhất tụi nó có dùi cui, tay tôi vẫn còn đau vì bị quất một cú, một người trong bọn nói, Chúng ta thử giải quyết việc này một cách hòa bình, bác sĩ nói, tôi sẽ đi với anh để nói với mấy người này, chắc có hiểu lầm, Tất nhiên, thưa bác sĩ, tôi ủng hộ ông, anh dược tá nói, nhưng theo cách cư xử của chúng, tôi không nghĩ ông thuyết phục được chúng, Dù vậy, mình phải ra đó, mình không thể để như vậy, Em đi với anh, vợ bác sĩ nói. Nhóm nhỏ rời phòng, ngoại trừ người kêu đau cánh tay, ông

ta cảm thấy đã làm xong bổn phận của mình và ở lại để kể cho người khác về chuyến đi hiểm nghèo của ông, phần thực phẩm của họ cách hai bước, và một hàng người bảo vệ chúng, Bằng dùi cui, ông nhấn mạnh.

Cùng tiến tới như một tiểu đội, họ chen qua đám bệnh nhân mù của mấy phòng kia. Khi họ tới tiền sảnh, vợ bác sĩ lập tức biết không thể đối thoại ngoại giao được, và có lẽ chả bao giờ được. Ở giữa tiền sảnh, một nhóm bệnh nhân mù đứng vòng quanh các thùng thực phẩm, chúng trang bị gậy và thanh sắt giường, chĩa ra phía trước như lưỡi lê hay cây giáo, đương đầu với sự tuyệt vọng của những người mù vây quanh đang vụng về cố phá vỡ hàng phòng ngự, có người hy vọng tìm được một lỗ hổng, một khe hở mà có đứa đã bất cẩn không khép lại, họ đưa tay lên đỡ gạt các cú đánh, người khác bò lổm ngổm cho tới khi đụng vào chân đối phương, bị đẩy lùi vì cú quất lên lưng hay một cái đá mạnh. Đánh một cách mù quáng, như tục ngữ đã nói. Cảnh này còn kèm thêm những lời phản đối căm phẫn, tiếng thét giận dữ, Chúng tôi đòi phần thức ăn của chúng tôi, Chúng tôi có quyền ăn, Đồ vô lại, Thật là thái quá, Không thể tưởng tượng nổi, có một anh chàng ngây thơ hay lơ đãng nói, Gọi cảnh sát, có lẽ trong số họ có vài anh cảnh sát, như mọi người đều biết, chứng mù không chừa một nghề nào hay giới nào, nhưng một cảnh sát bị hóa mù không giống như một cảnh sát mù, còn hai anh cảnh sát chúng ta biết, họ đã chết và được chôn sau nhiều cố gắng. Thôi thúc vì hy vọng ngu xuẩn rằng nhà chức trách sẽ phục hồi lại sự yên bình cũ cho nhà thương điên, áp đặt công lý, mang lại bình an cho tâm hồn, một bà mù cố sức đi tới lối vào chính và gọi lớn cho mọi người nghe, Giúp chúng tôi, tụi côn đồ này định ăn cắp thức ăn của chúng tôi. Bọn lính giả điếc, lệnh trung sĩ đã nhận của ông đại úy mới tạt ngang trong một chuyến đi thăm chính thức không thể rõ ràng hơn, Nếu họ rốt cuộc giết lẫn nhau thì càng tốt, họ càng ít. Bà mù chửi rủa té tát như mụ điên hồi xửa hồi xưa, chính bà gần như loạn trí, nhưng loạn trí vì hoàn toàn tuyệt vọng. Cuối cùng, biết lời kêu gọi của bà là vô ích, bà lặng im, vào trong khóc nức nở, và mù tịt mình đang đi đâu, bà nhận một cú lên đầu làm bà ngã xuống sàn. Vợ bác sĩ muốn chạy tới giúp bà đứng lên, nhưng tình thế hỗn loạn tới nỗi không nhích được hơn hai bước. Người mù đến đòi thực phẩm đã bắt đầu rút lui trong xáo trộn, khả năng định hướng của họ mất hoàn toàn, họ vấp lên nhau, ngã xuống, đứng lên, rồi lại ngã, một số thậm chí chẳng buồn cố đứng lên, bỏ cuộc, nằm sấp trên đất, kiệt sức, khốn khổ, đau nhừ, mặt họ gí chặt xuống sàn gạch. Khi ấy vợ bác sĩ kinh hoảng thấy một trong mấy tên mù côn đồ rút súng trong túi ra rồi sống sượng giơ lên trời. Tiếng nổ làm miếng

vữa lớn trên trần rớt xuống mấy cái đầu không được bảo vệ của họ càng làm tăng hoảng loạn. Gã du côn quát, Mọi người im lặng, câm họng lại, đứa nào dám lên tiếng là tao bắn thẳng, bất kể trúng ai, rồi lúc đó hết kêu ca. Người mù không nhúc nhích. Gã có súng tiếp tục, Nghe đây và đừng cãi cọ, từ nay về sau bọn tao sẽ lo vụ thực phẩm, tất cả tụi mày coi chừng, đừng đứa nào dấm dớ nghĩ chuyện ra đó kiếm, bọn tao sẽ đặt người gác ở lối vào, bất cứ ai định trái lệnh này sẽ nhận lãnh hậu quả, từ nay sẽ bán thức ăn, ai muốn ăn phải mua. Chúng tôi phải trả thế nào, vợ bác sĩ hỏi, Tao đã bảo không đứa nào được nói, gã côn đồ có súng gầm lên, quơ vũ khí trước mặt. Phải có người nói, chúng tôi cần biết chúng tôi phải làm thế nào, tìm thức ăn ở đâu, tất cả chúng tôi sẽ đi một lúc, hay từng người một, Con mụ này định bày trò gì đây, một đứa trong nhóm bình phẩm, nếu mày bắn nó thì bớt được một miệng phải nuôi, Nếu tao thấy được nó thì nó đã ăn một viên đạn vào bụng. Rồi hắn nói với mọi người, Quay về phòng tụi mày tức khắc, ngay phút này, khi nào bọn tao khiêng xong thức ăn vào thì bọn tao sẽ quyết định làm gì, Còn mua làm sao, vợ bác sĩ lại nói, chúng tôi phải trả bao nhiêu cho một phần cà phê sữa và bánh quy, Nó muốn chết thật mà, con mụ này, cũng giọng đó nói, Để nó cho tao, gã kia nói, rồi đổi giọng, Mỗi phòng sẽ chỉ định hai đứa chịu trách nhiệm gom góp đồ đạc quý giá của mọi người, tất cả đồ quý giá đủ loại, tiền, đồ trang sức, nhẫn, vòng đeo tay, khuyên tai, đồng hồ, mọi thứ tụi bay có, rồi đem đống đồ qua phòng thứ ba bên trái, chỗ bọn tao ở, nếu tụi bay muốn nghe lời khuyên thân mật thì đừng tính lừa bọn tao, bọn tao biết trong đám tụi mày có đứa sẽ giấu đồ quý giá, nhưng tao cảnh cáo tụi mày nên nghĩ lại, nếu bọn tao cảm thấy tụi mày không nộp đủ thì tụi mày khỏi có đồ ăn mà cứ nhai tiền và gặm kim cương của tụi mày. Một ông mù ở phòng thứ hai bên phải hỏi, Chúng tôi phải làm gì, chúng tôi nộp mọi thứ một lượt, hay chúng tôi trả theo món chúng tôi ăn, Hình như tao giải thích không đủ rõ, gã có súng nói, rồi cười, trước tiên tụi mày nộp, rồi tụi mày ăn, còn chuyện trả theo món tụi mày ăn thì sẽ phải giữ sổ sách cực kỳ phức tạp, tốt nhất là nộp hết mọi thứ một lần rồi bọn tao sẽ coi tụi mày đáng được ăn bao nhiêu, nhưng tao cảnh cáo một lần nữa, đừng tính giấu bất kỳ cái gì vì tụi mày sẽ phải trả giá đắt, và để khỏi ai trách bọn tao là làm ăn không lương thiện, hãy nhớ là sau khi nộp hết mọi thứ tụi mày có thì bọn tao sẽ đi kiểm tra, tụi mày sẽ gặp rắc rối nếu bọn tao kiếm thấy chỉ một xu thôi, bây giờ tao muốn tất cả ra khỏi chỗ này càng nhanh càng tốt. Hắn giơ tay lên bắn một phát nữa. Vữa lại rơi xuống đất. Còn mày, gã côn đồ có súng nói, tao sẽ không quên giọng của mày, Còn tôi cũng không quên bộ mặt của anh, vợ bác sĩ đáp.

Chẳng ai có vẻ chú ý tới sự vô lý của một bà mù nói bà ta sẽ không quên một khuôn mặt mà bà ta không thấy. Người mù đã rút nhanh, tìm các khung cửa, và những người trong phòng đầu báo ngay tình hình cho các bạn cùng phòng, Theo những gì chúng tôi nghe được, tôi không tin là lúc này chúng ta có thể làm gì khác hơn là tuân theo, bác sĩ nói, bọn chúng chắc khá đông, và tệ nhất là chúng có vũ khí. Chúng ta cũng có thể tự vũ trang, anh dược tá nói, Phải, bằng mấy cành cây nếu còn cành nào để bẻ trong tầm tay, bằng mấy thanh sắt giường mà chúng ta chẳng có sức dùng, trong khi chúng có ít nhất một khẩu súng trong tay, Tôi không nộp của cải của tôi cho bọn chó đẻ mù đó, một người tỏ ý, Tôi cũng vậy, một người khác hùa theo. Đúng vậy, hoặc là tất cả chúng ta nộp hết mọi thứ, hoặc là không ai nộp gì, bác sĩ nói, Chúng ta không có cách nào khác, vợ ông nói, vả lại, chế độ trong này chắc giống như họ đã áp đặt ngoài kia, ai không muốn mua thì cứ việc, quyền của họ, nhưng sẽ không có gì ăn và đừng mong sống trên lưng chúng tôi, Chúng ta sẽ bỏ hết những gì mình có và nộp hết mọi thứ, bác sĩ nói, Còn những người không có gì để nộp thì sao, anh dược tá hỏi, Họ sẽ ăn cái gì người khác cho họ, như câu châm ngôn là, góp theo năng lực, hưởng theo nhu cầu. Một thoáng ngập ngừng, rồi ông già đeo miếng vải đen che mắt hỏi, Vậy thì chúng ta sẽ yêu cầu ai đảm nhiệm, Tôi đề nghị bác sĩ, cô gái đeo kính đen nói. Không cần phải bầu, cả phòng nhất trí. Mình phải có hai người, bác sĩ nhắc họ, có ai muốn tình nguyện không, ông hỏi, Tôi muốn, nếu không ai tình nguyện, người đàn ông mù đầu tiên nói, Tốt lắm, chúng ta bắt đầu thu góp, chúng tôi cần một cái túi, hay một cái giỏ, một cái va li nhỏ, thứ nào cũng được, Tôi có thể bỏ cái này, vợ bác sĩ nói, rồi bắt đầu đổ một cái túi ra ngay, trong đó bà cất đồ trang sức và các món linh tinh khác từ hồi bà không bao giờ tưởng tượng nổi hoàn cảnh bà phải sống như bây giờ. Giữa đám chai lọ, hộp và ống tuýp từ một thế giới khác, có một cây kéo dài khá nhọn. Bà không nhớ đã cất nó ở đó, nhưng nó ở đó. Vợ bác sĩ ngẩng đầu lên. Những người mù đang đợi, chồng bà đã đi tới giường của người đàn ông mù đầu tiên, họ đang nói chuyện với nhau, cô gái đeo kính đen đang nói với đứa bé mắt lác rằng thức ăn sẽ tới ngay, trên sàn nhà, nhét sau bàn ngủ, là miếng băng vệ sinh vấy máu, như thể cô gái đeo kính đen lo âu, với tính thùy mị trong trắng và vô nghĩa, giấu nó khỏi con mắt của những người không thể thấy. Vợ bác sĩ nhìn cây kéo, bà cố nghĩ tại sao bà lại nhìn nó đăm đăm như thế này, như thế nào, như thế này, nhưng bà không nghĩ được lý do, thành thật mà nói, bà hy vọng tìm thấy lý do gì ở cây kéo dài đang nằm trong bàn tay xòe ra của bà, hai lưỡi kéo mạ kền, mũi nhọn lấp lánh, Em có cái túi chưa, chồng bà hỏi bà, Vâng, nó đây, bà đáp, rồi đưa tay đang cầm cái túi rỗng ra

trong khi tay kia giấu sau lưng để che cây kéo, Chuyện gì vậy, bác sĩ hỏi, Không, vợ ông đáp, bà cũng có thể dễ dàng trả lời, Anh có thấy gì đâu, giọng em chắc lạ, thế thôi, chả có gì khác. Cùng đi với người đàn ông mù đầu tiên, bác sĩ tiến tới bà, tay ông ngập ngừng nhận cái túi, rồi nói, Bắt đầu chuẩn bị đồ đạc của các ông bà, chúng tôi sẽ khởi sự thu góp. Vợ ông tháo đồng hồ, làm luôn cho chồng, gỡ khuyên tai, một bộ vòng nhỏ đính hồng ngọc, sợi dây chuyền vàng bà đeo quanh cổ, nhẫn cưới của bà, nhẫn của ông, cả hai đều dễ tháo, Ngón tay mình đã gầy hơn, bà nghĩ, bà bắt đầu cho mọi thứ vào túi, rồi tiền họ mang theo từ nhà, nhiều tờ bạc khác mệnh giá, vài đồng xu, Hết rồi, bà nói, Em chắc chứ, bác sĩ nói, nhìn cho kỹ, Đó là tất cả mọi thứ đáng giá mình có. Cô gái đeo kính đen đã gom xong của cải, cũng chả khác gì mấy, cô có hai vòng đeo tay thay vì một, nhưng không có nhẫn cưới. Vợ bác sĩ đợi tới khi chồng bà và người đàn ông mù đầu tiên đã quay lưng đi và cô gái đeo kính đen cúi xuống đứa bé mắt lác, Cứ nghĩ cô như mẹ cháu, cô nói, cô sẽ mua cho cả hai, rồi bà lùi về bức tường ở cuối phòng. Ở đó, như trên các bức tường khác, có mấy cây đinh lớn thòi ra chắc đã được người điên dùng làm chỗ treo của cải và đồ trang sức rẻ tiền. Bà chọn cái đinh cao nhất mà bà có thể với tới, và treo cây kéo ở đó. Rồi bà ngồi xuống giường mình. Chồng bà và người đàn ông mù đầu tiên đang chậm chạp tiến về phía cửa, họ ngừng lại thu góp tài sản từ người có của để góp ở cả hai bên lối đi, một số phản đối rằng họ bị cướp một cách trơ tráo, và đó là sự thật hoàn toàn, kẻ khác tự lột bỏ của cải với vẻ lãnh đạm, như đang nghĩ là suy cho cùng thì trên thế gian này chẳng có gì thuộc về chúng ta theo nghĩa tuyệt đối, lại một sự thật quá hiển nhiên khác nữa. Lúc họ tới cửa phòng, sau khi thu góp xong, bác sĩ hỏi, Chúng ta đã nộp hết rồi chứ, vài giọng cam chịu đáp ừ, một số không nói gì, và sẽ có ngày chúng ta biết phải chăng họ im lặng để tránh nói dối. Vợ bác sĩ nhìn lên cây kéo. Bà ngạc nhiên thấy nó cao tít, treo trên một cây đinh, như không phải chính bà đã cất nó ở đó, rồi bà ngẫm nghĩ mang nó theo thật hay, bây giờ bà có thể tỉa râu cho chồng, làm ông nom bảnh bao hơn, vì như chúng ta biết, sống trong hoàn cảnh này đàn ông không thể cạo râu như bình thường. Khi bà nhìn lại phía cửa, hai người đàn ông đã biến mất trong bóng tối hành lang và đang đi tới phòng thứ ba bên trái, nơi họ đã được bảo phải tới trả tiền cho thức ăn của họ. Thức ăn hôm nay, cũng như ngày mai, và có lẽ cho cả tuần, Rồi sau đó, câu hỏi không có câu trả lời, mọi thứ chúng ta có để trả sẽ hết.

Khá ngạc nhiên, hành lang không đông nghẹt như thông lệ, vì bình thường, khi người bị nhốt rời phòng, họ không tránh khỏi bị vấp, va nhau và ngã, người bị đụng nguyền rủa, chửi bới tục tĩu,

kẻ đụng người khác trả đũa bằng những lời sỉ vả ghê gớm hơn, nhưng chả ai chú ý, người ta phải trút cảm nghĩ của mình, nhất là nếu họ mù. Phía trước có tiếng chân và người nói, họ chắc là phái viên từ các phòng kia đang làm theo lệnh, Hoàn cảnh của mình thật tệ, thưa bác sĩ, người đàn ông mù đầu tiên nói, như thể bị mù chưa đủ, mình còn mắc phải nanh vuốt của tụi mù ăn cắp, hình như đó là số phận của tôi, đầu tiên là tên ăn cắp xe, bây giờ là bọn đê tiện này gí súng cướp thức ăn của mình, Khác là ở chỗ đó, bọn nó có súng, Nhưng đạn không còn mãi, Chả có gì còn mãi, nhưng trong hoàn cảnh này đạn còn mãi vẫn hơn, Sao thế, Nếu hết đạn, nghĩa là có kẻ bắn hết đạn, và chúng ta đã có quá nhiều xác chết, Mình ở vào hoàn cảnh quá quắt, Nó đã quá quắt từ khi chúng ta tới đây, nhưng chúng ta vẫn kiên nhẫn chịu đựng, Ông là người lạc quan, thưa bác sĩ, Không, tôi không lạc quan, nhưng tôi không thể tưởng tượng được điều gì tệ hơn hoàn cảnh hiện thời của chúng ta, Ôi dào, tôi hoàn toàn không tin bất hạnh và xấu xa là có giới hạn, Anh có thể đúng, bác sĩ nói, rồi như ông tự nói với mình, Phải có gì xảy ra, một kết luận chứa đựng mâu thuẫn, hoặc là cuối cùng phải có gì tệ hơn thế này, hoặc là từ nay sự việc sẽ khá hơn, mặc dù mọi dấu hiệu đều cho thấy ngược lại. Đi đều bước và quẹo ở vài góc, họ tiến tới phòng thứ ba. Bác sĩ lẫn người đàn ông mù đầu tiên chưa bao giờ mạo hiểm tới đây, nhưng hai cánh được xây theo mô hình đối xứng triệt để, khá hợp lý, ai quen với cánh bên phải sẽ định hướng không khó khăn bên cánh trái, và ngược lại, một bên ta chỉ phải rẽ bên trái trong khi bên kia ta phải quẹo bên phải. Họ nghe tiếng nói, chắc là tiếng người tới trước họ, Mình phải đợi, bác sĩ thấp giọng, Sao thế, Bọn bên trong muốn biết chính xác mấy người này mang gì, đối với chúng chẳng quan trọng, vì chúng ăn xong rồi chúng chả cần vội, Chắc gần tới giờ ăn trưa, Ngay cả nếu có thể thấy, nhóm này cũng chẳng biết, họ không còn đồng hồ. Mười lăm phút sau, hơn kém một phút, việc trao đổi đã xong. Hai ông đi qua mặt bác sĩ và người đàn ông mù đầu tiên, nghe chuyện họ nói rõ ràng là họ đang khiêng thức ăn, Cẩn thận, đừng làm rơi cái gì, một người nói, và người kia lẩm bẩm, Tôi không biết có đủ cho mọi người không. Chúng ta phải thắt lưng buộc bụng. Lướt tay dọc theo tường, người đàn ông mù đầu tiên theo sau, bác sĩ tiến tới cho đến khi tay ông đụng khung cửa, Chúng tôi từ phòng đầu tiên bên phải, ông gọi lớn. Ông định tiến tới một bước, nhưng chân ông đụng chướng ngại vật. Ông nhận ra đó là cái giường dựng chéo, đặt ở đó làm quầy trao đổi. Bọn chúng có tổ chức, ông nghĩ thầm, việc này không bỗng dưng xảy ra tùy hứng, ông nghe tiếng nói, tiếng chân, Bọn chúng có bao nhiêu đứa, vợ ông nói là mười, nhưng chưa hẳn là không thể có nhiều hơn, chắc chắn không phải tất cả bọn chúng đã ở ngoài đó

lúc họ đi lấy thực phẩm. Gã có súng là trùm bọn chúng, giọng giễu cợt của gã đang nói, Nào, xem phòng thứ nhất bên phải mang giàu sang gì tới cho bọn mình, rồi bằng giọng thấp hơn nhiều, gã nói với đứa chắc đang đứng gần đó, Ghi lại. Bác sĩ sửng sốt, chuyện gì thế này, gã nói, Ghi lại, vậy thì phải có kẻ viết được, một kẻ không mù, vậy là có hai người mắt sáng, Mình phải cẩn thận, ông nghĩ, ngày mai thằng khốn này có thể đứng ngay bên cạnh bọn mình mà mình thậm chí không biết, ý nghĩ này của bác sĩ không khác với ý người đàn ông mù đầu tiên đang nghĩ, Một cây súng và một tên do thám, mình nguy rồi, mình sẽ không bao giờ ngóc đầu lên nổi. Gã mù bên trong, tên trùm bọn cướp, đã mở túi, hắn cầm lên với đôi tay thành thạo, vừa sờ mó vừa nhận diện đồ vật và tiền bạc, rõ ràng hắn sờ cũng biết cái gì là vàng và cái gì không, sờ mó hắn cũng biết giá trị tờ bạc và đồng xu, dễ dàng đối với kẻ có kinh nghiệm, phải vài phút sau bác sĩ mới bắt đầu nghe rõ tiếng đâm giấy, ông lập tức nhận ra cạnh đó có người đang viết bằng chữ braille, còn gọi là chữ nổi, tiếng que nhọn nghe vừa lặng lẽ vừa rõ, đục thủng tờ giấy dày và đụng miếng kim loại bên dưới. Vậy là có một người mù bình thường trong bọn mù tội phạm này, một người mù như những người đã có thời được gọi là người mù, anh chàng đáng thương hẳn nhiên đã bị bố ráp chung với kẻ khác, nhưng đây không phải là lúc tò mò và hỏi, anh là người mới mù hay anh đã mù nhiều năm rồi, kể cho chúng tôi làm sao anh bị mất thị lực. Bọn chúng quá may mắn, không những rút xổ số trúng một gã thư ký, chúng còn dùng hắn làm kẻ hướng dẫn, một người mù có kinh nghiệm mù là một chuyện khác, hắn đáng giá ngàn vàng. Việc kiểm kê tiếp tục, thỉnh thoảng tên côn đồ có súng hội ý với gã kế toán, Mày nghĩ cái này thì sao, gã ngưng việc sổ sách lại để cho ý kiến, Đồ giả rẻ tiền, gã nói, trong trường hợp đó tên cầm súng bình phẩm, Nếu nhiều thứ này thì tụi nó sẽ khỏi có thức ăn, hay Đồ tốt, khi ấy lời phê bình sẽ là, Không có gì hơn là làm ăn với người thành thật. Cuối cùng, ba thùng thực phẩm được khiêng lên giường. Đem đi, tên trùm cầm súng nói. Bác sĩ đếm, Ba thùng không đủ, chúng tôi thường nhận được bốn thùng hồi thực phẩm chỉ dành cho chúng tôi, đúng lúc đó ông cảm thấy nòng súng lạnh gí vào cổ ông, đối với một kẻ mù hắn nhắm không tệ, Tao sẽ cho lấy bớt một thùng mỗi khi mày than phiền, bây giờ cút đi, đem đi rồi cám ơn Chúa là mày còn có cái để ăn. Bác sĩ lẩm bẩm, Tốt, tốt, ông vồ lấy hai thùng trong khi người đàn ông mù đầu tiên lo thùng thứ ba, và bây giờ chậm hơn nhiều vì khiêng nặng, họ lần về đường cũ đã đưa họ tới đây. Khi họ tới tiền sảnh, ở đó hình như không có ai, bác sĩ nói, Tôi sẽ không bao giờ có cơ hội như vậy nữa, Ông nói gì, người đàn ông mù đầu tiên hỏi, Hắn gí súng vào cổ tôi, lẽ ra tôi có thể giật lấy, Như vậy rủi ro lắm, Không

rủi ro như mình tưởng, tôi biết khẩu súng ở đâu, hắn không có cách nào biết tay tôi ở đâu, hơn nữa, lúc đó tôi tin là hắn mù hơn tôi, tiếc là tôi đã không nghĩ ra, hay đã nghĩ tới nhưng thiếu can đảm, Rồi sao, người đàn ông mù đầu tiên hỏi, Anh nói gì, Giả thử ông nắm được vũ khí của hắn, tôi không tin ông có thể dùng nó, Nếu tôi biết chắc chắn sẽ giải quyết được tình thế, ừ, tôi sẽ dùng, Nhưng ông không chắc, Ừ, thật ra tôi không chắc, Vậy thì tốt hơn chúng nên giữ lấy vũ khí của chúng, miễn là chúng đừng dùng để tấn công chúng ta. Dùng súng đe dọa một người cũng giống như tấn công người ta, Nếu ông lấy được súng của hắn thì chiến tranh sẽ bắt đầu, và rất có thể chúng ta sẽ chẳng bao giờ sống sót ra khỏi chỗ đó, Anh nói đúng, bác sĩ nói, tôi sẽ coi như tôi đã suy nghĩ kỹ, Bác sĩ, ông đừng quên điều ông vừa nói với tôi lúc nãy, Tôi nói gì, Phải có gì xảy ra, Nó đã xảy ra và tôi đã không tận dụng nó, Phải là chuyện gì khác, không phải chuyện đó.

Khi họ vào phòng và phải trình số thực phẩm ít ỏi họ đã khiêng để đặt lên bàn, một số người nghĩ họ đáng trách vì đã không phản đối và đòi nhiều hơn, họ được đề cử làm đại diện cho nhóm vì lý do đó. Khi ấy bác sĩ giải thích việc đã xảy ra, ông kể về tên thư ký mù, về thái độ lăng mạ của gã mù có súng, và cả về cây súng. Những kẻ bất mãn thấp giọng xuống, rốt cuộc họ đồng ý rằng hiển nhiên lợi ích của phòng đã được đặt vào đúng người. Cuối cùng thực phẩm được phân phát, có người không thể không nhắc những kẻ thiếu kiên nhẫn rằng ít còn hơn không, vả lại, lúc này chắc sắp tới giờ ăn trưa, Tệ nhất là nếu chúng ta phải giống như con ngựa nổi tiếng đó, nó chết khi nó hết muốn ăn, một người bình phẩm. Những kẻ khác mỉm cười uể oải và một người nói, Cũng không tới nỗi tệ nếu đúng là khi con ngựa chết, nó không biết nó sắp chết.

X

Ông già đeo miếng vải đen che mắt hiểu rằng cái radio xách tay, vỏ ngoài mong manh như tuổi thọ hữu ích của nó, phải được loại khỏi danh sách các món quý giá họ phải giao nộp để mua thực phẩm, vì lợi ích của cái máy tùy thuộc trước tiên vào việc có pin bên trong hay không, và thứ nữa, vào việc pin sẽ dùng được bao lâu. Xét theo giọng hơi khàn vẫn phát ra từ cái hộp nhỏ, rõ ràng nó chỉ còn dùng được một thời gian ngắn nữa. Vì thế ông già đeo miếng vải đen che mắt quyết định không cho phát thanh nghe chung nữa, ngoài ra vì bọn mù trong phòng thứ ba bên trái có thể kéo tới rồi nghĩ khác, không vì giá trị vật chất của cái máy hầu như sắp sửa vô dụng như chúng ta đã thấy, mà vì lợi ích trước mắt của nó, hẳn nhiên rất lớn, chưa kể tới giả thuyết khả thi là đã giấu cái này thì cũng có thể giấu cái khác. Vì thế ông già đeo miếng vải đen che mắt nói từ nay ông sẽ trùm chăn nghe tin tức, chui hẳn đầu vào, và nếu có mẩu tin đáng lưu ý nào, ông sẽ báo ngay cho mọi người. Cô gái đeo kính đen xin ông cho cô thỉnh thoảng nghe nhạc, Để khỏi quên, cô biện luận, nhưng ông không lay chuyển, nhấn mạnh điều quan trọng là biết bên ngoài ra sao, ai muốn nhạc thì cứ nghe trong đầu họ, xét cho cùng trí nhớ của chúng ta nên được dùng cho một mục đích hữu ích nào đó. Ông già đeo miếng vải đen che mắt nói đúng, nhạc trên radio đã chói tai như một ký ức đau buồn, thế là vì lý do này ông vặn hết sức nhỏ, đợi tin tức. Khi ấy ông vặn tiếng hơi lớn hơn và chăm chú lắng nghe để khỏi mất chữ nào. Rồi ông tóm tắt bản tin bằng lời của mình, và truyền nó qua các láng giềng gần nhất. Và như thế từ giường này sang giường kia, tin tức lan dần khắp phòng, càng lúc càng sai lạc sau khi truyền từ người này sang người khác, giảm bớt hay phóng đại các chi tiết, tùy theo tính lạc quan hay bi quan của kẻ đang truyền tin tức. Cho tới lúc lời đã cạn và ông già đeo miếng vải đen che mắt thấy mình chả còn gì để nói thêm. Và điều đó không phải vì cái radio đã hỏng hay hết pin, kinh nghiệm của cuộc đời và cuộc sống cho thấy rõ không ai có thể quản lý thời gian, cái máy nhỏ này có vẻ không tồn tại lâu, nhưng cuối cùng

người ta im tiếng trước khi nó im tiếng. Suốt ngày đầu tiên sống dưới sự kìm kẹp của bọn mù ác ôn, ông già đeo miếng vải đen che mắt đã lắng nghe radio và truyền đi tin tức, gạt bỏ sự giả dối khéo léo của những lời tiên tri lạc quan được chính thức loan đi, và giờ đây trong đêm khuya, rốt cuộc ông thò đầu ra khỏi chăn, chăm chú nghe tiếng khò khè của cái radio sắp hết điện truyền giọng của phát thanh viên, thình lình ông nghe hắn hét, Tôi mù, rồi tiếng vật gì đập vào micro, một loạt âm thanh hỗn loạn vội vã, tiếng kêu than, rồi bỗng lặng yên. Đài phát thanh duy nhất ông có thể bắt được trên máy đã im tiếng. Ông già đeo miếng vải đen che mắt vẫn dán tai một lúc vào cái hộp bây giờ đã trơ trơ, như đợi giọng phát thanh viên trở lại và tin tức tiếp tục. Tuy nhiên, ông cảm thấy, hay đúng hơn đã biết, nó sẽ không trở lại nữa. Chứng bệnh trắng không chỉ làm phát thanh viên mù. Như một vệt thuốc súng, nó đã lan nhanh và lần lượt tới mọi người tình cờ có mặt trong phòng thu. Khi ấy ông già đeo miếng vải đen che mắt buông radio xuống sàn. Bọn ác ôn mù nếu đến để đánh hơi của cải quý giá còn giấu sẽ thấy lý do, nếu ý đó thoáng qua đầu chúng, để loại cái radio xách tay ra khỏi danh sách các món có giá trị. Ông già đeo miếng vải đen che mắt kéo chăn trùm lên đầu để có thể tự do khóc.

Dần dần, dưới ánh vàng vọt u ám của ngọn đèn mờ, căn phòng chìm vào giấc ngủ say, cơ thể được an ủi nhờ ba bữa ăn hôm đó, một điều trước kia ít khi xảy ra. Nếu sự việc tiếp tục như thế, rốt cuộc chúng ta sẽ một lần nữa đi tới kết luận rằng ngay cả trong nỗi bất hạnh tệ nhất cũng có thể tìm thấy điều tốt đủ để chịu đựng nỗi bất hạnh nói trên với lòng kiên nhẫn, mà trong hoàn cảnh này, trái với lời tiên đoán đáng ngại ban đầu, xét cho cùng, tập trung nguồn thực phẩm vào một mối độc nhất để chia và phân phát cũng có khía cạnh tích cực của nó, dù những người lý tưởng rất có thể phản đối là họ thích tiếp tục đấu tranh cho cuộc sống bằng chính sức mình, ngay cả nếu sự ngoan cường của họ sẽ dẫn tới đói. Vô tư lự tới ngày mai, quên rằng kẻ nào trả tiền trước sẽ bị phục vụ kém, đa số người mù trong các phòng đều ngủ say. Những kẻ mệt mỏi tìm kiếm vô vọng một lối thoát danh dự cho những bực dọc đang phải chịu, cũng đã ngủ hết, mơ tới những ngày tốt đẹp hơn, những ngày tự do hơn nếu không nói là thừa thãi. Trong phòng đầu tiên bên phải, chỉ có vợ bác sĩ còn thức. Nằm trên giường, bà nghĩ về điều chồng bà đã kể cho bà, khi ông thoáng ngờ trong số bọn cướp mù có đứa có thể thấy, một kẻ chúng có thể dùng làm mật thám. Lạ lùng là họ không nhắc tới việc đó nữa, như thể nó đã không xảy ra cho bác sĩ, ông đã quen với việc vợ ông còn thấy. Thoáng qua đầu bà, nhưng bà không nói,

bà không muốn thốt lên những lời hiển nhiên, Điều hắn không làm được nhưng em làm được. Điều gì vậy, bác sĩ sẽ hỏi, giả vờ không hiểu. Lúc này mắt bà dán lên cây kéo treo trên tường, vợ bác sĩ tự hỏi, Mắt nhìn của mình để làm gì, nó đã vạch trần cho bà xem nỗi kinh hoàng lớn hơn bà có thể tưởng tượng, nó đã thuyết phục bà rằng thà mù còn hơn, thế thôi. Cử động dè dặt, bà ngồi dậy trên giường. Đối diện bà, cô gái đeo kính đen và đứa bé mắt lác đang ngủ. Bà nhận thấy hai cái giường rất gần nhau, cô gái đã đẩy giường cô qua, chắc hẳn để gần đứa bé hơn nếu nó cần dỗ dành hay cần người lau nước mắt khi mẹ nó vắng mặt. Tại sao trước kia mình không nghĩ tới, mình có thể đẩy giường lại gần và ngủ chung, để khỏi lo lắng thường xuyên là anh ấy có thể ngã khỏi giường. Bà nhìn chồng đang ngủ say, trong giấc ngủ sâu vì mệt mỏi. Bà chưa tìm được dịp để kể cho ông là bà có mang theo kéo, một ngày nào đó bà sẽ phải tỉa râu cho ông, một việc mà ngay cả người mù cũng có thể làm miễn là đừng đưa lưỡi kéo sát da quá. Bà tìm được một cớ để khỏi kể về cây kéo, Sau đó tất cả các ông ở đây sẽ quấy rầy em và em sẽ không làm được gì khác ngoài việc tỉa râu. Bà xoay người ra, đặt chân lên sàn tìm giày. Khi sắp sửa xỏ giày, bà ngừng lại, nhìn nó đăm đăm, lắc đầu, rồi cất nó lại không gây một tiếng động. Bà đi dọc theo lối đi giữa các giường và từ từ tiến ra cửa phòng. Bàn chân trần của bà đụng phân nhầy nhụa trên sàn, nhưng bà biết ngoài hành lang còn tệ hơn rất nhiều. Bà liên tục nhìn dáo dác, để xem có người mù nào còn thức không, dù cho vài người hay cả phòng có thể thức canh chừng vẫn không quan trọng miễn là bà đừng gây tiếng động, và ngay cả nếu bà làm ồn, chúng ta biết nhu cầu của cơ thể chúng ta thúc bách dường nào, chúng chả cần giờ giấc, nói tóm lại, bà không muốn chồng thức giấc và cảm thấy vắng bà đúng lúc để hỏi bà, Em đi đâu đấy, có lẽ đó là câu hỏi các ông chồng thường đặt ra nhất cho vợ mình, cũng như câu Em ở đâu về đấy. Một bà mù đang ngồi trên giường, vai bà ta dựa lên cái gối thấp, cái nhìn đăm đăm trống rỗng của bà dán lên bức tường đối diện, nhưng bà không thể thấy. Vợ bác sĩ hơi ngập ngừng, như sợ đụng sợi chỉ vô hình lơ lửng trên không trung, như sợ cái chạm nhẹ nhất cũng sẽ chắc chắn làm đứt nó. Người đàn bà mù giơ cao cánh tay, chắc bà cảm thấy không khí rung động nhẹ, rồi bà buông tay xuống, chẳng còn thiết tha, mất ngủ vì tiếng ngáy của người bên cạnh là đủ rồi. Vợ bác sĩ tiếp tục bước vội hơn khi bà tới gần cửa. Trước khi tiến ra tiền sảnh, bà nhìn xuống hành lang dẫn đến các phòng bên khu này, xa hơn nữa, tới phòng vệ sinh, và cuối cùng tới bếp và nhà ăn. Có nhiều người mù nằm sát tường, lúc đến họ không tìm được giường, vì họ chậm chân trong lúc chen lấn, hay vì họ thiếu sức để giành giật và chiếm được một cái giường. Mười mét phía trước, một anh mù

đang nằm trên một cô mù, người đàn ông kẹt giữa hai chân cô ta, họ cố hết sức kín đáo, họ thuộc loại kín đáo, nhưng ta không cần thính tai lắm cũng biết họ đang làm gì, nhất là khi người này rồi tới người kia không còn có thể ngăn tiếng thở dài và rên rỉ của họ, vài tiếng ú ớ, dấu hiệu mọi việc sắp chấm dứt. Vợ bác sĩ dừng lại nhìn họ, không vì ghen tị, bà có chồng và sự thỏa mãn chồng bà cho bà, mà vì một thứ cảm giác bà không tìm được tên, có lẽ một sự đồng cảm, như thể bà đang định nói với họ, Đừng để ý tới tôi, tôi cũng biết, cứ tiếp tục, có lẽ một cảm giác trắc ẩn, Ngay cả nếu khoái lạc tột đỉnh chốc lát này kéo dài suốt đời, anh chị sẽ không bao giờ hợp nhất thành một. Người đàn ông mù và người đàn bà mù lúc này đang nghỉ, tách rời, người này nằm cạnh người kia, nhưng họ vẫn nắm tay nhau, họ trẻ, có lẽ họ là đôi tình nhân tới rạp xi-nê rồi bị mù trong đó, hay có lẽ một tình cờ huyền diệu nào đó mang họ lại với nhau trong chốn này, và nếu đúng vậy, làm sao họ nhận ra nhau, trời ơi, bằng giọng nói của nhau, tất nhiên, tiếng của huyết quản không cần mắt, tình yêu như người ta nói không chỉ mù lòa, mà còn có tiếng nói của chính nó. Rất có thể họ đã bị bắt cùng lúc, nếu như thế đôi tay siết chặt ấy không phải mới đây, chúng đã siết chặt từ buổi ban đầu.

Vợ bác sĩ thở dài, bà phải đưa tay lên mắt vì bà thấy lờ mờ, nhưng bà không hốt hoảng, bà biết chỉ là nước mắt. Rồi bà tiếp tục đi. Tới tiền sảnh, bà tiến lại cánh cửa dẫn ra sân. Bà nhìn ra ngoài. Phía sau cổng có một ngọn đèn viền bóng đen của một người lính. Bên kia đường, các tòa nhà chìm trong bóng đêm. Bà ra đầu bậc thang. Không có gì nguy hiểm. Ngay cả nếu người lính nhận ra bóng của bà, hắn chỉ bắn sau khi đã cảnh cáo nếu bà đã bước xuống thang, tới gần hơn lằn mức vô hình đối với hắn là ranh giới an toàn. Giờ đây đã quen với sự ồn ào liên tục trong phòng, vợ bác sĩ thấy yên tĩnh lạ lùng, một sự yên tĩnh hình như chiếm ngự khoảng không gian phi thực, như thể nhân loại, toàn nhân loại, đã biến mất, chỉ để lại một ngọn đèn và một người lính gác. Bà ngồi xuống, dựa lưng vào khung cửa, trong cùng tư thế bà đã thấy người phụ nữ mù trong phòng, và nhìn đăm đăm phía trước như bà ta. Đêm lạnh, gió thổi dọc mặt tiền tòa nhà, dường như thế gian này không thể nào còn có gió nữa, dường như đêm phải đen, bà không nghĩ cho mình, bà đang nghĩ tới những người mù đối với họ ngày dài vô tận. Bên trên ngọn đèn, một cái bóng khác xuất hiện, có lẽ thay phiên gác, Không có gì để báo cáo, người lính sẽ nói trước khi về lều ngủ, cả hai đều không biết chuyện gì đang xảy ra phía sau khung cửa đó, có thể ngoài này không nghe tiếng súng, một khẩu súng nhỏ không làm ồn lắm. Một cây kéo còn ít ồn hơn, vợ bác sĩ nghĩ. Bà không phí thời giờ tự hỏi suy nghĩ đó ở đâu ra, bà chỉ ngạc

nhiên là nó đến chậm, lời đầu tiên xuất hiện chậm làm sao, rồi những lời kế tiếp chậm chạp, và bà thấy ý nghĩ đã tới trước, tới đâu đó, chỉ còn thiếu lời nói, như cơ thể tìm kiếm trên giường một chỗ trũng đã dọn sẵn cho nó bởi ý nghĩ nằm xuống. Người lính tiến tới cổng, dù hắn đứng ngược ngọn đèn, rõ ràng hắn đang nhìn về phía này, hắn phải nhận ra cái bóng bất động, dù lúc ấy không đủ ánh sáng để thấy đó chỉ là một phụ nữ ngồi trên mặt đất, cánh tay bà ôm lấy chân và cằm bà dựa trên đầu gối, người lính rọi đèn pin vào bà, bây giờ không nghi ngờ gì nữa, đó là người đàn bà sắp đứng lên với cử động chậm như suy nghĩ trước đó của bà, nhưng người lính không biết điều này, hắn chỉ biết hắn sợ một bóng dáng phụ nữ, hình như bà ta lâu lắm mới đứng lên nổi, trong thoáng chốc hắn tự hỏi có nên báo động, hắn quyết định ngay là không, vả lại chỉ là một phụ nữ và bà ta ở khá xa, bất luận thế nào, để phòng ngừa hắn nhắm súng về phía bà, nhưng phải cất đèn pin qua một bên, và cử động đó rọi thẳng tia sáng chói lòa vào mắt hắn, như bùng cháy, một cảm giác bàng hoàng đọng nơi con ngươi hắn. Khi hắn hồi phục lại thị lực, người phụ nữ đã biến mất, bây giờ tên lính gác này sẽ không thể nói với người đến đổi gác cho hắn, Không có gì để báo cáo.

Vợ bác sĩ đã vào cánh bên trái, trong hành lang đưa bà tới phòng thứ ba. Ở đây cũng có người mù ngủ trên sàn, họ đông hơn cánh bên phải. Bà bước yên ắng, chậm chạp, bà có thể cảm thấy chất nhầy nhụa trên sàn dính vào chân. Bà nhìn vào hai phòng đầu, và thấy điều bà đã biết, những thân người đắp chăn, có một ông mù cũng mất ngủ và tuyệt vọng than thở, bà nghe tiếng ngáy đứt quãng của hầu hết mọi người. Còn mùi bốc ra không làm bà ngạc nhiên, toàn thể tòa nhà không có mùi nào khác, mùi của chính thân thể bà, của áo quần bà đang mặc. Khi rẽ vào hành lang dẫn tới phòng thứ ba, bà khựng lại. Một người đàn ông ở cửa, một tên lính gác khác. Hắn cầm gậy trên tay, hắn đang quơ gậy chầm chậm, từ bên này sang bên kia, như cản lối bất kỳ ai định tiến tới. Ở đây không có người mù nào ngủ trên sàn và hành lang thông thoáng. Gã mù ở cửa tiếp tục động tác tới lui đều đều, hình như hắn không hề mệt, nhưng không hẳn, vài phút sau hắn đổi tay cầm gậy và bắt đầu quơ lại. Vợ bác sĩ tiến tới, nép sát vách tường bên kia, cẩn thận không cọ vào tường. Vòng gậy không quơ tới giữa hành lang rộng, ta muốn nói tên gác này đang làm phận sự với một cây súng không nạp đạn. Bây giờ vợ bác sĩ đối diện gã mù, bà có thể thấy căn phòng phía sau hắn. Nhiều giường không có người. Bao nhiêu đứa trong ấy, bà tự hỏi. Bà tiến hơi xa thêm, gần tới đầu gậy của gã, rồi bà dừng lại đó, gã mù quay đầu về phía bà đang đứng, như thể hắn đã cảm thấy điều gì bất thường, một

tiếng thở dài, một tiếng rung nhẹ trong không khí. Hắn cao lớn, có bàn tay to. Thoạt tiên hắn vươn cánh tay cầm gậy ra phía trước và quét nhanh khoảng không trước mặt, rồi tiến tới một bước ngắn, trong thoáng chốc, vợ bác sĩ sợ hắn có thể thấy bà, sợ hắn đang tìm thế tốt nhất để tấn công bà, Cặp mắt đó không mù, bà hốt hoảng nghĩ. Mù, dĩ nhiên nó mù, mù như cặp mắt của mọi người sống dưới mái nhà này, giữa các bức tường này, tất cả, tất cả trừ đôi mắt của bà. Hầu như thì thào, hắn thấp giọng hỏi, Ai đó, hắn không quát như một lính gác thật, Ai đi đó, bạn hay thù, câu trả lời thích đáng sẽ là, Bạn, khi đó hắn sẽ nói, Đi, nhưng giữ khoảng cách, tuy nhiên sự việc không xảy ra như vậy, hắn chỉ lắc đầu như tự nhủ, Vớ vẩn, làm sao có ai ở đó, giờ này mọi người đều ngủ. Bàn tay không cầm gậy sờ soạng, hắn lui lại cửa, an tâm vì câu nói của chính mình, hắn buông thõng tay. Hắn cảm thấy buồn ngủ, hắn đợi một đồng chí của hắn tới thay đã lâu lắm rồi, nhưng muốn vậy gã kia phải tự thức giấc, nghe theo tiếng gọi của nhiệm vụ, vì ở đây không có đồng hồ báo thức và cũng chẳng có cách nào dùng nó. Thận trọng, vợ bác sĩ tiến tới bên kia cửa nhìn vào. Căn phòng không đầy người. Bà đếm vội, nhẩm phải có chừng mười chín hay hai mươi đứa. Ở cuối phòng bà thấy nhiều thùng thực phẩm chất đống, một số thùng khác nằm trên các giường trống. Như đã đoán, chúng không phát hết số thực phẩm đã nhận, bà nghĩ. Gã mù hình như lại lo lắng, nhưng không cố tìm hiểu. Nhiều phút trôi qua. Bên trong có tiếng người ho lớn, hiển nhiên là một kẻ nghiện thuốc nặng. Gã mù bứt rứt quay đầu, rốt cuộc hắn sẽ được ngủ. Bọn nằm trên giường không ai ngồi dậy. Khi ấy gã mù chầm chậm như sợ chúng có thể bắt quả tang hắn đang bỏ vị trí hay vi phạm luật chung mà bọn gác phải tuân theo, hắn ngồi xuống mép giường đặt chắn lối vào. Vài giây sau, hắn gà gật, rồi không cưỡng nổi cơn buồn ngủ, và chắc chắn trong giấc ngủ hắn đã nghĩ, Chả sao, chẳng ai thấy được mình. Một lần nữa vợ bác sĩ đếm bọn đang ngủ bên trong, Kể cả hắn có hai mươi đứa, ít nhất bà đã thu được một số tin tức đúng, chuyến đi đêm của bà không vô ích, Nhưng phải chăng đây là lý do duy nhất để mình tới đây, bà tự hỏi, và bà thà không tìm kiếm câu trả lời. Gã mù đang ngủ, đầu hắn dựa lên khung cửa, cây gậy của hắn đã lặng lẽ trượt xuống sàn, một gã mù vô phương tự vệ và không có hàng cột nào để xô đổ xuống chung quanh hắn. Vợ bác sĩ muốn tỉnh táo nghĩ rằng người đàn ông này đã cướp thức ăn, đã cướp những thứ đúng ra phải thuộc về người khác, hắn đã cướp thức ăn trong miệng trẻ con, nhưng dù nghĩ như thế, bà không cảm thấy khinh bỉ, thậm chí không một chút bực tức nào, không gì khác hơn nỗi trắc ẩn lạ lùng đối với thân hình rũ xuống trước mặt bà, đầu ngửa ra sau, cổ dài đầy gân căng phình. Lần đầu tiên từ khi rời phòng bà cảm thấy

lạnh run khắp người, như thể đá lát sàn đã biến chân bà thành băng, như thể nó bị cháy sém. Hy vọng không phải là sốt, bà nghĩ. Không thể, có vẻ là sự mệt mỏi vô hạn, niềm khát khao cuộn tròn trong chính mình, mắt bà, nhất là đôi mắt, quay vào trong, vào sâu, vào sâu, vào sâu, cho tới khi chúng có thể đến quan sát bên trong óc bà, nơi đó sự khác biệt giữa thấy và không thấy trở thành vô hình đối với mắt trần. Chầm chậm, thậm chí chậm hơn, kéo lê thân mình, bà lần bước theo lối cũ về chỗ của bà, bà đi qua những người mù, dường như họ giống kẻ mộng du, chắc giống như họ nghĩ về bà, thậm chí bà không phải giả vờ là bà mù. Cặp tình nhân mù không còn nắm tay, họ đã ngủ và nằm rúc bên nhau, cô ta cuộn trong thân thể của anh ta để giữ ấm, và nhìn kỹ hơn, họ đang nắm tay, rốt cuộc, cánh tay anh ta gác trên thân cô, ngón tay họ đan lại. Bên trong phòng, người đàn bà mù mất ngủ vẫn ngồi trên giường, đợi đến khi cơ thể mệt mỏi của bà ta chiến thắng sự kháng cự ngoan cố của tâm hồn. Mọi người khác có vẻ đang ngủ, vài người trùm đầu, như thể họ vẫn đang tìm một bóng tối bất khả nào đó. Trên bàn ngủ của cô gái đeo kính đen có chai thuốc nhỏ mắt. Mắt cô đã đỡ hơn, nhưng cô không biết.

XI

Nếu vì một sáng suốt đột ngột có thể dập tắt lòng nghi ngờ của hắn, nếu gã mù được giao phó việc giữ tờ kê khai của cải phi nghĩa của bọn vô lại quyết định qua khu bên này với bảng viết, tờ giấy dày và cây đục lỗ của hắn, bây giờ chắc hắn sẽ bận thảo bản ký sự đầy đủ và thảm thương về chế độ ăn uống thiếu thốn và nhiều túng quẫn khác của các bạn ở chung mới này, họ đã bị lừa tới nơi tới chốn. Hắn sẽ bắt đầu bằng cách nói rằng từ chỗ hắn hiểu, bọn tiếm quyền không những đã trục xuất những người mù khả kính ra khỏi phòng để chiếm cả phòng, mà còn cấm người bị nhốt của hai phòng còn lại bên cánh trái tới dùng cái gọi là khu vệ sinh phía đó. Hắn sẽ nhận xét rằng hệ quả tức khắc của sự bạo ngược bỉ ổi này là những kẻ đáng thương ấy sẽ lũ lượt kéo tới các phòng vệ sinh bên này, với hậu quả dễ hình dung đối với bất kỳ ai còn nhớ tình trạng ban đầu ở chỗ đó. Hắn sẽ vạch ra rằng không thể đi qua sân trong mà không vấp phải mấy người mù đang tống khứ bệnh tiêu chảy hay đang vặn vẹo vì sự cố gắng vô hiệu quả vốn hứa hẹn rất nhiều rồi cuối cùng chả giải quyết được gì, và vì là một kẻ tinh ý, hắn sẽ không quên, một cách có tính toán, ghi nhận sự mâu thuẫn hiển nhiên giữa số lượng nhỏ thực phẩm người bị nhốt đã tiêu thụ và khối lượng lớn họ bài tiết, có lẽ vì thế cho thấy mối liên hệ nhân quả lừng danh thường được viện dẫn không luôn luôn đáng tin cậy, ít nhất từ quan điểm định lượng. Hắn cũng sẽ nói trong khi vào giờ này phòng của bọn cướp đê tiện chắc đã chật cứng các thùng thực phẩm, ở đây chả bao lâu lũ người khốn khổ đáng thương sẽ phải nhặt bánh vụn trên sàn nhà dơ bẩn. Gã kế toán mù, trong vai trò kép vừa là kẻ gây ra vừa là người ghi ký sự, cũng không quên tố cáo hành vi tội ác của bọn áp bức mù này, chúng thà để thức ăn hư hỏng hơn là phát cho những người rất cần, vì mặc dù một số thực phẩm này có thể để lâu hàng tuần mà không hư, số còn lại, nhất là thức ăn đã nấu, trừ phi ăn ngay, sẽ sớm hóa chua hay mốc meo, và do đó không còn thích hợp cho người ăn nữa, nếu đám thiểu não này còn có thể được xem là con người. Đổi đề tài nhưng không đổi chủ đề, gã chép ký

sự sẽ viết, với nỗi buồn to tát trong tim, rằng các căn bệnh ở đây không chỉ thuộc về đường tiêu hóa, vì thiếu thức ăn hay vì tiêu hóa kém các thứ đã ăn, phần lớn người đến đây, tuy mù, chẳng những khỏe mạnh, mà một số có tướng mạo rõ ràng là sung sức, giờ đây họ như mọi người khác, không thể tự ra khỏi cái giường khổ ải của họ, nằm liệt vì cúm lây lan thế nào chả ai biết. Và chẳng tìm thấy một viên thuốc cảm nào trong khắp năm phòng này để hạ thân nhiệt và giảm cơn nhức đầu của họ, chút gì còn lại đều hết ngay, sau khi đã lục soát tới lớp vải lót ví xách tay của phụ nữ. Vì thận trọng, gã viết ký sự sẽ bỏ ý định báo cáo chi tiết về mọi thứ bệnh khác đang làm khổ hầu hết gần ba trăm bệnh nhân bị cách ly theo kiểu vô nhân đạo này, nhưng hắn không thể kể sót ít nhất hai trường hợp ung thư khá nặng, vì nhà chức trách không có một cân nhắc nhân đạo nào khi bố ráp người mù và nhốt họ ở đây, thậm chí họ nói rằng luật pháp một khi đã ban ra sẽ bình đẳng đối với mọi người và dân chủ không đi đôi với cách đối xử thiên vị. Số phận thật tàn nhẫn, trong tất cả các bệnh nhân này chỉ có một bác sĩ, và lại là bác sĩ nhãn khoa, thứ chúng ta chả cần. Kể đến đây, gã kế toán mù đã mệt vì tả quá nhiều chuyện khốn khổ và đau buồn, sẽ buông cây dùi sắt của hắn xuống bàn, bàn tay run rẩy của hắn tìm mẩu bánh mì thiu mà hắn đã để dành trong lúc thi hành nhiệm vụ của người viết ký sự tận thế, nhưng hắn sẽ không tìm thấy, vì một gã mù khác với khứu giác đã trở nên rất sắc bén vì nhu cầu khốc liệt đã ăn cắp mất. Khi ấy, từ bỏ cử chỉ anh em hữu nghị và lòng thôi thúc vị tha đã khiến hắn chạy qua khu này, gã kế toán mù sẽ quyết định đường lối hành động tốt nhất, nếu còn kịp, là quay lại phòng thứ ba bên trái, dù sự bất công của bọn côn đồ này đã khơi lên trong hắn những cảm nghĩ phẫn uất chân thật, ít nhất ở đó hắn sẽ không đói.

Đây chính thực là điểm then chốt của vấn đề. Mỗi lần người được cử đi lấy thực phẩm trở về phòng với khẩu phần đạm bạc họ đều bị nghe một trận phản đối thịnh nộ. Luôn luôn có kẻ đề nghị hành động tập thể, một cuộc biểu dương lực lượng quần chúng, dùng lý lẽ cứng rắn về sức mạnh tích lũy của số đông, vốn đã được chứng thực không biết bao nhiêu lần và thăng hoa thành khẳng định biện chứng là ý chí kiên quyết, nói chung chỉ có thể tăng theo cấp số cộng, trong tình huống nào đó cũng có thể tăng theo cấp số nhân tới vô cực. Tuy nhiên, bọn người bị nhốt chẳng mấy chốc bình tĩnh lại, chỉ cần có kẻ khôn ngoan hơn, với mục đích đơn giản và khách quan cân nhắc các lợi thế và rủi ro của hành động được đề nghị, nhắc nhở những kẻ hăng hái về hậu quả chết người có thể có của khẩu súng ngắn, họ sẽ nói, Ai đi đầu sẽ biết điều gì chờ đợi họ, còn ai đi sau thì tốt nhất đừng nghĩ tới chuyện có thể

xảy ra trong biến cố có khả năng xảy ra, đó là chúng ta sẽ hoảng sợ ngay từ phát súng đầu tiên, nhiều người trong chúng ta sẽ bị đè chết hơn là bị bắn gục. Như một quyết định trung dung, một trong các phòng quyết định, và quyết định này được báo qua các phòng khác, là để nhận thực phẩm, họ sẽ không cử hai sứ giả phải chịu nhạo báng như trước mà cử một nhóm lớn, nói chính xác là mười hay mười hai người, họ sẽ cố đưa ra một tiếng nói thống nhất, một sự bất bình chung. Người tình nguyện được yêu cầu tiến ra phía trước, nhưng có lẽ vì lời khuyến cáo nên thận trọng hơn đã kể trên, ít người tiến ra nhận sứ mạng này trong các phòng. May mắn thay, biểu hiện rõ ràng về tinh thần nhu nhược này đã mất hết tầm quan trọng, ngay cả nếu nó là lý do để tủi hổ, vì sự thận trọng đã chứng tỏ là đúng, khi đội viễn chinh của phòng đã nghĩ ra ý tưởng ấy nhận được kết quả rõ ràng. Tám linh hồn gan dạ rất liều lĩnh lập tức bị dùi cui xua đuổi, và tuy chỉ có một viên đạn bắn ra, nhưng không nhắm cao như mấy phát súng đầu tiên, bằng chứng là mấy người kháng nghị nói họ nghe đạn bay vút qua sát đầu. Có ý định giết hay không chúng ta có lẽ sẽ biết sau, lúc này chúng ta còn nghi ngờ vì thế chưa nên buộc tội nhà thiện xạ, phát súng chỉ là lời cảnh cáo, dù nghiêm khắc hơn, hay tên trùm côn đồ này ước tính sai chiều cao của người biểu tình mà hắn tưởng là thấp hơn, hay vì một suy nghĩ luống cuống, sai lầm của hắn là hình dung họ cao hơn thực tế, trong trường hợp này ý định bắn chết phải được xét đến. Tạm gác lại một bên mấy câu hỏi vặt vãnh ấy và quay qua các vấn đề được mọi người quan tâm, các vấn đề quan trọng, đúng là nhờ trời phù hộ, ngay cả nếu chỉ ngẫu nhiên, bọn đi kháng nghị đã tự xưng là đại diện của phòng nọ phòng kia. Vì vậy, chỉ có phòng đó phải bị phạt nhịn đói ba ngày, và may cho họ, vì đáng lẽ họ có thể bị cắt lương thực vĩnh viễn, một hậu quả hoàn toàn chính đáng đối với kẻ dám ăn cháo đá bát. Vì thế, trong ba ngày này, không có giải pháp nào khác hơn cho bọn người ở phòng nổi loạn là đi từ cửa phòng này sang cửa phòng khác để xin cùi bánh mì, vì lòng trắc ẩn, nếu có thêm một mẩu thịt hay phó mát càng hay, chắc chắn họ không chết đói, nhưng họ phải nghe đầy tai, Đầu óc như vậy thì mong cái nỗi gì, Nếu chúng tôi nghe quý vị thì bây giờ chúng tôi ra sao, nhưng tệ nhất là bị nghe, Cứ kiên nhẫn, cứ kiên nhẫn, không có lời nào tàn ác hơn, thà là bị sỉ nhục. Khi ba ngày phạt đã qua và một ngày mới tưởng chừng sắp ló dạng, rõ ràng hình phạt cho cái phòng khốn khổ của bốn chục kẻ nổi loạn rốt cuộc chưa chấm dứt, vì khẩu phần cho tới lúc này đã khó đủ cho hai chục người, bây giờ bị giảm tới mức không đủ thỏa mãn cho cái bụng đói của mười người. Vì thế ta có thể tưởng tượng nỗi tức giận và phẫn uất của họ, hãy để ai làm nấy chịu, sự thật là sự thật, các phòng còn lại sợ thấy mình

bị kẻ túng thiếu bao vây, phản ứng của họ bị giằng co giữa bổn phận truyền thống của tình đoàn kết đồng loại với nhận xét của tổ tiên và câu châm ngôn đã được thời gian chứng thực là thương thân rồi hẵng thương người[1].

[1] *Nguyên văn: "Charity begins at home".*

Khi tới giai đoạn này, bọn côn đồ ra lệnh nộp thêm tiền và đồ quý giá vì chúng xét thấy thực phẩm cung cấp đã vượt quá giá trị của món đồ chi trả ban đầu, hơn nữa, theo chúng thì các món đó đã được rộng rãi tính với giá cao. Các phòng tuyệt vọng trả lời chẳng còn một xu dính túi, tất cả đồ quý giá đã được thu góp rất kỹ để nộp, và, một lý lẽ thật đáng xấu hổ, không quyết định nào có thể hoàn toàn công bằng nếu lờ đi giá trị khác biệt của các món đóng góp khác nhau, nghĩa là, nói một cách đơn giản, thật bất công khi người ngay thẳng phải trả cho kẻ có tội, và do đó chúng không nên cắt lương thực của những ai xét cho cùng đang còn tiền ký gửi. Dĩ nhiên, chẳng phòng nào biết giá trị khoản nộp của phòng khác, nhưng mỗi phòng đều nghĩ mình có quyền tiếp tục ăn khi các phòng khác đã dùng hết số ký gửi. May mắn thay, nhờ các xung khắc ngấm ngầm này đã bị bóp chết từ trong trứng nước, bọn côn đồ sắt đá bắt mọi người phải tuân lệnh, nếu có định giá khác nhau trong số ký gửi thì chỉ có gã kế toán mù biết. Các phòng thảo luận gay gắt và cay đắng, đôi khi biến thành bạo động. Một số ngờ có đứa ích kỷ và bất lương đã giữ lại vài món quý giá khi thu góp, vì thế ăn trên lưng của mấy người đã nộp hết mọi thứ vì lợi ích tập thể. Kẻ khác viện lẽ, theo luận cứ chung cho tới lúc đó, những gì họ đã nộp đáng lẽ đủ để nuôi họ ăn nhiều ngày nữa, thay vì phải nuôi tụi ăn bám. Lời đe dọa lúc đầu của bọn mù ác ôn là chúng sẽ kiểm tra các phòng và trừng trị kẻ nào đã bất tuân lệnh, rốt cuộc được mỗi phòng tự thi hành, người thành thật cãi nhau với kẻ không thành thật, và thậm chí với kẻ ác ý. Chẳng tìm thấy kho tàng lớn nào, nhưng một số đồng hồ và nhẫn lòi ra ánh sáng, phần lớn thuộc về đàn ông hơn là đàn bà. Hình phạt theo luật nội bộ không hơn vài cái tát sơ sài, vài cú đấm miễn cưỡng và trệch chỗ, hầu hết là lời sỉ nhục, một số câu buộc tội rút từ cách nói hoa mỹ thời xưa, chẳng hạn, Mày ăn cắp của mẹ mày, cứ tưởng tượng một tư cách đáng khinh tương tự, và các câu khác còn tệ hơn nữa chỉ nói vào ngày mọi người đều mù, đều mất nguồn sáng trong mắt, và thậm chí mất sự hướng dẫn của lòng tự trọng. Tụi ác ôn mù nhận đồ chi trả với lời đe dọa trả đũa thô bạo, may thay chúng không thi hành, chắc chúng quên, thật ra chúng đã có ý đồ khác như sắp được tiết lộ. Nếu chúng thực hiện lời đe dọa và gây thêm bất công, chúng sẽ làm tình hình trầm trọng thêm, có lẽ gây hậu quả sâu đậm tức khắc, tới mức hai phòng đã trình diện dưới tên

của phòng khác để giấu tội giữ bớt đồ quý giá của mình, để đổ cho các phòng vô tội những vi phạm mà họ không làm, thật vậy, một phòng thật thà tới nỗi đã nộp hết mọi thứ trong ngày đầu. May mắn thay, để bớt việc cho mình, gã kế toán mù đã quyết định ghi chép các đóng góp khác nhau vừa nộp trên cùng một tờ giấy rời, và điều này có lợi cho mọi người, cả người vô tội lẫn kẻ có tội, vì sự bất đồng đều về tài chính hầu như chắc chắn sẽ làm hắn chú ý nếu hắn vào sổ tài khoản cho từng phòng.

Một tuần sau, bọn côn đồ mù đưa tin nói chúng cần đàn bà. Khơi khơi như vậy, Đem nộp đàn bà cho tụi tao. Đòi hỏi bất ngờ này, tuy không hẳn hoàn toàn bất thường, nhưng gây ra phẫn nộ như trông đợi, các sứ giả hoang mang đã tới nghe lệnh, lập tức trở lại để loan báo rằng các phòng, ba phòng bên phải và hai bên trái, không loại trừ các ông bà mù đang ngủ trên sàn, đã quyết định nhất trí làm ngơ đòi hỏi đê tiện quá đáng này, lập luận rằng phẩm giá con người, trong trường hợp này là nữ giới, không thể bị hạ thấp tới mức này, và nếu phòng thứ ba bên tay trái không có phụ nữ thì trách nhiệm, nếu có, không thể đổ cho phòng họ. Câu trả lời cộc lốc và không nhân nhượng, Nếu không nộp đàn bà cho tụi tao thì tụi mày khỏi ăn. Nhục nhã, các sứ giả mang lệnh này về phòng, Hoặc là các chị tới đó hoặc là chúng sẽ không phát thức ăn cho mình. Phụ nữ ở một mình, những người không có bạn trai, hay ít nhất không có bạn trai nhất định, tức khắc phản đối, họ không muốn kiếm thức ăn cho bọn đàn ông của phụ nữ khác bằng cái họ có giữa hai chân họ, một người thậm chí trơ trẽn nói, quên tôn trọng giới của mình, Tôi sẽ tới đó nếu tôi muốn, nhưng cái gì tôi kiếm được là của tôi, và nếu tôi thỏa mãn thì tôi dọn vào ở với chúng, khi đó tôi sẽ có giường và bảo đảm phần ăn của mình. Bà ta thốt ra mấy câu dứt khoát này, nhưng không biến nó thành hành động, bà kịp nhớ tới nỗi kinh hoàng sẽ trải qua nếu bà phải một mình đối phó với cơn cuồng loạn tình dục của hai chục thằng đàn ông bạt mạng, thôi thúc của chúng tạo ấn tượng rằng chúng bị mù vì dục vọng. Tuy nhiên, lời tuyên bố nông nổi này trong phòng thứ hai bên tay phải không rơi vào dửng dưng, một trong các sứ giả có máu cơ hội đặc biệt đã ủng hộ bà ta bằng cách đề nghị các phụ nữ tình nguyện nên xung phong phục vụ, vì xét rằng chủ động làm theo ý mình nói chung sẽ ít gian nan hơn là phải làm vì bị cưỡng ép. Nhờ đắn đo vào phút chót, sự nhắc nhở vào phút chót là cần thận trọng, hắn đã không kết thúc lời kêu gọi của hắn bằng cách trích dẫn câu tục ngữ nổi tiếng, Khi bụng đã muốn thì dễ nhắm mắt đưa chân. Dù vậy, khi hắn vừa nói xong, tiếng phản đối nổ ra, tức giận bùng lên mọi phía, không thương xót hay mủi lòng, bọn đàn ông thua trận chiến đạo đức, họ bị buộc tội thô

bỉ, dắt gái, ăn bám, hút máu, lợi dụng, ma cô, tùy theo văn hóa, lai lịch xã hội và tâm tính của các bà đang phẫn uất một cách chính đáng. Một số tuyên bố hối tiếc đã hoàn toàn vì rộng lượng và thương hại mà nhượng bộ các gạ gẫm sinh lý của bạn tình lúc chúng khốn khổ, bây giờ bọn chúng chứng tỏ sự vô ơn bạc nghĩa bằng cách cố đẩy họ tới số phận nghiệt ngã nhất. Bọn đàn ông cố thanh minh, không hẳn như vậy, họ đừng nên làm to chuyện, quỷ thần ơi, cứ bàn rồi người ta có thể hiểu ra, chỉ là vì tục lệ đòi hỏi rằng nên yêu cầu người tình nguyện xung phong trong tình thế khó khăn và nguy hiểm, như tình thế này, Chúng ta đều có cơ phải chết đói, cả các bà và chúng tôi. Một số bà dịu xuống vì lý do này, nhưng một bà khác bỗng bốc đồng đổ thêm dầu vào lửa khi bà ta mỉa mai hỏi, Vậy các ông sẽ làm gì nếu tụi bất lương này thay vì đòi đàn bà thì chúng lại đòi đàn ông, khi đó các ông làm sao, nói cho mọi người nghe coi. Cánh đàn bà hớn hở, Nói nghe coi, nói nghe coi, họ đồng thanh, thích thú vì đã dồn bọn đàn ông vào chân tường, vướng vào bẫy lập luận không lối thoát của chính mình, bây giờ họ muốn xem lý luận đàn ông vốn được ca tụng rất nhiều sẽ đi tới đâu, Ở đây không có ai lại cái, một ông cả gan phản đối, Cũng không có gái điếm, người đàn bà đã hỏi câu khiêu khích bẻ lại, và ngay cả nếu có, họ không sẵn sàng bán mình nuôi ông. Bối rối, bọn đàn ông nhún vai, biết chỉ có một câu trả lời có thể thỏa mãn mấy người đàn bà thù hận này, Nếu bọn chúng đòi đàn ông thì chúng tôi sẽ đi, nhưng chẳng ông nào có can đảm thốt ra câu ngắn ngủi, dứt khoát và không rụt rè này, và họ mất tinh thần tới nỗi quên rằng nói điều đó chả hại gì, vì tụi chó đẻ đó không thích thỏa mãn với đàn ông mà là với đàn bà.

Bây giờ những gì không xảy ra cho bất kỳ ông nào lại có vẻ xảy ra cho các bà, chẳng có cách giải thích nào khác cho sự im lặng dần dần phả xuống căn phòng đã xảy ra xung khắc, như thể các bà hiểu rằng đối với họ, chiến thắng trong trận đấu khẩu mưu trí chẳng khác gì sự bại trận không thể tránh khỏi sau đó, có lẽ các phòng khác cũng tranh luận tương tự, vì chúng ta biết sự hợp lý và vô lý của con người ở mọi nơi đều giống nhau. Ở đây, kẻ đưa ra lời phán xét cuối cùng là một phụ nữ đã ở tuổi năm mươi dắt theo bà mẹ già và không có cách nào khác để kiếm thức ăn cho cụ, Tôi sẽ đi, bà nói, không biết câu này lặp lại lời vợ bác sĩ trong phòng đầu bên tay phải, Tôi sẽ đi, phòng này ít phụ nữ, có lẽ vì thế phản đối ít hơn và ít dữ dội hơn, có cô gái đeo kính đen, có vợ người đàn ông mù đầu tiên, có cô nhân viên phòng mạch, có cô dọn phòng, có một bà chẳng ai biết là ai, có người đàn bà mất ngủ, nhưng bà buồn rầu và khốn khổ tới nỗi tốt nhất là để bà yên, vì không có lý do gì chỉ đàn ông mới được hưởng lợi từ tình đoàn kết của nữ giới.

Người đàn ông mù đầu tiên đã mở lời tuyên bố vợ ông sẽ không chịu ô nhục trao thân cho người lạ để đổi lấy bất kỳ cái gì, bà không muốn và ông cũng không cho phép, vì phẩm cách là vô giá, khi người ta bắt đầu nhượng bộ một chuyện nhỏ thì cuối cùng cuộc sống sẽ mất hết ý nghĩa. Khi ấy bác sĩ hỏi ông thấy ý nghĩa gì trong hoàn cảnh mọi người đang có ở đây, đói, rác tới tận cổ, đầy chí rận, rệp giường cắn, bọ chét cắn, Tôi cũng muốn vợ tôi không đi, nhưng điều tôi muốn cũng vô ích, cô ấy nói cô ấy sẵn sàng đi, đó là quyết định của cô ấy, tôi biết lòng kiêu hãnh nam giới của mình, cái chúng ta gọi là kiêu hãnh giống đực, nếu sau bao nhiêu nhục nhã chúng ta còn giữ được chút gì đáng giá cho cái tên đó, tôi biết nó sẽ đau khổ, nó đã đau khổ, tôi không thể tránh nó, nhưng có lẽ đó là giải pháp duy nhất nếu chúng ta muốn sống, Mỗi người cứ làm theo lương tâm của mình, tôi thấy như vậy và tôi sẽ không đổi ý, người đàn ông mù đầu tiên hùng hổ cãi lại. Khi ấy cô gái đeo kính đen nói, Bọn chúng không biết ở đây có bao nhiêu phụ nữ, vì thế ông có thể giữ vợ ông lại để dùng riêng, chúng tôi sẽ nuôi ăn cả ông lẫn bà, tôi muốn biết lúc đó ông cảm thấy ra sao về phẩm giá của ông, miếng bánh chúng tôi mang cho ông có mùi gì, Vấn đề không phải chỗ đó, người đàn ông mù đầu tiên trả lời, vấn đề là, nhưng câu nói của ông yếu đi, bỏ lửng giữa trời, thực ra ông không biết vấn đề là gì, mọi điều ông nói trước đó chẳng khác gì hơn một ý kiến mơ hồ, chẳng khác gì hơn một ý kiến thuộc về một thế giới khác, không phải thế gian này, hẳn nhiên điều ông nên làm là giơ tay lên trời cám ơn vận may rằng lòng xấu hổ của ông vẫn còn, nguyên vẹn, chưa sứt mẻ, hơn là mang nỗi khó chịu biết rằng ông còn sống là nhờ vợ của người khác. Nhờ vợ của ông bác sĩ, nói cho tuyệt đối chính xác, vì mọi người còn lại, ngoài cô gái đeo kính đen chưa chồng, tự do, với cách sống phóng đãng mà chúng ta đã có thừa thông tin, những người còn lại nếu có chồng thì không thấy chồng họ đâu. Sự im lặng theo sau câu nói bỏ lửng như đang đợi người làm rõ tình thế một lần cho xong, vì lý do này nên chẳng bao lâu người phải nói đã lên tiếng, đó là vợ người đàn ông mù đầu tiên, bà nói không một chút run rẩy, Tôi không khác gì ai, tôi sẽ làm bất kỳ điều gì họ làm, Em làm như anh nói, chồng bà cắt ngang, Anh đừng ra lệnh nữa, chả ích lợi gì ở đây, anh cũng mù như em, Việc đó không đứng đắn, Đứng đắn hay không là tùy anh, từ giờ anh đừng ăn, đó là câu trả lời tàn nhẫn của bà, bất ngờ đối với một người cho tới hôm nay nhu mì và kính trọng chồng. Một tiếng cười khan bật lên từ cô dọn phòng khách sạn, À, ăn, ăn, ông ấy phải làm sao, tội nghiệp anh chàng, tiếng cười của cô bỗng biến thành tiếng khóc, lời nói của cô đổi thành, Mình phải làm gì, cô nói, hầu như đó là một câu hỏi, một câu hỏi hầu như cam chịu mà không có câu trả

lời, như một cái lắc đầu chán nản, tới mức cô nhân viên phòng mạch không làm gì khác hơn là nhắc lại, Mình phải làm gì. Vợ bác sĩ nhìn lên cây kéo treo trên tường, biểu lộ trong đôi mắt bà cho ta thấy bà đang tự hỏi cùng câu hỏi, trừ phi cái bà đang tìm là câu trả lời cho câu hỏi bà ném trả lại họ, Các anh chị muốn tôi làm gì.

Tuy nhiên, mỗi thứ có thời cơ thích hợp của nó, mọc sớm không hẳn sẽ lặn sớm. Bọn mù trong phòng thứ ba bên tay trái rất có tổ chức, chúng đã quyết định sẽ bắt đầu từ chỗ gần nhất, với phụ nữ từ các phòng bên khu của chúng. Ứng dụng của phương pháp xoay vòng này, một cách nói rất thích hợp, có mọi lợi thế và không có trở ngại nào, trước nhất, vì nó cho phép chúng biết, trong mọi thời điểm, cái gì đã làm và cái gì chưa làm, như nhìn đồng hồ rồi nói về ngày đang trôi qua, Ta đã sống từ đây tới đây, ta còn nhiều bấy nhiêu hay ít bấy nhiêu, thứ nữa, vì khi xoay hết một vòng qua các phòng, khi trở về chỗ ban đầu sẽ mang lại một không khí mới không thể chối cãi, nhất là đối với những kẻ có trí nhớ về cảm giác rất ngắn. Vì thế hãy để phụ nữ ở các phòng bên cánh phải hạnh phúc. Ta có thể đối phó với bất hạnh của người lân cận, những lời không một phụ nữ nào nói ra nhưng họ đều nghĩ tới, thật vậy, trên đời chưa có người thiếu lớp da thứ hai mà chúng ta gọi là tính vị kỷ, lớp da đó lâu bền hơn lớp dễ chảy máu kia. Cũng cần nói là các phụ nữ này hạnh phúc về hai khía cạnh, linh hồn con người vốn bí ẩn, vì mối đe dọa bị ô nhục không thể tránh sắp xảy đến mà họ sẽ phải chịu đã đánh thức và thôi thúc thêm trong mỗi phòng nỗi khao khát nhục dục vốn đã phai mờ vì càng lúc càng nhàm, như thể bọn đàn ông đang tuyệt vọng ghi dấu của chúng trên người đàn bà trước khi họ bị đưa đi, như thể cánh đàn bà muốn làm đầy trí nhớ bằng các cảm giác có được một cách tự nguyện để có thể tự vệ chống lại sự xâm lấn của các cảm giác mà họ sẽ gạt bỏ, nếu họ có thể. Chúng ta không thể không hỏi, chẳng hạn phòng đầu tiên bên tay phải, vấn đề chênh lệch giữa số đàn ông và đàn bà sẽ được giải quyết thế nào, ngay cả trừ đi số đàn ông bất lực trong nhóm, như trường hợp ông già đeo miếng vải đen che mắt và những kẻ khác, chẳng rõ là ai, cả già lẫn trẻ, vì lý do này khác, đã không nói hay làm gì đáng để đưa vào câu chuyện của chúng ta. Như đã nói tới ở trên, có bảy phụ nữ trong phòng này, kể cả người đàn bà mù bị mất ngủ không ai biết, và mấy cặp gọi là bình thường, có không hơn hai cặp, do đó số đàn ông đông hơn, vì không tính tới đứa bé mắt lác. Có lẽ trong phòng khác đông đàn bà hơn đàn ông, nhưng theo luật bất thành văn sớm được chấp nhận ở đây và sẽ trở thành luật định, mọi vấn đề phải được giải quyết trong phòng, tại nơi nó xuất hiện phù hợp với câu châm ngôn của cổ nhân, chúng ta sẽ ca tụng không bao giờ mệt mỏi sự minh triết

của họ, nếu muốn mình được phục vụ tốt, hãy tự phục vụ chính mình. Vì thế phụ nữ trong phòng đầu tiên bên tay phải sẽ giải khuây cho nam giới sống chung dưới mái nhà với họ, ngoại trừ vợ bác sĩ, vì lý do nào đó, không ai dám gạ gẫm bằng lời hay bằng một bàn tay đưa ra. Vợ người đàn ông mù đầu tiên, sau phản ứng ban đầu qua câu trả lời bất ngờ đó cho chồng bà, mặc dù kín đáo, đã làm điều các phụ nữ khác đã làm, như chính bà đã tuyên bố. Tuy nhiên, có vài kháng cự mà lý trí cũng như tình cảm chả làm gì được, như trường hợp cô gái đeo kính đen, anh dược tá dù đưa lý lẽ gì, dù hết lời năn nỉ, cũng không thể lôi kéo cô, vì thế đã trả giá cho sự bất kính của anh lúc đầu. Cũng cô gái này, đàn bà không thể hiểu nổi, người xinh xắn nhất trong tất cả phụ nữ ở đây, người có thân hình cân đối nhất, hấp dẫn nhất, người làm cho mọi đàn ông thèm thuồng khi lời đồn về vẻ đẹp ngoại hạng của cô lan ra, rốt cuộc tự ý lên giường một đêm với ông già đeo miếng vải đen che mắt, ông đón cô như nắng hạn gặp mưa rào và cố hết sức thỏa mãn cô, rất khá đối với tuổi ông, do đó một lần nữa chứng tỏ vẻ bề ngoài dễ gây nhầm lẫn, chúng ta không thể đánh giá sức mạnh của con tim qua khuôn mặt và thân hình mảnh dẻ của họ. Mọi người trong phòng nghĩ việc cô gái đeo kính đen tự hiến dâng cho ông già đeo miếng vải đen che mắt không gì khác hơn là một hành động từ thiện, nhưng bọn đàn ông ở đó, những kẻ nhạy cảm và mơ mộng đã hưởng đặc ân của cô, bắt đầu cho phép đầu óc họ thơ thẩn nghĩ không thể có phần thưởng nào trên thế gian này lớn hơn cho một gã đàn ông là thấy mình nằm dài trên giường, cô đơn, mơ tới điều bất khả, để rồi nhận ra rằng một phụ nữ đang dịu dàng giở chăn lên và len vào, chầm chậm cọ xát thân cô với thân gã, rồi nằm yên, đợi cho dòng máu nóng của họ xoa dịu nỗi rung cảm bất ngờ của làn da thảng thốt. Và tất cả chuyện này chả có lý do chính đáng nào, chỉ vì cô ta muốn thế. Đây là dịp may không nên lãng phí, đôi khi người đàn ông đó phải già và đeo băng đen che hố mắt đã mù hẳn. Và khi ấy có những điều tốt nhất không nên giải thích, tốt nhất chỉ nên kể việc đã xảy ra, đừng soi mói vào tâm tư và tình cảm của con người, như trường hợp khi vợ bác sĩ ra khỏi giường đắp lại cho đứa bé mắt lác tấm chăn đã tuột ra. Bà không trở về giường ngay. Dựa vào bức tường ở cuối phòng, trong khoảng không gian hẹp giữa hai dãy giường, bà tuyệt vọng nhìn cửa ra ở đầu bên kia phòng, họ đã vào cửa đó trong một ngày dường như xa lắm và bây giờ nó mở ra hư không. Bà đứng đó thấy chồng ngồi dậy và nhìn thẳng về phía trước như đang mộng du, ông đi tới giường của cô gái đeo kính đen. Bà không định cản ông lại. Đứng bất động, bà thấy ông nâng chăn lên rồi nằm xuống, khi ấy cô gái thức giấc và đón ông mà không phản kháng, bà thấy hai cái miệng đó tìm cho tới khi gặp nhau, rồi việc không thể tránh

phải xảy ra, khoái lạc của một người, khoái lạc của người kia, khoái lạc của cả hai, những tiếng kêu tắc nghẹn, cô ta nói, Ô, bác sĩ, và những lời này lẽ ra có thể lố lăng nhưng không, ông nói, Tha thứ cho tôi, tôi không biết điều gì đã chiếm lấy tôi, thật ra, đúng vậy, làm sao những kẻ hầu như mù như chúng ta biết về điều ngay cả ông không biết. Nằm trên chiếc giường hẹp, họ không tưởng tượng được rằng họ đang bị nhìn, bác sĩ chắc chắn không nghĩ tới, ông bỗng lo, vợ ông ngủ chưa, ông tự hỏi, hay bà ấy đang lang thang trong các hành lang như thường lệ mỗi đêm, ông định về giường mình, nhưng một giọng nói, Đừng ngồi dậy, và một bàn tay đặt lên ngực ông nhẹ như cánh chim, ông định nói, có lẽ định lặp lại rằng ông không biết điều gì đã chiếm lấy ông, nhưng giọng nói thốt lên, Nếu anh đừng nói gì thì em sẽ dễ hiểu hơn. Cô gái đeo kính đen bắt đầu khóc, Chúng ta thật là một lũ bất hạnh, cô lẩm bẩm, rồi, Tôi cũng muốn, tôi cũng muốn, không phải lỗi của ông, Yên lặng, vợ bác sĩ dịu dàng nói, tất cả chúng ta hãy lặng im, có những lúc lời nói vô ích, phải chi tôi cũng có thể khóc, nói mọi điều bằng nước mắt, không buộc phải nói để được hiểu. Bà ngồi trên mép giường, vươn cánh tay trên hai thân hình, như ôm họ vào một vòng tay, và cúi trên cô gái đeo kính đen, bà thì thầm vào tai cô, Tôi có thể thấy. Cô gái vẫn nằm im, thanh thản, chỉ bối rối vì cô cảm thấy không ngạc nhiên, như thể cô đã biết ngay từ ngày đầu nhưng không muốn nói ra vì đó là bí mật không thuộc về cô. Cô quay đầu thật nhẹ và thì thào đáp lại vào tai vợ bác sĩ, Tôi biết, tôi không chắc hoàn toàn, nhưng tôi nghĩ tôi biết, Bí mật đấy, cô không được kể với ai, đừng lo, tôi tin cô, Bà cứ tin, tôi thà chết chứ không phản bội bà, Cô cứ gọi tôi là "chị"[1], Ồ, không, tôi không dám, tôi quả thật không dám. Họ tiếp tục thì thầm với nhau, người này, rồi người kia, hôn tóc nhau, vành tai nhau, trong cuộc đối thoại vô nghĩa, cuộc đối thoại nghiêm trang sâu thẳm, nếu sự mâu thuẫn này có thể hòa hợp, một cuộc đối thoại đồng lõa ngắn ngủi dường như phớt lờ người đàn ông đang nằm giữa họ, nhưng bao gồm ông trong một logic vượt khỏi phạm vi của thực tế và ý niệm tầm thường. Rồi vợ bác sĩ nói với chồng, Nằm thêm một lúc nữa, nếu anh muốn, Không, anh về lại giường bọn mình, Vậy thì em sẽ giúp anh. Bà ngồi dậy cho ông có thể cử động tự do hơn, ngắm nhanh hai cái đầu mù nằm bên nhau trên chiếc gối bẩn, mặt họ bẩn, tóc họ rối, chỉ đôi mắt họ sáng lên vô ích. Ông từ từ ngồi dậy, tìm chỗ vịn, rồi ngồi bất động ở mép giường, do dự, như thể ông chợt mất mọi khái niệm về nơi ông đang ngồi, khi ấy, như thường lệ, bà nắm lấy tay ông, nhưng cử chỉ bây giờ mang một nghĩa khác, chưa bao giờ ông cần người hướng dẫn ông như lúc này, dù ông sẽ không bao giờ biết tới mức nào, chỉ có hai người đàn bà thực sự biết, khi vợ bác sĩ dùng tay kia vuốt má cô gái và cô

vội cầm lấy nó đưa lên môi. Bác sĩ nghĩ ông nghe tiếng thổn thức, một tiếng hầu như vô thanh chỉ có thể đến từ những giọt nước mắt từ từ chảy xuống khóe môi để rồi biến mất và bắt đầu lại vòng luân hồi buồn vui vô tận bất khả lý giải của kiếp người. Cô gái đeo kính đen sắp ở lại một mình, cô là người nên được an ủi, vì thế vợ bác sĩ không rút tay lại ngay.

---

[1] *Nguyên văn: tu.*

Hôm sau, vào giờ ăn tối, nếu vài mẩu bánh thiu và thịt mốc khốn khổ được gọi là bữa ăn, ba tên mù bên khu kia xuất hiện ở cửa phòng. Trong này có bao nhiêu đàn bà, một tên hỏi, Sáu, vợ bác sĩ đáp, với thiện ý loại ra người đàn bà mù mất ngủ, nhưng bà ta đính chính bằng giọng cam chịu, Chúng tôi có bảy người. Tên mù ác ôn cười, Xui quá, một đứa trong bọn nói, tối nay mấy bà sẽ phải làm việc mệt hơn, một đứa khác đề nghị, Có lẽ mình nên đi kiếm thêm trong phòng kế bên, Không đáng, tên mù thứ ba nói, hắn biết số người của hắn, tính ra ba thằng một con, tụi nó chịu được. Câu này gây thêm một tràng cười nữa, và thằng đã hỏi có bao nhiêu đàn bà ra lệnh, Khi tụi mày ăn xong thì qua bên tụi tao, rồi nói thêm, Nếu ngày mai tụi mày muốn ăn và cho đám đàn ông của tụi mày bú. Chúng nói lời này ở tất cả các phòng, và vẫn cười khoái trá trước câu khôi hài đó như ngày chúng mới sáng tác ra. Chúng cười rũ rượi, giậm chân, gõ dùi cui lên sàn, cho tới khi một đứa bỗng cảnh cáo, Nghe đây, nếu đứa nào có kinh thì tụi tao không cần, tụi tao để lại lần sau, Không ai có kinh, vợ bác sĩ điềm tĩnh báo cho hắn, Vậy thì sửa soạn và đừng để lâu, tụi tao đang đợi. Chúng quay đầu bỏ đi. Trong phòng vẫn lặng im. Một phút sau, vợ người đàn ông mù đầu tiên nói, Tôi không nuốt được nữa, bà cầm ít thức ăn quý giá trên tay, và bà không ăn nổi nó. Tôi cũng không, người đàn bà mất ngủ nói, Tôi cũng không, người đàn bà hình như chẳng ai biết nói, Tôi đã ăn xong, cô dọn phòng khách sạn nói, Tôi cũng vậy, cô nhân viên phòng mạch nói, Tôi sẽ nôn vào mặt thằng đầu tiên lại gần tôi, cô gái đeo kính đen nói. Họ đều đã đứng lên, run rẩy và cương quyết. Khi ấy vợ bác sĩ nói, Tôi sẽ đi phía trước. Người đàn ông mù đầu tiên lấy chăn trùm đầu như nhằm mục đích nào đó, vì ông đã mù, bác sĩ kéo vợ về phía mình, và không nói một lời, hôn nhanh lên trán bà, ông làm được gì hơn, nó chẳng sây sát gì đối với bọn đàn ông kia, chúng không có quyền và cũng chẳng có bổn phận của một người chồng đối với bất kỳ ai trong số các phụ nữ này, vì thế không ai có thể tới nói với chúng, Một thằng đồng ý bị cắm sừng là một thằng bị cắm sừng hai lần.

Cô gái đeo kính đen đi sau vợ bác sĩ, rồi tới cô dọn phòng khách sạn, cô nhân viên phòng mạch, vợ ông mù đầu tiên, người đàn bà không ai biết, và cuối cùng là người đàn bà mất ngủ, một đội hình kỳ cục các phụ nữ hôi hám, quần áo dơ bẩn và rách rưới, dường như thú tính nhục dục không thể mạnh đến thế, tới mức thui chột khứu giác của một gã đàn ông, một giác quan tinh tế nhất, thậm chí nhiều nhà thần học quả quyết, tuy đây không chính xác là chữ họ dùng, rằng điều tệ nhất khi cố sống một cuộc sống hợp lý trong địa ngục là làm quen với mùi hôi thối khủng khiếp dưới đó. Chầm chậm, được vợ bác sĩ hướng dẫn, từng người đặt tay lên vai người phía trước, các phụ nữ bắt đầu bước. Họ đều đi chân trần vì họ không muốn mất giày giữa cơn khổ cực và gian nan mà họ sắp chịu. Khi họ tới tiền sảnh ở lối vào chính, vợ bác sĩ tiến ra cửa ngoài, hẳn là nôn nóng muốn biết thế giới còn hiện hữu hay không. Khi cảm thấy không khí tươi mát, cô dọn phòng khách sạn nhớ ra, hoảng sợ, Mình không được ra ngoài, bọn lính ngoài đó, và người đàn bà mù mất ngủ nói, Càng tốt, mình sẽ chết ngay, chúng ta nên như vậy, chết hết, Bà muốn nói là bọn mình, cô gái làm phòng mạch hỏi, Không, tất cả chúng ta, tất cả phụ nữ trong này, khi ấy ít nhất chúng ta còn có lý do để bị mù. Bà chưa bao giờ nói nhiều như thế cho chính bà từ khi bà bị đưa vào đây. Vợ bác sĩ nói, Đi thôi, chỉ những ai phải chết mới chết, cái chết không báo trước khi nào nó chọn mình. Họ đi qua cửa vào cánh bên trái, họ đi xuống hành lang dài, phụ nữ trong hai phòng đầu, nếu họ muốn, có thể kể cho họ điều gì đang đợi họ, nhưng họ cuộn mình trên giường như con thú bị đánh, bọn đàn ông không dám đụng vào họ, cũng như không có ý lại gần, vì những người đàn bà sẽ lập tức gào thét.

Trong hành lang cuối cùng, ở tận cuối, vợ bác sĩ thấy một gã mù đang đứng gác như thông lệ. Chắc hẳn đã nghe tiếng lê bước của họ, và đã báo cho bọn kia, Tụi nó tới, tụi nó tới. Bên trong vọng ra tiếng la hét, tiếng hí, tiếng cười rú. Bốn gã mù vội vàng dời cái giường chắn lối vào, Nhanh lên, các cưng, vào đây, vào đây, một tên nói. Bọn côn đồ mù vây quanh họ, định mơn trớn họ, nhưng lảo đảo lùi lại khi tên trùm của chúng, tên có súng, quát, Tụi mày đều biết là tao chọn trước. Cặp mắt cả bọn đàn ông này nôn nóng tìm những người đàn bà, có đứa đưa bàn tay thèm khát ra, nếu quờ quạng tình cờ chạm vào một người trong số họ thì cuối cùng chúng sẽ biết tìm họ ở đâu. Giữa lối đi, giữa dãy giường, những người đàn bà đứng như lính duyệt binh đợi kiểm tra. Tên trùm côn đồ mù cầm súng trong tay, tiến tới họ, nhanh nhẩu và tinh nghịch như hắn có thể thấy họ. Hắn đặt tay kia lên người đàn bà mất ngủ, người đầu tiên trong hàng, vuốt ve lưng và ngực bà,

hông bà, vú bà, giữa hai chân bà. Người đàn bà mù bắt đầu kêu thét và hắn đẩy bà ra, Mày là con điếm vô dụng. Hắn đi qua người kế, tình cờ là người phụ nữ không ai biết, lúc này hắn vuốt ve bà bằng cả hai tay, súng đã bỏ vào túi quần, Tao thấy con này không tới nỗi tệ, rồi hắn tiến sang vợ người đàn ông mù đầu tiên, rồi cô nhân viên phòng mạch, rồi cô dọn phòng khách sạn, và thốt lên, Nghe đây, tụi bay, mấy con ngựa non này khá lắm. Bọn côn đồ mù hí lên, giậm chân xuống sàn, Lẹ lên, trễ rồi, mấy đứa la hét, Thong thả nào, tên côn đồ có súng nói, trước tiên để tao coi mấy con kia đã. Hắn vuốt ve cô gái đeo kính đen rồi huýt sáo, Ái dà, hên quá, từ trước tới giờ chưa có con ngựa cái nào như con này. Hào hứng, hắn tiếp tục mơn trớn cô gái, hắn đi tiếp qua vợ bác sĩ, rồi lại huýt sáo, Con này già dặn hơn, nhưng dám có thể ngon lành lắm. Hắn kéo hai người đàn bà về phía hắn, và hầu như nhỏ dãi hắn nói, Tao giữ hai con này, chừng nào tao xong, tao sẽ chuyền nó cho bọn mày. Hắn lôi họ tới cuối phòng, chỗ các thùng thực phẩm, gói, lon thiếc chất đống, đủ để nuôi một trung đoàn. Những người phụ nữ, tất cả bọn họ, la hét thất thanh, những cú đánh, tát, tiếng ra lệnh, Câm miệng, đồ đĩ, mấy con chó cái này như nhau hết, bắt đầu là chúng phải hét, Cho nó một trận là nó im ngay, Cứ đợi tới khi đến lượt tao thì mày thấy tụi nó sẽ đòi thêm, Nhanh lên, tao không đợi thêm được phút nào nữa. Người đàn bà mù mất ngủ than khóc tuyệt vọng dưới một tên khổng lồ, bốn người kia bị vây bởi lũ đàn ông đang xô đẩy nhau như chó rừng vây quanh xác chết. Vợ bác sĩ thấy mình đứng bên cạnh giường bà bị đưa tới, tay bà run rẩy nắm chặt khung giường, bà nhìn tên mù trùm có súng giật xé váy cô gái đeo kính đen, bà nghe tiếng gầm gừ, tiếng tục tĩu, cô gái đeo kính đen không nói, chỉ há miệng nôn, đầu cô nghiêng một bên, mắt cô quay sang các phụ nữ khác, hắn thậm chí không biết chuyện gì xảy ra, mùi nôn mửa chỉ có thể nhận ra khi bầu khí quyển và chung quanh không có mùi tương tự, cuối cùng gã đàn ông run rẩy toàn thân, hổn hển như con lợn nghẹt thở, hắn đã xong. Cô gái đeo kính đen lặng lẽ khóc. Gã mù có súng đưa tay về phía vợ bác sĩ, Đừng ghen, tao sẽ tính với mày ngay, rồi hắn cao giọng, Ê, tụi bay, tụi bay tới lấy con này được rồi, nhớ đối xử với nó tử tế vì tao có thể còn cần nó nữa. Nửa tá đàn ông mù ngả nghiêng tiến tới dọc lối đi, nắm lấy cô gái đeo kính đen và hầu như lôi cô đi. Tao trước, tao trước, cả bọn nói. Gã mù có súng đã ngồi xuống giường, quần hắn cuộn xuống quanh mắt cá chân. Quỳ xuống đây giữa hai chân tao, hắn nói. Vợ bác sĩ quỳ xuống. Mày không sợ tao cắn đứt của mày sao, bà hỏi hắn, Mày cứ thử, tay tao trên cổ mày, tao sẽ siết cổ mày trước nếu mày định đổ máu, hắn trả lời một cách đe dọa. Rồi hắn nói, Hình như tao nhận ra giọng mày, Còn tao nhận ra mặt mày, Mày mù không thấy tao, Không, tao không

thấy mày, Vậy tại sao mày nói mày nhận ra mặt tao, Vì giọng nói đó chỉ có thể có một bộ mặt, Làm đi, đừng tán gẫu nữa, Không, Hoặc là mày làm, hoặc là phòng mày khỏi thấy một miếng bánh, quay về nói cho tụi nó là nếu tụi nó không có gì ăn là tại mày, rồi trở lại cho tao biết chuyện gì xảy ra. Vợ bác sĩ nghiêng tới, tay trái bà đặt trên sàn, đụng quần hắn, mò mẫm, cảm thấy chất kim loại lạnh cứng của khẩu súng, Mình có thể giết nó, bà nghĩ. Bà không thể. Quần hắn quanh mắt cá chân, không thể thò tay vào túi nơi hắn cất vũ khí. Bây giờ mình không thể giết nó, bà nghĩ. Bà đưa đầu tới, mở miệng, ngậm lại, nhắm mắt để không thấy...

Tới sáng, bọn côn đồ mù cho phép cánh phụ nữ về. Người đàn bà mù mất ngủ phải được các bạn dìu trên tay, chính họ cũng không lết nổi chân. Họ đã bị chuyền nhiều giờ từ thằng này qua thằng khác, từ nỗi nhục sang nỗi nhục, từ xúc phạm sang xúc phạm, chịu đựng mọi thứ có thể xảy ra đối với phụ nữ mà không làm họ chết. Tụi mày biết đấy, trả bằng hiện vật, nói cho lũ đàn ông lâm ly bi đát của tụi mày là tụi nó phải tới lấy đồ nhậu, tên mù có súng giễu cợt nói khi họ ra về. Và hắn nhạo thêm, Hẹn gặp lại, mấy cưng, nhớ chuẩn bị cho kỳ tới. Bọn côn đồ mù hầu như đồng thanh nhắc lại, Hẹn gặp lại, có đứa gọi họ là ngựa cái, đứa khác gọi họ là đĩ, nhưng dục tình tàn tạ của chúng hiện rõ qua giọng nói thiếu hăng hái. Điếc, mù, lặng lẽ, bước chân lảo đảo, chỉ đủ ý chí để đừng buông tay người phía trước, nắm tay, không đặt trên vai nhau như khi họ đến, chắc chắn không ai trong số họ biết trả lời sao nếu được hỏi, Tại sao các bà vừa nắm tay vừa đi, chỉ là tình cờ, có những cử chỉ chúng ta không thể tìm thấy câu giải thích dễ dàng, đôi khi ngay cả câu giải thích khó cũng không có. Khi họ băng ngang tiền sảnh, vợ bác sĩ nhìn ra, bọn lính đã ở đó cùng chiếc xe tải chắc dùng để phân phát thực phẩm cho những người trong khu cách ly. Đúng lúc ấy, người đàn bà mù mất ngủ khuỵu chân, đúng vậy, như thể nó đã bị cắt bằng một nhát chém, tim bà cũng ngưng đập, thậm chí nó không hoàn tất cái co bóp nhịp nhàng cuối cùng, rốt cuộc chúng ta biết người đàn bà mù này tại sao không thể ngủ, giờ đây bà sẽ ngủ, chúng ta đừng đánh thức bà. Bà ấy đã chết, vợ bác sĩ nói, giọng bà vô cảm, tắt ngấm như lời nó nói, nếu một giọng như thế có thể đến từ một miệng người sống. Bà nâng cái xác bỗng dưng buông xuôi, đôi chân đẫm máu, bụng bầm tím, bầu vú đáng thương phơi trần, sây sát tàn bạo, các vết răng cắn trên vai. Đây là hình ảnh của thân thể mình, bà nghĩ, hình ảnh thân thể của tất cả phụ nữ nơi đây, giữa oán hận này và đau khổ của chúng ta chỉ có một khác biệt là chúng ta, lúc này, vẫn còn sống. Mình mang bà ấy đi đâu, cô gái đeo kính đen hỏi, Tạm thời mang về phòng, chốc nữa chúng ta sẽ chôn bà ấy, vợ bác

sĩ nói.

Bọn đàn ông đang đợi ở cửa, chỉ thiếu người đàn ông mù đầu tiên, ông ta đã lấy chăn trùm đầu một lần nữa khi biết các phụ nữ đang về, và đứa bé mắt lác đang ngủ. Không ngập ngừng, không cần đếm giường, vợ bác sĩ đặt người phụ nữ mù mất ngủ lên giường bà ấy. Bà không lo người khác có thể thấy lạ, xét cho cùng, mọi người ở đó biết bà là người phụ nữ mù quen thuộc nhất với mọi ngóc ngách nơi này. Bà ấy chết, bà lặp lại, Chuyện gì xảy ra, bác sĩ hỏi, nhưng vợ ông không tỏ ý muốn trả lời ông, câu hỏi của ông có thể chỉ là, Làm sao bà ấy chết, nhưng cũng có thể hàm ý, Bọn nó làm gì em trong đó, bây giờ, không câu nào trong hai câu hỏi này có thể có câu trả lời, bà ấy chết thế thôi, vì một điều chẳng quan trọng, kẻ nào xuẩn ngốc mới hỏi người ta chết vì điều gì, nguyên nhân sẽ bị quên theo thời gian, chỉ còn ba chữ, Bà ấy chết, và chúng tôi không còn là các phụ nữ như lúc chúng tôi rời nơi đây, những lời họ đã nói chúng tôi sẽ không còn có thể nói nữa, còn câu hỏi kia, điều không thể gọi tên đã hiện hữu, tên nó như thế, thế thôi. Đi lấy thức ăn, vợ bác sĩ nói. Vận số, vận mệnh, số phận, số kiếp, hay bất kỳ một từ chính xác nào cho điều đã có nhiều tên gọi như thế, đều trớ trêu, nếu không, làm thế nào chúng ta có thể hiểu vì sao lại chọn đúng các ông chồng của hai phụ nữ trong số này làm đại diện phòng đi lấy thực phẩm, khi không ai tưởng tượng nổi cái giá vừa trả. Lẽ ra có thể là các ông khác, chưa vợ, tự do, không phải bảo vệ danh dự vợ chồng, nhưng lại phải là hai ông này, chắc chắn bây giờ họ không muốn mang nỗi ô nhục đưa tay ra xin những đứa suy đồi vô lại đã cưỡng bức vợ họ. Người đàn ông mù đầu tiên nói điều ấy, với tất cả kiên quyết, Ai muốn đi thì đi, nhưng tôi không đi, Tôi đi, bác sĩ nói, Tôi sẽ đi với ông, ông già đeo miếng vải đen che mắt nói. Thức ăn không nhiều, nhưng tôi báo trước cho ông là nó khá nặng, Tôi vẫn còn sức để mang miếng bánh tôi ăn, Miếng bánh của người khác luôn luôn nặng hơn, Tôi không có quyền than phiền, gánh nặng người khác mang sẽ mua thức ăn cho tôi. Chúng ta hãy thử tưởng tượng, không phải tưởng tượng lời đối thoại vì nó đã hoàn toàn kết thúc, mà là hai người đàn ông tham dự trong đó, họ đứng đó, đối diện nhau, như thể họ thấy được nhau, trong trường hợp này là bất khả, nhưng ký ức của mỗi người đủ để đem ra từ sắc trắng chói lọi của thế gian hình ảnh cái miệng đang nói lưu loát từng lời, rồi như tia chói dần dần tỏa ra từ tâm điểm này, phần còn lại của hai khuôn mặt sẽ bắt đầu xuất hiện, người này là một ông già, người kia chưa già lắm, và bất kỳ ai còn có thể thấy bằng cách này không thể thật sự bị gọi là mù. Khi họ đi khuất để nhận phần trả công ô nhục, như người đàn ông mù đầu tiên đã phản kháng bằng lời phẫn nộ hùng hồn, vợ bác sĩ

nói với những người đàn bà kia, Đợi đây, tôi sẽ quay lại ngay. Bà biết bà muốn gì, bà không biết bà có tìm được nó không. Bà cần một cái chậu hay vật gì dùng được cho mục đích đó, bà muốn đổ đầy nước vào nó, dù cho hôi hám, dù cho ô nhiễm, bà muốn lau xác của người đàn bà mất ngủ, để đưa bà ta thanh khiết về với đất, nếu sự thanh khiết của thân thể vẫn còn có thể nói tới trong nhà thương điên này, nơi họ đang sống, vì sự thanh khiết của tâm hồn, như chúng ta biết, là ngoài tầm với của mọi người.

Nhiều người mù nằm ườn trên các bàn dài trong nhà ăn. Trên bồn rửa bát ngập rác một vòi nước nhỏ giọt chảy thành dòng. Vợ bác sĩ nhìn quanh tìm một cái xô hay chậu nhưng không thấy gì dùng được cho mục đích của bà. Một ông mù bị quấy rầy vì sự hiện diện này và hỏi, Ai đó. Bà không đáp, bà biết không ai ân cần với bà, không ai nói, Bà cần nước thì cứ lấy, và nếu để lau xác một phụ nữ chết thì cứ lấy bao nhiêu nước cũng được. Trên sàn rải rác bao ny-lông dùng đựng thức ăn, một số bao lớn. Bà nghĩ chắc chúng đã rách, rồi nghĩ rằng lồng hai, ba cái vào nhau sẽ không chảy mất nhiều nước lắm. Bà làm nhanh, các ông mù đã xuống khỏi bàn và hỏi, Ai đó, thậm chí cảnh giác hơn khi họ nghe tiếng nước chảy, họ đi tới hướng đó, vợ bác sĩ tránh ra và đẩy một cái bàn ngăn lối để họ không thể tới gần, rồi bà nhặt lại cái bao của mình, nước chảy chậm, tuyệt vọng bà vặn mạnh vòi, khi ấy, như thoát khỏi ngục tù, nước tuôn ra, bắn khắp nơi và làm bà ướt đẫm toàn thân. Những người mù hốt hoảng lùi lại, họ nghĩ một ống nước chắc vỡ, và họ có đủ lý do để nghĩ như vậy khi nước lụt tới chân họ, họ sẽ không biết nó đã tràn vì người lạ mới vào, vì người đàn bà biết rằng mình sẽ không thể khiêng nặng như thế. Bà buộc bao lại, ném nó lên vai, và ra sức chạy trốn.

Khi bác sĩ và ông già đeo miếng vải đen che mắt mang thức ăn vào phòng, họ không thấy, không thể thấy, bảy phụ nữ lõa lồ và cái xác người đàn bà mất ngủ nằm trên giường, sạch hơn bất cứ lúc nào trong suốt đời bà, trong khi một phụ nữ khác đang lau các bạn mình, từng người, rồi lau chính mình.

XII

Vào ngày thứ tư, bọn côn đồ lại xuất hiện. Chúng đến đòi phụ nữ trong phòng thứ hai, nhưng chúng dừng một lát ở cửa phòng thứ nhất để hỏi phụ nữ trong đó đã phục hồi lại sau cuộc truy hoan đêm trước chưa, Một đêm đã đời, thưa quý vị, một tên trong bọn vừa liếm mép vừa thốt lên, và một tên khác xác nhận, Bảy đứa đó đáng giá mười bốn đứa, ừ, một đứa trong bọn không ngon lành lắm, nhưng mà giữa lúc om sòm thì ai để ý, chồng tụi nó là bọn may mắn, nếu đủ chí khí nam nhi với tụi nó. Từ cuối phòng, vợ bác sĩ nói, Bọn tao không còn bảy người, Có đứa chuồn rồi hả, một đứa trong bọn vừa hỏi vừa cười, Bà ấy không chuồn, bà ấy chết, Ồ, quỷ thần ơi, vậy thì đám tụi mày lần tới phải làm việc mệt hơn, Chẳng mất mát gì nhiều, bà ấy không ngon lành lắm, vợ bác sĩ nói. Chưng hửng, bọn đưa tin không biết trả lời thế nào, chúng cảm thấy điều chúng vừa nghe là khiếm nhã, thậm chí có đứa còn nghĩ rằng xét cho cùng toàn bộ đàn bà đều dâm đãng, thật bất kính khi nói một người phụ nữ như vậy chỉ vì núm vú bà ta không nằm đúng chỗ và mông bà ta lép. Vợ bác sĩ nhìn chúng, khi chúng lởn vởn ở cửa, do dự, thân hình chúng cử động như mấy con búp bê máy. Bà nhận ra chúng, bà đã bị cả ba đứa cưỡng hiếp. Cuối cùng, một đứa trong bọn gõ cây gậy lên sàn, Đi, hắn nói. Tiếng gõ và tiếng chúng cảnh cáo, Lùi lại, lùi lại, bọn tao đây, tắt dần khi chúng đi xuống hành lang, rồi lặng im, có những tiếng động mơ hồ, phụ nữ phòng thứ hai đang nhận lệnh nộp mạng sau bữa ăn tối. Một lần nữa lại nghe tiếng cây gậy, Lùi lại, lùi lại, bóng của ba tên mù ngang qua khung cửa rồi chúng đi khuất.

Vợ bác sĩ đang kể chuyện cho đứa bé mắt lác, bà đưa tay lên lấy cây kéo khỏi cây đinh mà không gây tiếng động. Bà nói với đứa bé, Chốc nữa bác sẽ kể hết chuyện cho cháu. Không ai trong phòng hỏi bà tại sao bà đã nói một cách khinh bỉ như thế về người phụ nữ mù bị mất ngủ. Lát sau, bà tháo giày và tới trấn an chồng, Em đi một lát, em sẽ quay lại ngay. Bà hướng ra cửa. Bà dừng lại đó và đợi. Mười phút sau phụ nữ phòng thứ hai xuất hiện nơi hành lang.

Họ có mười lăm người. Một số đang khóc. Họ không đi thành hàng mà thành nhiều nhóm, buộc vào nhau bằng các dải vải chắc đã xé ra từ tấm trải giường của họ. Khi họ đi qua, vợ bác sĩ theo họ. Họ không biết có người theo họ. Họ biết điều gì đợi họ, tin về những cưỡng bức họ sẽ phải chịu không có gì bí mật, và những ngược đãi này thật ra cũng chẳng mới, vì xét cho cùng thế gian bắt đầu như thế. Điều làm họ khiếp sợ không hẳn là bị cưỡng hiếp, mà là cuộc truy hoan, nỗi ô nhục, là biết trước đêm kinh hoàng sắp tới, mười lăm phụ nữ nằm ngổn ngang trên giường và trên sàn nhà, bọn đàn ông đi từ người này sang người khác, khụt khịt như đàn lợn. Tệ nhất là mình có thể cảm thấy khoái lạc, một trong các phụ nữ nghĩ thầm. Khi họ vào hành lang dẫn tới căn phòng họ đang hướng tới, gã mù canh gác báo cho đồng bọn, Tao nghe tụi nó tới, tụi nó sắp tới. Chiếc giường dùng làm cổng được dời ra nhanh, từng người đàn bà đi vào, Ôi chao, tụi nó đông quá, gã kế toán mù thốt lên, khi hắn hào hứng đếm họ, Mười một, mười hai, mười ba, mười bốn, mười lăm, mười lăm, có mười lăm đứa. Hắn theo sau người cuối cùng, đôi tay ham hố thò lên váy cô, Con này ngon, của tao, hắn nói. Chúng đã ước lượng xong các phụ nữ và đang đánh giá sơ khởi cơ thể của họ. Thật ra, nếu họ phải chịu cùng số phận thì không có lý do gì phí thời giờ và làm nguội sự thèm muốn của chúng để chọn theo chiều cao và đo ngực và mông. Chẳng mấy chốc chúng sẽ đưa họ vào giường, chúng đã dùng vũ lực lột quần áo họ, và chẳng mấy chốc sẽ nghe tiếng khóc và tiếng van xin thương xót quen thuộc, nhưng câu trả lời vẫn như cũ, Nếu mày muốn ăn thì giạng chân ra. Và họ giạng chân. Vợ bác sĩ vào phòng, từ từ len giữa dãy giường, nhưng thật ra bà chả cần thận trọng như vậy, chẳng ai nghe bà ngay cả nếu bà đi guốc, và nếu giữa cuộc ẩu đả ầm ĩ một gã mù đụng bà và biết đó là một phụ nữ, điều tệ nhất có thể xảy ra với bà là phải nhập bọn với kẻ khác, sẽ không ai biết, trong tình hình này không dễ thấy sự khác biệt giữa mười lăm và mười sáu người.

Tên trùm bọn côn đồ vẫn có giường ở cuối phòng nơi chất các thùng thực phẩm. Mấy cái giường gần hắn đã bị dọn đi, hắn muốn di chuyển tự do mà không va phải mấy đứa ở gần. Giết hắn sẽ dễ dàng. Khi bà từ từ tiến tới giữa lối đi hẹp, vợ bác sĩ quan sát cử động của kẻ bà sắp giết, hắn ngửa đầu ra khoái trá, như hắn đang đưa cổ cho bà. Chầm chậm, vợ bác sĩ tiến tới, đi vòng quanh giường rồi đứng sau hắn. Người đàn bà mù tiếp tục làm điều bà bị bắt làm. Vợ bác sĩ từ từ giơ cây kéo, lưỡi kéo hơi mở ra. Ngay lúc ấy, vào phút chót, gã mù dường như biết có sự hiện diện của ai, nhưng tột đỉnh khoái lạc đã đưa hắn ra khỏi khả năng cảm thụ bình thường, đã tước mất phản xạ của hắn, Mày sẽ không có thì

giờ đâu, vợ bác sĩ nghĩ khi bà đâm mạnh xuống. Cây kéo ngập sâu vào cổ gã mù, rồi giận dữ lún sâu hơn cho tới khi đụng đốt sống cổ. Tiếng kêu của hắn khó nghe, có thể là tiếng gầm gừ của con thú, như một số bọn đàn ông, có lẽ đúng vậy, rồi một tia máu bắn lên mặt người phụ nữ mù. Tiếng hét của bà ta làm bọn đàn ông mù sửng sốt, chúng đã quá quen nghe tiếng la hét, nhưng lần này không như mọi lần. Người đàn bà mù đang gào thét, máu ở đâu ra đây, có lẽ vì vô tình bà đã làm điều thoáng qua trong tâm trí và cắn đứt dương vật của gã. Bọn đàn ông mù buông các phụ nữ, mò mẫm tiến tới, Chuyện gì vậy, la hét cái gì vậy, chúng hỏi, nhưng lúc này đã có một bàn tay che miệng người đàn bà mù, có người thì thầm vào tai bà, Im lặng, rồi nhẹ nhàng kéo bà lại, Đừng nói, đó là giọng phụ nữ, điều này làm bà bình tĩnh, nếu có thể bình tĩnh trong hoàn cảnh khốn cùng như thế. Gã kế toán mù tới trước bọn kia, hắn là đứa đầu tiên đụng cái xác đã đổ xuống ngang giường, đứa đầu tiên lướt tay trên xác chết, Nó chết rồi, hắn hầu như tức khắc thốt lên. Cái đầu buông thõng xuống bên kia giường, máu vẫn phun ra, Tụi nó giết nó rồi, hắn nói. Bọn đàn ông mù dừng lại, chúng không tin nổi tai mình, Làm sao tụi nó giết nó, ai giết nó, Tụi nó cắt cổ nó toác hoác rồi, chắc là con đĩ đang ở với nó, mình phải bắt nó. Bọn đàn ông mù lại nhúc nhích, lần này chậm hơn, như sợ đụng phải lưỡi kéo đã giết tên trùm của chúng. Chúng không thấy gã kế toán mù đang vội vàng lục soát túi của người chết, hắn lấy ra khẩu súng và cái bao nhựa nhỏ đựng khoảng mười viên đạn. Mọi người bỗng rối trí vì tiếng la hét của các phụ nữ đã đứng dậy, họ hoảng hốt, nôn nóng muốn ra khỏi nơi đó, nhưng một số đã mất ý niệm cửa phòng ở đâu, họ đi sai hướng và va vào bọn đàn ông mù, chúng nghĩ họ định tấn công chúng, khi ấy sự hỗn loạn lên tới đỉnh cao cuồng loạn mới. Ở cuối phòng, vợ bác sĩ lặng lẽ đợi đúng lúc để trốn. Bà nắm chặt tay người phụ nữ mù, tay kia bà cầm cây kéo sẵn sàng đâm nếu gã nào tới gần bà. Tạm thời lúc đó, khoảng trống có lợi thế cho bà, nhưng bà biết bà không thể nấn ná ở đó. Một số phụ nữ rốt cuộc đã tìm thấy cửa, một số khác đang cố thoát khỏi bàn tay giữ họ lại, thậm chí có một bà vẫn định bóp cổ kẻ thù cho có thêm một xác chết nữa. Gã kế toán mù hách dịch gọi đồng bọn, Bình tĩnh, đừng mất tinh thần, mình sẽ tìm cho ra chuyện này, và nôn nóng để lệnh của hắn có sức thuyết phục hơn, hắn bắn một phát chỉ thiên. Kết quả hoàn toàn ngược với điều hắn mong đợi. Ngạc nhiên vì biết khẩu súng đã ở trong tay kẻ khác và chúng sẽ có một tên trùm mới, bọn côn đồ mù ngừng ẩu đả với cánh phụ nữ, không cố chế ngự họ nữa, một đứa trong bọn bỏ cuộc hoàn toàn vì hắn đã bị siết cổ chết. Lúc này vợ bác sĩ quyết định di chuyển. Đâm chém tứ phía, bà mở một lối đi. Bây giờ tới lượt bọn côn đồ mù la hét, chúng bị đánh gục và

bò chồng chất lên nhau, ai có mắt nhìn ở đó sẽ thấy rằng so với hình ảnh này thì nhốn nháo lúc nãy chỉ là trò cười. Vợ bác sĩ không muốn giết, bà chỉ muốn ra khỏi đó càng nhanh càng tốt, và nhất là không để lại một phụ nữ mù nào. Thằng này có thể không sống sót, bà nghĩ khi đâm cây kéo vào ngực một đứa. Một tiếng súng nữa vang lên, Đi, đi, vợ bác sĩ nói, đẩy bất kỳ phụ nữ mù nào bà gặp phía trước.

Bà giúp họ đứng dậy, lặp lại, Nhanh lên, nhanh lên, bây giờ gã kế toán mù đang quát tháo ở cuối phòng, Bắt lấy tụi nó, đừng để tụi nó thoát, nhưng đã quá trễ, những người đàn bà đã ra tới hành lang, họ vừa chạy vừa vấp, hầu như lõa lồ, cố hết sức giữ lấy áo quần rách rưới của họ. Đứng yên ở lối vào phòng, vợ bác sĩ thịnh nộ gọi lớn, Nhớ hôm trước tao đã nói gì không, tao nói sẽ không bao giờ quên bộ mặt của nó, từ nay cứ nhớ những gì tao đang bảo chúng mày, vì tao cũng sẽ không quên bộ mặt của chúng mày, Mày sẽ trả giá đắt cho lời sỉ nhục này, gã kế toán mù đe dọa, mày và đồng bọn của mày và những đứa gọi là đàn ông của tụi mày, Mày không biết tao là ai và tao từ đâu tới, Mày ở phòng đầu tiên khu bên kia, một đứa trong bọn đã đi gọi phụ nữ nói hớt, và gã kế toán mù tiếp lời, Giọng mày không lầm được, mày chỉ cần nói lên một tiếng trước mặt tao là mày chết, Thằng kia cũng nói y như vậy rồi bây giờ nó là cái xác chết, Nhưng tao không là thằng mù như nó hay mày, khi đám tụi mày hóa mù, tao đã biết hết về thế giới này rồi, Mày không biết gì về bệnh mù của tao, Mày không mù, mày không lừa được tao, Có lẽ tao mù hơn tất cả mọi người, tao đã giết và tao sẽ giết nữa nếu bị bắt buộc, Mày sẽ chết đói trước, từ nay trở đi sẽ không có thức ăn, ngay cả nếu cả lũ bọn mày bưng mâm tới dâng ba cái lỗ mày có, Cứ mỗi ngày bọn tao bị cướp thức ăn vì mày thì một đứa ở đây sẽ chết ngay khi nó bước ra khỏi cửa này, Mày sẽ không thoát đâu, Ồ, bọn tao sẽ ổn thỏa, từ nay bọn tao sẽ lấy thực phẩm, và tụi mày cứ ăn cái tụi mày đã trữ trong đó, Đồ chó cái, Chó cái không phải là đàn ông hay đàn bà, nó là chó cái, bây giờ mày biết giá của nó. Tức giận, gã kế toán mù bắn về phía cửa. Viên đạn bay vút qua đầu bọn đàn ông mù mà không trúng ai rồi ghim vào tường hành lang. Mày bắn không trúng tao, vợ bác sĩ nói, và coi chừng, nếu mày hết đạn thì ở đây có đứa khác cũng muốn làm trùm.

Bà bỏ đi, được vài bước mạnh mẽ, rồi tiến dọc theo tường hành lang, hầu như choáng váng, chân bà bỗng khuỵu, và bà ngã xuống sàn. Mắt bà mờ đục, Mình sắp mù, bà nghĩ, nhưng nhận ra là chưa, chỉ là những giọt nước mắt làm mờ thị giác, những giọt nước mắt bà chưa từng khóc trong cả đời bà, Mình đã giết người, bà thấp giọng, mình muốn giết hắn và mình đã giết. Bà quay đầu về phía

cửa phòng, nếu lúc này bọn đàn ông mù tới, bà sẽ không thể tự vệ. Hành lang vắng tanh. Người đàn bà đã biến mất, bọn đàn ông mù vẫn còn giật mình vì súng nổ, và thậm chí hoảng hơn vì mấy cái xác của đồng bọn, chúng không dám ra. Dần dần bà hồi sức. Nước mắt của bà tiếp tục chảy, chậm hơn và trong hơn, như thể đương đầu với điều gì nan trị. Bà cố đứng lên. Máu trên tay và áo bà, rồi bỗng nhiên cơ thể suy kiệt bảo bà rằng bà đã già, Già và sát nhân, bà nghĩ, nhưng bà biết nếu cần bà sẽ giết nữa, Và khi nào cần phải giết, bà tự hỏi khi đi về phía tiền sảnh, rồi tự bà trả lời câu hỏi, Khi cái đang còn sống đã chết. Bà lắc đầu nghĩ, Nghĩa là gì, lời nói, chẳng có nghĩa gì mà chỉ là lời nói. Bà bước đi một mình. Bà tiến tới cửa dẫn ra sân trước. Giữa các chấn song cổng bà chỉ thoáng thấy bóng một người lính đang gác. Ngoài đó vẫn có người, những người có thể thấy. Tiếng bước chân phía sau bà khiến bà run rẩy, Bọn chúng, bà nghĩ và quay nhanh lại, sẵn sàng cây kéo. Đó là chồng bà. Khi họ đi ngang căn phòng thứ hai, phụ nữ trong phòng đang lớn tiếng kể những gì đã xảy ra bên kia, rằng một bà đã đâm chết tên trùm bọn ác ôn, rằng có súng nổ, bác sĩ không yêu cầu họ nhận dạng người đàn bà, đó chỉ có thể là vợ ông, bà đã nói với đứa bé mắt lác rằng bà sẽ kể nốt câu chuyện cho nó, và bây giờ bà sẽ ra sao, có lẽ cũng đã chết, Em đây, bà nói, rồi đi tới ông và ôm ông, không biết bà đang làm ông vấy máu, hay biết nhưng không quan tâm, vì cho tới nay họ đã chia sẻ mọi thứ. Chuyện gì vậy, bác sĩ hỏi, họ nói một đứa bị giết, Đúng, em giết hắn, Sao vậy, Phải có người nào đó làm, và không có ai khác, Còn bây giờ thì sao, Bây giờ mình được tự do, chúng biết điều gì chờ chúng nếu chúng định ngược đãi mình nữa, Chắc sẽ đánh nhau một trận, một cuộc chiến tranh, Người mù luôn luôn sống trong chiến tranh, vẫn luôn sống trong chiến tranh, Em có giết nữa không, Nếu em buộc phải giết, em sẽ không bao giờ thoát khỏi cơn mù lòa này, Còn thực phẩm thì sao, Mình sẽ lấy thực phẩm, em nghĩ bọn chúng sẽ không dám ra đây, ít nhất trong vài ngày tới chúng sợ lại có thể bị giết nữa, sợ một cây kéo cắt cổ chúng, Đáng lẽ mình phải kháng cự lúc chúng tới yêu sách lần đầu, Dĩ nhiên, mình sợ và sợ hãi thường làm mê mụ, thôi mình về, để an toàn hơn mình nên chồng giường lên chặn cửa phòng như chúng, nếu có ai phải ngủ trên sàn thì đành chịu, vẫn hơn là chết đói.

Những ngày sau đó, họ tự hỏi điều sắp xảy ra cho họ có phải như thế không. Thoạt tiên họ không ngạc nhiên, từ đầu họ đã quen với việc thực phẩm luôn luôn giao trễ, bọn côn đồ mù nói đúng khi chúng bảo bọn lính đôi khi muộn, nhưng rồi chúng xuyên tạc lý do này, bằng giọng đùa nghịch, chúng khẳng định rằng vì lý do này chúng không có cách nào khác hơn là áp dụng chế độ khẩu

phần, đây là trách nhiệm khó khăn cho người phải cai trị. Vào ngày thứ ba, khi không còn một mẩu thịt hay một vụn bánh, vợ bác sĩ cùng vài người ra sân trước hỏi, Ê, sao trễ vậy, thực phẩm của chúng tôi đâu, hai ngày qua chúng tôi chẳng ăn gì. Một viên trung sĩ khác, không phải ông hồi trước, tới rào chắn tuyên bố quân đội không chịu trách nhiệm, không ai định cướp bánh của họ, danh dự quân đội sẽ không bao giờ cho phép, nếu không có thực phẩm là vì không có thực phẩm, còn quý vị ai ở đâu ở yên đó, ai tiến tới sẽ biết số phận dành cho mình, lệnh không thay đổi. Lời cảnh cáo này đủ đẩy họ vào trong, và họ hội ý với nhau, Bây giờ mình làm gì nếu họ không đem thức ăn cho mình, Ngày mai có thể họ mang tới, Hay ngày kia, Hay tới khi mình không còn sức cử động nữa, Mình nên ra ngoài, Mình sẽ không ra tới được cổng, Phải chi mình còn thấy, Nếu mình còn thấy thì mình đâu phải rơi vào địa ngục này, Tôi tự hỏi cuộc sống ngoài đó ra sao, Có lẽ bọn khốn kiếp đó có thể cho mình cái gì ăn nếu mình tới đó xin, dù sao nếu bọn mình thiếu thì chắc chúng cũng thiếu, Đó cũng chính là lý do chúng sẽ không cho mình cái gì chúng có, Rồi mình sẽ chết đói trước khi thức ăn của chúng cạn, Vậy mình phải làm gì. Họ ngồi trên sàn dưới ánh vàng vọt của ngọn đèn duy nhất trong tiền sảnh, gần như thành một vòng tròn, bác sĩ và vợ bác sĩ, ông già đeo miếng vải đen che mắt, giữa các ông bà khác, mỗi phòng một, hai người, từ cánh trái cũng như cánh phải, và khi ấy, thế giới của người mù vẫn là nó, vẫn xảy ra chuyện phải xảy ra, một trong các ông nói, Tôi chỉ biết là đáng lẽ chúng ta không bao giờ bị lâm vào tình cảnh này nếu tên trùm của chúng không bị giết chết, tôi tự hỏi phụ nữ phải tới đó mỗi tháng hai lần để cho mấy thằng đó cái mà tạo hóa cho phụ nữ để phụ nữ cho thì có sao đâu. Có kẻ thấy câu này khôi hài, có kẻ buộc phải mỉm cười, những người định phản đối bị nhụt chí vì bao tử rỗng, và gã đàn ông này khăng khăng, Tôi muốn biết ai là người đâm, Mấy bà ở đó hôm ấy thề là không phải họ, Điều mình nên làm là tự xử và đem thủ phạm ra công lý, Nếu mình biết kẻ nào chịu trách nhiệm, mình sẽ nói đây là người các ông đang tìm, bây giờ cho chúng tôi thức ăn, Nếu mình biết ai chịu trách nhiệm. Vợ bác sĩ cúi đầu nghĩ, Hắn nói đúng, nếu ai ở đây chết đói thì lỗi tại mình, nhưng rồi nhượng bộ giọng phẫn nộ bà thấy đang trào lên trong lòng trái ngược với ý thức trách nhiệm, Nhưng hãy để mấy thằng này chết trước để tội của mình có thể chuộc cho tội của chúng nó. Rồi bà nhìn lên nghĩ, Nếu bây giờ ta nói với họ rằng ta là kẻ đã giết hắn, họ sẽ giao nộp ta, họ biết rằng họ sẽ chắc chắn đưa ta vào chỗ chết. Vì hậu quả của đói hoặc vì ý tưởng đó bỗng cuốn bà như vực thẳm, đầu bà quay cuồng như trong cơn mê mụ, cơ thể bà cử động ngoài ý muốn, miệng bà mở ra nói, nhưng đúng lúc ấy có người nắm lấy

bà và bóp cánh tay bà, bà nhìn, đó là ông già đeo miếng vải đen che mắt, ông nói, Ai đầu hàng thì tôi sẽ giết hắn bằng chính tay tôi, Tại sao, người trong vòng hỏi, Vì nếu sự xấu hổ còn mang một ý nghĩa nào trong cõi địa ngục này nơi chúng ta phải sống và biến nó thành đáy địa ngục, đó là nhờ người đã có can đảm đi giết lũ chó trong hang ổ của nó, Đồng ý, nhưng sự xấu hổ không nuôi mình ăn, Bất kể anh là ai, anh nói đúng, luôn luôn có kẻ ních đầy bụng vì nó không biết xấu hổ, nhưng chúng tôi, những kẻ tay trắng, ngoài một mảnh nhân cách không xứng đáng cuối cùng này, ít nhất hãy để chúng tôi chứng tỏ chúng tôi vẫn có thể đấu tranh cho những gì thuộc về chúng tôi một cách chính đáng, Ông định nói gì, Tôi muốn nói là từ khi nộp phụ nữ và ăn trên thân xác họ như bọn ma cô hạ cấp, đã tới lúc nộp đàn ông, nếu còn ai, Ông giải thích cho rõ, nhưng trước tiên ông cho chúng tôi biết ông ở phòng nào, Tôi ở phòng đầu tiên bên tay phải, Cứ nói tiếp, Đơn giản thôi, chúng ta đi lấy thức ăn bằng chính bàn tay mình, Bọn đó có súng, Chúng ta biết chúng chỉ có một khẩu súng và đạn sớm muộn cũng sẽ hết, Tụi nó có đủ để bắn chết vài người mình, Có người đã chết để đổi lấy ít hơn, Tôi không sẵn sàng mất mạng để kẻ khác hưởng, Anh có sẵn sàng chết đói không, nếu có ai mất mạng để anh có thể có thức ăn, ông già đeo miếng vải đen che mắt mỉa mai hỏi, và gã kia không trả lời.

Một phụ nữ xuất hiện nơi khung cửa dẫn tới các phòng bên cánh phải, bà đã ở chỗ khuất lắng nghe. Bà là người đã nhận tia máu bắn lên mặt, người mà vợ bác sĩ đã thì thầm vào tai, Im lặng, và bây giờ vợ bác sĩ nghĩ, Từ chỗ tôi đang ngồi giữa mọi người, tôi không thể bảo bà im lặng, đừng khai tôi ra, nhưng chắc chắn bà nhận được giọng tôi, bà không thể nào quên, tay tôi che miệng bà, thân tôi sát thân bà, và tôi nói, Im lặng, và đã tới lúc biết người mà tôi đã cứu thực sự là ai, biết bà là ai, vì vậy tôi sẽ nói, vì vậy tôi sẽ nói lớn, nói rõ ràng để bà có thể tố cáo tôi, nếu đó là số phận của bà và của tôi, bây giờ tôi nói, Không chỉ đàn ông đi, mà cả phụ nữ, chúng tôi sẽ quay lại nơi chúng đã làm nhục chúng tôi để rửa mối nhục đó, để chúng tôi có thể tự tống khứ nỗi ô nhục của mình. Bà bật lên những lời này rồi đợi, cho tới khi người phụ nữ kia trả lời, Bất kỳ bà đi đâu, tôi theo đó, bà ta nói như thế. Ông già đeo miếng vải đen che mắt mỉm cười, hình như một nụ cười hạnh phúc, và có lẽ đúng thế, bây giờ không phải lúc để hỏi ông, điều thú vị hơn là quan sát vẻ ngạc nhiên trên mặt của những người đàn ông mù khác, như thể có điều gì bay vút qua đầu họ, một con chim, một gợn mây, một ánh le lói do dự đầu tiên. Bác sĩ nắm tay vợ, rồi hỏi, Ở đây còn ai định tìm người đã giết tên đó không, hay chúng ta đồng ý bàn tay đã đâm nó là bàn tay của tất cả chúng ta, hay chính

xác hơn, bàn tay của mỗi người chúng ta. Không ai trả lời. Vợ bác sĩ nói, Hãy cho họ thêm thời gian, nếu tới mai lính không giao thực phẩm, khi ấy chúng ta tiến hành. Họ đứng lên, phân tán, một số đi về bên phải, kẻ khác về phía trái, họ khinh suất không nghĩ có thể có một tên mù ở phòng tụi côn đồ đã lắng nghe, may mắn thay, ác quỷ không luôn rình rập, một câu tục ngữ chưa bao giờ thích hợp hơn. Ít thích hợp hơn là tiếng loa phóng thanh chát chúa, dạo này nó chỉ nói một số ngày, ngày khác im tiếng, nhưng luôn đúng giờ như đã hứa, chắc hẳn máy phát thanh có thiết bị định giờ, tới đúng lúc sẽ mở cuộn băng thu sẵn, chúng ta không bao giờ biết lý do nó thỉnh thoảng bị hỏng, đây là vấn đề của thế giới bên ngoài, bất luận thế nào đã nghiêm trọng tới mức xáo trộn lịch, cái gọi là để đếm ngày, một số người mù, những kẻ có tính ám ảnh, hay những kẻ yêu trật tự, một dạng ám ảnh nhẹ, đã cố tỉ mỉ đếm ngày bằng cách thắt các nút nhỏ trên một sợi dây, đây là những kẻ không tin vào trí nhớ của họ, như thể họ đang viết nhật ký. Giờ đây thời gian đã lệch, bộ máy chắc đã hỏng, cái ngắt mạch bị méo, vài mối hàn hở, hy vọng là cuộn băng đừng mãi mãi quay lại từ đầu, mù và điên là đủ rồi. Dọc theo hành lang, qua các căn phòng, như lời cảnh cáo vô ích cuối cùng, giọng nói độc đoán vang lên, Chính phủ rất tiếc đã phải thi hành tối khẩn nhiệm vụ đúng đắn của mình để bảo vệ dân chúng bằng mọi biện pháp khả thi trong cuộc khủng hoảng hiện nay, mọi biểu hiện cho thấy đã có một dịch mù bộc phát, tạm thời được biết là bệnh trắng, và chúng tôi trông cậy vào nghị lực chung và sự cộng tác của mọi công dân để đừng lây lan thêm, giả định là chúng ta đang đối phó với một bệnh lây nhiễm và chúng ta không chỉ đang chứng kiến một loạt biến cố trùng hợp chưa giải thích được. Tập trung lại một chỗ tất cả những người mắc bệnh, và gom trong một khu kế cận nhưng tách biệt tất cả những ai đã có tiếp xúc với họ, là một quyết định đã được cân nhắc cẩn thận. Chính phủ hoàn toàn biết rõ trách nhiệm của mình và hy vọng những ai là đối tượng của thông báo này, hẳn nhiên họ đều là các công dân chính trực, cũng sẽ gánh vác trách nhiệm của mình, hãy nghĩ rằng sự cô lập của họ lúc này, vượt lên trên mọi suy tính vị kỷ, là biểu thị của hành động đoàn kết với toàn thể nhân dân cả nước. Vì thế, chúng tôi yêu cầu mọi người hãy lắng nghe chăm chú các chỉ dẫn sau đây, thứ nhất, đèn sẽ bật sáng ngày đêm, mọi ý định phá rối công tắc đèn đều vô ích, công tắc vô hiệu, thứ hai, ra khỏi tòa nhà mà không được phép sẽ chết tức khắc, thứ ba, trong mỗi phòng có một điện thoại chỉ được dùng để yêu cầu bên ngoài tiếp tế thêm các thứ dùng cho mục đích vệ sinh và sạch sẽ, thứ tư, người bên trong chịu trách nhiệm giặt áo quần của mình bằng tay, thứ năm, mỗi phòng nên bầu người đại diện, đây là một khuyến cáo hơn là một lệnh, người bên

trong phải tự tổ chức theo ý mình, miễn là tuân theo các luật lệ nói trên và các quy định chúng tôi sắp thông báo, thứ sáu, mỗi ngày ba lần các thùng thực phẩm sẽ được đặt ở cửa chính, bên phải và bên trái, bên phải cho bệnh nhân và bên trái cho những người bị ngờ lây nhiễm, thứ bảy, tất cả mọi thứ còn thừa đều phải thiêu hủy, và điều này không những bao gồm thực phẩm, mà cả các thùng chứa, bát đĩa và dao muỗng đều được làm bằng vật liệu cháy được, thứ tám, việc thiêu hủy phải làm ở sân trong của tòa nhà hay trên sân tập thể dục, thứ chín, những người bên trong chịu trách nhiệm về các thiệt hại do việc thiêu hủy này gây ra, thứ mười, trong trường hợp cháy ngoài tầm kiểm soát, vì tai nạn hay cố ý, nhân viên cứu hỏa sẽ không can thiệp, mười một, tương tự, những người bên trong không thể trông cậy vào bất kỳ sự can thiệp nào từ bên ngoài nếu bệnh tật bùng phát, hay trong trường hợp hỗn loạn hay xích mích, mười hai, trong trường hợp tử vong, bất kỳ nguyên do nào, những người bên trong sẽ chôn xác trong sân mà không cần bất kỳ lễ nghi thủ tục nào, mười ba, tiếp xúc giữa khu người bệnh và khu ngờ bị lây nhiễm phải thực hiện trong gian giữa của tòa nhà chỗ họ vào, mười bốn, những ai ngờ bị lây nhiễm mà bỗng dưng hóa mù sẽ được chuyển tức khắc sang khu bên kia, mười lăm, thông báo này sẽ được phát lại mỗi ngày vào cùng thời gian vì lợi ích của tất cả những người mới tới. Chính phủ, nhưng tới đây đèn tắt và loa phóng thanh im tiếng. Hững hờ, một ông mù thắt nút mẩu dây đang cầm trong tay, rồi ông thử đếm nó, những cái nút, những ngày, nhưng ông bỏ cuộc, có những nút chồng lên nhau, những nút mù, nói theo một cách nào đó. Vợ bác sĩ nói với chồng, Đèn tắt, Một số đèn đứt bóng, chả có gì ngạc nhiên vì nó bật suốt từ hồi đó tới giờ, Đèn tắt hết cả, bên ngoài chắc có vấn đề, Bây giờ em mù như mọi người ở đây, Em sẽ đợi cho tới khi mặt trời lên. Bà ra khỏi phòng, băng qua tiền sảnh, nhìn ra ngoài. Khu bên này của thành phố tối đen, đèn pha của quân đội không sáng, chắc nó nối với mạng điện chung, và bây giờ có vẻ như bị cúp điện.

Hôm sau, người sớm, kẻ muộn, vì mặt trời không mọc cùng một lúc đối với mọi người mù, nó thường tùy theo sự thính tai của từng người, đàn ông và đàn bà từ các phòng bắt đầu tụ tập trên bậc thang bên ngoài tòa nhà, không cần nói là ngoại trừ từ phòng của bọn côn đồ, giờ này chúng chắc đang ăn điểm tâm. Họ đợi tiếng cổng mở nặng nề, tiếng rít lớn của bản lề cần bôi mỡ, tiếng loan báo thực phẩm của họ tới, rồi tiếng của viên trung sĩ trực, Đứng yên tại chỗ, đừng ai lại gần, tiếng lê bước của đám lính, tiếng thùng vứt trên mặt đất nghe buồn tẻ, tiếng rút lui vội vã, tiếng cánh cổng một lần nữa lại kẽo kẹt, rồi cuối cùng lệnh, Bây

giờ quý vị ra được rồi. Họ đợi tới gần giữa trưa, và giữa trưa thành buổi chiều. Không ai, kể cả vợ bác sĩ, muốn hỏi về thức ăn. Chừng nào họ chưa hỏi thì họ sẽ chưa nghe tiếng "không" đáng sợ, và chừng nào câu hỏi chưa thốt ra thì họ còn tiếp tục hy vọng nghe những lời như sau, Nó sắp tới, nó sắp tới, kiên nhẫn, ráng chịu đói chút nữa thôi. Một số người dù rất muốn cũng không thể chịu lâu hơn nữa, họ ngất tại chỗ như bỗng thiếp ngủ, may mắn vợ bác sĩ có mặt ở đó để cứu, thật khó tưởng tượng người phụ nữ này làm sao lại biết mọi việc đang xảy ra, bà ta chắc được phú cho giác quan thứ sáu, một loại thị lực không cần mắt, nhờ vậy những kẻ khốn nạn ấy không nằm tại chỗ để bị nướng dưới ánh mặt trời, họ được khiêng vào trong lập tức, và với thời gian, nước và mấy cái vỗ nhẹ lên mặt, tất cả cuối cùng sẽ tỉnh lại. Nhưng không thể trông cậy vào họ trong cuộc chiến, họ thậm chí không nắm nổi đuôi con mèo cái, một câu nói lỗi thời mà chả bao giờ giải thích vì lý do đặc biệt nào một con mèo cái lại dễ đối phó hơn một con mèo đực. Cuối cùng ông già đeo miếng vải đen che mắt nói, Thức ăn không tới, thức ăn sẽ không tới, mình đi lấy thức ăn của mình. Họ đứng lên, có trời mới biết làm sao, và tập họp trong căn phòng xa thành lũy của bọn côn đồ nhất, thay vì lặp lại sự bất cẩn của hôm trước. Từ đó họ cử do thám qua khu bên kia, họ là mấy người mù sống bên đó và quen thuộc hơn với môi trường xung quanh, Có cử động đáng ngờ nào thì tới báo động cho chúng tôi ngay. Vợ bác sĩ đi với họ và quay lại với vài tin làm mất nhuệ khí, Chúng đã chặn lối vào bằng bốn cái giường chồng lên nhau, Làm sao bà biết là bốn, một người hỏi, Không khó, tôi sờ nó, Không đứa nào biết bà ở đó à, Tôi nghĩ là không, Mình làm gì bây giờ, Đi, ông già đeo miếng vải đen che mắt đề nghị một lần nữa, hãy giữ quyết định đã có, nếu không chúng ta sẽ phải chịu chết lần mòn. Có người sẽ chết sớm hơn nếu chúng ta tới đó, người đàn ông mù đầu tiên nói, Ai sẽ chết thì đã chết mà không biết, Từ hồi mới sinh chúng ta đã biết là chúng ta sẽ chết, Đúng vậy, nói cách khác, như chúng ta chết lúc sinh ra, Các ông nói bậy bạ đủ rồi, cô gái đeo kính đen nói, tôi không thể tới đó một mình, nhưng nếu bây giờ chúng ta không giữ thỏa thuận trước kia thì tôi sẽ lên giường nằm cho chết, Chỉ những ai tới số mới chết, vậy thôi, bác sĩ nói, rồi cao giọng, ông hỏi, Ai quyết định đi, giơ tay, điều này xảy ra cho kẻ nào không uốn lưỡi bảy lần trước khi mở miệng nói, yêu cầu họ giơ tay thì được tích sự gì nếu không có ai ở đó đếm họ, hay đại khái như thế, rồi nói, Mười ba, trong cảnh ngộ này hầu như chắc chắn sẽ lại phải bàn thảo để biết rõ hơn, dưới ánh sáng của luận lý, liệu có nên yêu cầu thêm một người tình nguyện nữa để tránh con số xui đó, hay để tránh xui xẻo bằng cách vắng mặt, nghĩa là rút thăm để quyết định ai nên ở lại. Một số đã giơ tay một cách thiếu quyết tâm, cử chỉ này tiết lộ

sự do dự và nghi ngờ, vì biết mối nguy hiểm mà họ sẽ gặp, hay vì họ biết sự vô lý của lời yêu cầu giơ tay. Bác sĩ cười, Thật lố bịch khi yêu cầu quý vị giơ tay, mình tiến hành cách khác, ai không thể hay không muốn đi thì rút lui, người còn ở lại đồng ý với hành động sắp làm. Có tiếng động đậy, tiếng chân, tiếng lẩm bẩm, tiếng thở dài, dần dần người sợ và yếu rút ra, ý kiến của bác sĩ vừa tuyệt vời vừa quảng đại, bằng cách này khó biết ai còn và ai không còn ở đó. Vợ bác sĩ đếm những người còn lại, họ có mười bảy người, kể cả bà và chồng. Phòng đầu tiên bên tay phải có ông già đeo miếng vải đen che mắt, anh dược tá, cô gái đeo kính đen, và tất cả người tình nguyện từ các phòng khác đều là đàn ông ngoại trừ người phụ nữ đã nói, Bất kỳ bà đi đâu, tôi theo đó, bà cũng có mặt. Họ sắp thành hàng dọc theo lối đi, bác sĩ đếm họ, Mười bảy, chúng ta có mười bảy người, Không đông lắm, anh dược tá nhận xét, chúng ta sẽ chả bao giờ thắng nổi. Tuyến tấn công đầu, nếu tôi có thể dùng một từ rất quân sự, sẽ phải nhọn, ông già đeo miếng vải đen che mắt nói, chúng ta phải lọt được qua cửa, tôi tin vấn đề chỉ phức tạp thêm nếu chúng ta đông hơn, Càng đông chúng ta càng bị tụi nó bắn nhiều, một người khác đồng ý, và mọi người dường như hài lòng rằng rốt cuộc họ có ít người.

Chúng ta đã biết rõ vũ khí của họ, mấy thanh giường, có thể dùng như xà beng hay cây giáo, tùy theo là công binh hay lính xung trận tiến ra chiến trường. Ông già đeo miếng vải đen che mắt hẳn đã học đôi chút về chiến thuật hồi còn trẻ, đề nghị mọi người siết chặt hàng ngũ, hướng về một phía, vì đó là cách duy nhất để khỏi đánh lẫn nhau, và họ nên tiến tới tuyệt đối im lặng để cuộc tấn công có thể đạt yếu tố bất ngờ, Chúng ta cởi giày, ông đề nghị. Rồi mọi người sẽ khó tìm giày, một người nói, và một người khác bình phẩm, Giày nào còn lại sẽ đúng là giày của người chết, chỉ khác là trong cảnh ngộ này có thể sẽ có người xỏ chân vào nó, Nói mấy chuyện giày của người chết gì vậy, Câu tục ngữ ấy mà, đợi tiếng giày của người chết có nghĩa là chả đợi gì cả, Sao thế, Vì giày chôn theo người chết được làm bằng giấy bìa đúng cho mục đích của nó, như chúng ta biết linh hồn không có chân, Còn một điểm nữa, ông già đeo miếng vải đen che mắt cắt ngang, khi chúng ta tới nơi, sáu người, sáu người cảm thấy can đảm nhất, sẽ hết sức đẩy mạnh mấy cái giường vào trong để tất cả chúng ta có thể vào, Như vậy chúng tôi sẽ phải buông vũ khí của chúng tôi xuống, Tôi nghĩ là không cần, thậm chí vũ khí còn có thể tốt nữa, nếu cầm dọc. Ông ngừng lại, rồi nói với giọng thoáng buồn, Quan trọng nhất là chúng ta không được tan hàng, nếu không chúng ta coi như chết, Còn phụ nữ thì sao, cô gái đeo kính đen nói, đừng quên phụ nữ, Cô cũng đi à, ông già đeo miếng vải đen che mắt hỏi, tôi không muốn

cô đi, Tôi muốn biết tại sao, Cô còn rất trẻ, Trong chỗ này, không kể tuổi tác, không kể giới tính, vì vậy đừng quên phụ nữ, Không, tôi không quên, giọng ông già đeo miếng vải đen che mắt thốt lên lời này như nói trong một cuộc đối thoại khác, những lời tiếp theo đã về đúng bối cảnh, Ngược lại, nếu một trong các bà có thể thấy điều chúng tôi không thể thấy thì hãy đưa chúng tôi đi đúng đường, đầu thanh sắt của chúng tôi ngay cổ họng của bọn vô lại, chính xác như bà kia đã làm, Đòi hỏi như vậy quá đáng, chúng ta không dễ lặp lại điều chúng ta đã làm một lần, vả lại, ai dám nói bà ta đã không chết trong đó rồi, chẳng có tin gì về bà ta, vợ bác sĩ nhắc họ, Phụ nữ tái sinh trong nhau, người đoan trang tái sinh thành gái điếm, gái điếm tái sinh thành phụ nữ đoan trang, cô gái đeo kính đen nói. Sau đó lặng im một lúc lâu, vì phụ nữ đã nói hết, các ông sẽ phải tìm lời, và họ biết rằng họ không thể.

Họ xếp hàng tiến ra, sáu người gan dạ nhất đi phía trước như đã thỏa thuận, trong số họ có bác sĩ và anh dược tá, rồi tới những người khác, mỗi người trang bị một thanh sắt rút trong giường mình, một đoàn quân cầm giáo bẩn thỉu, rách rưới, khi họ băng qua tiền sảnh một người làm rơi vũ khí gây nên tiếng inh tai trên sàn gạch như súng nổ, nếu bọn côn đồ nghe tiếng và đoán ra điều chúng ta định làm thì chúng ta thất bại. Không bảo ai, kể cả chồng bà, vợ bác sĩ chạy tới, nhìn xuống hành lang, rồi rất chậm, nép sát tường, bà tiến dần lại gần lối vào phòng, tại đó bà lắng nghe chăm chú, bên trong không có vẻ báo động. Bà mang tin này về ngay và họ lại bắt đầu tiến tới. Tuy đoàn quân di chuyển chậm chạp và im lặng, người trong hai phòng gần thành trì của bọn vô lại biết chuyện sắp xảy ra, họ tụ tập ở cửa để khỏi bỏ lỡ tiếng inh ỏi của trận chiến sắp tới, và một số sốt ruột hơn, hào hứng vì mùi thuốc súng sắp cháy, vào phút chót quyết định đi cùng nhóm, vài người quay lại tự trang bị vũ khí, họ không còn là mười bảy người nữa, ít nhất họ đã gấp đôi số lượng, quân tăng viện chắc hẳn sẽ làm ông già đeo miếng vải đen che mắt không hài lòng, nhưng ông không hề biết ông đang chỉ huy hai đoàn quân thay vì một. Tia sáng cuối ngày le lói rọi qua các ô cửa sổ nhìn xuống sân trong, mờ xám, tàn lụi, nhanh chóng tàn dần, trôi vào giếng đen sâu thẳm của đêm tối trước mặt. Mặc dù nỗi buồn khôn nguôi vì chứng mù mà họ tiếp tục cam chịu một cách không thể lý giải, ít nhất mù cho họ một lợi thế, họ không bị phiền muộn vì nắng chiều và các thay đổi tương tự trong khí quyển, vốn là nguyên nhân của vô số hành động tuyệt vọng trong quá khứ xa xăm khi người ta có mắt để nhìn. Khi họ tới cửa căn phòng đáng nguyền rủa đó, trời đã tối đến nỗi vợ bác sĩ không thấy không chỉ bốn mà tám cái giường làm chướng ngại vật, con số tăng gấp đôi như số người tấn công tăng

gấp đôi lúc này, tuy nhiên nó có hậu quả nghiêm trọng trực tiếp hơn cho kẻ bị tấn công như sẽ sớm chứng minh. Giọng ông già đeo miếng vải đen che mắt thét lên, đó là câu mệnh lệnh, ông không nhớ câu thường nói, Tấn công, hay có lẽ ông nhớ, nhưng ông chợt nghĩ là lố bịch nếu dùng từ quân sự như thế, một hàng rào giường bẩn thỉu, đầy rận rệp, nệm giường mục thối vì mồ hôi và nước tiểu, chăn chiếu như giẻ rách, không còn màu xám mà là tất cả mọi màu kinh tởm, điều này vợ bác sĩ đã biết, không phải vì bây giờ bà có thể thấy, vì bà thậm chí đã không nhận ra hàng chướng ngại vật được tăng cường. Người mù tiến tới như thiên thần giữa hào quang của chính họ, họ lao vào chướng ngại vật với vũ khí trong thế cầm thẳng đứng như đã được chỉ dẫn, nhưng giường không nhúc nhích, hiển nhiên sức mạnh của đội quân tiên phong gan dạ này không khỏe hơn sức đoàn người yếu đuối phía sau và lúc này họ không cầm nổi ngọn giáo của họ, như kẻ mang thập giá trên lưng lúc này phải đợi người ta khiêng mình lên đó. Im lặng đã tan biến, người bên ngoài la hét, kẻ bên trong bắt đầu la hét, có lẽ cho tới hôm nay không ai nhận ra tiếng thét của người mù hết sức kinh khủng, họ có vẻ đang la hét chẳng vì lý do chính đáng nào, chúng ta muốn bảo họ im rồi rốt cuộc chính mình quát tháo, chỉ khác một điều là chúng ta chưa mù, nhưng ngày đó sẽ tới. Rồi tình hình như thế, kẻ này la hét khi tấn công, kẻ kia la hét khi phòng thủ, trong khi người bên ngoài thất vọng vì không thể xê dịch mấy cái giường, dù muốn dù không họ đã vứt vũ khí xuống, và tất cả đồng loạt, ít nhất là mấy người cố len vào khoảng trống nơi khung cửa và những người không thể chen đã đẩy phía sau những người đằng trước, họ bắt đầu xô đẩy và có vẻ họ có thể thành công, mấy cái giường đã hơi di chuyển, khi ấy bỗng nổ lên ba tiếng súng mà không cảnh cáo hay dọa trước, gã kế toán mù đang hạ thấp tầm súng. Hai người tấn công gục ngã, bị thương, kẻ khác vội vàng rút lui trong xáo trộn, họ vấp lên các thanh sắt rồi ngã, như thể các bức tường hành lang điên cuồng vang vọng tiếng la hét của họ, các phòng khác cũng vang tiếng la hét. Lúc này trời tối như mực, không thể biết ai bị trúng đạn, hẳn nhiên từ xa ta không thể hỏi, Anh là ai, nhưng như thế có vẻ không đúng, người bị thương phải được lưu tâm chữa trị kỹ lưỡng, chúng ta phải nhẹ nhàng lại gần họ, đặt tay lên trán họ, trừ phi đó là nơi viên đạn đã không may bắn trúng, rồi chúng ta phải thấp giọng hỏi họ cảm thấy thế nào, trấn an họ là không nghiêm trọng, người khiêng cáng sắp tới, và cuối cùng cho họ uống nước, nhưng chỉ cho uống nếu họ không bị thương ở bụng, như đã dặn rõ trong cuốn cẩm nang cứu thương. Bây giờ mình phải làm gì, vợ bác sĩ hỏi, có hai người bị thương nằm đó. Không ai hỏi làm sao bà biết có hai người, xét cho cùng có ba phát súng, chưa tính tới hậu quả của

viên đạn dội ra nếu có. Mình phải tìm họ, bác sĩ nói, Nguy hiểm lắm, ông già đeo miếng vải đen che mắt thoái chí nhận xét, ông đã thấy chiến thuật tấn công của ông đem lại thảm họa, nếu chúng ngờ ở đây có người chúng sẽ bắn nữa, ông ngập ngừng rồi thở dài nói thêm, Nhưng chúng ta phải tìm, riêng tôi, tôi sẵn sàng, Tôi cũng đi, vợ bác sĩ nói, mình bò xuống sẽ ít nguy hiểm hơn, quan trọng là tìm thấy họ ngay, trước khi bọn bên trong kịp phản ứng, Tôi cũng đi, đó là người phụ nữ hôm trước đã tuyên bố, Bất kỳ bà đi đâu, tôi theo đó, những người ở đó không ai nghĩ sẽ dễ kiếm xem ai bị thương, nói chính xác là bị thương hay chết, vì lúc đó chưa ai biết, tất cả họ chỉ cần nói, Tôi đi, Tôi không đi, là đủ, ai giữ im lặng là họ không đi.

Thế là bốn người tình nguyện bắt đầu bò, hai phụ nữ ở giữa, mỗi bên một ông, họ không hành động vì tính lịch sự của nam giới hay vì bản năng hào hiệp nào đó để phụ nữ được bảo vệ, sự thật là mọi việc tùy thuộc vào góc bắn, nếu tên kế toán mù lại bắn nữa. Vả lại, có lẽ chẳng việc gì xảy ra, ông già đeo miếng vải đen che mắt đã nghĩ ra một ý trước khi họ đi, có thể hay hơn các ý trước, các bạn họ ở đây nên bắt đầu cật lực nói lớn tiếng, thậm chí quát tháo, chưa kể họ có lý do để làm như vậy, để họ có thể làm át tiếng động không thể tránh khỏi lúc tiến và lùi của họ, và bất kỳ tiếng gì có thể xảy ra lúc đó, có trời biết. Trong vài phút, nhóm giải cứu tới nơi, thậm chí họ biết trước khi đụng vào xác, họ bò trên vũng máu, máu giống như sứ giả tới báo cho họ, Ta đã là sự sống, sau ta là hư không, Trời ơi, vợ bác sĩ nghĩ, toàn máu, thật vậy, một vũng máu đặc, tay và áo quần họ dính xuống đất như thể ván sàn và gạch bị bôi đầy keo. Vợ bác sĩ chống khuỷu tay tiếp tục tiến tới, những người kia đã làm như vậy. Vươn tay ra, rốt cuộc họ đã đụng xác chết. Các bạn họ phía sau tiếp tục gây ồn ào hết sức, và bây giờ nghe như những kẻ khóc mướn đang xuất thần. Bàn tay của vợ bác sĩ và ông già đeo miếng vải đen che mắt nắm lấy mắt cá chân một người thương vong, bên kia bác sĩ và người đàn bà đã nắm cánh tay và chân của một người bị thương khác, giờ đây họ cố lết ra khỏi đường đạn. Không dễ, để làm được họ phải cao người lên, bò cả hai tay hai chân, đó là cách tốt nhất để dùng được sức lực ít ỏi họ có. Tiếng súng vang lên, nhưng lần này không trúng ai. Nỗi kinh hoàng tràn ngập không làm họ bỏ chạy, trái lại, nó giúp họ dồn hết tàn lực đang cần. Khoảnh khắc sau họ đã ra ngoài tầm nguy hiểm, họ cố đi sát vách tường bên cửa phòng, chỉ một viên đạn lạc mới có thể trúng họ, nhưng không chắc gã kế toán mù giỏi về khoa đạn đạo, ngay cả đạn đạo sơ đẳng như thế này. Họ cố khiêng hai xác lên nhưng bỏ cuộc. Vì nặng nên họ chỉ có thể kéo xác đi, và sau họ, đường máu sắp đông đã loang ra như dùng ống

lăn, và số máu ướt còn lại tiếp tục từ vết thương chảy ra. Họ là ai vậy, những người đang đợi hỏi, Làm sao biết nếu mình không thấy, ông già đeo miếng vải đen che mắt nói, Mình không thể ở đây, một người nói, Nếu chúng quyết định tấn công thì mình sẽ bị thương nhiều hơn là hai, một người khác nhận xét, Hay chết, bác sĩ nói, tôi không thấy mạch họ đập. Như một đoàn quân rút lui, họ khiêng xác dọc hành lang, khi tới tiền sảnh họ ngừng lại, và ta có thể nói họ quyết định đóng quân ở đây, nhưng sự thật của vấn đề lại khác, sự thật là họ đã cạn sức, Tôi ở lại đây, tôi không đi xa hơn được nữa. Đã tới lúc thấy rằng hình như đáng ngạc nhiên khi bọn côn đồ mù lúc trước hách dịch và hung hãn, say sưa trong hành vi tàn ác dễ dàng của chúng, bây giờ chỉ tự vệ, dựng chướng ngại vật và bắn loạn xạ từ trong, như chúng sợ ra ngoài đánh nhau trong vùng đất trống, mặt đối mặt, mắt đối mắt. Như mọi thứ trên đời này, việc này cũng có câu giải thích, sau cái chết thê thảm của tên trùm thứ nhất, trong phòng đã mất hết tinh thần kỷ luật hay ý thức phục tùng, lỗi lầm nghiêm trọng về phần gã kế toán mù khi nghĩ rằng có khẩu súng là đủ để chiếm quyền, nhưng kết quả hoàn toàn trái ngược, mỗi lần gã bắn lại nổ ngược, nói cách khác, sau mỗi phát súng nổ, hắn lại mất thêm một chút uy quyền, vì thế thử nghĩ xem việc gì sẽ xảy ra khi hắn hết đạn. Như áo chùng không làm nên thầy tu, vương trượng không làm nên ông vua, chúng ta đừng bao giờ quên sự thật này, và nếu quả thật bây giờ vương trượng đang trong tay gã kế toán mù, ta có khuynh hướng nói rằng ông vua, dù chết, dù chôn trong phòng mình, sâu chưa tới chín tấc đất, vẫn tiếp tục được nhớ tới, ít nhất hắn cũng chứng tỏ sự hiện diện uy quyền của hắn bằng mùi hôi thối. Trong khi đó, trăng đã xuất hiện. Qua cửa tiền sảnh nhìn ra sân trước, ánh sáng khuếch tán đã dần dần rạng rỡ hơn, những thân thể nằm trên mặt đất, hai chết, kẻ khác còn sống, từ từ rõ hơn, thành hình dáng, đặc tính, dáng vẻ, tất cả sức nặng của nỗi kinh hoàng không tên, khi ấy vợ bác sĩ hiểu rằng không còn lý do gì, nếu đã có, để tiếp tục giả vờ mù, rõ ràng ở đây không ai còn có thể được cứu vãn, mù lòa cũng là đây, là sống trong một thế giới chẳng còn hy vọng. Trong khi đó bà có thể nói ai chết, đây là anh dược tá, đây là anh chàng đã nói bọn côn đồ mù sẽ bắn hú họa, về một khía cạnh nào đó cả hai đã nói đúng, và đừng bận tâm hỏi làm sao tôi biết họ là ai, câu trả lời đơn giản là, Tôi có thể thấy. Một số đang có mặt đã biết và đã giữ im lặng, kẻ khác đã hoài nghi từ khá lâu và giờ đây thấy sự hoài nghi của họ được xác nhận, kẻ nọ ngạc nhiên không ngờ, nhưng nghĩ lại, có lẽ chúng ta chả nên ngạc nhiên, vào lúc khác lời tiết lộ này sẽ gây sửng sốt hơn nhiều, gây sôi nổi không thể kìm nén, bà may quá, làm sao bà xoay xở tránh khỏi thảm họa chung này, bà nhỏ thuốc gì vào mắt, cho tôi địa chỉ bác sĩ của bà, giúp tôi

ra khỏi nhà ngục này, giờ đây nó đến cùng một điểm, trong sự chết, mọi người đều mù lòa. Họ không thể ở lại đây, vô phương tự vệ, thậm chí mấy thanh sắt giường đã bị bỏ lại phía sau, nắm đấm của họ vô ích. Theo hướng dẫn của vợ bác sĩ, họ đã kéo xác chết ra sân trước và để đó dưới ánh trăng, dưới sắc trắng đục của ngân hà, trắng bên ngoài, rồi cuối cùng đen bên trong. Chúng ta về phòng, ông già đeo miếng vải đen che mắt nói, sau đó chúng ta sẽ xem có thể tổ chức được gì. Ông nói thế, và đó là những lời cuồng trí mà chẳng ai để ý. Họ không về theo nơi họ tới, họ gặp nhau và nhận ra nhau trên lối đi, một số về cánh bên trái, kẻ khác về cánh bên phải, vợ bác sĩ cho tới nay có người đi cùng là người phụ nữ đã nói, Bất kỳ bà đi đâu, tôi theo đó, bây giờ bà ta không giữ ý này trong đầu, ngược lại, bà không muốn nhắc tới nó, các lời thề thường không được làm tròn, đôi khi vì yếu đuối, lúc khác vì một lực mạnh hơn mà chúng ta không biết đến.

Một giờ sau, trăng đã lên, đói và khiếp sợ làm mất ngủ, trong các phòng mọi người đều thức. Nhưng đó không là lý do duy nhất. Vì bị kích động trong trận chiến vừa qua, dù thất bại thảm thương, hay vì điều gì lơ lửng không rõ, những người mù bị nhốt đều thao thức. Không ai dám ra hành lang, nhưng trong mỗi phòng giống như tổ ong đầy ong mật, loài côn trùng vo vo, như mọi người đều biết, thiếu trật tự và phương pháp, chẳng có chứng cớ nào cho thấy chúng đã làm bất kỳ điều gì trong đời hay bận tâm chút nào cho tương lai, dù vậy trong hoàn cảnh của người mù, như loài sinh vật bất hạnh, trách họ là kẻ bóc lột và ăn bám là bất công, bóc lột mẩu bánh nào, ăn bám đồ ăn thức uống gì, ta phải cẩn thận trong lời so sánh để nó khỏi trở nên phù phiếm. Tuy nhiên, không quy luật nào không có ngoại lệ, và ngoại lệ ở đây không thiếu, ngoại lệ ở một bà vào phòng, phòng thứ hai bên tay phải, rồi bà lập tức bắt đầu lục lọi mớ giẻ rách của bà cho tới khi tìm được một vật nhỏ xíu mà bà nắm chặt trong lòng bàn tay, như sợ tiết lộ ra cho con mắt soi mói của kẻ khác, thói quen đánh chết chẳng chừa, ngay cả lúc chúng ta nghĩ thói đó đã mất vĩnh viễn. Nơi đây lẽ ra nên mình vì mọi người và mọi người vì mỗi người, chúng ta đã chứng kiến kẻ mạnh tàn nhẫn cướp miếng ăn khỏi miệng kẻ yếu, và bây giờ người phụ nữ này nhớ bà đã mang theo bật lửa hút thuốc trong túi xách tay, trừ phi bà đã mất nó trong cơn hỗn loạn, bà nôn nóng tìm nó và bây giờ lén lút giấu nó, như thể sự sống còn của bà tùy thuộc vào nó, bà không nghĩ có lẽ một trong những người bạn cùng bất hạnh này có thể còn điếu thuốc cuối cùng, và họ không hút được vì không có ngọn lửa nhỏ cần thiết đó. Vả lại bây giờ cũng chả có thời giờ hỏi xin lửa. Người đàn bà đi ra không nói một lời, không từ biệt, không chia tay, bà đi dọc theo hành

lang vắng, ngang cửa phòng thứ nhất, bên trong không ai để ý bà đi qua, bà băng qua tiền sảnh, vầng trăng đang lặn để lại một vệt sữa trên sàn gạch, lúc này người đàn bà đang qua khu bên kia, lại vào hành lang, nơi đến của bà ở tận cuối, theo đường thẳng, bà không thể đi lạc. Ngoài ra, bà có thể nghe tiếng gọi bà, nói một cách bóng bẩy, điều bà nghe là tiếng huyên náo của bọn côn đồ trong phòng cuối, chúng đang mừng chiến thắng, ăn uống thả dàn, xin hãy bỏ qua lời phóng đại cố ý, chúng ta đừng quên mọi thứ đều tương đối trên đời, bọn chúng chỉ ăn và uống những gì có trong tay, có thể còn nhiều, kẻ khác sẽ rất muốn tham dự bữa tiệc, nhưng họ không thể, giữa họ và đĩa thức ăn có một hàng chướng ngại vật tám cái giường và một khẩu súng nạp đạn. Người đàn bà quỳ trước lối vào phòng, ngay chỗ mấy cái giường, bà chậm rãi kéo các tấm trải giường ra, rồi đứng lên, bà làm tương tự với giường phía trên, rồi với giường thứ ba, tay bà không với tới giường thứ tư, chẳng hề gì, mồi lửa đã sẵn sàng, bây giờ chỉ là vấn đề châm lửa. Bà vẫn nhớ cách điều chỉnh bật lửa để có ngọn lửa cao, bà làm được, một lưỡi lửa nhỏ, sáng như mũi nhọn của cây kéo. Bà bắt đầu châm lửa giường phía trên, ngọn lửa khó nhọc liếm tấm vải giường bẩn thỉu, rồi cuối cùng nó bén lửa, bây giờ tới giường ở giữa, bây giờ tới giường bên dưới, người đàn bà ngửi thấy mùi tóc cháy sém của mình, bà phải cẩn thận, bà là người phải đốt giàn thiêu chứ không là người phải chết, bà nghe tiếng kêu thét của bọn côn đồ bên trong, lúc đó bà bỗng nghĩ, Nhỡ chúng có nước và dập được ngọn lửa, trong tuyệt vọng bà chui xuống chiếc giường đầu tiên, rà bật lửa dọc theo nệm, chỗ này, chỗ kia, rồi ngọn lửa bỗng bùng lên, tự biến thành một tấm màn lửa lớn, một tia nước giội qua nó, bắn tóe lên người đàn bà, nhưng vô ích, thân bà đã nuôi ngọn lửa. Trong đó như thế nào, không ai dám mạo hiểm vào, nhưng trí tưởng tượng của chúng ta phải dùng được vào việc gì đó, lửa lan nhanh từ giường này sang giường kia, như muốn đốt tất cả cùng lúc, và nó thành công, bọn côn đồ phí phạm bừa bãi và vô ích số nước ít ỏi chúng còn, giờ đây chúng đang cố với lên cửa sổ, chúng lảo đảo leo lên đầu giường chưa bắt lửa, nhưng lửa bỗng lan tới đó, chúng trượt chân, ngã, sức nóng làm kính cửa sổ bắt đầu nứt nẻ, vỡ toang, khí mát lùa vào và thổi bùng ngọn lửa, à, vâng, không nên quên những tiếng kêu thịnh nộ và sợ hãi, tiếng rú đau đớn và bi thảm, chúng đã được kể tới, và nên lưu ý rằng trong bất kỳ hoàn cảnh nào, chúng sẽ tắt dần, chẳng hạn, người phụ nữ có cái bật lửa hút thuốc đã lặng im khá lâu.

Lúc này những người mù khác đang hoảng sợ bỏ chạy về phía hành lang đầy khói, Cháy, cháy, họ la hét, và chúng ta có thể quan sát tận mắt kế hoạch và tổ chức kém cỏi của các cộng đồng trong

viện cô nhi, bệnh viện và nhà thương điên, thấy mỗi cái giường với khung sắt nhọn tự nó có thể biến thành cái bẫy chết người, thấy hậu quả khủng khiếp khi chỉ có một cửa duy nhất cho các phòng chứa bốn mươi người, chưa kể người ngủ trên sàn, nếu lửa cháy ở đó trước và bít lối ra của họ thì không ai có thể thoát. May mắn thay, như lịch sử nhân loại đã cho thấy, không hẳn là bất thường khi cái hay phát xuất từ cái dở, chưa nói tới cái dở có thể phát xuất từ cái hay, thế giới của chúng ta có nhiều mâu thuẫn như thế, một số mâu thuẫn đáng chiếu cố hơn một số khác, trong hoàn cảnh này cái hay chính là các phòng chỉ có một cửa, nhờ yếu tố này, lửa đốt cháy bọn côn đồ thành than trong đó khá lâu, phải chi sự hỗn loạn đừng tệ hại hơn, có lẽ chúng ta sẽ chẳng phải thở than về cái chết của nhiều người khác. Tất nhiên, nhiều kẻ trong số người mù này bị giẫm đạp, xô đẩy, chen lấn, vì hoảng hốt, một hệ quả tự nhiên, ta có thể nói đó là thú tính, cây cối cũng cư xử y như vậy nếu nó không đủ rễ để bám xuống đất, và cũng thú vị nếu thấy cây rừng chạy trốn lửa. Sự che chở của sân trong được tận dụng nhờ người mù đã có ý kiến mở các cửa sổ hiện có nơi hành lang nhìn ra đó. Họ nhảy, vấp, ngã, họ gào khóc, nhưng bây giờ họ an toàn, chúng ta hy vọng một khi trận cháy làm sụp mái và bắn tung lửa và than hồng cuồn cuộn theo gió bay lên bầu trời, nó sẽ quên lan tới ngọn cây. Bên khu kia cũng hoảng loạn tương tự, người mù chỉ cần ngửi thấy khói là lập tức tưởng tượng lửa cháy sát bên cạnh họ, thật ra đâu có đúng, chẳng bao lâu hành lang chật ních người, nếu ở đây không ai ra lệnh thì tình thế sẽ là thảm họa. Bất chợt, có người nhớ vợ bác sĩ vẫn còn thấy, bà ấy đâu, người ta hỏi, bà ấy có thể nói cho mình biết chuyện gì đang xảy ra, mình nên đi đâu, bà ấy đâu, Tôi đây, tôi mới thoát ra khỏi phòng, tại đứa bé mắt lác vì không ai biết nó đi đâu, bây giờ nó ở đây với tôi, tôi đang nắm chặt tay nó, người ta phải kéo đứt tay tôi thì tôi mới buông nó ra, tay kia tôi nắm tay chồng, rồi tới cô gái đeo kính đen, rồi tới ông già đeo miếng vải đen che mắt, ở đâu có người này thì sẽ có người kia, rồi tới người đàn ông mù đầu tiên, rồi tới vợ ông ta, toàn bộ, chặt như trái thông mà tôi hy vọng là sẽ không nở bung ra ngay cả trong sức nóng này. Trong khi đó, một số người mù ở đây đã bắt chước những người bên khu kia, họ nhảy vào sân trong, họ không thấy phần lớn tòa nhà bên kia đã cháy lớn, nhưng họ có thể cảm thấy trên mặt và tay họ luồng gió nóng từ phía đó thổi tới, lúc này mái nhà vẫn còn vững, lá trên cây từ từ quăn lại. Rồi có người hét, Mình làm gì trong này, tại sao không ra ngoài, câu trả lời đến từ giữa biển đầu người này chỉ cần bốn chữ, Bọn lính ngoài đó, nhưng ông già đeo miếng vải đen che mắt nói, Thà chết đạn còn hơn chết cháy, nghe như giọng từng trải, vì thế có lẽ thực sự ông không phải là người nói, có lẽ người phụ nữ có cái bật

lửa hút thuốc đã nói qua miệng ông, bà đã không có cái may mắn trúng viên đạn cuối cùng của gã kế toán mù. Khi ấy vợ bác sĩ nói, Cho tôi đi qua, tôi sẽ nói với lính, họ không thể để mình chết thế này, lính tráng cũng có tấm lòng. Nhờ hy vọng rằng lính tráng thật ra có thể có tấm lòng, một khe hẹp mở ra, vợ bác sĩ vất vả len qua đó, dắt nhóm của bà theo. Khói làm mờ mắt bà, chẳng mấy chốc bà cũng sẽ mù như kẻ khác. Gần như không thể vào tiền sảnh. Các cánh cửa mở ra sân đã bị đổ xuống, người mù ẩn náu ở đó thấy ngay nơi này không an toàn, họ muốn thoát ra, cố sức xô đẩy, nhưng người phía bên kia cưỡng lại, cố sức giữ vững, lúc đó họ sợ nhất là bọn lính có thể xuất hiện bất thần, nhưng sức của họ suy kiệt và lửa lan tới gần hơn, ông già đeo miếng vải đen che mắt đã chứng tỏ là đúng, thà chết vì viên đạn vẫn hơn. Không cần đợi lâu, vợ bác sĩ rốt cuộc xoay xở ra tới hiên, bà gần như khỏa thân và vì cả hai tay đang bận bà khó có thể xua đuổi ai muốn gia nhập nhóm nhỏ của bà khi họ tiến tới, để quá giang chuyến tàu đang chạy, theo một cách nói nào đó, bọn lính sẽ trợn mắt khi thấy bà xuất hiện trước chúng với bộ ngực trần. Ánh trăng không còn rọi sáng khoảng sân trống dài tới tận cổng, mà là ngọn lửa tàn nhẫn chói rực. Vợ bác sĩ gọi lớn, Làm ơn vì lương tâm, để cho chúng tôi ra, đừng bắn. Phía đó không có tiếng trả lời. Đèn pha vẫn tắt, không thấy cử động gì. Nôn nóng, vợ bác sĩ bước xuống hai bậc thang, Chuyện gì vậy, chồng bà hỏi, nhưng bà không trả lời, không thể tin vào mắt mình. Bà đi xuống mấy bậc thang còn lại, bước tới phía cổng, vẫn lôi theo phía sau đứa bé mắt lác, chồng bà và cả đoàn, không còn nghi ngờ gì nữa, bọn lính đã bỏ đi, hay bị đưa đi, chúng cũng bị hóa mù, cuối cùng mọi người đều mù.

Rồi, để đơn giản vấn đề, mọi việc xảy ra cùng lúc, vợ bác sĩ lớn tiếng loan báo rằng họ được tự do, mái nhà bên cánh phải sập xuống một tiếng kinh khủng, bắn tung lửa khắp mọi phía, người mù chạy vào sân, lớn tiếng la hét, một số không ra thoát, họ vẫn còn bên trong, kẹt giữa các bức tường, số khác bị giẫm đạp và biến thành một khối không hình dáng, đẫm máu, ngọn lửa lan bất thần chẳng bao lâu sẽ biến tất cả thành tro. Cổng mở rộng, người điên thoát ra.

XIII

Nói với một người mù, ông được tự do, mở cánh cửa ngăn cách ông ta với thế gian, Đi đi, ông được tự do, chúng ta bảo ông một lần nữa, và ông ta không đi, ông vẫn bất động ngay giữa đường, ông và những người khác, họ hoảng sợ, họ chẳng biết đi đâu, sự thật là không thể so sánh giữa sống trong một mê cung có chừng mực, nói rõ ra là một nhà thương điên, với mạo hiểm vào mê hồn trận cuồng dại của thành phố mà không có bàn tay dẫn dắt hay một sợi dây buộc chó, nơi ấy trí nhớ sẽ chẳng dùng được cho mục đích gì, vì nó chỉ có thể nhớ hình ảnh của nơi đến nhưng không nhớ đường để đưa chúng ta tới đó. Đứng trước tòa nhà bốc cháy từ đầu này sang đầu kia, người mù có thể cảm thấy những đợt lửa nóng bỏng hắt lên mặt họ, họ đón nhận nó như một thứ có lẽ bảo vệ họ, như các bức tường đã bảo vệ trước kia, nhà tù cũng là nơi trú ẩn. Họ đứng cùng nhau, sát vào nhau như bầy thú, không ai ở đây muốn là con cừu lạc bầy, vì họ biết không có người chăn cừu nào tới tìm họ. Trận cháy bắt đầu tàn dần, vầng trăng lại tỏa sáng, người mù bắt đầu cảm thấy bất an, họ không thể ở lại đó, Mãi mãi, như một người trong bọn họ nói. Có người hỏi bây giờ là ngày hay đêm, lý do cho sự tò mò phi lý này lập tức trở nên rõ ràng, Biết đâu, họ có thể đem thực phẩm cho mình, có lẽ đã có nhầm lẫn gì đó, trước kia đã xảy ra chậm trễ, Nhưng bọn lính không còn đây. Đâu có sao, họ có thể bỏ đi vì không cần nữa, Tôi không hiểu, Chẳng hạn, vì hết sợ lây rồi, Hay vì đã tìm ra cách chữa căn bệnh của mình, Thế thì tốt, tốt quá, Bây giờ mình làm gì, Tôi đợi ở đây tới sáng, Làm sao anh biết là sáng, Nhờ mặt trời, nhờ sức nóng mặt trời, Nếu trời có mây thì sao, Giờ giấc gì thì cũng phải tới lúc sáng. Kiệt sức, nhiều người mù ngồi xuống đất, kẻ yếu hơn đã đổ sụp xuống một đống, vài người đã bất tỉnh, có thể khí mát ban đêm sẽ làm họ tỉnh lại, nhưng chúng ta có thể chắc chắn tới khi giải tán một số trong những kẻ bất hạnh này sẽ không thức dậy, họ đã chống đỡ cho tới nay, họ như người chạy việt dã gục chết trước đích đến ba mét, khi mọi việc đã xong, điều hiển nhiên là mọi cuộc đời đều chấm dứt trước thời hạn. Ngồi và nằm dài

trên mặt đất còn có những người mù đang đợi bọn lính, hay đợi ai khác, Hồng thập tự chẳng hạn, có thể mang thực phẩm và các tiện nghi tối thiểu tới, chỉ vì đối với những người này sự tỉnh ngộ sẽ đến hơi chậm. Và nếu còn ai ở đây tin rằng đã tìm ra cách chữa cho bệnh mù của chúng ta thì hình như hắn chẳng hài lòng gì hơn.

Vì lý do khác, vợ bác sĩ nghĩ tốt hơn nên đợi qua đêm, bà bảo với nhóm của bà, Điều cấp thiết nhất bây giờ là tìm thực phẩm và tối thế này tìm không dễ. Em có biết mình đang ở đâu không, chồng bà hỏi, Biết đại khái, Xa nhà mình không, Khá xa. Người khác cũng muốn biết cách nhà họ bao xa, họ cho bà địa chỉ của họ, và vợ bác sĩ cố giải thích, đứa bé mắt lác không nhớ, chả có gì lạ, từ khá lâu nó đã không đòi mẹ. Nếu họ phải đi từ nhà này sang nhà kia, từ nhà gần nhất tới xa nhất, căn nhà đầu tiên sẽ là nhà cô gái đeo kính đen, thứ hai là nhà ông già đeo miếng vải đen che mắt, rồi tới nhà vợ bác sĩ, và cuối cùng là nhà người đàn ông mù đầu tiên. Hẳn nhiên họ sẽ đi theo hành trình này vì cô gái đeo kính đen đã yêu cầu được đưa về nhà cô càng sớm càng tốt, cô nói, Tôi không thể hình dung tình trạng của cha mẹ tôi thế nào, mối ưu tư chân thật này cho thấy sự vô căn cứ của những ai có định kiến chối bỏ khả năng hiện hữu của các tình cảm sâu đậm, bao gồm đạo làm con, chao ôi, trong rất nhiều trường hợp hạnh kiểm bất thường, nhất là trong vấn đề đạo đức chung. Đêm trở lạnh, không còn gì để cháy, sức nóng còn tỏa ra từ than hồng không đủ sưởi ấm những người mù, tê cóng vì lạnh, họ thấy mình ở rất xa cổng nhà thương điên, như trường hợp vợ bác sĩ và nhóm của bà. Họ ngồi tụm lại, ba phụ nữ và đứa bé ở giữa, ba người đàn ông chung quanh, ai thấy họ lúc ấy sẽ nói rằng họ sinh ra như thế, quả thật họ đã gây ấn tượng của sự sống, nhưng chỉ một cơ thể, một hơi thở và một cái đói. Người này sau kẻ khác, cuối cùng họ thiếp ngủ, một giấc ngủ chập chờn bị đánh thức vài lần, vì những người mù ra khỏi trạng thái mê mệt, đứng dậy rồi đờ đẫn vấp lên đống thân người cản lối này, một người trong số họ ở lại, ngủ tại đó hay nơi khác nào có quan trọng gì. Khi trời hừng sáng, chỉ còn vài cột khói mỏng từ than hồng bay lên, nhưng cũng chẳng lâu, vì sắp bắt đầu mưa, một cơn mưa phùn lất phất, một màn sương mỏng, đúng vậy, nhưng dai dẳng, lúc đầu thậm chí nó không thấm tới mặt đất cháy sém mà bốc hơi ngay, nhưng như mọi người đều biết, nếu mưa cứ tiếp tục rơi thì nước mềm ăn mòn đá cứng, mặc cho ai viết câu này thành vần điệu. Không những mắt của họ mù, sự hiểu biết của họ cũng vẩn đục, vì không thể có câu giải thích nào khác cho lý do quanh co dẫn họ tới kết luận là vì mưa nên thực phẩm họ rất mong đợi sẽ không đến. Không có cách nào thuyết phục họ rằng giả thuyết sai và do đó kết luận cũng phải sai, đừng nói với

họ rằng trời còn quá sớm cho bữa ăn sáng, trong nỗi tuyệt vọng, họ lao mình xuống đất khóc nức nở. Thức ăn sẽ không tới, trời mưa, nó sẽ không tới, họ lặp lại, nếu đống đổ nát thảm hại đó còn thích hợp làm chỗ trú ẩn thô sơ nhất, nó sẽ trở lại là nhà thương điên như cũ.

Sau khi vấp, người đàn ông mù đã ở lại tối đó không thể đứng dậy. Cuộn tròn như cố giữ hơi nóng cuối cùng trong bụng, ông không nhúc nhích dù mưa đã bắt đầu nặng hạt. Ông ấy đã chết, vợ bác sĩ nói, chúng ta nên ra khỏi chỗ này khi còn sức. Họ chống chỏi đứng lên, lảo đảo và choáng váng, vịn lấy nhau, rồi họ đứng vào hàng, phía trước là người đàn bà có cặp mắt còn thấy, rồi tới những người nghĩ họ có cặp mắt không thể thấy, cô gái đeo kính đen, ông già đeo miếng vải đen che mắt, đứa bé mắt lác, vợ người đàn ông mù đầu tiên, chồng bà, và bác sĩ sau cùng. Đường họ đi dẫn tới trung tâm thành phố, nhưng đây không phải là ý định của vợ bác sĩ, bà muốn tìm một chỗ càng sớm càng tốt cho bà có thể yên tâm để lại những người đi theo rồi đi tìm thực phẩm một mình. Đường phố vắng ngắt, vì còn sớm, hay vì mưa càng lúc càng lớn hơn. Rác rưởi khắp nơi, vài tiệm mở cửa, nhưng đa số đóng, không thấy dấu hiệu có người bên trong, cũng không có ánh đèn. Vợ bác sĩ nghĩ nên để bạn đồng hành của bà lại trong một cửa hiệu nào đó, nhớ kỹ tên đường và con số trên cửa trong trường hợp bà lạc lúc trở về. Bà dừng lại, nói với cô gái đeo kính đen, Đợi tôi ở đây, đừng đi, bà tới nhìn qua cửa kính một hiệu thuốc, nghĩ bà có thể thấy hình dáng mờ mờ của nhiều người nằm dưới đất, bà gõ lên kính, một cái bóng động đậy, bà lại gõ, những hình người khác bắt đầu từ từ cử động, một người ngồi dậy quay đầu về phía tiếng động phát ra, Họ đều mù, vợ bác sĩ nghĩ, nhưng bà không hiểu nổi làm sao họ lại ở đây, có lẽ họ là gia đình của người dược sĩ, nhưng nếu như thế, tại sao họ không ở nhà họ, tiện nghi hơn sàn cứng rất nhiều, trừ phi họ đang canh gác cơ ngơi, chống lại ai, và vì mục đích gì, mặt hàng này có thể chữa bệnh cũng như giết người. Bà bỏ đi, cách đó một quãng ngắn bà nhìn vào một tiệm khác, thấy nhiều người nằm dưới đất hơn, phụ nữ, đàn ông, trẻ con, một số hình như đang chuẩn bị ra đi, một người tới thẳng cửa, đưa tay ra ngoài rồi nói, Trời mưa, Mưa to không, bên trong có tiếng hỏi, Mưa to, mình phải đợi cho tới khi ngớt, người đàn ông, đó là một ông, cách vợ bác sĩ hai bước, không nhận ra sự hiện diện của bà, vì thế ông sửng sốt khi nghe bà nói, Chào ông, chúc ông một ngày tốt lành[1], ông đã mất thói quen nói Chúc một ngày tốt lành, không chỉ vì ngày của người mù nói đúng ra chả bao giờ tốt, mà còn vì chẳng ai có thể hoàn toàn chắc là đang ngày hay đêm, và trong sự mâu thuẫn hiển nhiên vừa được giải thích, nếu bây giờ những người

này thức giấc gần như cùng lúc vào buổi sáng, đó là vì một số người trong bọn họ mới mù vài ngày trước và chưa mất hẳn cảm giác về sự liên tục của ngày và đêm, ngủ và thức. Người đàn ông nói, Trời đang mưa, rồi hỏi, Bà là ai, Tôi ở xa đây, Bà đang đi tìm thức ăn phải không, Phải, chúng tôi không ăn gì đã bốn ngày, Làm sao bà biết là bốn ngày, Tôi đoán, Bà có một mình, Tôi đi với chồng và một số bạn, Họ có bao nhiêu người, Bảy người tất cả, Nếu bà định ở đây với chúng tôi thì thôi đi, chúng tôi đã đông lắm rồi, Chúng tôi chỉ tạt ngang qua, Các ông bà từ đâu tới, Chúng tôi bị nhốt từ khi dịch mù này bắt đầu, À, phải, cách ly, chả được tích sự gì, Sao ông nói thế, Họ cho phép bà đi, Có một vụ cháy và lúc đó chúng tôi nhận ra lính gác chúng tôi đã biến mất, Rồi bà bỏ đi, Vâng, Bọn lính của bà chắc trong số người cuối cùng hóa mù, mọi người đều mù, cả thành phố, cả nước, nếu ai còn thấy thì họ không nói, tự biết lấy một mình, Tại sao ông không sống ở nhà ông, Vì tôi không còn biết nó ở đâu nữa, Tại sao ông không biết nó ở đâu, Còn bà, bà có biết nhà bà ở đâu không, Tôi, vợ bác sĩ sắp trả lời rằng đó chính là nơi bà cùng chồng và các bạn đang đi về, họ chỉ cần ăn vội vài miếng để lấy lại sức khỏe, nhưng đúng lúc đó bà thấy tình hình khá rõ, một người mù đã ra khỏi nhà chỉ có phép lạ mới xoay xở tìm lại được nó, không như trước kia, lúc người mù luôn luôn có thể trông cậy vào sự giúp đỡ của khách qua lại, để băng ngang đường, hay để về lại đúng lối trong trường hợp vô ý lạc khỏi lộ trình quen thuộc, Tôi chỉ biết nhà tôi cách đây xa, bà nói, Nhưng bà sẽ chả bao giờ về tới nơi, Vâng, Vậy bà hiểu chứ, giống như tôi, giống như mọi người, các ông bà đã bị cách ly còn phải học nhiều, bà chưa biết thấy mình không nhà là dễ thế nào, Tôi không hiểu, Những người đi loanh quanh từng nhóm như chúng tôi, như hầu hết mọi người, khi chúng tôi phải đi tìm thức ăn, chúng tôi phải đi chung, chỉ có cách đó mới không lạc nhau, và vì chúng tôi cùng đi, vì không ai ở lại để trông nhà, giả thử chúng tôi xoay xở tìm lại được nó thì rất có thể đã có nhóm khác không tìm được nhà của họ chiếm cứ nó rồi, chúng ta giống như vòng quay ngựa gỗ, lúc đầu có xung đột, nhưng chúng ta sẽ sớm hiểu rằng chúng ta, người mù, trong chừng mực nào đó, trên thực tế không có gì chúng ta có thể gọi là của mình, trừ các thứ chúng ta mang trên người, Cách giải quyết là sống trong một tiệm bán thực phẩm, ít nhất khi nào còn hàng dự trữ thì không cần đi ra ngoài, Ai làm như vậy thì sẽ chả bao giờ yên tâm, tôi nói chả bao giờ là vì tôi đã nghe tới trường hợp có người định tự cô lập, chốt cửa, nhưng họ không thể giấu mùi thức ăn, người muốn ăn tụ tập bên ngoài, và vì người bên trong không chịu mở cửa, cửa hàng bị đốt, đó là biện pháp đáng nguyền rủa, chính tôi chưa thấy, người ta kể cho tôi, dù sao đó cũng là biện pháp đáng nguyền rủa, cho tới nay

tôi biết chưa ai dám làm như vậy, Người ta không còn sống trong nhà hay trong chung cư nữa sao, Còn, họ còn, nhưng rồi cũng vậy, chắc đã có vô số người tạt qua nhà tôi, biết bao giờ tôi tìm lại được nó nữa, vả lại, trong tình hình này, ngủ trong tầng trệt các cửa tiệm và trong các nhà kho là thực tế hơn nhiều, đỡ phải lên xuống thang, Mưa tạnh rồi, vợ bác sĩ nói, Mưa tạnh rồi, người đàn ông lặp lại với mấy người bên trong. Nghe câu này, những người còn nằm dài đứng lên, thu góp đồ đạc của họ, túi dết, túi xách tay, bao vải và túi nhựa, như thể họ sắp lên đường trong một chuyến thám hiểm, và đúng vậy, họ sắp đi tìm thực phẩm, từng người bắt đầu ra khỏi cửa hiệu, vợ bác sĩ nhận thấy họ mặc nhiều quần áo tuy màu sắc y phục của họ không hài hòa, quần họ hoặc ngắn tới nỗi lộ ống quyển, hoặc dài tới nỗi phải vén gấu, nhưng cái lạnh sẽ không thấu tới đám người này, vài ông mặc áo mưa hay áo choàng, hai bà mặc áo khoác lông thú, không thấy cái dù nào, có lẽ vì mang dù bất tiện, và nan dù dễ móc lòi mắt kẻ khác. Nhóm có độ mười lăm người ra đi. Trên đường xuất hiện nhiều nhóm khác, thân ai nấy lo, đàn ông quay vào tường thỏa mãn nhu cầu cấp bách của bọng đái mỗi sáng, phụ nữ thích chỗ kín đáo của mấy chiếc ô tô bỏ hoang. Nhão ra vì mưa, đây đó, phân nhoét khắp trên vỉa hè.

---

[1] *Nguyên văn: "Good-day".*

Vợ bác sĩ trở lại nhóm của bà, túm tụm theo bản năng dưới tấm bạt của một hiệu bánh bốc mùi kem đã hóa chua và các thứ đã ôi khác. Mình đi, bà nói, tôi đã tìm được một chỗ trú, rồi bà dẫn họ tới cửa hiệu những người kia vừa bỏ đi. Hàng hóa trong cửa hiệu còn nguyên, các món có thể ăn hay mặc được không còn, có mấy cái tủ lạnh, máy giặt và máy rửa bát, mấy cái bếp và lò vi sóng, máy trộn thực phẩm, máy ép trái cây, máy hút bụi, một ngàn lẻ một phát minh điện tử dùng trong nhà nhằm giúp cuộc sống dễ dàng hơn.

Không khí nồng nặc mùi hôi khó chịu, khiến cho sắc trắng bất biến của đồ dùng trở nên lố bịch. Nghỉ ở đây, vợ bác sĩ nói, tôi sẽ đi tìm thức ăn, tôi không biết sẽ tìm ở đâu, gần hay xa, tôi không biết, cứ kiên nhẫn đợi, ngoài kia có nhiều nhóm, nếu ai định vào thì nói chỗ này đã có người, như thế đủ để đuổi họ đi, phong tục bây giờ như vậy, Anh đi với em, chồng bà nói, Đừng, tốt nhất em nên đi một mình, chúng ta phải biết bây giờ thiên hạ sống ra sao, em nghe nói mọi người đều mù, Trong cảnh ngộ này, ông già đeo miếng vải đen che mắt chua chát, giống như chúng ta còn trong

nhà thương điên, Khác chứ, chúng ta có thể tự do đi lại, và phải có giải pháp cho vấn đề thực phẩm, mình sẽ không chết đói, tôi cũng phải cố tìm một ít quần áo, chúng ta rách rưới cả rồi, chính bà là người cần nhất, gần khỏa thân từ eo lên. Bà hôn chồng, ngay lúc ấy bà cảm thấy như nhói trong tim, Làm ơn, dù việc gì xảy ra, ngay cả nếu có ai định vào, đừng rời nơi này, và nếu bị đuổi đi, tuy em không tin là sẽ xảy ra, nhưng chỉ dặn anh đề phòng trước mọi tình thế, thì cả nhóm cứ ở gần cửa cho tới khi em quay lại. Bà nhìn họ, mắt bà đẫm lệ, họ lệ thuộc vào bà như trẻ nhỏ mong mẹ. Làm sao mình có thể phụ lòng họ, bà nghĩ. Bà không ngờ khắp chung quanh thiên hạ đều mù nhưng vẫn xoay xở sống, chính bà cũng phải hóa mù để hiểu người ta sẽ quen với mọi việc, nhất là nếu họ đã không còn là người, và ngay cả nếu họ chưa tới mức đó, lấy thí dụ đứa bé mắt lác chẳng hạn, nó thậm chí không còn đòi mẹ nó nữa. Bà ra đường, nhìn và nhớ kỹ trong tâm khảm con số trên cửa, tên cửa hiệu, bây giờ bà phải kiếm tên đường ở góc phố, bà không biết chuyến đi tìm thực phẩm này có thể đưa bà tới đâu, hay thực phẩm gì, có thể chỉ cách đó ba cánh cửa hay ba trăm, bà không được phép lạc, sẽ chẳng có ai để hỏi đường, những người trước kia có thể thấy nay đã mù, và bà, người có thể thấy, sẽ không biết bà đang ở đâu. Mặt trời ló dạng, chiếu trên các vũng nước trong đống rác, hiện rõ cỏ dại đang nhú lên giữa các viên đá lót đường. Bên ngoài đông người hơn. Làm sao họ tìm đường, vợ bác sĩ tự hỏi. Họ không tìm đường, họ cứ nép sát các tòa nhà, tay họ đưa ra phía trước, họ vấp liên tục vào nhau như đàn kiến trên lối mòn, nhưng khi vấp không ai phản đối, cũng chẳng ai phải nói gì, một trong hai gia đình sẽ rời khỏi bức tường, nhóm đi ngược chiều sẽ tiến tới dọc theo tường, và cứ thế họ tiếp tục cho đến khi lại gặp một nhóm khác. Thỉnh thoảng họ ngừng lại, đánh hơi ở cửa các hiệu buôn hy vọng bắt được mùi thức ăn, bất kỳ món gì, rồi tiếp tục đi, họ rẽ ở góc phố, biến khỏi tầm mắt, rồi một nhóm khác xuất hiện, họ hình như chưa tìm thấy thứ họ đang tìm. Vợ bác sĩ có thể đi rất nhanh, bà không phí thời giờ vào các cửa hiệu để tìm có món gì ăn được, nhưng chẳng bao lâu trở nên rõ ràng là không dễ tích trữ bất kỳ số lượng bao nhiêu, vài hiệu tạp hóa bà gặp hình như đã bị ngấu nghiến từ trong và các ngăn kệ như trống rỗng.

Bà đã đi xa khỏi nơi bà rời chồng và các bạn đồng hành, băng qua lại các phố xá, đại lộ, quảng trường, rồi bà thấy mình đứng trước một siêu thị. Bên trong cũng thế, các dãy kệ trống, hàng hóa đổ nhào, người mù lang thang giữa lối đi, hầu hết bò lổm ngổm, tay họ quét rác rưởi trên sàn, hy vọng tìm thấy món có thể dùng được, một lon thức ăn trơ lỳ dưới cái đập của những kẻ đã tuyệt vọng mở nó, một gói nào đó, bất kể bên trong là gì, một củ khoai, dù bị giẫm

nát, một cùi bánh mì, dù cứng như đá. Vợ bác sĩ nghĩ, Tuy vậy, phải có cái gì, tiệm này rộng mênh mông. Một anh mù đứng lên than đầu gối anh ta bị mảnh kính đâm, máu đã nhỏ xuống chân. Người mù trong nhóm vây quanh anh, Chuyện gì vậy, việc gì vậy, và anh kể cho họ, Một mảnh kính đâm vào đầu gối tôi, Chân nào, Chân trái, một cô mù bò xuống. Coi chừng, chung quanh có thể có mảnh kính, cô dò dẫm, lần mò để phân biệt chân nào, Đây rồi, cô nói, nó đang dựng đứng lên đây, một anh mù bật cười, Ôi dào, nếu nó đang dựng đứng thì tận dụng nó vậy, và những người khác, cả đàn ông và đàn bà, hùa vào cười. Bấu ngón cái và ngón trỏ lại, một cử chỉ tự nhiên không cần huấn luyện, cô mù rút mảnh kính ra, rồi băng đầu gối lại bằng miếng giẻ cô tìm thấy trong túi khoác trên vai, cuối cùng cô nói đùa một câu để làm vui mọi người, Chả làm gì cả, hết dựng đứng, mọi người cười, và người đàn ông bị thương cãi, Khi nào cảm thấy muốn thì mình có thể thử để coi cái nào dựng đứng nhất, nhóm này chắc chắn không có đàn ông và đàn bà đã lập gia đình, vì có vẻ chẳng ai mích lòng, họ hẳn là bọn người đạo đức lỏng lẻo có quan hệ tùy tiện, trừ phi hai người thật ra là vợ chồng, vì thế họ ăn nói tự nhiên với nhau, nhưng họ không cho ta cảm tưởng đó, và không cặp vợ chồng nào nói những điều này trước công chúng. Vợ bác sĩ nhìn quanh, bất kỳ cái gì còn dùng được đều đã bị tranh giành giữa các cú đấm thường không trúng và nhiều lần xô đẩy không phân biệt bạn hay thù, và đôi khi món đồ gây nên xung đột thoát khỏi tay họ rồi rốt cuộc nằm trên sàn nhà, đợi người vấp phải nó, Đồ quỷ, mình sẽ đếch bao giờ cút ra khỏi chỗ này được, bà nghĩ, dùng một câu ngoài ngữ vựng thông thường của bà, một lần nữa cho thấy sức mạnh và đặc tính của hoàn cảnh có ảnh hưởng đáng kể tới ngôn ngữ, ta hãy nhớ lại tên lính đã nói đồ cứt khi ra lệnh đứng yên, vì thế hãy miễn cho các câu tán thán trong tương lai khỏi mang tội hạnh kiểm xấu dưới các tình huống ít hiểm nghèo hơn. Đồ quỷ, mình sẽ đếch bao giờ cút ra khỏi chỗ này được, bà lại nghĩ, và đúng lúc bà sắp bỏ đi, một ý khác chợt đến với bà, Trong một cơ ngơi như thế này phải có buồng kho, không nhất thiết là lớn, vì kho lớn nằm chỗ khác, có lẽ khá xa đây, nhưng phải có kho dự phòng cho một số mặt hàng bán chạy nào đó. Phấn khởi vì ý nghĩ này, bà bắt đầu tìm một cánh cửa đóng có thể đưa bà tới cái hang chứa kho tàng, nhưng tất cả đều mở, và trong đó bà thấy cùng một cảnh tàn phá, cũng những người mù lục lọi cùng một đống rác. Cuối cùng, trong một hành lang tối, ánh sáng ban ngày ít khi lọt vào, bà thấy một thứ giống như thang máy chở hàng. Các cửa sắt bị đóng và bên hông có một cửa khác, trơn láng, thuộc loại lăn trên rãnh, Tầng hầm, bà nghĩ, những người mù tới được chỗ này thấy lối đi bị cản, họ chắc nhận ra có thang máy, nhưng không ai nghĩ bình thường

cũng có cầu thang trong trường hợp cúp điện chẳng hạn, như bây giờ. Bà đẩy cánh cửa lăn, và hầu như cùng một lúc bị hai cảm giác tràn ngập, đầu tiên là bóng tối như mực bà sẽ phải xâm nhập để tới tầng hầm, rồi tới mùi thực phẩm không thể lầm, ngay cả khi chứa trong lọ và đồ chứa gắn kín, thực tế là người đói luôn có khứu giác nhạy bén, xuyên qua mọi chướng ngại, giống như loài chó. Bà vội quay lại đống rác tìm bao nhựa bà cần để mang thực phẩm, đồng thời tự hỏi, Không có đèn làm sao mình biết lấy cái gì, bà nhún vai, lo vớ vẩn, bây giờ quan tâm của bà trong tình trạng yếu đuối lúc này nên là liệu có sức để mang mấy cái túi đầy hay không, để lần bước về chỗ cũ, đúng lúc ấy, bà hoảng sợ kinh khủng, sợ không thể trở về chỗ chồng bà đang đợi, bà biết tên đường, bà chưa quên nó, nhưng bà đã đi quanh co rất nhiều, nỗi tuyệt vọng khiến bà tê liệt, rồi từ từ, như thể bộ não đờ đẫn của bà rốt cuộc hoạt động lại, bà thấy mình cúi trên tấm bản đồ thành phố, dùng đầu ngón tay tìm con đường ngắn nhất, như thể bà có hai cặp mắt, một cặp nhìn bà đang xem bản đồ, cặp kia nghiên cứu kỹ tấm bản đồ và tìm đường. May mắn, hành lang vẫn vắng ngắt, trong trạng thái bồn chồn vì khám phá của mình, bà đã quên đóng cửa. Bây giờ bà đóng nó lại cẩn thận để rồi thấy mình lao vào bóng tối hoàn toàn, mù như người mù ngoài đó, khác biệt duy nhất là màu, nếu đen và trắng, nói đúng ra, có thể được xem là màu. Giữ sát tường, bà bắt đầu xuống thang, nếu chỗ này thật ra không bí mật, và có kẻ đi lên từ sâu thẳm, họ sẽ phải tiến tới như bà đã thấy ngoài phố, một trong hai người phải bỏ sự an toàn được dựa vào một vật gì đó, lướt qua sự hiện diện mơ hồ của người kia, có lẽ thoáng ngớ ngẩn sợ rằng vách tường sẽ không còn tiếp tục phía kia, Mình đang hóa điên, bà nghĩ, và có lý do chính đáng, xuống cái hố đen này mà không có đèn hay hy vọng nhìn thấy thì đi được bao xa, các kho dưới đất thường chẳng bao giờ sâu lắm, bậc thang đầu tiên, Bây giờ mình biết mù là sao, bậc thang thứ hai, Mình sắp hét lên, mình sắp hét lên, bậc thang thứ ba, bóng tối như chất nhão đặc sệt dính vào mặt bà, mắt bà biến thành hai viên bi hắc ín, Trước mặt mình là gì, rồi một ý nghĩ khác, thậm chí khủng khiếp hơn, Làm sao mình tìm lại cầu thang, bà bỗng lảo đảo và phải bò xuống để khỏi ngã, hầu như ngất xỉu, bà lắp bắp, Sạch, bà ám chỉ sàn nhà, một sàn nhà sạch đối với bà hình như khác thường. Dần dần bà lấy lại cảm giác, bà cảm thấy cái đau vô tri nơi bao tử, chả có gì mới, nhưng lúc này cơ thể bà như không có bộ phận sống nào khác, phải có cơ quan khác, nhưng chúng không cho thấy dấu hiệu nào, tim bà, ừ, tim bà đập như trống cái, mãi mãi đập một cách mù lòa trong bóng tối, từ chỗ tối tăm nhất, từ bào thai nơi nó thành hình, tới chỗ tận cùng nơi nó chấm dứt. Bà vẫn nắm chặt mấy cái bao nhựa, bà không buông chúng, bây

giờ bà chỉ phải nhét đầy chúng, một cách bình tĩnh, kho chứa đâu phải là chỗ cho ma quỷ và rồng rắn, ở đây chỉ có bóng tối, và bóng tối không cắn hay tấn công, còn cầu thang thì mình sẽ tìm thấy nó, dù phải đi vòng quanh khắp chỗ kinh khủng này. Đầu đã nhất quyết, bà định đứng lên, nhưng nhớ rằng bà mù như mọi người, tốt hơn nên làm như họ, bò tới cho đến khi gặp vật gì, hàng kệ chất đầy thực phẩm, bất kỳ thứ gì, miễn là có thể ăn được mà không phải nấu hay sửa soạn khó khăn, vì không có thời giờ nấu nướng cho ngon.

Nỗi sợ hãi của bà len lén bò về, bà đã đi chưa tới vài mét, có lẽ bà lầm, có lẽ ngay phía trước bà, vô hình, một con rồng đang há miệng đợi bà. Hay một con ma đang vươn tay ra bắt bà đưa về cái thế giới kinh khiếp của người chết chưa bao giờ ngưng chết, vì luôn luôn có kẻ đến để phục sinh họ. Rồi, nói một cách nôm na, với nỗi buồn cam chịu vô tận, bà bỗng cảm thấy chỗ bà đang ở không phải là kho thực phẩm, mà là nơi để xe, bà nghĩ bà ngửi thấy mùi xăng, tâm trí bị ảo giác khi nó đầu hàng loài yêu quái do chính nó tạo ra. Khi ấy tay bà đụng vật gì, không phải ngón tay nhầy nhớt của yêu tinh, không phải cái lưỡi bốc cháy và nanh của con rồng, bà cảm thấy đụng phải kim loại lạnh, một mặt đứng trơn láng, không biết nó là gì, bà đoán đây là vách của dãy kệ, bà cho rằng phải có nhiều dãy kệ khác như vậy, đứng song song với kệ này như thường thấy, vấn đề bây giờ là tìm xem hàng thực phẩm ở đâu, không ở đây, vì mùi của nó không thể lầm, nó có mùi chất tẩy. Không nghĩ ngợi gì thêm về các khó khăn sẽ gặp để tìm cầu thang, bà bắt đầu kiểm tra các hàng kệ, mò mẫm, đánh hơi, lắc. Có các thùng giấy, chai nhựa và thủy tinh, lọ các cỡ, lon thiếc có lẽ là thức ăn, các loại hộp, bao, túi, ống. Bà bỏ đại vào đầy một bao, Tất cả các thứ này có thể ăn được không, bà hơi băn khoăn tự nghĩ. Vợ bác sĩ lần qua dãy kệ bên cạnh, và việc bất ngờ xảy ra, bàn tay mù lòa của bà không thấy nơi nó tới, đụng và làm đổ vài cái hộp nhỏ. Tiếng nó đụng sàn nhà hầu như làm tim bà ngưng đập, Diêm quẹt, bà nghĩ. Run rẩy vì phấn khởi, bà cúi xuống, lướt bàn tay trên sàn, tìm thấy thứ bà tìm, mùi này không hề lẫn với mùi nào khác, và tiếng mấy que diêm nhỏ khi ta lắc cái hộp, cái nắp đẩy, vẻ thô ráp của giấy nhám bên ngoài, giấy phốt pho, tiếng đánh diêm, cuối cùng lóe lên một tia lửa nhỏ, không gian chung quanh một vòng sáng khuếch tán như vì sao lấp lánh qua sương mù, Trời ơi, ánh sáng hiện hữu và ta có mắt để nhìn, hoan hô ánh sáng. Từ bây giờ, thu hoạch sẽ dễ dàng. Bà bắt đầu lấy các hộp diêm, và hầu như đầy một túi. Không cần lấy hết, tiếng của lý trí bảo bà, rồi ngọn lửa chập chờn của que diêm soi sáng các hàng kệ, đằng này, rồi đằng kia, chả bao lâu đã đầy các túi, túi đầu tiên phải

đổ ra vì chứa những thứ vô dụng, các túi kia đã đủ giàu có để mua cả thành phố, ta cũng không nên ngạc nhiên về giá trị chênh lệch, chúng ta chỉ cần nhớ đã có lần một ông vua muốn đổi cả vương quốc lấy một con ngựa, ông sẽ không làm thế nếu ông đang chết đói và thèm khát những túi nhựa đầy thực phẩm này. Cầu thang đằng kia, bên phải lối ra. Nhưng trước tiên, vợ bác sĩ ngồi xuống sàn, mở một bao xúc xích cay, một túi khác có những lát bánh mì đen, một chai nước, và bà bắt đầu ăn, không ân hận. Nếu bà không ăn bây giờ bà sẽ không có sức để mang lương thực về nơi nó cần, bà là người trụ cột. Khi ăn xong, bà luồn những cái túi vào cánh tay, mỗi bên ba túi, và giơ tay trước mặt, bà tiếp tục đánh diêm cho tới khi đến cầu thang, rồi bà khó nhọc leo lên, bà vẫn chưa tiêu hóa thức ăn, chúng cần thời gian để đi từ dạ dày tới bắp thịt và hệ thần kinh, và trong trường hợp của bà, tới chỗ đã chứng tỏ là nơi kháng cự mạnh nhất, đầu bà. Cánh cửa lăn ra không một tiếng động, Nếu có người ở hành lang thì sao, vợ bác sĩ nghĩ, mình sẽ làm gì. Không có ai, nhưng bà lại bắt đầu tự hỏi, Mình sẽ làm gì. Khi tới lối ra, bà có thể quay lại la lớn, Có thức ăn ở cuối hành lang, cầu thang dẫn xuống hầm chứa, tận dụng nó, tôi đã để cửa mở. Bà có thể nói, nhưng quyết định im. Bà dùng vai đóng cửa, tự nhủ tốt hơn đừng nói, cứ tưởng tượng điều gì sẽ xảy ra, người mù chạy khắp nơi như kẻ điên, lặp lại những gì đã xảy ra trong nhà thương điên khi lửa phát cháy, họ sẽ lăn xuống thang, bị người phía sau đạp và đè bẹp, người phía sau cũng sẽ vấp ngã, đặt chân lên một bậc thang vững chắc sẽ khác với bước lên một thân người trơn trượt. Và khi hết thức ăn, mình có thể quay lại lấy thêm, bà nghĩ. Bây giờ bà giữ chặt mấy cái túi trong tay, hít một hơi sâu, rồi tiến dọc hành lang. Họ không thể thấy bà, nhưng có mùi thức ăn bà đã ăn, Xúc xích, mình thật ngốc, giống như để lộ dấu vết. Bà nghiến răng, nắm chặt mấy cái túi bằng tất cả sức mình, Mình phải chạy, bà nói. Bà nhớ anh mù bị mảnh kính cắt đầu gối, Nếu mình cũng bị như vậy, nếu mình không nhìn kỹ và đạp lên kính vỡ, chúng ta có thể đã quên rằng người phụ nữ này không mang giày, bà vẫn chưa có thì giờ vào một tiệm giày như những người mù trong thành phố, dù họ bất hạnh không thấy, họ vẫn có thể ít nhất chọn giày dép bằng cách sờ mó. Bà phải chạy, và bà chạy. Thoạt tiên, bà cố len qua các nhóm người mù, cố đừng đụng họ, nhưng điều này buộc bà đi chậm, dừng lại vài lần để tìm lối, đủ để tiết lộ mùi thức ăn, mùi thoang thoảng không chỉ thơm và cao tít tầng mây, lập tức một ông mù la lớn, Ai đang ăn xúc xích ở đây, ngay khi câu này thốt ra vợ bác sĩ vứt bỏ thận trọng và liều lĩnh bỏ chạy, đụng, xô, tông ngã thiên hạ, với thái độ bất chấp quỷ thần hoàn toàn đáng chỉ trích, vì đây không phải là cách đối xử với người mù đã có quá nhiều lý do để buồn khổ.

Khi bà ra tới đường, trời đang mưa tầm tã, Càng tốt, bà nghĩ, hổn hển thở, chân bà run, dưới mưa này càng khó nhận ra mùi. Có người đã chộp lấy mảnh áo rách cuối cùng che bà từ eo lên, bây giờ bà đi loanh quanh với bộ ngực trần lấp lánh, nói một cách lịch sự, trong khi nước trên trời trút xuống, đây không phải là vì người ta có quyền tự do, mà may thay vì mấy cái túi đầy, quá nặng để bà giơ chúng lên cao như lá cờ. Điều này hơi bất tiện, vì cái mùi trêu ngươi này bay xa làm lũ chó đánh hơi biết, dĩ nhiên chó không có chủ săn sóc và cho ăn, gần như một bầy theo sau vợ bác sĩ, chúng ta hãy hy vọng không con chó nào nhớ cắn một miếng để thử sức chống đỡ của túi nhựa. Dưới cơn mưa như trút này, gần thành trận lụt, ta nghĩ thiên hạ sẽ trú mưa, đợi thời tiết tốt trở lại. Nhưng không đúng trong cảnh ngộ này, khắp nơi người mù há hốc miệng lên trời, thỏa mãn cơn khát của họ, chứa nước trong mọi ngóc ngách của cơ thể họ, và kẻ khác, nhìn xa hơn, và nhất là biết xét đoán hơn, cầm thùng, bát và xoong chảo, giơ chúng lên bầu trời hào phóng, rõ ràng Thượng đế thỏa mãn cho kẻ khát. Vợ bác sĩ chưa nghĩ được rằng chẳng có một giọt nước quý báu nào chảy ra từ vòi nước trong nhà, đây là mặt hạn chế của văn minh, chúng ta quen với tiện nghi của nước theo đường ống vào nhà mình, và quên rằng muốn điều đó xảy ra thì phải có người mở và đóng các van phân phối, các tháp nước và bơm nước cần năng lượng điện, cần máy vi tính để điều tiết thiếu hụt và kiểm tra các hồ dự trữ, và tất cả hoạt động này đòi hỏi phải dùng mắt người. Con mắt cũng cần thấy hình ảnh này, một phụ nữ mang nặng mấy cái túi nhựa, đi trên phố ngập nước mưa, giữa rác thối rữa và phân người cùng phân súc vật, ô tô và xe tải bỏ phế đủ kiểu, chắn ngang đại lộ, một số chiếc đã có cỏ mọc quanh bánh xe, và người mù, người mù mở miệng và nhìn đăm đăm lên bầu trời trắng, dường như không thể hình dung nổi mưa lại rơi xuống từ bầu trời đó. Vợ bác sĩ vừa đi vừa đọc bảng đường, bà nhớ vài tên, tên khác hoàn toàn không nhớ, và tới lúc bà biết bà đã lạc. Không ngờ gì nữa, bà lạc. Bà rẽ, rồi lại rẽ, bà không còn nhớ đường phố hay tên của chúng, rồi trong nỗi khốn cùng, bà ngồi xuống mặt đất bẩn thỉu, dày bùn đen, và cạn kiệt hơi sức, tất cả hơi sức, bà bật khóc. Bầy chó vây quanh bà, đánh hơi các túi, nhưng không kiên quyết lắm, như thể giờ ăn của chúng đã qua, một con trong bầy liếm mặt bà, có lẽ nó đã quen lau khô nước mắt từ khi còn nhỏ. Người đàn bà xoa đầu nó, vuốt tay lên cái lưng ướt sũng của nó, và bà vừa ôm con chó vừa khóc hết nước mắt. Cuối cùng bà ngửng lên, ngàn lần tạ ơn vị thần giao thông, bà thấy tấm bản đồ lớn trước mặt, loại bản đồ hội đồng thành phố dựng lên khắp các trung tâm đô thị, để trấn an và vì lợi ích của du khách, bọn người nôn nóng nói họ đã ở đâu cũng như muốn biết chính xác họ đang ở chỗ nào.

Bây giờ mọi người đều mù, ta có khuynh hướng nghĩ rằng tiền đã tiêu lãng phí, nhưng hãy kiên nhẫn, hãy để thời gian diễn tiến, chúng ta nên học điều này một lần cho xong, rằng số phận phải đổi hướng nhiều lần trước khi tới bất kỳ nơi nào, chỉ có số phận biết giá phải trả để đặt tấm bản đồ này ở đây cho người phụ nữ này biết bà ta đang ở đâu. Bà không ở xa lắm như bà nghĩ, bà chỉ cần vòng lại hướng khác, bà chỉ phải theo đường này cho tới khi bà đến quảng trường, tới đó bà thấy hai đường bên trái, rồi bà rẽ vào đường đầu tiên bên phải, đó là chỗ bà đang tìm, bà chưa quên số nhà. Bầy chó dần dần bỏ bà, dọc đường đi có thứ khác hấp dẫn chúng, hay chúng quen với khu này và không muốn lang thang quá xa, chỉ còn con chó đã liếm khô nước mắt bà tháp tùng người đã rơi những giọt lệ đó, có lẽ số phận đã sắp đặt kỹ cuộc gặp gỡ này của người đàn bà và tấm bản đồ, bao gồm cả con chó. Bà và nó cùng vào cửa hiệu, con chó của nước mắt không ngạc nhiên khi thấy người nằm dưới đất, bất động như thể họ đã chết, con chó đã quen với điều này, đôi khi họ cho nó ngủ giữa họ, và khi tới lúc tỉnh dậy, họ hầu như luôn luôn còn sống. Nếu đang ngủ thì thức dậy, tôi đã mang thức ăn về, vợ bác sĩ nói, nhưng trước tiên bà đóng cửa, ngừa trường hợp có ai đi ngang đường nghe thấy bà. Đứa bé mắt lác là kẻ đầu tiên ngóc đầu dậy, nó yếu chẳng làm được gì hơn, người khác lâu hơn, họ đang mơ họ là đá, và chúng ta đều biết đá ngủ say thế nào, một chuyến đi dạo nơi thôn dã sẽ cho thấy như thế, chúng nằm đó ngủ, nửa chôn vùi, nào ai biết chúng đợi điều gì đánh thức. Tuy nhiên, chữ thức ăn có sức mạnh thần kỳ, nhất là khi cái đói đang tấn công, ngay cả con chó của nước mắt, nó không biết một ngôn ngữ nào, đã bắt đầu vẫy đuôi, cử động theo bản năng này nhắc nó nhớ rằng nó vẫn chưa làm chuyện con chó ướt phải làm là lắc mạnh, bắn tung tóe chung quanh, đối với chúng là chuyện dễ, chúng có bộ lông như cái áo khoác. Nước thánh thuộc loại hiệu nghiệm nhất, rơi thẳng từ thiên đàng xuống, bắn tung tóe giúp cho đá tự biến thành người, trong khi đó vợ bác sĩ tham dự vào tiến trình biến thái siêu nhiên này bằng cách lần lượt mở các túi nhựa. Không phải mọi thứ có mùi món nó chứa bên trong, nhưng mùi của một khúc bánh mì thiu là đủ, dùng một từ tâng bốc, đủ như thực chất của chính cuộc đời. Cuối cùng tất cả đều thức dậy, tay họ run rẩy, mặt họ nôn nóng, khi ấy bác sĩ, như con chó của nước mắt trước đó, nhớ ông là ai, Cẩn thận, ăn nhiều quá không tốt, có thể có hại, Cái làm hại chúng ta là đói, người đàn ông mù đầu tiên nói, Cứ nghe lời bác sĩ nói, vợ ông trách ông, và chồng bà lặng im, hậm hực nghĩ, Hắn thậm chí chả biết gì về mắt, những lời này không đúng, nhất là nếu chúng ta xét tới sự kiện bác sĩ cũng mù chẳng kém ai, bằng cớ là ông không biết vợ ông lõa lồ từ eo lên, bà là người bảo ông đưa áo

khoác của ông cho bà để che thân, những người mù kia nhìn về phía bà, nhưng đã quá muộn, phải chi họ đã nhìn trước đó.

Lúc họ ăn, người phụ nữ kể cho họ về cuộc mạo hiểm của bà, về mọi việc đã xảy ra cho bà và mọi việc bà đã làm, không nhắc tới việc bà đã đóng cửa kho, bà không chắc hoàn toàn về lý do nhân bản mà bà đã tự biện minh, bù lại bà kể cho họ về anh mù bị mảnh kính đâm vào đầu gối, họ đều cười thỏa thuê, ôi dào, chả phải tất cả, ông già đeo miếng vải đen che mắt chỉ phản ứng bằng nụ cười mệt mỏi, và đứa bé mắt lác chỉ nghe tiếng nó nhai thức ăn. Con chó của nước mắt nhận phần nó, lập tức trả ơn bằng cách sủa dữ dội khi có người bên ngoài lắc mạnh cánh cửa. Bất kỳ là ai, họ không quyết tâm, thiên hạ đã kể về lũ chó dại đi lang thang, không biết đặt chân mình vào chỗ nào đã làm mình điên đủ rồi. Họ đã thanh thản lại, và khi ấy, khi cái đói lúc nãy của mọi người đã được thỏa mãn, vợ bác sĩ thuật lại câu chuyện bà đã nói với người đàn ông từ đúng cửa hiệu này đi ra xem trời mưa hay tạnh.

Rồi bà kết luận, Nếu điều ông ấy nói với tôi là đúng, chúng ta không chắc có tìm được nhà mình nguyên vẹn như lúc mình ra đi hay không, chúng ta thậm chí không biết mình có thể vào nhà không, tôi muốn nói tới những ai quên mang theo chìa khóa khi ra đi, hay đã mất nó, chúng tôi, chẳng hạn, không có, mất nó trong vụ cháy, bây giờ không thể tìm thấy nó giữa đống tro tàn, bà thốt lên lời này và như thể bà đang nhìn ngọn lửa ngấu nghiến cây kéo của bà, trước tiên đốt cháy máu đông trên kéo, rồi liếm lên mũi nhọn, làm cùn nó, và dần dần làm nó mờ đi, dễ uốn, mềm mại, mất hình dáng, không ai có thể tin rằng dụng cụ này đã có thể đâm thủng cổ họng người, khi ngọn lửa đã làm xong việc của nó, không ai có thể phân biệt trong khối hợp kim nấu chảy này đâu là cây kéo và đâu là chìa khóa, Anh có chìa khóa, bác sĩ nói, và vụng về cho ba ngón tay vào cái túi nhỏ gần thắt lưng chiếc quần rách tơi tả của ông, ông lấy ra một cái vòng nhỏ gắn ba chìa khóa, Làm sao anh có khi mà em đã cất nó vào túi xách tay của em bị bỏ rơi lại phía sau, Anh lấy ra, anh sợ lạc mất nó, anh cảm thấy yên chí hơn nếu luôn giữ nó bên mình, và cũng là cách để thuyết phục mình là một ngày nào đó mình sẽ về nhà, Có chìa khóa thật nhẹ người, nhưng mình có thể thấy cửa nhà bị phá vào, Có thể người ta không cố phá đâu. Trong khoảnh khắc, họ đã quên mấy người kia, nhưng bây giờ điều quan trọng cần biết từ tất cả mọi người là chìa khóa họ còn không, người đầu tiên nói là cô gái đeo kính đen, Cha mẹ tôi vẫn còn ở nhà khi xe cứu thương tới tìm tôi, tôi không biết sau đó cha mẹ tôi ra sao, rồi ông già đeo miếng vải đen che mắt lên tiếng, Tôi ở nhà lúc hóa mù, họ gõ cửa, chủ nhà đến bảo tôi có mấy anh y tá tìm tôi, lúc đó không kịp nghĩ tới chìa khóa,

còn lại một mình bà vợ người đàn ông mù đầu tiên, nhưng bà nói, Tôi không biết, tôi quên rồi, bà biết và nhớ, nhưng bà không muốn thú nhận là khi bà bỗng thấy mình mù, một câu diễn tả vô lý, nhưng ăn sâu vào ngôn ngữ tới nỗi chúng ta không thể tránh khỏi nó, bà đã chạy ra khỏi nhà la hét, gọi láng giềng, những người còn trong tòa nhà nghĩ ngợi về việc ra giúp bà, và bà, một người đã chứng tỏ là vững vàng và tài giỏi khi chồng bà bị tai họa này, bấy giờ đã mất tinh thần, bỏ nhà để cửa mở toang, không cả nghĩ tới việc yêu cầu người ta cho phép bà quay lại, chỉ một phút thôi, đủ thời giờ đóng cửa và nói tôi sẽ trở lại ngay. Không ai hỏi đứa bé mắt lác chiếc chìa khóa nhà nó, vì nó không nhớ ngay cả nơi nó sống. Khi ấy vợ bác sĩ dịu dàng chạm tay cô gái đeo kính đen, Chúng ta hãy bắt đầu ở nhà cô trước, nó gần nhất, nhưng đầu tiên chúng ta phải tìm một ít quần áo và giày dép, chúng ta không thể đi loanh quanh không tắm gội và rách rưới như thế này. Bà bắt đầu đứng lên, nhưng nhận thấy sau khi được thỏa thuê và hết đói, đứa bé mắt lác đã ngủ lại. Bà nói, Hẵng nghỉ đã, ngủ một giấc ngắn, rồi sau đó chúng ta có thể đi xem điều gì chờ đợi mình. Bà cởi chiếc áo sũng nước của mình, rồi tìm hơi ấm, bà rúc vào chồng, và người đàn ông mù đầu tiên và vợ ông cũng làm thế. Em đấy à, ông ta hỏi, bà nhớ căn nhà của họ và đau lòng, bà không nói, An ủi em, nhưng bà đã nghĩ tới, điều chúng ta không biết là cô gái đeo kính đen nghĩ gì khi vòng tay qua vai ông già đeo miếng vải đen che mắt, nhưng rõ ràng cô đã làm như thế, và họ nằm im, cô ngủ, nhưng ông thức. Con chó đi ra nằm ở cửa, ngăn lối vào, nó là con thú cộc cằn, dữ tính khi nó không phải liếm khô nước mắt của một người.

XIV

Họ mặc áo đi giày, điều họ vẫn chưa giải quyết được là tắm gội, nhưng họ nom đã khá khác với những người mù khác, màu sắc áo quần của họ hài hòa dù tương đối ít màu để chọn, vì như người ta thường nói, liệu cơm gắp mắm[1], hài hòa nhờ lợi thế có người tại chỗ để khuyên mình, Cô mặc cái này, nó hợp với cái quần đó hơn, sọc không chướng với đốm chấm, đối với đàn ông, tất nhiên, các chi tiết đại khái như thế chả thấy khác biệt chút nào, nhưng cả cô gái đeo kính đen và vợ người đàn ông mù đầu tiên nhất định đòi biết màu và kiểu họ đang mặc, để trí tưởng tượng của họ có thể hình dung họ nom ra sao. Còn giày dép, mọi người đều đồng ý rằng nên thoải mái hơn là đẹp, không dây buộc rắc rối hay cao gót, không da dê hay hàng hiệu, với tình trạng đường phố thế này thì thời trang tao nhã là lố bịch, thứ họ cần ở đây là ủng cao su, hoàn toàn không thấm nước và cao lên đầu gối, dễ xỏ vào cởi ra, bước trong bùn lầy không có giày nào tốt hơn. Xui xẻo thay, ủng loại này không có cho mọi người, không tìm thấy đôi ủng nào vừa đứa bé mắt lác, chẳng hạn, cỡ lớn thì như chiếc ghe đối với nó, vì thế nó phải chịu đi đôi giày thể thao không rõ dành cho môn nào, Thật là tình cờ, mẹ nó sẽ nói, bất kỳ bà ở đâu, khi người ta kể cho bà chuyện xảy ra, đó đúng là đôi giày con tôi sẽ chọn nếu nó có thể thấy. Ông già đeo miếng vải đen che mắt có bàn chân lớn, giải quyết vấn đề bằng cách đi đôi giày chơi bóng rổ, làm đặc biệt cho các vận động viên cao một mét tám và có bàn chân tương xứng. Quả thật ông nom hơi tức cười, như thể ông đang đi đôi dép trắng, nhưng ông sẽ nom buồn cười chỉ một lúc thôi, trong vòng mười phút đôi giày sẽ bẩn, như mọi thứ trên đời, hãy để thời gian diễn biến và nó sẽ tìm ra giải pháp.

---

[1] *Tạm dịch từ câu: "The fruit is hand-picked".*

Trời đã tạnh mưa, không còn người mù đứng há hốc miệng. Họ đi

loanh quanh vô định, họ lang thang qua các phố, nhưng chẳng bao giờ đi lâu, đi hay đứng đối với họ như nhau, họ không có mục đích nào khác hơn là tìm thực phẩm, âm nhạc đã ngưng, chưa bao giờ thế giới lại im lặng như vậy, các rạp xi-nê và hí viện chỉ có người vô gia cư đã bỏ cuộc tìm kiếm, một số nhà hát, những rạp lớn, đã được dùng để giữ người mù cách ly khi Chính quyền, hay vài kẻ sống sót, còn tin rằng bệnh mù trắng có thể chữa trị được bằng các phương kế và chiến lược nào đó vốn đã vô hiệu quả trong quá khứ khi dùng để chữa bệnh sốt vàng và các bệnh dịch khác, nhưng tất cả đã chấm dứt, thậm chí chả cần một ngọn lửa. Còn các viện bảo tàng, thật đau lòng, tất cả những người đó, và xin nhấn mạnh là người, tất cả các bức tranh đó, tất cả các pho tượng đó, không còn khách viếng thăm nào đứng trước họ. Người mù trong thành phố này chờ đợi gì, nào ai biết, họ có thể đang đợi một phương thuốc nếu họ còn tin tưởng, nhưng họ hết hy vọng khi công chúng biết rằng dịch mù đã không chừa một ai, không một người nào còn thấy để nhìn qua kính hiển vi, phòng thí nghiệm bị bỏ phế, nơi không có giải pháp nào khác cho các vi khuẩn ngoài việc ăn lẫn nhau nếu chúng hy vọng sống sót. Lúc đầu, nhiều người mù đi theo thân quyến, dạo ấy họ còn giữ ý thức đoàn kết gia đình, họ vẫn chạy tới các bệnh viện, nhưng ở đó họ chỉ gặp các bác sĩ mù bắt mạch bệnh nhân họ không thấy, nghe trước ngực sau lưng, họ chỉ làm được đến thế, vì họ vẫn còn thính giác. Rồi khi cảm thấy đói dằn vặt, bệnh nhân nào còn có thể bước bắt đầu trốn khỏi bệnh viện, rốt cuộc họ chết không được ai bảo vệ trên đường phố, không rõ gia đình họ ở đâu để gọi chôn họ, nếu họ còn gia đình, và khi ấy, dù chưa nhiều để người ta tình cờ vấp phải, xác họ đã bắt đầu bốc mùi, và ngay cả khi ấy, họ chỉ được chôn nếu họ chết trên một số phố chính. Thảo nào có nhiều chó như thế, nhiều con đã giống như chó rừng, đốm trên bộ lông của chúng nom như thối rữa, chúng cụp đuôi chạy quanh, như sợ người chết và người bị ăn thịt có thể sống lại để bắt chúng trả giá cho tính xấu đã cắn kẻ không thể tự vệ. Thế giới dạo này thế nào, ông già đeo miếng vải đen che mắt hỏi, và vợ bác sĩ đáp, Chẳng có gì khác giữa bên trong và bên ngoài, giữa nơi này và nơi kia, giữa nhiều và ít, giữa những gì chúng ta đang trải qua và những gì chúng ta sẽ phải trải qua, Còn người ta, làm sao họ thích nghi, cô gái đeo kính đen hỏi, Họ đi loanh quanh như bầy ma, chắc ma quỷ là nghĩa như vậy, họ biết chắc rằng còn sống, vì bốn giác quan của họ chứng tỏ như thế, nhưng không thể thấy, Ngoài đó có nhiều xe không, người đàn ông mù đầu tiên hỏi, ông không thể quên xe ông đã bị mất cắp, Giống như nghĩa địa. Bác sĩ cũng như vợ người đàn ông mù đầu tiên không hỏi câu nào, để làm gì, khi các câu trả lời là như thế. Còn đứa bé mắt lác, nó hài lòng vì đi đôi giày nó vẫn luôn mơ

ước và thậm chí nó chả buồn vì không thể nhìn thấy giày. Có lẽ vì thế nó không giống một con ma. Còn con chó của nước mắt, nó theo sau vợ bác sĩ, không đáng bị gọi là chó rừng, nó không đi theo mùi thịt thối, nó đi theo đôi mắt mà nó biết là còn tốt và lành lặn.

Nhà của cô gái đeo kính đen không xa lắm, nhưng sau khi bị đói một tuần, đến giờ những người trong nhóm này mới bắt đầu hồi phục sức khỏe, vì thế họ bước rất chậm, nếu muốn nghỉ họ không có cách nào khác hơn là ngồi xuống đất, chịu khó chọn màu và kiểu là phí công khi chả bao lâu áo quần họ đã bẩn. Nơi cô gái đeo kính đen sống, đường phố vừa ngắn vừa hẹp vì thế ở đây không thấy ô tô, xe chỉ có thể chạy một chiều, nhưng không có chỗ đậu, cấm đậu. Cũng chả có gì ngạc nhiên nếu không thấy người, trên những khu phố như thế này, nhiều lúc trong ngày không có một bóng người, Nhà cô số mấy, vợ bác sĩ hỏi, Số bảy, tôi sống trên tầng hai ở căn bên trái. Một trong các cửa sổ mở, vào lúc nào khác đó là dấu hiệu hầu như có người ở nhà, giờ đây mọi việc đều mơ hồ. Vợ bác sĩ nói, Không cần tất cả mọi người lên, hai chúng tôi đi một mình, còn lại đợi bên dưới. Bà thấy cửa trước dẫn ra đường bị phá, ổ khóa hẳn đã bị bẻ, một mảnh gỗ dài gần như bung khỏi trụ cửa. Vợ bác sĩ không nhắc gì tới điều này. Bà để cô gái đi trước vì cô biết lối, cô không nề hà bóng tối cầu thang. Giữa lúc vội vàng lo lắng, cô gái đeo kính đen vấp hai lần, nhưng cười xòa, Thử tưởng tượng xem, tôi thường nhắm mắt lên xuống cầu thang cũng được, sáo ngữ là vậy, nó phớt lờ hàng ngàn ý nghĩa tinh tế, chẳng hạn, câu nói này không biết nhắm mắt khác với mù thế nào. Trên đầu cầu thang tầng hai, cánh cửa họ tìm bị đóng. Cô gái đeo kính đen lần tay theo khung cửa cho tới khi tìm thấy chuông, vợ bác sĩ nhắc cô, Không có đèn, và cô gái hiểu ba chữ này chỉ nhắc lại tin xấu mọi người đã biết. Cô gõ cửa, một lần, hai lần, ba lần, lần thứ ba dùng nắm tay đập mạnh và gọi, Mẹ ơi, ba ơi, nhưng không ai ra mở cửa, những chữ âu yếm này không làm mủi lòng thực tế, chẳng ai ra bảo cô, Con gái cưng à, rốt cuộc con đã về, ba mẹ đã hết hy vọng nhìn thấy con lần nữa, vào đi, vào đi, bà bạn con đây cũng vào luôn, nhà hơi bừa bộn, đừng để ý, cửa vẫn đóng. Ở đây không có ai, cô gái đeo kính đen nói, rồi dựa vào cửa bật khóc, đầu cô tì trên cánh tay bắt tréo, như thể cô đang tuyệt vọng cầu xin thương hại bằng cả thân mình, nếu chúng ta chưa đủ kinh nghiệm hiểu sự phức tạp của tâm hồn con người, chúng ta sẽ ngạc nhiên khi thấy cô yêu mến cha mẹ tới mức cho phép mình bày tỏ nỗi buồn này, một cô gái có lối sống tự do lại chẳng khác gì một kẻ đã quả quyết là không có hay chưa hề có mâu thuẫn nào giữa lòng hiếu thảo với lối sống tự do. Vợ bác sĩ cố an ủi cô, nhưng không biết nói gì, hẳn nhiên hoàn cảnh không cho phép người ta ở lâu trong nhà, bà đề

nghị, Chúng ta có thể hỏi thăm hàng xóm nếu còn ai, Vâng, mình đi hỏi, cô gái đeo kính đen nói, nhưng giọng cô chẳng có chút hy vọng. Trước tiên họ gõ cửa nhà đối diện, nơi đó cũng không có ai trả lời. Cửa hai căn tầng trên mở. Các căn hộ đã bị lục lọi, tủ áo trống trơn, trong tủ thức ăn chẳng còn gì. Có dấu hiệu có người vừa mới ở đây, hẳn là một nhóm phiêu bạt, ít nhiều giống như họ lúc này, lang thang từ nhà này sang nhà khác, từ thiếu vắng sang thiếu vắng.

Họ xuống tầng trệt, vợ bác sĩ gõ cánh cửa gần nhất, vẫn lặng im như trông đợi, rồi một giọng cộc cằn hỏi một cách ngờ vực, Ai đó, cô gái đeo kính đen bước tới, Tôi đây, hàng xóm trên lầu của bà, tôi tìm cha mẹ tôi, bà có biết tôi có thể tìm nơi nào không, chuyện gì xảy ra cho họ, cô hỏi. Họ nghe tiếng chân lết, cửa mở và một bà cụ nom dữ tợn xuất hiện, chẳng còn gì ngoài da bọc xương, hốc hác, mái tóc dài trắng của bà rối bời. Mùi ẩm mốc buồn nôn và mùi thối rữa khó tả khiến hai người phụ nữ lùi lại. Bà cụ mở to mắt, cặp mắt hầu như trắng dã, Tôi không biết gì về cha mẹ cô, người ta đến tìm họ sau hôm cô bị bắt đi, lúc đó tôi còn thấy, Trong tòa nhà này còn ai không, Thỉnh thoảng tôi nghe người ta lên xuống thang, nhưng họ là người ngoài và chỉ vào đây để ngủ, Còn cha mẹ tôi thì sao, Tôi đã kể cho cô là tôi không biết gì về họ, Còn chồng bà, con trai và con dâu bà, Người ta cũng bắt đi luôn, Nhưng tại sao để bà lại, Vì tôi trốn, Ở đâu, Tưởng tượng xem, trong căn hộ của cô, Làm sao bà vào, Đi lối sau rồi lên thang cứu hỏa, tôi đập kính cửa sổ rồi mở cửa cái từ bên trong, chìa trong ổ khóa, Làm sao từ đó tới nay bà xoay xở sống hoàn toàn một mình trong căn hộ của bà, vợ bác sĩ hỏi, Ai đó nữa, bà cụ quay đầu sửng sốt hỏi, Bà ấy là bạn tôi, bà ấy cùng nhóm với tôi, cô gái đeo kính đen trấn an bà, Không phải chỉ vấn đề sống một mình, còn thực phẩm thì sao, suốt từ dạo đó tới nay làm sao bà xoay xở có thức ăn, vợ bác sĩ cố hỏi, Sự thật là tôi chả dại và tôi hoàn toàn có thể tự lo lấy thân, Nếu không muốn thì xin bà đừng nói, tôi chỉ tò mò, Thế thì tôi sẽ kể cho cô, đầu tiên tôi đi một vòng tất cả các căn hộ và gom hết thức ăn tôi có thể tìm thấy, cái gì có thể hỏng tôi ăn ngay, còn lại tôi giữ, Bà còn lại chút nào không, cô gái đeo kính đen hỏi, Không, hết rồi, bà cụ trả lời với vẻ chợt ngờ vực trong cặp mắt mù của bà, một cách nói thường dùng trong hoàn cảnh tương tự, nhưng vô căn cứ, vì cặp mắt, nói một cách chính xác, con ngươi không diễn tả, ngay cả khi bị móc ra, nó là hai vật tròn trơ trơ, mà chính mí mắt, lông mi và lông mày phải đảm nhiệm các việc hùng biện và diễn tả thị giác khác nhau, tuy việc này vẫn thường gán cho cặp mắt, Vậy bây giờ bà sống bằng gì, vợ bác sĩ hỏi, Thần chết rình rập ngoài phố, nhưng sự sống vẫn tiếp tục trong vườn sau, bà cụ nói

một cách bí ẩn, Cụ nói gì, Vườn sau có cải bắp, thỏ, gà mái, có cả hoa, nhưng hoa không ăn được, Làm sao cụ thích ứng, Tùy thôi, khi này tôi hái cải bắp, khi khác tôi giết con thỏ hay con gà, Rồi ăn sống, Lúc đầu tôi đốt lửa, rồi tôi quen dần với thịt sống, còn cọng cải bắp thì ngọt, các cô đừng lo, con gái của mẹ tôi sẽ không chết đói. Bà lùi lại hai bước, hầu như biến mất vào bóng tối của căn nhà, chỉ còn cặp mắt trắng của bà lấp lánh, rồi bà nói từ bên trong, Nếu cô muốn vào căn hộ của cô thì cứ việc, tôi không cản. Cô gái đeo kính đen định nói không, cám ơn bà nhiều, không đáng, để làm gì, nếu cha mẹ tôi không ở đó, nhưng cô bỗng muốn thấy phòng mình, thấy phòng mình, thật ngốc nghếch, nếu ta mù, ít nhất sờ các vách tường, vải trải giường, chiếc gối ta thường đặt cái đầu cuồng dại của mình, bàn ghế, có lẽ trên tủ ngăn kéo vẫn còn hoa trong chiếc lọ cô nhớ, trừ phi bà cụ đã ném nó xuống sàn, bực mình vì hoa không ăn được. Cô nói, Vâng, nếu cụ không phiền, tôi xin phép, cụ tử tế quá, Vào đây, vào đây, nhưng đừng mong tìm được thức ăn, tôi có chả đủ cho tôi, vả lại chẳng ích gì cho cô trừ phi các cô thích thịt sống, Đừng lo, chúng tôi có thức ăn, À, các cô có thức ăn, thế thì các cô có thể trả ơn tôi và để lại cho tôi một ít, Chúng tôi sẽ cho cụ thức ăn, đừng lo, vợ bác sĩ nói. Họ bước qua hành lang, mùi hôi thối trở nên không chịu nổi. Trong bếp, ánh vàng vọt bên ngoài rọi vào lờ mờ, dưới sàn có da thỏ, lông gà, xương, và trên bàn cái đĩa bẩn đầy máu khô có mấy miếng thịt không thể nhận diện như đã bị nhai đi nhai lại, Còn thỏ và gà thì chúng ăn gì, vợ bác sĩ hỏi, Cải bắp, cỏ dại, thức ăn thừa, bà cụ nói, Cụ bảo gà và thỏ ăn thịt, Thỏ chưa ăn, nhưng bọn gà mái thích lắm, thú vật cũng như người, cuối cùng chúng sẽ quen hết. Bà cụ đi vững vàng, không loạng choạng, bà dời cái ghế tránh lối như thể bà thấy, rồi chỉ cánh cửa dẫn tới thang thoát hiểm, Qua chỗ này, cẩn thận đừng trượt chân, tay vịn không chắc lắm đâu, Còn cánh cửa thì sao, cô gái đeo kính đen hỏi, Cô chỉ phải đẩy cửa, tôi có chìa khóa, nó đâu đây, Chìa của tôi, cô gái định nói, nhưng ngay lúc ấy cô nghĩ rằng chìa khóa này vô ích cho cô nếu cha mẹ cô, hay người thay họ, đã lấy đi các chìa khác, các chìa khóa cửa trước, cô không thể xin người hàng xóm này cho phép cô đi ngang mỗi lần cô muốn ra vào. Cô cảm thấy tim mình hơi nhói, có thể vì cô sắp vào căn nhà của chính mình và khám phá ra rằng cha mẹ cô không còn ở đó, hay vì bất kỳ lý do nào khác.

Gian bếp sạch và gọn, bụi trên bàn ghế không quá nhiều, một lợi điểm nữa của mùa mưa này, như đã làm cải bắp và cỏ xanh mọc lên, thật vậy, nhìn từ trên cao, mấy mảnh vườn sau làm vợ bác sĩ tưởng như những khu rừng thu nhỏ, Bầy thỏ có thể tự do chạy quanh không nhỉ, bà tự hỏi, chắc không, chúng vẫn bị nhốt trong

chuồng thỏ đợi bàn tay mù đó mang cho lá cải bắp rồi túm lấy tai và lôi ra lúc chúng còn giãy giụa, trong khi bàn tay kia chuẩn bị một cú đập mù sẽ làm gãy cột sống gần sọ. Ký ức của cô gái đeo kính đen đã dẫn cô vào căn hộ, giống như bà cụ tầng dưới không vấp hay ngập ngừng, giường của cha mẹ cô không được dọn, người ta chắc đã tới bắt họ vào lúc sáng sớm, cô ngồi xuống giường rồi khóc, vợ bác sĩ đến ngồi bên cạnh và bảo cô, Đừng khóc, bà có thể nói gì khác hơn, nước mắt có nghĩa gì khi thế gian đã mất mọi ý nghĩa. Trong phòng cô gái, lọ thủy tinh trên tủ ngăn kéo cắm hoa đã héo, nước đã bay hơi, đôi tay mù của cô tự đi tìm, ngón tay cô lướt trên các cánh hoa rụng, đời sống mong manh làm sao khi nó bị bỏ rơi. Vợ bác sĩ mở cửa sổ, bà nhìn xuống đường, họ còn đó cả, ngồi trên mặt đất, kiên nhẫn đợi, con chó của nước mắt là sinh vật duy nhất ngửng đầu, lanh lợi nhờ thính giác nhạy bén của nó. Bầu trời lại u ám, bắt đầu tối lại, đêm đang về gần. Bà nghĩ hôm nay họ không cần đi tìm chỗ trú nào để ngủ, họ sẽ ở lại đây. Bà cụ sẽ không hài lòng lắm nếu mọi người bắt đầu nặng bước qua nhà bà, bà lẩm bẩm. Đúng lúc đó, cô gái đeo kính đen chạm lên vai bà, nói, Chìa khóa trong ổ khóa, người ta không lấy đi. Vấn đề, nếu có, vì thế được giải quyết, họ sẽ không phải chịu sự càu nhàu của bà cụ tầng trệt, Tôi sẽ xuống gọi họ, trời sắp tối, may thật, ít nhất hôm nay chúng ta có thể ngủ trong một căn nhà tử tế với mái che trên đầu, vợ bác sĩ nói, Bà và chồng bà có thể ngủ trên giường cha mẹ tôi, Mình sẽ tính sau, Tôi là người ra lệnh ở đây, tôi đang ở trong nhà tôi, Cô nói đúng, tùy cô, vợ bác sĩ ôm cô gái, rồi xuống tìm mấy người kia. Leo thang lầu, tíu tít vì hân hoan, thỉnh thoảng vấp trên các bậc thang dù đã được người hướng dẫn của họ bảo, Mỗi dãy thang có mười bậc, như thể họ đến thăm. Con chó của nước mắt lặng lẽ theo họ như đây là chuyện xảy ra hàng ngày. Từ đầu cầu thang, cô gái đeo kính đen nhìn xuống, thói quen khi có người đi lên, để biết là ai nếu đó là người lạ, hay để mở lời chào đón nếu họ là bạn, trong cảnh ngộ này không cần cặp mắt để biết ai đang đến. Mời vào, mời vào, cứ tự nhiên. Bà cụ tầng trệt đã ra cửa nhà bà để soi mói, bà nghĩ đám này là một trong số bọn du thủ du thực tới để ngủ, bà không sai, bà hỏi, Ai đó, cô gái đeo kính đen từ trên trả lời, Nhóm của tôi, bà cụ sửng sốt, làm sao cô ta có thể ra đầu thang, rồi bà chợt hiểu và bực mình vì đã quên rút chìa khóa cửa trước, như thể bà mất quyền sở hữu tòa nhà này nơi bà là người cư ngụ duy nhất trong nhiều tháng. Bà không tìm thấy cách nào để bù đắp cho sự bực dọc bất thần của mình hơn là vừa nói, vừa mở cửa, Nhớ đấy nhé, cô nói cô sẽ cho tôi một ít thức ăn, đừng quên lời hứa của cô. Và vì vợ bác sĩ cũng như cô gái đeo kính đen, một người bận hướng dẫn người đang đến, người kia đang đón họ, không ai trả lời, bà kích

động hét lên, Có nghe tôi không, một lỗi lầm về phía bà, vì con chó của nước mắt đúng lúc đó đi ngang bà, chồm lên bà và bắt đầu sủa dữ tợn, cả lồng cầu thang vang dội tiếng sủa, thật đúng lúc, bà cụ hoảng sợ rít lên và chạy vào căn hộ của bà, đóng sập cửa lại sau lưng, Mụ phù thủy đó là ai, ông già đeo miếng vải đen che mắt hỏi, chúng ta nói những lời này khi chúng ta không biết tự nhìn mình, phải chi ông sống như bà đã sống, chúng ta sẽ muốn thấy tính văn minh của ông sẽ còn giữ được bao lâu.

Không có thức ăn nào ngoài các món họ mang theo trong bao, họ phải tằn tiện tới mẩu cuối cùng, còn về ánh sáng, họ rất may mắn tìm thấy hai cây nến cất trong tủ bếp để dùng mỗi khi xảy ra cúp điện và vợ bác sĩ thắp lên cho riêng bà hưởng, người khác không cần nó, họ đã có một ngọn đèn trong đầu, mạnh tới nỗi làm họ mù. Mặc dù khẩu phần đạm bạc là tất cả những gì nhóm nhỏ này có, nhưng nó hóa ra như một bữa tiệc gia đình, một trong các bữa tiệc hiếm hoi khi thức ăn của một người là của mọi người. Trước khi họ ngồi vào bàn, cô gái đeo kính đen và vợ bác sĩ đi xuống tầng dưới, họ đi làm tròn lời hứa của họ, nếu không nói là đúng ra họ đi thỏa mãn một yêu sách, trả bằng thức ăn cho lối đi qua căn nhà hải quan đó. Bà cụ tiếp họ, càu nhàu và gắt gỏng, chỉ có phép lạ con chó khốn khiếp đó mới không ăn tươi nuốt sống bà, Các cô phải có nhiều thức ăn lắm mới có thể nuôi con thú đó, bà nói bóng gió, như thể trông đợi qua lời nhận xét vạch trần này sẽ gợi lên trong hai sứ giả cái mà chúng ta gọi là lòng thương hại, thật sự họ đang nói với nhau, bỏ một bà cụ đáng thương chết đói trong khi một con chó ngu xuẩn được ngốn thức ăn thừa là vô nhân đạo. Hai phụ nữ không quay lại để đem thêm thực phẩm, họ đã mang một phần thịnh soạn rồi, nếu chúng ta xét tới hoàn cảnh khó khăn của cuộc sống hiện nay, và cũng lạ, chẳng rõ bà cụ tầng dưới đánh giá tình hình thế nào rồi quay vào tìm chìa khóa cửa sau, nghĩ cho cùng, bà dường như ít thâm hiểm hơn ta tưởng, bà bảo cô gái đeo kính đen, Cầm lấy, chìa này của cô, và như chưa đủ, lúc đóng cửa bà vẫn còn lẩm bẩm, Cám ơn nhiều. Sửng sốt, hai phụ nữ trở lại tầng trên, hóa ra mụ phù thủy già cũng có cảm xúc, Bà ấy không phải là người xấu, sống bấy lâu một mình chắc đã làm bà ấy mất thăng bằng, cô gái đeo kính đen nhận xét mà có vẻ không nghĩ mình đang nói gì. Vợ bác sĩ không trả lời, bà quyết định sẽ bàn đến sau, khi mọi người khác đã lên giường, có người đã ngủ, và hai người đàn bà ngồi trong bếp như mẹ và con gái cố gom sức để làm các việc phải làm quanh nhà, vợ bác sĩ hỏi, Còn cô, bây giờ cô định làm gì, Chẳng làm gì cả, tôi sẽ đợi ở đây tới khi cha mẹ tôi về, Một mình và mù, Tôi đã quen với bị mù, Còn hiu quạnh thì sao, Tôi sẽ phải chấp nhận nó, bà cụ tầng dưới cũng sống một

mình, Cô đâu muốn trở thành như bà ấy, ăn cải bắp và thịt sống, nếu còn, các tòa nhà quanh đây hình như chẳng còn ai, cô và bà ấy sẽ là hai người đàn bà ghét lẫn nhau vì sợ thực phẩm có thể hết, mỗi cọng rau cô hái sẽ như lấy mất khỏi miệng của người kia, cô không thấy người đàn bà đáng thương đó, cô chỉ ngửi thấy mùi hôi thối từ căn hộ của bà ấy, tôi cam đoan với cô rằng ngay cả chỗ lúc trước chúng ta ở cũng không kinh tởm như thế, Không sớm thì muộn, chúng ta đều sẽ như bà ấy, rồi khi đó mọi việc sẽ kết thúc, sẽ không còn sự sống, Trong khi đó, chúng ta vẫn sống, Này, bà biết hơn tôi rất nhiều, so với bà, tôi chỉ là một con ngốc, nhưng theo ý tôi thì chúng ta đã chết, chúng ta mù vì chúng ta đã chết, hay nếu bà muốn tôi nói một cách khác, chúng ta chết vì chúng ta mù, đằng nào cũng vậy, Tôi còn có thể thấy, May cho bà, may cho chồng bà, cho tôi, cho mấy người kia, nhưng bà không biết bà sẽ còn thấy bao lâu nữa, nếu bà hóa mù bà sẽ như chúng tôi, tất cả chúng ta rốt cuộc sẽ như bà hàng xóm bên dưới, Hôm nay là hôm nay, ngày mai sẽ có việc của ngày mai, hôm nay là trách nhiệm của tôi, không phải ngày mai nếu tôi hóa mù, Bà nói trách nhiệm nghĩa là làm sao, Trách nhiệm của kẻ có cặp mắt sáng khi người khác đã mất thị lực, Bà không thể hy vọng hướng dẫn hay cung cấp thức ăn cho tất cả người mù trên thế giới này, Tôi nên làm, Nhưng bà không thể, Tôi sẽ làm bất kỳ điều gì tôi có thể làm, Dĩ nhiên bà sẽ làm, nếu không nhờ bà thì hôm nay tôi có thể đã không còn sống, Và tôi không muốn cô chết lúc này, Tôi phải ở lại đây vì bổn phận của tôi, tôi muốn cha mẹ tôi tìm thấy tôi nếu họ quay về, Nếu họ quay về, chính cô nói thế, nhưng chúng ta không có cách nào biết họ còn là cha mẹ của cô không, Tôi không hiểu, Cô nói bà hàng xóm bên dưới là người tốt bụng, Tội nghiệp bà ấy, Cha mẹ đáng tội nghiệp của cô, cô gái đáng thương ơi, khi cô và họ gặp lại, mù trong mắt và mù trong cảm xúc, vì các cảm xúc mà chúng ta đã sống và cho phép chúng ta sống như mình, tùy thuộc vào việc có cặp mắt sinh ra cùng với chúng ta, không có mắt cảm xúc trở thành một thứ khác, chúng ta không biết khác thế nào, chúng ta không biết khác cái gì, cô nói chúng ta chết vì chúng ta mù, đúng vậy, Bà yêu chồng không, Có, như tôi yêu chính mình, nhưng nếu tôi hóa mù, nếu sau khi mù tôi không còn là tôi, làm sao tôi có thể tiếp tục yêu ông ấy, và với tình yêu nào, Tình yêu khi trước, khi chúng ta vẫn còn thấy, người mù cũng vậy, Khó so sánh, các cảm xúc đang dùng là của người có thể thấy, vì thế người mù cảm xúc bằng cảm xúc khác, không như người mù mà họ hiện đang là, bây giờ, hẳn nhiên, cảm xúc thật của người mù đang hiện rõ ra, và chúng ta chỉ mới bắt đầu, tạm thời chúng ta còn sống trong ký ức của những gì chúng ta đã cảm thấy trước kia, cô không cần cặp mắt để biết cuộc sống hôm nay thế nào, nếu ai đó

bảo tôi rằng sẽ có ngày tôi giết người, tôi sẽ xem đó là một sỉ nhục, nhưng tôi đã giết, Vậy bà muốn tôi làm gì, Đi với tôi, tới nhà chúng tôi, Còn mấy người kia, Cũng vậy, nhưng tôi quan tâm tới cô nhất, Vì sao, Chính tôi cũng hỏi mình câu đó, có lẽ vì cô đã trở thành gần như một cô em gái, có lẽ vì chồng tôi đã ngủ với cô, Xin tha thứ cho tôi, Đó không phải là tội để xin tha thứ, Chúng tôi sẽ hút máu bà như loài ký sinh, Loài ký sinh đã rất đông hồi chúng ta còn thấy, còn về máu, nó phải được dùng cho một mục đích nào đó ngoài việc nuôi sống cái cơ thể chứa đựng nó, bây giờ cố ngủ đi vì ngày mai là một ngày khác.

Một ngày khác, hay vẫn vậy. Khi thức giấc, đứa bé mắt lác muốn vào phòng vệ sinh, nó bị tiêu chảy, có thứ gì không hợp với thể trạng yếu đuối của nó, nhưng mọi người biết ngay không thể vào đó, bà cụ tầng dưới rõ ràng đã tận dụng hết các phòng vệ sinh trong tòa nhà cho tới khi không còn dùng được nữa, nhờ may mắn phi thường nên không ai trong bảy người trước khi đi ngủ tối hôm qua cần thỏa mãn giải tỏa sự thôi thúc của đường ruột, nếu không họ đã biết các phòng vệ sinh ấy kinh tởm thế nào. Bây giờ tất cả đều cần tiêu tiểu, nhất là đứa bé tội nghiệp không thể nín lâu hơn nữa, thật ra, dù chúng ta có thể miễn cưỡng nhìn nhận, thực tế khó ưa này của cuộc sống cũng cần được lưu tâm, khi ruột hoạt động bình thường, ai cũng có thể có ý kiến, tranh luận, chẳng hạn, liệu có mối quan hệ trực tiếp nào giữa cặp mắt và cảm xúc, hay liệu ý thức trách nhiệm có là kết quả tự nhiên của thị lực tốt hay không, nhưng khi chúng ta quá túng quẫn và bị đau đớn và khổ não quấy rầy, khi ấy bản tính thú vật của chúng ta sẽ trở nên hiển nhiên nhất. Ra vườn, vợ bác sĩ thốt lên, và bà nói đúng, nếu không ra sớm, chúng ta sẽ thấy bà hàng xóm tầng dưới đã ở đó, đã tới lúc chúng ta đừng gọi bà là mụ già nữa như chúng ta đã làm một cách bất kính cho tới nay, bà đã ở đó, như chúng ta nói, lom khom giữa bầy gà mái, vì người hỏi câu ấy hầu như chắc chắn không biết gà mái dậy sớm thế nào. Ôm bụng, được vợ bác sĩ bảo vệ, đứa bé mắt lác đau khổ xuống thang, tệ hơn nữa, khi nó tới bậc thang cuối, cơ vòng hậu môn của nó đã chịu thua áp lực bên trong, vì thế ta có thể tưởng tượng hậu quả. Trong khi đó, năm người kia cố xuống thang thoát hiểm, cái tên gọi thích hợp nhất, nếu họ còn chút kiềm chế nào sót lại từ khi họ sống trong chỗ cách ly thì đây là lúc để xả nó. Phân tán khắp vườn sau, rên rỉ vì cố gắng, khổ sở với nỗi ngượng ngùng phù phiếm còn rơi rớt lại, họ làm điều phải làm, ngay cả vợ bác sĩ khóc khi bà nhìn họ, bà khóc cho cả bọn, một việc hình như họ không còn làm được nữa, chồng bà, người đàn ông mù đầu tiên và vợ ông ta, cô gái đeo kính đen, ông già đeo miếng vải đen che mắt, đứa bé, bà thấy họ ngồi xổm

trên cỏ dại, giữa những cọng cải bắp gầy guộc, đàn gà mái đang nhìn, thêm con chó của nước mắt cũng đã xuống. Họ cố tự lau chùi, qua loa và vội vã, bằng vài nắm cỏ hay mảnh gạch vỡ, bất kỳ thứ gì trong tầm tay, trong một số trường hợp cố gắng giữ sạch sẽ chỉ làm vấn đề tệ hơn. Họ lặng im lên lại thang thoát hiểm, bà hàng xóm tầng trệt không xuất hiện để hỏi họ là ai, họ từ đâu tới, họ đang đi đâu, chắc bà còn ngủ cho tiêu hóa hết bữa ăn tối, và khi họ vào căn hộ, thoạt tiên họ không biết nói gì, rồi cô gái đeo kính đen lưu ý rằng họ không thể ở trong tình trạng đó, quả thật không có nước để rửa ráy, tiếc là không có trận mưa xối xả như hôm qua, họ sẽ lại ra sân, nhưng bây giờ họ sẽ trần truồng và không ngượng ngùng, họ sẽ đón nhận trên đầu trên vai giọt nước hào phóng từ bầu trời, họ sẽ cảm thấy nó chảy xuống lưng và ngực, xuống đôi chân, họ có thể hứng nó trong bàn tay rốt cuộc sạch sẽ, và mời chén này cho ai cần thỏa cơn khát, bất kỳ ai, có lẽ môi người ấy sẽ dịu dàng chạm lên làn da họ trước khi tìm thấy nước, và quá khát, người ấy sẽ háo hức uống cạn những giọt nước từ làn da đó, vì thế biết đâu lại gợi lên một cơn khát khác. Trí tưởng tượng đã làm cô gái đeo kính đen lạc lối, như chúng ta đã thấy trong các dịp khác, lẽ ra cô phải nhớ hoàn cảnh này là thảm kịch, lố bịch, tuyệt vọng. Dù vậy, không phải cô không có óc thực tế, bằng cớ là cô đi mở tủ áo trong phòng cô, rồi phòng cha mẹ, cô gom các tấm trải giường và khăn tắm, Chúng ta lau chùi bằng những thứ này, cô nói, còn hơn là chẳng có gì, rõ ràng đó là ý kiến hay, khi ngồi xuống ăn họ đã cảm thấy rất khác.

Tại bàn ăn vợ bác sĩ nói cho họ biết bà nghĩ gì. Tới lúc chúng ta quyết định mình muốn làm gì, tôi tin là tất cả mọi người đều mù, ít nhất đó là cảm giác của tôi khi quan sát cách cư xử của những người tôi đã thấy cho tới nay, không nước, không điện, không có nguồn cung cấp nào, đúng là hỗn loạn, thật đúng là hỗn loạn. Phải có chính quyền, người đàn ông mù đầu tiên nói, Tôi không chắc lắm, nhưng nếu có, nó sẽ là chính quyền của người mù cố cai trị người mù, nghĩa là cái không đang cố tổ chức cái không, Vậy thì không có tương lai, ông già đeo miếng vải đen che mắt nói, Tôi không thể nói là có tương lai hay không, vấn đề lúc này là tìm cách sống trong hiện tại, Không có tương lai, hiện tại chẳng ích lợi gì, như thể nó không hiện hữu, Có lẽ loài người sẽ xoay xở sống không có mắt, nhưng khi ấy nó sẽ không còn là loài người, kết quả hiển nhiên, ai trong chúng ta nghĩ mình là người như chúng ta trước kia, tôi, chẳng hạn, đã giết một người, Bà đã giết người, người đàn ông mù đầu tiên cảnh giác hỏi, Đúng, đứa cầm đầu bên khu kia, tôi đâm vào cổ hắn bằng cây kéo, Bà giết hắn để trả thù cho chúng ta, chỉ có phụ nữ mới có thể trả thù cho phụ nữ, cô gái

đeo kính đen nói, và báo thù, nói một cách công bằng, là một điều mang tính người, vì nếu nạn nhân không có quyền gì đối với kẻ làm sai thì khi ấy không thể có công lý, Cũng không có tính người, vợ người đàn ông mù đầu tiên nói thêm, Chúng ta hãy quay lại vấn đề đang thảo luận, vợ bác sĩ nói, nếu chúng ta ở chung với nhau chúng ta có thể sống sót, nếu chúng ta tách ra chúng ta sẽ bị đám đông nuốt mất và tiêu diệt, Em đã kể là có nhiều nhóm người mù được tổ chức, bác sĩ nhận xét, nghĩa là người ta đang lập ra cách sống mới và không có lý do gì chúng ta phải chịu bị tiêu diệt, như em tiên đoán, Em không biết họ thực sự tổ chức tới mức nào, em chỉ thấy họ đi loanh quanh tìm thực phẩm và chỗ ngủ, thế thôi, Chúng ta đang trở về cuộc sống bầy đàn nguyên thủy, ông già đeo miếng vải đen che mắt nói, chỉ khác là chúng ta không còn là vài ngàn người nam và nữ giữa một thiên nhiên bao la, chưa bị hủy hoại, mà là hàng ngàn triệu người trong một thế giới bị bứng rễ, kiệt quệ, Và mù, vợ bác sĩ nói thêm, Khi bắt đầu khó tìm nước và thức ăn, các nhóm này hầu như chắc chắn sẽ tan rã, mỗi người sẽ nghĩ sống một mình sẽ có khả năng tồn tại cao hơn, họ không phải chia sẻ với ai, bất kỳ thứ gì họ chộp được thuộc về họ chứ không ai khác, Các nhóm lang thang phải có người cầm đầu, một người ra lệnh và tổ chức các việc, người đàn ông mù đầu tiên nhắc họ, Có thể, nhưng vào hoàn cảnh này người ra lệnh cũng mù như kẻ nhận lệnh, Bà không mù, cô gái đeo kính đen nói, vì vậy hiển nhiên bà là người ra lệnh và tổ chức cho tất cả chúng tôi, Tôi không ra lệnh, tôi hết sức cố gắng tổ chức, tôi chỉ là cặp mắt mà tất cả quý vị không còn, Một loại lãnh tụ tự nhiên, một ông vua sáng mắt trong xứ mù, ông già đeo miếng vải đen che mắt nói, Nếu như vậy thì mọi người chấp nhận được hướng dẫn bằng cặp mắt của tôi cho tới khi nào nó còn thấy, vì vậy tôi đề nghị thay vì phân tán, cô trong nhà cô, ông trong nhà ông, chúng ta hãy tiếp tục sống với nhau, Chúng ta có thể ở lại đây, cô gái đeo kính đen nói, Nhà chúng tôi rộng hơn, Nếu nó chưa bị chiếm, vợ người đàn ông mù đầu tiên nhắc, Khi về tới đó chúng ta sẽ biết, nếu nó đã bị chiếm, chúng ta có thể trở lại đây, hay đi xem nhà bà, hay nhà ông, bà nói thêm với ông già đeo miếng vải đen che mắt, và ông trả lời, Tôi không có nhà riêng, tôi sống một mình trong một phòng, Ông không có gia đình sao, cô gái đeo kính đen hỏi, Không gia đình, Ngay cả một người vợ, con cái, anh chị em, Không ai, Nếu không gặp lại cha mẹ tôi, tôi sẽ cô đơn như ông. Cháu sẽ ở với cô, đứa bé mắt lác nói, nhưng không nói thêm, Nếu không gặp lại mẹ cháu, nó không đặt ra điều kiện này, một thái độ lạ, hay có lẽ không lạ, trẻ con thích nghi nhanh, chúng có cả cuộc đời trước mặt. Mọi người nghĩ sao, vợ bác sĩ hỏi, Tôi đi với bà, cô gái đeo kính đen nói, tôi chỉ xin một điều là bà đưa tôi về đây mỗi tuần một lần nhỡ cha

mẹ tôi tình cờ trở lại, Cô có định để lại chìa khóa cho bà hàng xóm tầng dưới không, Chả có cách nào khác, bà ấy không thể lấy gì thêm ngoài các thứ bà ấy đã lấy, Bà ấy sẽ phá mọi thứ, Bây giờ có tôi ở đây, có lẽ bà ấy không phá, Chúng tôi cũng đi với bà, người đàn ông mù đầu tiên nói, mặc dù chúng tôi muốn ghé qua nhà chúng tôi càng sớm càng tốt để xem việc gì xảy ra, Tất nhiên. Chẳng cần ghé qua nhà tôi, tôi đã nói nó chỉ là một phòng, Nhưng ông sẽ đi với chúng tôi, Ừ, với một điều kiện, thoạt nhìn dường như đặt điều kiện là khiếm nhã khi ông ta được ban ơn huệ, nhưng một số người già là thế, họ kiêu hãnh để bù cho thời gian ít ỏi còn lại, Điều kiện gì, bác sĩ hỏi, Khi tôi bắt đầu trở thành gánh nặng quá đáng, quý vị phải cho tôi biết, và nếu quý vị vì tình bạn hay vì thương hại mà quyết định không nói, tôi hy vọng tôi sẽ có đủ phán xét để làm điều hiển nhiên, Tôi muốn biết điều gì, cô gái đeo kính đen hỏi, Rút lui, tự ra đi, biến mất, như loài voi thường làm, tôi nghe người ta nói dạo này đã khác, loài thú này không con nào sống tới tuổi già, Ông không hẳn là voi, Tôi cũng không hẳn là người, Nhất là nếu ông bắt đầu trả lời một cách trẻ con, cô gái đeo kính đen vặn lại, và cuộc nói chuyện không đi xa hơn.

Các túi nhựa bây giờ so với lúc mang vào nhẹ hơn nhiều, chả có gì ngạc nhiên, bà hàng xóm tầng trệt cũng ăn trong đó, bà ăn hai lần, lần đầu tối hôm qua, và hôm nay họ để lại thêm thức ăn cho bà khi họ yêu cầu bà cầm chìa khóa và giữ nó cho tới khi chủ nhân chính đáng của nó trở lại, một việc để chiều lòng bà cụ, vì chúng ta đã biết quá đủ về cá tính của bà, và con chó của nước mắt cũng phải được cho ăn, chỉ có một trái tim sắt đá mới có thể giả vờ dửng dưng trước cặp mắt van nài đó, và trong khi chúng ta đang nói tới việc này, con chó biến mất đâu rồi, nó không trong căn hộ, nó không ra cửa, nó chỉ có thể ở vườn sau, vợ bác sĩ đi ra tìm, và đúng vậy, nó kìa, con chó của nước mắt đang ăn ngấu nghiến một con gà mái, nó tấn công nhanh tới nỗi không kịp báo động, nhưng nếu bà cụ tầng trệt có mắt và đếm số gà của bà, thì nào ai biết số phận của chùm chìa khóa sẽ là gì trong cơn tức giận. Giữa ý thức phạm tội với nhận thức rằng người mà nó đang bảo vệ sắp bỏ đi, con chó của nước mắt chỉ do dự một tích tắc, rồi lập tức bởi lớp đất mềm, và trước khi bà cụ tầng trệt xuất hiện ở đầu thang cứu hỏa để lắng nghe các âm thanh đang vào căn hộ của bà, xác con gà mái đã chôn xong, tội ác đã bị che giấu, ăn năn để dành cho dịp khác. Con chó của nước mắt khép nép lên thang, lướt như hơi gió thoảng qua váy bà cụ, bà không biết mối nguy hiểm bà vừa mới đối diện, và khi tới nằm xuống bên cạnh vợ bác sĩ, nó loan báo với trời kỳ công nó mới hoàn thành. Bà cụ tầng trệt nghe tiếng nó sủa dữ tợn, sợ cho sự an toàn của tủ thức ăn của bà, nhưng như chúng ta biết

đã quá trễ, và bà vươn cổ gọi, Con chó này phải coi chừng kẻo nó giết gà của tôi, Đừng lo, vợ bác sĩ đáp, con chó không đói, nó ăn rồi, và chúng tôi sắp đi ngay, Đi ngay, bà cụ nhắc lại, và giọng bà tắc nghẽn như đau khổ, như thể bà muốn được hiểu một cách khác, chẳng hạn, Các anh chị bỏ tôi ở đây một mình, nhưng bà không thốt thêm lời nào, chỉ một tiếng Đi ngay không yêu cầu trả lời, trái tim cứng rắn cũng có nỗi buồn của nó, tim người phụ nữ này như thế khi sau đó bà không chịu mở cửa để chào tạm biệt bọn vô ơn bạc nghĩa này, những kẻ bà đã cho đi miễn phí qua nhà bà. Bà nghe họ xuống thang, họ nói với nhau, Coi chừng vấp, Đặt tay lên vai tôi, Nắm lấy tay vịn, những câu thông thường, nhưng giờ đây phổ biến hơn rất nhiều trong thế giới của người mù, điều làm bà ngạc nhiên là nghe một trong số các phụ nữ này nói, Trong đây tối quá tôi chẳng thấy gì, bệnh mù không mang sắc trắng của người phụ nữ này tự nó đã bất ngờ, nhưng cô ta không thấy vì tối quá có nghĩa là gì, bà muốn nghĩ, nghĩ kỹ, nhưng đầu bà mệt mỏi, rồi bà tự nhủ, Chắc mình nghe nhầm, chắc vậy. Ra tới đường, vợ bác sĩ nhớ điều bà đã nói, bà phải cẩn thận lời nói, bà có thể di chuyển như người có mắt, Nhưng lời nói của mình phải là của người mù, bà nghĩ.

Tụ tập trên vỉa hè, bà sắp xếp các bạn đồng hành thành hai hàng ba người, hàng đầu bà để chồng bà và cô gái đeo kính đen, với đứa bé mắt lác ở giữa, hàng thứ hai là ông già đeo miếng vải đen che mắt và người đàn ông mù đầu tiên, mỗi người một bên người phụ nữ kia. Bà muốn giữ tất cả gần bà, không theo hàng một mong manh có thể đứt bất cứ lúc nào như cũ, họ chỉ cần gặp một nhóm đông hơn hay hung hãn hơn, như một chiếc tàu hơi nước trên biển cắt đôi chiếc ghe buồm tình cờ băng ngang đường đi của nó, chúng ta biết hậu quả của các tai nạn như thế, đắm tàu, thảm họa, người chết đuối, tiếng kêu cứu vô ích trong vùng nước bao la ấy, chiếc tàu hơi nước đã tiếp tục lướt tới, thậm chí không biết vụ đụng tàu, đây là điều sẽ xảy ra cho nhóm này, một người mù nơi này, kẻ khác chỗ kia, thất lạc trong dòng chảy hỗn loạn của những người mù khác, như sóng biển không hề ngừng và không biết nó đi đâu, và vợ bác sĩ cũng không biết nên vội vã giúp ai trước, nắm lấy tay chồng, có lẽ tay đứa bé mắt lác, nhưng mất cô gái đeo kính đen, hai người kia, ông già đeo miếng vải đen che mắt, xa tít, đang hướng tới nghĩa địa của loài voi. Điều bà đang làm bây giờ là chuyền cho mọi người một sợi dây làm bằng mấy dải vải mà bà đã buộc lại trong khi những người kia đang ngủ, Đừng nắm lấy tôi, bà nói, cố hết sức nắm lấy sợi dây, đừng buông ra dù bất kỳ tình huống nào, bất kỳ việc gì xảy ra. Họ thận trọng không đi quá gần để khỏi vấp lẫn nhau, nhưng họ cần cảm thấy sự gần gũi của

người bên cạnh, một cái chạm trực tiếp nếu có thể, duy nhất một người trong số họ không phải lo lắng về các vấn đề mới về chiến thuật trên bộ này là đứa bé mắt lác đi giữa, được bảo vệ khắp mọi mặt. Không một người bạn mù nào của chúng ta nghĩ tới việc hỏi các nhóm khác xoay xở tìm đường ra sao, liệu có phải họ cũng đang buộc vào nhau bằng cách này hay cách khác khi tiến tới không, nhưng câu trả lời dễ thấy qua những gì chúng ta có thể quan sát, các nhóm nói chung, ngoại trừ trường hợp một nhóm gắn bó với nhau hơn vì lý do nào đó chúng ta không biết, trong ngày họ dần dần có thêm hoặc mất đi người trong nhóm, luôn luôn có một người mù lang bang rồi thất lạc, một kẻ khác bị lôi vào lực hút và đi theo, anh ta có thể được nhận, anh ta có thể bị đuổi, tùy theo anh ta đang mang theo mình món gì. Bà cụ tầng trệt chậm rãi mở cửa sổ, bà không muốn ai biết bà đa cảm, nhưng đường phố không một tiếng động, họ đã đi, họ đã bỏ chỗ này, nơi hầu như chưa hề có ai đi ngang, bà cụ lẽ ra nên hài lòng, vì bà sẽ không phải chia sẻ đàn gà và bầy thỏ của bà với ai, bà lẽ ra nên hài lòng nhưng không, cặp mắt mù của bà xuất hiện hai giọt lệ, lần đầu tiên bà tự hỏi bà có lý do chính đáng nào để muốn tiếp tục sống. Bà không thể tìm thấy câu trả lời, câu trả lời không luôn luôn đến khi cần, và câu trả lời khả dĩ duy nhất vẫn thường có là hãy đợi nó.

Trên tuyến đường họ đang theo, ngôi nhà có căn phòng độc thân của ông già đeo miếng vải đen che mắt cách đó hai khu phố, nhưng họ đã quyết định sẽ đi tiếp, ở đó không có thức ăn, quần áo họ không cần, sách họ không thể đọc. Đường sá đầy người mù đi tìm thực phẩm. Họ ra vào các cửa hiệu, tay trắng đi vào và hầu như luôn luôn tay trắng đi ra, rồi họ bàn cãi về nhu cầu và lợi điểm khi bỏ quận này để đi lục lọi nơi khác trong thành phố, theo tình hình hiện thời, vấn đề quan trọng là nước không chảy, thùng hơi đốt cạn, cũng như mối nguy khi đốt lửa trong nhà, không thể nấu nướng gì, giả thử chúng ta biết chỗ lấy muối, dầu ăn và gia vị, chúng ta có định nấu vài món có dư âm của quá khứ hay không, nếu có rau, chỉ cần luộc rau cũng đủ cho chúng ta hài lòng, thịt cũng thế, ngoài bầy thỏ và gà quen thuộc, chó và mèo cũng nấu được nếu có thể bắt chúng, nhưng kinh nghiệm đúng là bà chủ của cuộc đời, ngay cả các con thú này trước kia thuần hóa, nay đã biết nghi ngờ những cái vuốt ve, giờ đây chúng săn theo đàn và sống thành đàn chúng bảo vệ nhau khỏi bị săn đuổi, và tạ ơn Thượng đế, vì chúng còn cặp mắt, chúng được trang bị tốt hơn để tránh hiểm nguy, và để tấn công nếu cần. Tất cả tình hình và nguyên do này đưa chúng ta tới kết luận rằng thực phẩm tốt nhất cho loài người là món được bảo quản trong lon và chai lọ, không

chỉ vì nó thường đã được nấu chín, sẵn sàng để ăn, mà vì nó rất dễ mang đi và tiện dụng. Đúng, các sản phẩm để bán chứa trong tất cả các loại lon, chai lọ và bao gói này đều có kỳ hạn, nếu tiêu thụ sau hạn đó có thể gặp rủi ro và thậm chí nguy hiểm trong một số trường hợp, nhưng kinh nghiệm phổ biến đã mau chóng loan truyền một câu nói mà trong một cảm nhận nào đó không có câu trả lời, tương tự với một câu khác đã ít được dùng, xa mắt thì cách lòng[1], bây giờ thiên hạ thường nói, cặp mắt mù thì bao tử thép[2], để giải thích vì sao họ ăn nhiều rác rưởi như thế. Dẫn đầu nhóm, vợ bác sĩ nhẩm tính số thực phẩm bà còn dự trữ, sẽ đủ cho một bữa, nếu không kể con chó, nhưng cứ để nó tự lo theo cách của nó, như nó đã cắn cổ để cắt đứt tiếng kêu và mạng sống của con gà. Ở nhà bà sẽ có, như ta có thể nhớ, với điều kiện chưa ai phá cửa vào, một số lượng dự trữ vừa phải, đủ cho hai người, nhưng ở đây có bảy người phải nuôi ăn, dự trữ của bà sẽ không lâu, ngay cả nếu bà phải áp dụng chế độ phân phối chặt chẽ. Ngày mai, hay trong vài ngày tới, bà sẽ phải quay lại kho dưới hầm của siêu thị, bà sẽ phải quyết định nên đi một mình hay yêu cầu chồng bà đi theo, hay người đàn ông mù đầu tiên, trẻ hơn và lanh lợi hơn, chọn giữa khả năng mang một lượng lớn thực phẩm và hành động nhanh, mà không quên tình thế rút lui. Rác trên đường có vẻ gấp đôi hôm qua, phân người nhão vì trận mưa tầm tã, mềm và chảy, phân của các ông các bà đi tháo ra đúng lúc chúng ta bước ngang, làm không khí tràn ngập mùi hôi thối kinh khủng nhất, như màn sương dày đặc phải hết sức cố gắng mới có thể tiến qua. Trên một công viên xung quanh có cây, chính giữa có pho tượng, một bầy chó đang ngấu nghiến một xác người. Ông ta chắc mới chết, tay chân chưa cứng, như ta có thể thấy khi bầy chó dùng răng lôi kéo để xé thịt vướng ở kẽ răng ra khỏi xương. Một con quạ nhảy quanh tìm chỗ hở để lại gần bữa tiệc. Vợ bác sĩ ngoảnh mặt đi, nhưng quá trễ, chất nôn mửa trong ruột bà trào lên khôn cản, hai lần, ba lần, như cơ thể còn sống của chính bà đang bị một bầy chó khác giằng xé, một bầy cực kỳ tuyệt vọng, mình chịu hết nổi rồi, mình muốn chết ở đây. Chồng bà hỏi, Chuyện gì thế, những người khác được dây buộc vào nhau, lại gần hơn, thình lình cảnh giác, Chuyện gì vậy, Thức ăn làm bà khó chịu à, Lạ thật, tôi chả cảm thấy gì, Tôi cũng vậy. Càng tốt cho họ, họ chỉ nghe tiếng bầy chó náo động, tiếng quạ kêu thảng thốt bất ngờ, giữa cảnh hỗn loạn một con chó đã tình cờ đớp cánh nó, hoàn toàn vô tình, khi ấy vợ bác sĩ nói, Tôi không kìm được, xin lỗi, nhưng bầy chó ở đây đang ăn thịt một con chó khác. Chúng ăn thịt con chó của mình à, đứa bé mắt lác hỏi, Không, con chó của mình như cháu gọi, còn sống, và đang lảng vảng quanh chúng nhưng nó đứng cách xa. Sau khi xơi con gà, nó không đói lắm, người đàn ông mù đầu tiên nói. Em thấy đỡ

chưa, bác sĩ hỏi, Đỡ, chúng ta đi, Con chó không phải của mình, nó chỉ bám theo mình, bây giờ có thể nó sẽ ở lại với mấy con này, trước kia có thể nó cùng đàn với chúng, bây giờ nó đã tìm lại bạn, Cháu muốn đi ị, Ở đây à, Cháu đau bụng, đau lắm, đứa bé than thở. Nó cố đi tiêu ngay tại chỗ, vợ bác sĩ lại nôn, nhưng vì lý do khác. Rồi họ băng qua công viên lớn và khi tới bóng hàng cây, vợ bác sĩ nhìn lại. Chó xuất hiện đông hơn và chúng đang tranh phần xác còn lại. Con chó của nước mắt đi tới, mõm nó chạm đất như đang đánh hơi tìm dấu, một vấn đề thói quen, vì lần này chỉ một cái liếc là đủ tìm thấy người phụ nữ mà nó đang tìm.

---

[1] *Nguyên văn: "what the eyes do not see the heart does not grieve over".*

[2] *Nguyên văn: "eyes that do not see have a cast-iron stomach".*

Chuyến đi tiếp tục, họ đã qua khỏi căn nhà của ông già đeo miếng vải đen che mắt khá xa, bây giờ họ đang đi dọc theo một đại lộ với các tòa nhà cao ngất hai bên. Xe cộ khu này đắt tiền, rộng rãi và tiện nghi, vì thế giải thích được tại sao thấy nhiều người mù đang ngủ trong đó, và nhìn bề ngoài, quả thật một chiếc limousine khổng lồ đã biến thành căn nhà thường trực, có thể vì dễ quay lại một chiếc xe hơn một căn nhà, những người chiếm chiếc này chắc đã làm giống như người trong khu cách ly đi tìm giường mình, mò mẫm đi và đếm xe từ góc đường, hai mươi bảy, bên tay phải, ta về tới nhà. Chiếc limousine đậu ở cửa một ngân hàng. Chiếc xe đã chở chủ tịch hội đồng quản trị tới dự phiên họp toàn thể hàng tuần, buổi họp đầu tiên từ khi tuyên bố bệnh dịch mù trắng, và không kịp đậu nó nơi tầng hầm chứa xe cho tới khi họp xong. Ông tài xế mù ngay khi vị chủ tịch sắp vào tòa nhà bằng cửa chính như thường lệ, ông kêu lên, chúng ta đang nói tới ông tài xế, nhưng ông, vị chủ tịch, không nghe thấy. Hơn nữa, số người tham dự phiên họp toàn thể hội đồng quản trị không đầy đủ như quy định, vì trong vài ngày qua một số giám đốc đã hóa mù. Chủ tịch không điểm danh khai mạc buổi họp, chương trình nghị sự cần thảo luận về các biện pháp phải thi hành trong trường hợp toàn bộ giám đốc và phụ tá của họ bị mù, và thậm chí ông không thể vào phòng họp vì khi thang máy đưa ông lên tầng mười lăm, chính xác là giữa tầng chín và mười, thì cúp điện, không bao giờ có lại. Họa vô đơn chí, cùng lúc đó anh thợ điện hóa mù, anh ta chịu trách nhiệm bảo trì nguồn điện nội bộ cũng như cái máy phát điện, một loại máy kiểu cũ, không tự động, đã đợi thay thế từ lâu, và như chúng ta đã nói, kết quả là thang máy ngừng lại ở giữa tầng chín và mười. Ông chủ tịch thấy người phục vụ đang đi cùng

ông hóa mù, chính ông cũng mù một giờ sau, và vì điện không có lại và những ca mù trong ngân hàng hôm đó tăng bội, rất có khả năng là hai người vẫn còn đó, chết, khỏi cần nói, đóng trong một quan tài bằng thép, và vì thế may mắn tránh được lũ chó phàm ăn.

Nhân chứng không có, và nếu có thì không thấy bằng cớ họ được triệu tập tới các buổi khám nghiệm tử thi để kể cho chúng ta việc đã xảy ra, có thể thông cảm được là có kẻ sẽ hỏi làm sao biết sự việc đã xảy ra như thế nọ mà không như thế kia, câu trả lời được đưa ra là mọi chuyện đều giống như chuyện sáng thế, chả có ai ở đó, chả có ai chứng kiến điều gì, nhưng mọi người đều biết chuyện đã xảy ra. Vợ bác sĩ đã hỏi, Rồi chuyện gì xảy ra cho các ngân hàng, chẳng phải bà lo lắng gì nhiều, dù bà đã giao phó tiền tiết kiệm của bà cho một ngân hàng, bà đưa ra câu hỏi chỉ vì tò mò, chỉ vì bà nghĩ về nó, thế thôi, chứ bà không trông đợi ai trả lời, chẳng hạn như, Thoạt kỳ thủy, Thượng đế tạo nên trời và đất, đất chưa có hình dạng và còn trống rỗng, bóng tối trùm trên mặt vực thẳm, và thần khí Thiên chúa bay lượn trên mặt nước[1], thay vào đó chuyện thực sự xảy ra là ông già đeo miếng vải đen che mắt kể khi họ đi trên đại lộ, Theo tôi nhận xét khi tôi còn có mắt để nhìn, thoạt tiên, thật là hãi hùng, thiên hạ sợ rốt cuộc bị mù và không có cách sống, họ chạy tới các ngân hàng để rút tiền, họ cảm thấy nên bảo vệ cho tương lai họ, việc này thông cảm được, nếu người ta biết mình hết còn làm việc được thì giải pháp duy nhất là trông cậy vào tiền tiết kiệm, miễn là nó còn, đã để dành từ hồi còn sung túc khi có dự phòng lâu dài, với điều kiện thiên hạ đủ khôn ngoan để tích lũy dần số tiết kiệm của họ, hậu quả của vụ chạy đôn chạy đáo này đối với ngân hàng là trong hai mươi bốn giờ một số ngân hàng chính có nguy cơ sụp đổ, Chính phủ can thiệp để yêu cầu bình tĩnh và kêu gọi ý thức công dân của dân chúng, kết thúc tuyên cáo bằng lời tuyên bố long trọng là Nhà nước sẽ nhận mọi trách nhiệm và bổn phận trong tai họa chung mà họ đang đối phó, nhưng biện pháp trấn an này không thành công trong việc giảm bớt khủng hoảng, không chỉ vì thiên hạ tiếp tục bị mù mà vì những kẻ còn thấy chỉ lo cứu vãn số tiền quý giá của họ, cuối cùng, không thể tránh khỏi, các ngân hàng nếu không vỡ nợ thì đóng cửa và nhờ cảnh sát bảo vệ, nhưng cũng chả ích gì, giữa đám đông ồn ào tụ tập trước các ngân hàng cũng có bọn cảnh sát thường phục cố sức đòi tiền họ đã để dành, một số đã tự ý biểu tình, thậm chí họ bảo cấp chỉ huy của họ là họ mù và vì thế bị sa thải, một số khác vẫn mặc đồng phục và đang làm nhiệm vụ, vũ khí của họ chĩa vào đám quần chúng bất mãn, rồi họ bỗng không thấy mục tiêu, nhóm này nếu có tiền trong ngân hàng thì họ hết

hy vọng, chưa đủ, họ bị buộc tội đã thỏa hiệp với nhà chức trách, nhưng tệ hơn nữa các ngân hàng bị hàng đàn người thịnh nộ tấn công, một số mù và số khác không mù, nhưng tất cả đều tuyệt vọng, bấy giờ không còn là vấn đề bình thản đưa tấm chi phiếu để rút tiền ở quầy và nói với người thu ngân, Tôi muốn rút tiền tiết kiệm của tôi, mà là chộp lấy bất kỳ cái gì chộp được, tiền mặt trong ngăn kéo, bất kỳ cái gì còn lại trong ngăn kéo, trong két sắt ký gửi nào đã bất cẩn để mở, trong bao tiền kiểu cũ mà các ông bà nội ngoại thời xưa hay dùng, không thể tưởng tượng nổi, các đại sảnh bao la và lộng lẫy ở trụ sở chính, các văn phòng chi nhánh nhỏ ở nhiều quận chứng kiến những cảnh thật kinh khủng, ta cũng không nên quên các máy tự động bị cạy mở và lấy tới tờ bạc cuối cùng, trên màn ảnh một số máy hiện lên câu khó hiểu cám ơn bạn đã chọn ngân hàng này. Máy móc thật ngu xuẩn, lẽ ra nó có thể nói chính xác hơn rằng mấy cái máy này đã bị chủ nó phản bội, tóm lại, toàn bộ hệ thống ngân hàng sụp đổ, sụp như tòa nhà xếp bằng lá bài, chẳng phải vì khái niệm sở hữu tiền hết được tôn trọng, chứng cớ là ai có tiền đều không muốn buông ra, kẻ không buông ra viện lẽ là chẳng ai tiên đoán được ngày mai sẽ xảy ra chuyện gì, hẳn nhiên đó cũng là suy nghĩ của mấy người mù chiếm đóng hầm đặt két sắt của ngân hàng, đợi phép lạ mở toang cánh cửa sắt nặng ngăn cách họ với sự giàu có, họ chỉ bỏ đi để tìm thức ăn và nước hay để thỏa mãn các nhu cầu khác của cơ thể, rồi họ trở về chốt của họ, họ có mật khẩu và thủ hiệu để người lạ không thể xâm nhập vào thành trì của họ, khỏi cần nói họ sống trong bóng tối hoàn toàn, chả sao, với bệnh mù đặc biệt này mọi thứ đều trắng. Ông già đeo miếng vải đen che mắt kể lại các biến cố khủng khiếp về ngành ngân hàng và tài chính khi họ chậm chạp băng qua thành phố, thỉnh thoảng dừng lại để đứa bé mắt lác xoa dịu cơn rối loạn khôn kham trong ruột của nó, và tuy giọng nói có sức thuyết phục của ông say mê diễn tả, câu chuyện của ông hẳn có vài điều phóng đại, chuyện về người mù sống trong hầm ngân hàng chẳng hạn, làm sao ông rõ nếu ông không biết mật khẩu hay thủ hiệu, dù sao đi nữa nó cũng đủ cho chúng ta mường tượng.

---

[1] *Câu đầu tiên trong Sáng thế ký, bộ sách đầu tiên của Cựu Ước.*

Ánh sáng đang mờ dần khi rốt cuộc họ đến khu phố bác sĩ và vợ ông sống. Đường sá không khác những nơi khác, khắp nơi dơ bẩn, có các nhóm mù lang thang vô định, và hai con chuột khổng lồ, lần đầu tiên họ bắt gặp, nhưng chỉ vì tình cờ trước đó họ chưa gặp,

ngay cả mèo cũng phải tránh chúng khi chúng đi kiếm ăn, vì chúng lớn gần bằng mèo và chắc chắn dữ tợn hơn nhiều. Con chó của nước mắt nhìn lũ chuột lẫn bầy mèo bằng sự hững hờ của kẻ sống trong một vòm cảm xúc khác, chúng ta có thể nói như vậy, phải chăng vì con chó tiếp tục là con chó như nó đã là, một con thú mang tính người. Nhìn chốn quen thuộc, vợ bác sĩ không suy nghĩ u sầu như thông lệ, gồm có, Thời gian qua mau thật, mới ngày nào chúng ta sống hạnh phúc nơi này, điều làm bà sửng sốt là nỗi thất vọng, trong vô thức bà đã tin, bà vẫn như thế, rằng bà sẽ thấy phố xá sạch sẽ, được quét dọn, gọn gàng, hàng xóm của bà bị mù đôi mắt, nhưng không mù hiểu biết, Mình thật ngốc, bà nói lớn, Sao thế, chuyện gì thế, chồng bà hỏi, Không, mơ mộng hão huyền thôi, Thời gian qua mau thật, căn hộ sẽ như thế nào, ông tự nhủ, Chúng ta sẽ biết ngay thôi. Họ còn yếu, vì thế leo thang rất chậm, ngừng lại thở ở mỗi đầu thang, vợ bác sĩ đã nói, Trên tầng năm. Họ cố đi lên, mỗi người tự dùng hơi sức của mình, con chó của nước mắt lúc đi trước, lúc đi sau, như nó sinh ra để hướng dẫn một đàn cừu, theo lệnh đừng để lạc con cừu nào. Những cánh cửa mở có tiếng nói bên trong, mùi hôi quen thuộc thoảng ra, hai lần người mù xuất hiện ở ngưỡng cửa và nhìn bằng đôi mắt đờ đẫn, Ai đó, họ hỏi, vợ bác sĩ nhận ra một giọng, giọng kia không phải người sống trong tòa nhà này. Chúng tôi sống ở đây, bà chỉ nói thế. Mặt người hàng xóm tỏ ra thoáng nhận biết, nhưng bà ta không hỏi, Có phải bà là vợ ông bác sĩ, có lẽ bà ta sẽ nói khi đã vào trong, Người trên tầng năm về. Đến đầu thang cuối cùng, ngay cả trước khi đặt chân lên đầu thang, vợ bác sĩ đã loan báo, Cửa khóa. Có nhiều dấu hiệu cạy cửa để vào nhưng cánh cửa đứng vững sau cuộc tấn công. Bác sĩ cho tay vào túi trong áo khoác mới của ông để lấy chìa khóa. Ông giơ nó lên, chờ đợi, nhưng vợ ông đã dịu dàng cầm tay ông đưa tới ổ khóa.

XV

Không kể tới lớp bụi nhà lợi dụng sự vắng mặt của gia đình để lưu lại một màng mỏng trên mặt bàn ghế, có thể nói trong việc này đây là dịp duy nhất để bụi lắng xuống, không bị xáo động vì cây chổi hay máy hút, trẻ con không chạy tới lui tung ra một cơn lốc khi chúng tạt ngang, căn hộ sạch, vì tình trạng thiếu ngăn nắp chỉ có thể có khi người ta ra đi vội vàng. Ngay cả như thế, hôm đó trong khi họ đợi lệnh triệu tập của Bộ và bệnh viện, vợ bác sĩ với tính lo xa của kẻ có óc suy xét muốn giải quyết công việc của họ khi còn sống, để sau khi họ chết không xảy ra việc phiền toái cần làm để vội vàng thu xếp mọi việc cho có thứ tự, bà đã rửa bát đĩa, làm giường, dọn phòng tắm, kết quả không hẳn hoàn hảo, nhưng đòi hỏi nhiều hơn nữa ở bàn tay run rẩy và đôi mắt đẫm lệ của bà thì thật là tàn nhẫn. Tuy nhiên căn hộ là một thứ thiên đàng bảy người hành hương đã đến, và ấn tượng này choáng ngợp, với lòng tôn trọng lớn lao về ý nghĩa chặt chẽ của ngôn từ, chúng ta có thể gọi nó là huyền ảo, choáng ngợp tới nỗi họ đã dừng lại trên đường đi chỗ lối vào như thể bị tê liệt vì mùi bất ngờ trong căn hộ, và nó chỉ là mùi của một căn hộ đang cần thông thoáng, vào lúc khác chúng ta đã chạy tới mở hết cửa sổ và nói, Để thông thoáng, nhưng hôm nay điều nên làm nhất là bịt kín để mùi thối rữa bên ngoài khỏi vào. Vợ người đàn ông mù đầu tiên nói, Mình sẽ làm bẩn hết cả, và bà nói đúng, nếu họ vào với đôi giày đầy bùn và phân, thiên đàng trong chốc lát sẽ trở thành địa ngục, theo kẻ thành thạo có thẩm quyền thì địa ngục còn đứng hạng nhì, địa ngục là nơi mùi thối rữa, hôi hám, buồn nôn, dịch bệnh là thứ tệ nhất mà các linh hồn bị đày đọa phải chịu, chứ không phải cái kẹp nóng bỏng, chảo dầu sôi và các vật dụng khác của lò đúc và nhà bếp. Từ thuở xa xưa các bà nội trợ thường nói, Mời vào, mời vào, thế à, không sao, tôi sẽ dọn bẩn sau, nhưng bà nội trợ này, như khách của bà, biết họ từ đâu tới, bà biết trong thế giới bà sống cái gì bẩn sẽ bẩn hơn, vì thế bà yêu cầu họ làm ơn vui lòng cởi giày trên đầu thang, chân họ thật ra cũng chả sạch, nhưng vẫn hơn, mấy cái khăn tắm và tấm trải giường của cô gái đeo kính đen tỏ ra

hữu dụng, chúng lau sạch gần hết nhớp nhúa. Thế là họ chân trần bước vào, vợ bác sĩ tìm thấy một bao nhựa lớn để bỏ hết giày vào với ý định sẽ kỳ cọ chúng ra trò, bà không biết khi nào hay cách nào, rồi bà mang chúng ra bao lơn, không khí bên ngoài cũng chẳng vì thế mà hôi hơn. Bầu trời bắt đầu tối, có những đám mây nặng nề, Phải chi trời mưa, bà nghĩ. Biết rõ phải làm gì, bà quay lại các bạn. Họ đang trong phòng khách, lặng im, đứng sững, dù họ mệt nhoài, vì họ không dám tự tìm ghế, chỉ có bác sĩ mò mẫm đôi tay trên bàn ghế để lại dấu vết trên mặt, đợt quét bụi đầu tiên đang khởi sự, một số bụi này đã dính lên đầu ngón tay ông. Vợ bác sĩ nói, Mọi người cởi quần áo ra, mình không thể ở trong tình trạng này, áo quần của mình bẩn gần như mấy đôi giày, Cởi y phục ra ở đây, người đàn ông mù đầu tiên hỏi, trước mặt nhau à, tôi nghĩ là không nên, Nếu muốn, tôi có thể đưa mỗi người vào một chỗ khác nhau trong nhà, vợ bác sĩ châm biếm trả lời, khi ấy sẽ khỏi cần ngượng nghịu, Tôi sẽ cởi áo ngay tại đây, vợ người đàn ông mù đầu tiên nói, chỉ có bà mới thấy tôi, và dù bà không thấy, tôi vẫn không quên là bà đã thấy lúc tôi tệ hại hơn là khỏa thân, chỉ chồng tôi là người có trí nhớ kém, Tôi thấy chả ích lợi gì để nhớ lại mấy việc bất hòa đã quên từ lâu, người đàn ông mù đầu tiên lẩm bẩm, Nếu ông là phụ nữ và đã ở vào chỗ của chúng tôi, ông sẽ đổi giọng, cô gái đeo kính đen nói, và bắt đầu cởi áo đứa bé mắt lác. Bác sĩ và ông già đeo miếng vải đen che mắt đã cởi trần, bây giờ họ đang cởi quần, ông già đeo miếng vải đen che mắt nói với bác sĩ bên cạnh ông, Cho tôi dựa vào ông trong lúc tôi cởi quần. Họ nom thật buồn cười như hai kẻ đáng thương khi họ nhảy lưng tưng, nó làm ta muốn khóc.

Bác sĩ mất thăng bằng, kéo ông già đeo miếng vải đen che mắt ngã theo, may mắn là cả hai thấy hoàn cảnh buồn cười, và nom họ tội nghiệp, thân thể họ bám đầy các thứ dơ bẩn đủ loại có thể tưởng tượng được, sự đứng đắn của tuổi già và một nghề nghiệp đáng kính đã đi đến thế này. Vợ bác sĩ tới giúp họ đứng lên, chốc nữa chỗ nào cũng tối và chẳng ai có lý do gì để cảm thấy ngượng, Trong nhà có nến không nhỉ, bà tự hỏi, câu trả lời là bà nhớ đã thấy hai cây đèn kiểu xưa, một đèn dầu cũ ba ngọn, và một chiếc đèn paraffin cũ loại có ống khói thủy tinh, lúc này đèn dầu cũng tốt chán, mình có dầu, bấc đèn có thể tự làm, ngày mai mình sẽ đi tìm paraffin trong các cửa hiệu, tìm nó dễ hơn tìm một lon thức ăn, Nhất là nếu mình đừng tìm nó trong hiệu bán thức ăn, bà nghĩ, và ngạc nhiên là bà vẫn có thể khôi hài trong hoàn cảnh này. Cô gái đeo kính đen đang từ từ cởi quần áo, cô tạo ấn tượng luôn luôn còn y phục bất kể cô đã cởi ra bao nhiêu lớp, một mảnh y phục cuối cùng che sự lõa lồ của cô, cô không thể giải thích sự e lệ

bất ngờ này, nhưng nếu vợ bác sĩ ở gần hơn, bà sẽ thấy cô gái đỏ mặt, dù cho mặt cô bẩn, những ai muốn cố hiểu phụ nữ thì cứ việc, một người trong số họ bỗng xấu hổ sau khi đã lang chạ ngủ với bọn đàn ông mà cô không biết, người kia hoàn toàn có thể thì thầm vào tai cô ta một cách hoàn toàn bình tĩnh, Đừng ngượng, ông ấy không nhìn thấy cô, bà đang nói về chồng bà, tất nhiên, vì chúng ta đừng quên cô gái trơ tráo này đã quyến rũ ông lên giường, ôi dào, như mọi người đều biết, với phụ nữ thì người mua phải luôn coi chừng. Có lẽ, lúc này có lý do khác, ở đây có hai người đàn ông trần truồng khác, và một người trong bọn họ đã ngủ với cô.

Vợ bác sĩ gom y phục nằm rải rác trên sàn, quần, sơ mi, áo khoác, váy và áo cánh, vài quần lót bẩn, đồ lót cần ngâm ít nhất một tháng trước khi bà có thể giặt chúng sạch lại, bà bó chúng thành một ôm, Đợi ở đây nhé, bà bảo họ, tôi sẽ quay lại ngay. Bà mang quần áo ra ban công, như đã làm với đống giày, ở đó tới lượt bà cởi quần áo, nhìn về thành phố tối đen dưới bầu trời u ám. Không một ngọn đèn mờ trong các ô cửa sổ, không một ánh phản chiếu tàn tạ trên các mặt tiền nhà, đó không phải là một thành phố, đó là một khối hắc ín lớn đang nguội dần, đã cứng lại thành hình dáng các tòa cao ốc, nóc nhà, ống khói, tất cả đã chết, tất cả đã tàn. Con chó của nước mắt xuất hiện trên ban công, nó bồn chồn, nhưng bây giờ không có giọt lệ nào để liếm khô, nỗi tuyệt vọng ẩn sâu bên trong bà, đôi mắt ráo hoảnh. Vợ bác sĩ cảm thấy lạnh, bà nhớ mọi người đang đứng khỏa thân giữa phòng, nào ai biết họ đợi gì. Bà vào. Họ đã biến thành các hình dáng đơn giản, vô tính, những dạng mơ hồ, những cái bóng tự biến mất trong ánh nhá nhem, Nhưng điều này không ảnh hưởng tới họ, bà nghĩ, họ nhòa vào ánh sáng chung quanh, và ánh sáng đó không cho phép họ thấy. Tôi sẽ thắp đèn, bà nói, Lúc này tôi mù gần như mọi người, Điện đã có lại chưa, đứa bé mắt lác hỏi, Chưa, bác sẽ thắp đèn dầu, Đèn dầu là cái gì, đứa bé lại hỏi, Bác sẽ giảng cho cháu sau. Bà lục lọi tìm hộp diêm trong mấy cái túi nhựa rồi vào bếp, bà biết nơi bà cất dầu, bà không cần nhiều, bà xé một dải khăn lau bát đĩa để làm bấc đèn, rồi quay lại phòng có cây đèn, lần đầu tiên nó hữu dụng từ ngày sản xuất, lúc đầu đây có vẻ không phải là số phận của nó, nhưng tất cả chúng ta, đèn, chó hay loài người, đều không biết ngay từ đầu vì sao chúng ta đến thế gian này. Ba đốm nhỏ như hạt đậu lần lượt sáng lên trên miệng đèn, đôi lúc chúng bập bùng cho tới khi đầu ngọn lửa dường như biến mất trên không, rồi đứng yên lại như thể trở thành hạt ánh sáng nhỏ, đậm đặc, vững chắc. Vợ bác sĩ nói, Bây giờ tôi thấy rồi, tôi sẽ đi lấy quần áo sạch, Nhưng chúng tôi bẩn, cô gái đeo kính đen nói. Cả cô và vợ người đàn ông

mù đầu tiên đang dùng tay che ngực và chỗ kín, Không phải vì mình, vợ bác sĩ nghĩ, mà vì ánh sáng ngọn đèn đang nhìn họ. Rồi bà nói, Mặc quần áo sạch trên thân người bẩn vẫn hơn là mặc quần áo bẩn trên thân người sạch. Bà cầm đèn đi tìm trong các ngăn kéo tủ, trong tủ quần áo, vài phút sau bà quay lại, bà mang theo quần áo ngủ, áo khoác mặc trong nhà, váy, áo cánh, áo đầm, quần, quần lót, mọi thứ cần thiết cho bảy người mặc một cách chỉnh tề, quả thật người ta không cùng cỡ, nhưng trong cảnh ngộ thảm hại của họ, họ giống như các cặp sinh đôi. Vợ bác sĩ giúp họ mặc quần áo, đứa bé mắt lác mặc quần của bác sĩ, loại mặc trên bãi biển hoặc nơi thôn dã và biến chúng ta thành trẻ con. Bây giờ mình có thể ngồi xuống, vợ người đàn ông mù đầu tiên thở dài, Làm ơn hướng dẫn chúng tôi, chúng tôi không biết ngồi đâu.

Căn phòng như mọi phòng khách, ở giữa có cái bàn thấp, xung quanh là mấy chiếc ghế dài đủ chỗ cho mọi người, bên này bác sĩ và vợ ông ngồi chung với ông già đeo miếng vải đen che mắt, bên kia là người đàn ông mù đầu tiên và vợ. Họ đều mệt lả. Đứa bé lập tức cảm thấy buồn ngủ, gối đầu vào lòng cô gái đeo kính đen, nó đã quên chuyện cây đèn. Một giờ sau, na ná như hạnh phúc, dưới ánh sáng dịu khuôn mặt cáu ghét của họ nom sạch sẽ, mắt những người chưa ngủ sáng lên, người đàn ông mù đầu tiên tìm tay vợ rồi bóp chặt, qua cử chỉ này chúng ta có thể thấy cơ thể được nghỉ ngơi có thể giúp cho tâm hồn hòa hợp. Rồi vợ bác sĩ nói, Chúng ta sẽ có món gì ăn ngay, nhưng trước tiên nên quyết định mình sẽ sống thế nào ở đây, đừng lo, tôi sẽ không lặp lại bài diễn văn phát trên loa phóng thanh, có đủ chỗ cho mọi người, chúng tôi có hai phòng ngủ cho vợ chồng, người khác có thể ngủ trong phòng này, mỗi người một ghế dài, ngày mai tôi phải đi tìm thức ăn, dự trữ của mình sắp hết, nên có một người đi với tôi để giúp tôi khiêng thực phẩm, và cũng để quý vị có thể bắt đầu học tìm đường về nhà, để nhận ra các góc phố, sẽ có ngày tôi ốm, hay mù, tôi vẫn đợi nó xảy ra, trong cảnh ngộ đó tôi sẽ phải học mọi người, còn một vấn đề khác, ngoài bao lơn có cái chậu để chúng ta tiêu tiểu, tôi biết mọi người không thích ra ngoài đó, mưa và lạnh, nhưng dẫu sao vẫn hơn là trong nhà bốc mùi lên tận mây xanh, chúng ta đừng quên cuộc sống của mình trong suốt thời gian bị nhốt, chúng ta đã xuống tới bậc thang ô nhục cuối cùng, tận cùng, cho tới khi chúng ta mất phẩm giá hoàn toàn, chuyện đó có thể xảy ra ở đây tuy là trong một cách khác, ở đó mình còn có cớ là kẻ khác mất tư cách, nhưng bây giờ, bây giờ mình đều tốt xấu ngang nhau, làm ơn đừng hỏi tôi tốt và xấu là gì, hồi mù lòa còn là ngoại lệ chúng ta biết tốt xấu là gì mỗi khi chúng ta phải cư xử, cái gì là đúng và cái gì là sai chỉ là những cách hiểu mối quan hệ của mình

với người khác, không phải với chính mình, ta đừng nên tin cái sai, xin tha lỗi cho bài diễn văn dạy đời này, quý vị không biết, quý vị không thể biết khi có mắt trong một thế giới mọi người khác đều mù nghĩa là gì, tôi không phải là bà hoàng, không, tôi chỉ là một người bị sinh ra để thấy cảnh khủng khiếp này, quý vị có thể cảm nhận nó, tôi vừa cảm nhận vừa thấy nó, thôi diễn văn này đủ rồi, Nào chúng ta đi ăn. Không ai hỏi câu nào, bác sĩ chỉ nói, Nếu có bao giờ tôi nhìn lại được, tôi sẽ nhìn kỹ mắt người khác như tôi đang nhìn vào tâm hồn họ, Tâm hồn họ à, ông già đeo miếng vải đen che mắt hỏi, Hay tâm trí họ, tên gọi không thành vấn đề, khi ấy thật đáng ngạc nhiên nếu chúng ta nghĩ là mình đang đối phó với một người ít học, cô gái đeo kính đen nói, Bên trong chúng ta có một thứ không tên, thứ đó là chúng ta.

Vợ bác sĩ đã đặt một số thức ăn ít ỏi còn lại lên bàn, rồi bà giúp họ ngồi xuống và nói, Nhai chậm thôi, như vậy giúp đánh lừa dạ dày mình. Con chó của nước mắt không đến xin thức ăn, nó đã quen nhịn đói, hơn nữa chắc nó nghĩ rằng, sau bữa đại yến sáng hôm ấy, nó không có quyền lấy chút thức ăn nào từ miệng của người đàn bà đã khóc, mấy người kia có vẻ nó không chú ý tới. Ở giữa bàn, cây đèn ba ngọn lửa đang đợi câu giải thích đã hứa của vợ bác sĩ, cuối cùng bà nói với đứa bé mắt lác sau khi họ đã ăn xong, Đưa tay cháu cho bác, bà chầm chậm hướng dẫn các ngón tay của nó, rồi nói, Đây là chân đế, cháu thấy nó tròn, còn đây là cái trụ giữ bình đựng dầu bên trên, đây, coi chừng cháu phỏng, đây là mấy cái cổ đèn, một, hai, ba, từ đây thòi ra mấy dải vải xoắn lại để hút dầu bên trong lên, đánh diêm châm vào dải vải là nó bắt đầu cháy cho tới khi cạn dầu, nó phát ra ánh sáng yếu nhưng đủ để thấy nhau, Cháu không thấy, Một ngày kia cháu sẽ thấy và ngày đó bác sẽ cho cháu cây đèn làm quà. Đèn màu gì, Cháu có bao giờ thấy cái gì làm bằng đồng chưa, Cháu không biết, cháu không nhớ, đồng là cái gì, Đồng màu vàng, À. Đứa bé mắt lác ngẫm nghĩ một lúc, Bây giờ nó sắp hỏi về mẹ nó, vợ bác sĩ nghĩ, nhưng bà lầm, đứa bé chỉ nói nó muốn uống nước, nó khát lắm, Cháu phải đợi đến mai, trong nhà mình không có nước, đúng lúc ấy bà nhớ là có nước, khoảng hơn năm lít chất nước quý báu, nguyên thùng chứa của bồn cầu, không thể tệ hơn thứ họ đã uống trong lúc bị cách ly. Mù lòa trong bóng tối, bà vào phòng tắm, mò mẫm đi, bà giở nắp thùng chứa, bà không thấy có nước hay không, có, ngón tay của bà bảo, bà tìm cái ly, cẩn thận nhúng vào rồi múc đầy, văn minh đã trở về nguồn bùn lầy nguyên thủy. Lúc bà vào phòng, mọi người vẫn ngồi nguyên chỗ cũ. Ngọn đèn tỏa sáng các khuôn mặt của họ đang quay về phía bà, như thể bà đã nói, Tôi lại về, như các bạn thấy, nhanh lên, hãy nhớ ngọn đèn này sẽ không tồn tại mãi mãi.

Vợ bác sĩ mang ly nước tới đứa bé mắt lác và nói, Nước của cháu đây, uống chậm, chậm thôi, nhấm nháp nó, một ly nước là một vật kỳ diệu, bà không nói với nó, bà không nói với ai, chỉ loan truyền cho thế gian rằng ly nước thật là một vật kỳ diệu. Em lấy nước ở đâu, nước mưa à, chồng bà hỏi, Không, nước trong thùng bồn cầu. Không phải mình còn chai nước lớn lúc mình rời nhà sao, ông lại hỏi, vợ ông nói, À có, tại sao em không nghĩ tới, một chai còn phân nửa và một chai khác chưa dùng, may quá, đừng uống, đừng uống nữa, bà bảo đứa bé, mình sẽ uống nước tinh khiết, bác sẽ bày bộ ly đẹp nhất của bác ra bàn và chúng ta sẽ uống nước tinh khiết. Lần này bà cầm đèn vào bếp, bà quay lại mang theo cái chai, ánh sáng rọi qua nó làm kho báu bên trong lấp lánh. Bà đặt nó lên bàn, đi tìm bộ ly, bộ đẹp nhất họ có, bằng pha lê đẹp nhất, rồi chầm chậm, như đang làm lễ, bà rót đầy chúng. Nào, bà nói, chúng ta uống. Các bàn tay mù mò mẫm tìm thấy ly, họ run rẩy giơ lên. Nào chúng ta uống, vợ bác sĩ lại nói. Ở giữa bàn, ngọn đèn như mặt trời giữa các vì sao lấp lánh. Khi họ đã đặt ly lại trên bàn, cô gái đeo kính đen và ông già đeo miếng vải đen khóc.

Đó là một đêm trằn trọc. Lúc đầu vu vơ, và mơ hồ, các giấc mơ đi từ người ngủ này sang người ngủ khác, chúng nấn ná nơi này, chúng nấn ná nơi kia, chúng mang theo các kỷ niệm mới, bí mật mới, khao khát mới, vì thế những người ngủ thở dài và thì thầm, Giấc mơ này không phải của mình, họ nói, nhưng giấc mơ trả lời, Bạn chưa biết giấc mơ của bạn, bằng cách này cô gái đeo kính đen tìm xem ông già đeo miếng vải đen che mắt đang ngủ cách đó hai bước là ai, bằng cách này ông nghĩ ông biết cô là ai, ông chỉ nghĩ là ông biết, cùng mơ thấy nhau không đủ để có cùng giấc mơ. Lúc hừng sáng, trời bắt đầu mưa. Gió đập dữ dội lên cửa sổ nghe như tiếng quất của hàng ngàn ngọn roi. Vợ bác sĩ thức giấc, mở mắt lẩm bẩm, Nghe mưa kìa, rồi bà nhắm lại, trong phòng còn tối mịt, bây giờ bà có thể ngủ. Bà nằm chưa tới một phút, bà bất thần thức dậy với ý nghĩ bà có việc phải làm, nhưng chưa hiểu là gì, mưa đang gọi bà, Thức dậy, mưa muốn gì. Chầm chậm, để khỏi đánh thức chồng, bà rời phòng ngủ, băng qua phòng khách, dừng lại trong chốc lát để chắc mọi người còn ngủ trên ghế dài, rồi bà theo hành lang ra bếp, bên phía này tòa nhà mưa rơi mạnh nhất vì gió. Bà dùng cánh tay áo ngủ lau cửa kính mờ hơi nước rồi nhìn ra ngoài. Cả bầu trời là một cụm mây lớn, mưa rơi như trút. Quần áo bẩn họ đã cởi ra chất đống trên ban công, kìa cái túi nhựa đựng các đôi giày đang đợi chùi rửa. Chùi rửa. Tấm màn cuối cùng của giấc ngủ bị xé đột ngột, đây là việc bà phải làm. Bà mở cửa, bước ra một bước, lập tức mưa hắt bà ướt sũng toàn thân, như thể bà ở dưới thác nước. Mình phải tận dụng nước này, bà nghĩ. Bà vào lại

bếp, và cố không gây tiếng động, bắt đầu gom bát, nồi niêu xoong chảo, mọi thứ bà có thể hứng nước mưa từ thiên đàng đang rơi xuống tầm tã, quay cuồng vì gió, quét trên mái nhà thành phố như cây chổi lớn huyên náo. Bà mang chúng ra ngoài, đặt sát dọc theo chấn song ban công, bây giờ sẽ có nước để giặt quần áo bẩn và giày bẩn, Đừng tạnh, bà lẩm bẩm khi tìm trong bếp xà phòng và chất tẩy, bàn chải cọ rửa, bất kỳ thứ gì có thể dùng để làm sạch sẽ một chút, ít nhất là một chút, cái bẩn thỉu khôn kham này của linh hồn. Của cơ thể, bà nói, như để sửa lại ý nghĩ siêu hình này, rồi bà nói thêm, Cũng giống nhau cả thôi.

Rồi như phải là một kết luận không thể tránh khỏi, như sự đồng thuận giữa điều bà nói và điều bà nghĩ, bà cởi nhanh bộ áo ngủ sũng nước, và giờ đây cơ thể bà đón nhận mưa, đôi khi mơn trớn, đôi khi ào ạt, bà bắt đầu vừa tắm vừa giặt quần áo. Tiếng nước chung quanh khiến bà không nhận ngay ra rằng bà không còn một mình. Ở cửa ra bao lơn, cô gái đeo kính đen và vợ người đàn ông mù đầu tiên đang đứng, chúng ta không biết linh cảm nào, trực giác nào, tiếng gọi nội tâm nào đã đánh thức họ, chúng ta cũng chẳng hiểu làm sao họ biết lối ra đây, bây giờ không phải là lúc tìm câu giải thích, cứ tự do đoán. Phụ tôi một tay, vợ bác sĩ nói khi bà thấy họ, Cách nào, vì chúng tôi không thấy, vợ người đàn ông mù đầu tiên hỏi. Cởi quần áo ra, chốc nữa phải phơi càng ít càng tốt, Nhưng chúng tôi không thấy, vợ người đàn ông mù đầu tiên lặp lại, Không sao, cô gái đeo kính đen nói, Chúng tôi sẽ làm những gì làm được, Tôi sẽ làm phần cuối, vợ bác sĩ nói, tôi sẽ làm sạch bất kỳ chỗ nào còn bẩn, bây giờ bắt tay vào làm, nào, chúng ta là người phụ nữ duy nhất trên thế giới có hai mắt và sáu bàn tay. Có lẽ trong các tòa nhà đối diện, phía sau các cửa sổ đóng có một số người mù, đàn ông, đàn bà, thức dậy vì tiếng đập liên tục của mưa, đầu họ gí vào kính cửa sổ lạnh, che mờ đêm u ám bằng hơi thở của họ trên tấm kính, nhớ về lần cuối họ nhìn mưa rơi trên bầu trời, như bây giờ. Họ không thể tưởng tượng được rằng lại có ba phụ nữ khỏa thân ngoài ấy, lõa lồ như khi họ vào đời, dường như họ điên, chắc họ phải điên, người có đầu óc tỉnh táo không giặt giũ trên ban công trần truồng trước cái nhìn của hàng xóm, càng không có vẻ điên như thế, chúng ta đều mù thì có sao, đây là những việc người ta không được làm, Trời ơi, mưa trút xuống họ, mưa nhỏ giọt giữa hai vú họ, mưa nấn ná và biến mất vào chỗ tối đen của xương mu, cuối cùng mưa ướt sũng rồi chảy trên đùi, có lẽ chúng ta đã phán xét họ sai lầm, hay có lẽ chúng ta không thể thấy đây là điều đẹp và huy hoàng nhất đã xảy ra trong lịch sử thành phố, một lớp bọt tràn ra khỏi sàn ban công, phải chi ta có thể theo nó, rơi không ngừng, sạch sẽ, thanh khiết, lõa lồ. Chỉ

có trời thấy mình, vợ người đàn ông mù đầu tiên nói, dù bao nhiêu thất vọng và ngăn trở, bà vẫn bám vào niềm tin là trời không mù, vợ bác sĩ đáp lời bà, Cả trời cũng không thấy, bầu trời bị mây che kín, chỉ có tôi thấy bà, Tôi có xấu lắm không, cô gái đeo kính đen hỏi, Cô gầy và bẩn, cô sẽ không bao giờ xấu, Còn tôi, vợ người đàn ông mù đầu tiên hỏi, Bà bẩn và gầy như cô ấy, không xinh bằng, nhưng hơn tôi, Bà đẹp, cô gái đeo kính đen nói, Làm sao cô biết, vì cô chưa hề thấy tôi, Tôi đã mơ thấy bà hai lần, Bao giờ, Lần thứ hai tối hôm qua, Cô mơ về căn nhà vì cô cảm thấy an toàn và thanh thản, cũng tự nhiên thôi sau những điều chúng ta đã trải qua, tôi là căn nhà trong giấc mơ của cô, và để thấy tôi cô cần một khuôn mặt, vì thế cô đã tạo ra nó, Tôi cũng thấy bà đẹp, và tôi chưa hề mơ về bà, vợ người đàn ông mù đầu tiên nói, Thế thì mù là vận may cho kẻ xấu xí, Bà không xấu, Không, thật ra tôi không xấu, nhưng ở tuổi tôi, Bà bao nhiêu tuổi, cô gái đeo kính đen hỏi, Sắp năm mươi, Giống mẹ tôi, Còn bà ấy, Bà ấy thì sao cơ, Mẹ cô còn đẹp không, Hồi xưa mẹ tôi đẹp hơn, chúng ta đều như vậy, chúng ta đều có thời đẹp hơn, Bà chưa bao giờ đẹp hơn, vợ người đàn ông mù đầu tiên nói. Lời nói là như thế, chúng lừa dối, chúng chồng chất, hình như chúng không biết đi đâu, và bất chợt, vì hai hay ba hay bốn lời bỗng thốt lên, bản thân đơn giản, một đại từ nhân xưng, một trạng từ, một động từ, một tính từ, chúng ta phấn khởi thấy chúng trồi lên bề mặt một cách khôn cản qua làn da và đôi mắt rồi phá vỡ sự điềm tĩnh của cảm giác, đôi khi hệ thần kinh hết kham nổi, nó đã chịu đựng quá nhiều, nó đã chịu đựng mọi thứ, chúng ta có thể nói như nó đang mặc áo giáp. Vợ bác sĩ có bộ thần kinh thép, nhưng vợ bác sĩ đã khóc vì một đại từ nhân xưng, một trạng từ, một động từ, một tính từ, các phạm trù ngữ pháp thuần túy, các danh hiệu thuần túy, cũng như hai người đàn bà, hai người kia, một đại từ bất định, họ cũng đang khóc, họ ôm người đàn bà của câu nói trọn vẹn trên, ba người đẹp dưới mưa. Những giây phút này không thể kéo dài mãi mãi, những người đàn bà này đã ở đây hơn một giờ, đến lúc họ cảm thấy lạnh, Tôi lạnh, cô gái đeo kính đen nói. Chúng ta không thể làm gì hơn với đống quần áo, giày sạch tươm, bây giờ tới lúc cho ba phụ nữ này tắm, họ gội đầu và kỳ lưng nhau và họ cười như những đứa bé gái khi chúng chơi trò bịt mắt bắt dê trong vườn trước khi mù. Ngày đã lên, các tia nắng đầu tiên đã hé trên chân trời trước khi nấp lại dưới mây. Mưa tiếp tục nhưng ít dữ dội hơn. Các bà thợ giặt quay vào bếp, họ lau khô và chà xát nhau bằng khăn tắm vợ bác sĩ đã đi tìm nơi tủ phòng tắm, da họ nồng mùi chất tẩy, nhưng đời sống là thế, không có chó thì bắt mèo đi săn, xà phòng biến mất trong chớp mắt, dù căn nhà này hình như có mọi thứ hay chỉ vì họ biết cách xoay xở tận dụng các thứ họ có, cuối cùng, họ che thân

mình, thiên đàng ở lại ngoài kia, áo khoác trong nhà của vợ bác sĩ ướt sũng, nhưng bà mặc bộ áo hoa mà bà không dùng tới đã bao năm và nó làm bà đẹp nhất trong ba người.

Khi họ vào phòng khách, vợ bác sĩ thấy ông già đeo miếng vải đen che mắt đang ngồi trên ghế dài nơi ông ngủ. Ông giữ đầu mình giữa hai tay, các ngón tay lùa vào mái tóc trắng vẫn mọc dày từ trán tới gáy, và ông điềm tĩnh, căng thẳng, như muốn bám lấy suy nghĩ của mình, hay ngược lại, muốn đừng suy nghĩ nữa. Ông nghe họ vào, ông biết họ từ đâu tới, và họ đã làm gì, họ đã lõa lồ, và nếu ông biết tất cả những điều này không phải vì ông thình lình sáng mắt lại, và như các lão già khác, bò ra rình mò không chỉ một Susanna đang tắm[1], mà ba nàng, ông mù, ông vẫn mù, ông chỉ tới cửa bếp, từ đó ông nghe những điều họ nói trên ban công, tiếng cười, tiếng mưa và tiếng nước vỗ, ông hít mùi xà phòng, rồi ông quay về ghế dài, nghĩ rằng sự sống vẫn còn trên thế gian này, để hỏi nó có còn lại chút nào cho ông. Vợ bác sĩ nói, Phụ nữ đã tắm gội, bây giờ tới phiên các ông, ông già đeo miếng vải đen che mắt hỏi, Trời còn mưa không, Còn, trời đang mưa và có nước trong chậu ngoài ban công, Vậy thì tôi muốn tắm trong phòng tắm, trong bồn tắm, ông phát âm chữ đó như thể ông đang cho xem giấy khai sinh, như thể ông đang giải thích, Tôi thuộc thế hệ những người không nói nhà tắm mà nói bồn tắm, và nói thêm, Nếu bà không phiền lòng, dĩ nhiên, tôi không muốn làm bẩn nhà, tôi hứa tôi sẽ không làm đổ nước trên sàn, tôi sẽ cố hết sức, Thế thì tôi sẽ mang nước vào phòng tắm cho ông, tôi sẽ phụ, Tôi xoay xở một mình được, tôi phải làm được việc gì đó, tôi đâu phải tàn phế, Vậy cứ tự nhiên. Trên ban công, vợ bác sĩ kéo một chậu nước gần đầy vào. Cầm chỗ này, bà nói với ông già đeo miếng vải đen che mắt, nắm tay ông, Nào, họ nhấc bổng chậu lên một hơi. Ông đến giúp tôi cũng phải, tôi không thể xoay xở một mình, Bà có biết câu tục ngữ này không, Câu gì, Già nua làm ít chớ coi khinh, Đâu phải vậy, Ồ, thay vì người già thì là trẻ con, và thay vì coi khinh thì là miệt thị, nhưng nếu tục ngữ còn giữ được nghĩa lý gì và để tiếp tục được dùng thì nó phải thích ứng với thời đại. Ông là triết gia, Chao ơi, tôi chỉ là một ông già. Họ đổ nước trong chậu vào bồn tắm, rồi vợ bác sĩ mở ngăn kéo, bà nhớ bà còn một thỏi xà phòng mới. Bà đặt nó vào tay ông già đeo miếng vải đen che mắt, Ông sẽ thơm phức, thơm hơn chúng tôi, dùng cho hết, đừng lo, trong các siêu thị có thể không còn thức ăn, nhưng còn đầy xà phòng, Cám ơn bà, Coi chừng đừng để ngã, nếu ông muốn tôi sẽ gọi chồng tôi giúp ông, Cám ơn, tôi thích tự tắm một mình, Tùy ông, và đây, khoan đã, đưa tay ông đây, có dao cạo và chổi lông, nếu ông muốn cạo sạch bộ râu đó, Cám ơn. Vợ bác sĩ đi ra. Ông già đeo miếng vải

đen che mắt cởi bộ áo ngủ chia cho ông lúc phân phát quần áo, rồi ông cẩn thận vào bồn tắm. Nước lạnh và ít, chưa tới một gang tay, làm sao vũng nước buồn này từ trong chậu đổ ra lại khác với nước từ trời mà ba người đàn bà đã nhận. Ông quỳ xuống bồn tắm, hít một hơi dài, dùng cả hai tay vỗ nhanh nước lên ngực suýt làm ông nghẹn thở. Ông vội vàng vẩy nước khắp người để khỏi kịp run, rồi từng bước, một cách có phương pháp, ông bắt đầu xoa xà phòng, kỳ cọ mạnh, bắt đầu từ vai, cánh tay, ngực và bụng, háng, giữa hai chân, Mình bẩn hơn con thú, ông nghĩ, rồi tới bắp đùi gầy guộc xuống tới lớp cáu ghét bám đầy chân ông. Ông làm sủi bọt xà phòng để kỳ cọ lâu hơn, ông nói, Mình phải gội đầu, và đưa tay ra sau để tháo miếng che mắt, Mày cũng cần tắm, ông gỡ nó rồi thả xuống nước, giờ đây ông cảm thấy ấm, ông thấm nước và xoa xà phòng lên tóc, ông là một người bọt, trắng giữa một tính mù trắng mênh mông nơi không ai có thể thấy ông, nếu ông nghĩ như thế thì ông đang tự dối mình, lúc đó ông cảm thấy bàn tay sờ lưng ông, vun bọt từ cánh tay và ngực ông rồi xoa nó lên lưng ông, chầm chậm, như không thể thấy nó đang làm gì, nó phải chăm chú vào việc đang làm. Ông muốn hỏi, Ai đó, nhưng ông nói chẳng nên lời, giờ đây ông run rẩy, không vì lạnh, bàn tay tiếp tục dịu dàng tắm ông, người phụ nữ không nói, Tôi là vợ bác sĩ, Tôi là vợ người đàn ông mù đầu tiên, Tôi là cô gái đeo kính đen, bàn tay làm xong việc của nó, rút lại, trong im lặng ta có thể nghe tiếng cửa phòng tắm đóng nhẹ, ông già đeo miếng vải đen che mắt còn lại một mình, quỳ trong bồn tắm như cầu xin thiên đàng ban ơn, run rẩy, run rẩy, Có thể là ai, ông tự hỏi, lập luận của ông bảo chỉ có thể là vợ bác sĩ, bà là người có thể thấy, bà là người đã bảo vệ chúng ta, săn sóc chúng ta và nuôi chúng ta, nếu bà kín đáo chú ý tới mình thì cũng chẳng ngạc nhiên, lý luận của ông bảo ông như thế, nhưng ông không tin vào lý luận. Ông tiếp tục run rẩy, ông không biết vì kích thích hay vì lạnh. Ông tìm thấy miếng che mắt dưới đáy bồn tắm, giặt nó cẩn thận, vắt khô rồi đeo lại, có nó ông cảm thấy ít trần truồng. Khi ông vào phòng khách, khô ráo, thơm tho, vợ bác sĩ nói, Chúng ta đã có một ông sạch sẽ và mày râu nhẵn nhụi, rồi bằng giọng của người chợt nhớ có việc nên làm mà quên làm, Ông không có ai kỳ lưng, tiếc quá. Ông già đeo miếng vải đen che mắt không trả lời, ông chỉ nghĩ ông đã đúng khi không tin vào lý luận.

---

[1] *Nhân vật trong Cựu Ước, sách Daniel, chương 13.*

Họ đưa chỗ thức ăn ít ỏi cho đứa bé mắt lác, mọi người khác phải

đợi nguồn tiếp tế mới. Trong tủ thức ăn có vài lọ mứt, một ít trái cây khô, đường, vài cái bánh quy còn thừa, vài miếng bánh mì nướng khô, nhưng họ sẽ dùng các món dự trữ này và các món khác thêm vào chỉ trong trường hợp tối cần, thức ăn cho mỗi ngày phải kiếm được, nhỡ không may chuyến đi tìm thức ăn trở về tay trắng, thì khi đó mỗi người hai lát bánh quy với một thìa mứt, Có mứt dâu và đào, quý vị muốn thứ nào, ba nửa quả hạnh, một ly nước, món xa xỉ trong khi nó còn. Vợ người đàn ông mù đầu tiên nói bà cũng muốn đi tìm thức ăn, ba người sẽ không lỉnh kỉnh đâu, dù cho mù, hai chúng tôi có thể giúp mang thức ăn, và ngoài ra, nhớ rằng họ không cách xa nhà bà lắm, nếu có thể bà cũng muốn đi xem tình trạng nhà bà ra sao, có ai chiếm không, bà có biết người đó không, chẳng hạn hàng xóm trong tòa nhà, gia đình họ đông lên vì một số thân quyến ở các tỉnh tới để tránh nạn dịch mù đã tấn công làng của họ, thành phố luôn được hưởng nhiều nguồn lợi hơn. Vì thế ba người ra đi, mặc áo quần khô họ tìm thấy trong nhà, các thứ kia đã được giặt, phải đợi tới khi thời tiết tốt hơn. Bầu trời vẫn u ám nhưng không đe dọa mưa. Rác bị nước cuốn chất thành từng đống nhỏ, nhất là trên các con đường dốc, để lại nhiều khoảng rộng vỉa hè sạch. Phải chi mưa kéo dài, trong tình hình này đối với mình tệ nhất là nắng, vợ bác sĩ nói, mình đã đủ bẩn thỉu và hôi hám rồi, Mình nhận ra nó rõ hơn vì mình đã tắm, vợ người đàn ông mù đầu tiên nói và chồng bà đồng ý, mặc dù ông ngờ rằng tắm nước lạnh đã làm ông cảm. Trên đường phố có nhiều đám người mù, họ lợi dụng tạnh mưa để tìm thức ăn và thỏa mãn ngay tại chỗ nhu cầu tống khứ ra khỏi cơ thể những gì họ vẫn còn, mặc dù họ đã ăn và uống rất ít. Lũ chó đánh hơi khắp nơi, chúng cào bới rác, một con ngậm con chuột chết đuối trong miệng, một sự cố rất hiếm chỉ có thể giải thích bằng những trận mưa như trút bất thường mới đây, cơn lụt làm nó chết chẹt, bơi lội giỏi cũng vô ích. Con chó của nước mắt không nhập với bạn cũ của nó trong bầy săn, nó đã chọn, nhưng nó không đợi cho ăn, có trời biết nó đã nhai cái gì, các núi rác này cất giấu những kho tàng không thể hình dung, vấn đề chỉ là tìm, bới và thấy. Người đàn ông mù và vợ cũng sẽ phải tìm và bới trong ký ức khi có dịp, giờ đây họ đã nhớ bốn góc, không phải các góc của căn nhà họ sống, nhà có nhiều góc hơn, mà là góc đường của họ, bốn góc đường họ sẽ dùng làm bốn hướng, người mù không quan tâm đâu là đông và tây, hay bắc và nam, họ chỉ muốn bàn tay mò mẫm của họ bảo cho họ rằng họ đang ở đúng đường, trước kia, khi còn ít người mù, họ thường cầm cây gậy trắng, tiếng gõ liên tục lên mặt đất và vách tường là một loại mật mã cho phép họ nhận diện và biết đường, nhưng giờ đây mọi người đều mù, một cây gậy trắng giữa tiếng ồn ào chung chẳng ích lợi gì, chưa kể tới sự kiện là chìm trong sắc

trắng của chính họ, người mù có thể ngờ họ có thật đang cầm gì trong tay hay chăng. Loài chó, như mọi người đều biết, ngoài thứ chúng ta gọi là bản năng còn có nhiều cách định hướng khác, hẳn nhiên vì cận thị chúng không lệ thuộc nhiều vào thị giác, tuy nhiên, vì mũi chúng tốt hơn mắt, chúng luôn tìm thấy chỗ chúng muốn, trong trường hợp này, chỉ để chắc chắn, con chó của nước mắt gác chân lên bốn góc gió, gió thoảng sẽ làm công việc hướng dẫn nó về nhà nếu ngày nào nó lạc. Trên đường đi, vợ bác sĩ nhìn dáo dác phố xá tìm tiệm thực phẩm để bà có thể tích lũy thêm cho tủ thức ăn đã vơi rất nhiều của họ. Cuộc hôi của chưa xong vì các hiệu tạp hóa kiểu cũ vẫn còn đậu hay đậu xanh trong kho, đậu khô phải nấu lâu, nước là một chuyện, chuyện khác là dầu, vì thế dạo này đậu không được ưa chuộng lắm. Vợ bác sĩ không sắc sảo lắm về các câu tục ngữ có xu hướng dạy đời, tuy nhiên tri thức cổ xưa này phải còn trong ký ức bà, bằng chứng là bà đổ đầy đậu và đậu xanh vào hai túi họ mang theo, Đãi cứt sáo lấy hạt đa, đãi cứt gà mót hạt tấm[1], bà nội hay bà ngoại của bà đã dạy bà, nước ngâm đậu cũng dùng để nấu đậu, rồi cái gì còn lại sau khi nấu sẽ không còn là nước, mà trở thành nước xốt. Nước lã mà vã nên hồ[2].

---

[1] *Nguyên văn: "Keep what is of no use at the moment, and later you will find what you need".*

[2] *Nguyên văn: "It is not only in nature that from time to time not everything is lost and something is gained".*

Tại sao họ đổ đầy túi đậu và đậu xanh và các thứ khác mà họ tình cờ gặp dù họ còn khá xa khu phố người đàn ông mù đầu tiên và vợ sống, họ đang đi tới nơi đó, câu hỏi này chỉ có thể đến với kẻ nào chưa bao giờ chịu thiếu hụt trong đời. Mang nó về nhà, dù cho nó là cục đá, bà ngoại đã nói, nhưng cụ quên nói thêm, Dù cho cháu phải đi vòng quanh thế giới, họ đang lao vào kỳ công này, họ đang về nhà bằng con đường xa nhất. Mình đang ở đâu, người đàn ông mù đầu tiên hỏi, ông nói với vợ bác sĩ vì bà có mắt, rồi ông nói, Đây là chỗ tôi hóa mù, ở góc đường có đèn lưu thông này, Ngay đây, ở góc này, Đúng điểm này. Tôi chả muốn nhớ tới chuyện đã xảy ra, kẹt trong xe mà mắt không thấy, người bên ngoài quát tháo, và tôi tuyệt vọng kêu là tôi mù, cho tới khi gã đó xuất hiện rồi đưa tôi về nhà, Tội nghiệp anh ta, vợ người đàn ông mù đầu tiên nói, anh ta sẽ chẳng bao giờ ăn cắp xe nữa, Chúng ta sợ phải chết, vợ bác sĩ nói, tới nỗi chúng ta luôn tìm cách tha lỗi cho người chết, như thể mình xin được tha thứ trước khi tới lượt mình, Tất cả những điều này hình như vẫn là giấc mơ, vợ người đàn ông mù

đầu tiên nói, như tôi đang mơ là tôi mù, Khi anh ở nhà đợi em, anh cũng nghĩ vậy, chồng bà nói. Họ rời ngã tư nơi sự việc đã xảy ra, giờ đây họ lên một khu phố hẹp rối ren, vợ bác sĩ không biết khu này nhưng người đàn ông mù đầu tiên không lạc, ông biết đường, bà đọc tên đường và ông nói, Quẹo trái, Quẹo phải, cuối cùng ông nói, Chúng tôi ở đường này, tòa cao ốc bên tay trái, đại khái ở chính giữa, Số mấy, vợ bác sĩ hỏi, ông không nhớ, Nào, không phải tôi không nhớ nổi, nó biến mất trong đầu tôi, ông nói, đây là điểm xấu, nếu chúng tôi thậm chí không biết nơi mình sống, nếu giấc mơ đã thay thế trí nhớ của chúng tôi thì mình đi về đâu, Được rồi, lần này không quan trọng, may mắn là vợ người đàn ông mù đầu tiên đã có ý đi theo cuộc viễn du này, chúng ta đã nghe bà nói số nhà, điều này giúp bà khỏi phải nhờ cậy vào người đàn ông mù đầu tiên, ông đang tự hào về việc ông có thể nhận ra cánh cửa bằng cái sờ thần diệu, như thể ông mang theo cây đũa thần, một cái sờ, kim loại, một cái sờ, gỗ, ba, bốn lần nữa ông sẽ đi đủ một vòng, Tôi chắc chắn là nhà này. Họ vào, vợ bác sĩ vào trước, Tầng mấy, bà hỏi, Tầng ba, người đàn ông mù đầu tiên trả lời, trí nhớ của ông không tới nỗi tệ như đã thấy, có cái chúng ta quên, đời mà, có cái chúng ta nhớ, chẳng hạn, nhớ khi ông vào cánh cửa này lúc đã mù, người đàn ông lúc ấy chưa ăn cắp xe của ông hỏi, Ông sống ở tầng mấy, Tầng ba, ông đáp, điều khác là lần này họ không lên bằng thang máy, họ đi bộ lên chiếc cầu thang u ám vừa tối đen vừa chói lòa, người không mù cần đèn điện, hay ánh nắng, hay ánh nến, bây giờ vợ bác sĩ đã quen với bóng mờ, tới giữa đường họ gặp hai phụ nữ mù từ tầng trên đi xuống, có lẽ từ tầng ba, không ai hỏi, thật vậy, đúng là hàng xóm mỗi người mỗi khác.

Cửa đóng. Bây giờ mình làm gì, vợ bác sĩ hỏi, Để tôi, người đàn ông mù đầu tiên nói. Họ gõ một lần, hai lần, ba lần. Bên trong không có ai, một người trong bọn họ nói ngay đúng lúc cửa mở, chậm trễ chẳng đáng ngạc nhiên, một người mù ở cuối căn hộ đâu thể chạy ra mở cửa. Ai đó, ông bà cần gì, người đàn ông mở cửa hỏi, vẻ mặt ông nghiêm nghị, ông lịch sự, ông chắc là người mà chúng ta có thể nói chuyện. Người đàn ông mù đầu tiên nói, Lúc trước tôi sống trong căn hộ này, À, người kia đáp, còn ai đi với ông không, Vợ tôi, và cả một người bạn của chúng tôi, Làm sao tôi chắc căn hộ này của ông, Dễ thôi, vợ người đàn ông mù đầu tiên nói, tôi có thể tả cho ông mọi thứ có bên trong. Ông kia do dự vài giây, rồi ông nói, Mời vào. Vợ bác sĩ vào sau cùng, ở đây không ai cần người hướng dẫn. Người đàn ông mù nói, Tôi ở nhà một mình, gia đình tôi đi tìm thức ăn, có lẽ tôi nên nói là phụ nữ đi tìm thức ăn, nhưng tôi nghĩ là không thích hợp, ông ngập ngừng rồi nói thêm, Nhưng quý vị có thể nghĩ lẽ ra tôi nên biết, Ông nói thế nghĩa là gì, vợ bác

sĩ hỏi, Phụ nữ mà tôi vừa nhắc tới là vợ tôi và hai con gái tôi, và tôi nên biết khi nào thích hợp để dùng từ "phụ nữ". Tôi là người viết văn, chúng tôi đáng lẽ phải biết điều ấy. Người đàn ông mù đầu tiên cảm thấy hãnh diện, tưởng tượng xem, một nhà văn sống trong căn hộ của tôi, rồi ông bỗng nghi ngại, hỏi tên ông ta có bất lịch sự không, có thể ông đã nghe tên ông ta, thậm chí có thể ông đã đọc ông ta, ông vẫn đang lưỡng lự giữa tò mò và thận trọng khi vợ ông hỏi thẳng, Tên ông là gì, Người mù không cần một cái tên, tôi là tiếng nói của tôi, mấy thứ khác chẳng quan trọng, Nhưng ông viết sách và các cuốn sách ấy mang tên ông, vợ bác sĩ nói, Bây giờ chẳng ai có thể đọc chúng, như thể chúng không hiện hữu. Người đàn ông mù đầu tiên cảm thấy cuộc đối thoại đang đi quá xa khỏi chủ đề ông quan tâm nhất, Và làm sao ông lại sống trong căn hộ của tôi, ông hỏi, Như nhiều người khác không còn sống nơi họ đã sống, tôi thấy nhà mình đã bị kẻ khác chiếm, họ không muốn nghe lẽ phải, có thể nói chúng tôi bị đá xuống thang lầu, Nhà ông có xa không, Không, Ông có định lấy lại nhà không, vợ bác sĩ hỏi, bây giờ người ta thường đi từ nhà này sang nhà khác, Tôi đã định hai lần, Thế họ vẫn ở đó à, Vâng. Bây giờ ông định làm gì khi biết đây là căn hộ của chúng tôi, người đàn ông mù đầu tiên muốn biết, ông sẽ đuổi chúng tôi ra như họ đã đuổi ông chăng, Không, tôi không còn trẻ và sức lực để làm điều đó, và ngay cả nếu tôi còn, tôi không tin tôi có thể làm một việc chớp nhoáng như thế, một nhà văn phải tìm trong cuộc sống sự nhẫn nại anh ta cần để viết. Vậy ông sẽ để căn hộ lại cho chúng tôi, Vâng, nếu chúng ta không tìm được giải pháp nào khác, Tôi không thấy có thể tìm được giải pháp nào khác. Vợ bác sĩ đã đoán câu trả lời của nhà văn là, Tôi nghĩ ông và vợ ông, cũng như bà bạn đi cùng ông bà, sống trong một căn hộ, Vâng, trong căn hộ của bà ấy, Xa không, Không xa lắm, Vậy thì, nếu quý vị cho phép, tôi có một đề nghị, Ông cứ nói, Chúng ta cứ tiếp tục ở như cũ, lúc này chúng ta đều có một chỗ để sống, tôi sẽ tiếp tục để mắt tới căn hộ của tôi, nếu một ngày nào tôi thấy nó trống, tôi sẽ dọn vào ngay, quý vị cũng vậy, Tôi không chắc tôi thích ý kiến là thỉnh thoảng tới đây và khi nào thấy nó trống thì dọn vào, Tôi không mong đợi ông thích nhưng tôi nghĩ ông sẽ không thích giải pháp duy nhất còn lại, Là gì, Là ông lấy lại căn hộ này của ông, Nhưng trong trường hợp đó, Đúng vậy, trong trường hợp đó chúng tôi sẽ phải tìm chỗ khác để sống, Không, đừng nghĩ tới, vợ người đàn ông mù đầu tiên xen vào, Chúng ta cứ giữ nguyên như cũ, rồi xem thế nào, Tôi chợt thấy có một giải pháp nữa, nhà văn nói, Giải pháp gì, người đàn ông mù đầu tiên hỏi, Chúng tôi sẽ sống ở đây như khách của ông bà, căn hộ đủ lớn cho tất cả chúng ta, Không, vợ người đàn ông mù đầu tiên nói, Chúng tôi sẽ tiếp tục như trước, sống với bạn chúng tôi,

không cần hỏi bà có đồng ý không, bà nói thêm với vợ bác sĩ, Và không cần tôi trả lời, Tôi cảm ơn tất cả các ông bà, nhà văn nói, bấy lâu tôi đã đợi người lấy lại căn hộ, Nhận cái mình có là việc hiển nhiên nhất khi người ta mù, vợ bác sĩ nói, Các vị xoay xở ra sao từ khi nạn dịch bùng nổ, Chúng tôi chỉ mới ra khỏi khu giam giữ ba ngày trước, À, quý vị sống trong khu cách ly, Vâng, Có vất vả không, Tệ hơn như thế, Dễ sợ thật, Ông là nhà văn, như ông nói lúc nãy, ông có bổn phận biết các con chữ, vì thế ông biết tính từ đó vô ích đối với chúng tôi, nếu một người giết một người khác chẳng hạn, tốt hơn nên nói ra sự thật này, một cách thẳng thắn, và kỳ vọng vào sự dễ sợ của hành vi tự nó là kinh khủng tới nỗi chúng ta chẳng cần nói là nó dễ sợ, Bà muốn nói chúng ta có nhiều từ hơn mình cần chăng, Tôi muốn nói chúng ta có quá ít cảm xúc, Hay chúng ta có nó nhưng đã ngưng dùng các từ diễn tả nó, Và vì thế chúng ta mất nó, Tôi muốn quý vị kể cho tôi quý vị đã sống ra sao trong chỗ cách ly, Tại sao, Tôi là nhà văn, Ông phải ở đó, Nhà văn cũng như mọi người khác, anh ta không thể biết mọi thứ, cũng như không thể trải qua mọi thứ, anh ta phải hỏi và tưởng tượng, Một ngày nào đó tôi sẽ kể cho ông, rồi ông có thể viết một cuốn sách, Vâng, tôi đang viết nó, Làm sao ông viết nếu ông mù, Người mù cũng có thể viết, Ông muốn nói là ông có thời giờ để học mẫu tự braille à, Tôi không biết chữ braille, Vậy làm sao ông viết, người đàn ông mù đầu tiên hỏi, Để tôi cho quý vị xem. Ông đứng lên khỏi ghế, rời phòng và một phút sau quay lại, ông cầm trong tay một tờ giấy và một cây bút bi, đây là nguyên trang cuối cùng tôi vừa viết xong, Chúng tôi không đọc được, vợ người đàn ông mù đầu tiên nói, Tôi cũng không, nhà văn nói, Vậy thì làm sao ông viết, vợ bác sĩ vừa hỏi vừa nhìn tờ giấy, trong ánh tối mờ của căn phòng, bà có thể nhận ra những hàng chữ sát nhau, đôi lúc chồng lên nhau, Bằng cách sờ, nhà văn mỉm cười trả lời, dễ thôi, tôi đặt tờ giấy lên một chỗ mềm, chẳng hạn lên trên vài tờ giấy, rồi chỉ còn vấn đề viết, Nhưng nếu ông không nhìn thấy gì, người đàn ông mù đầu tiên nói, Cây bút bi là một dụng cụ tuyệt hảo cho các nhà văn mù, nó không cho phép họ đọc những gì họ viết, nhưng nó kể với họ chỗ họ đã viết, họ chỉ phải dùng ngón tay dõi theo dấu hằn của dòng chữ cuối cùng, và viết tới mép tờ giấy, rồi việc ước tính khoảng cách cho dòng kế tiếp là chuyện rất dễ, Tôi để ý thấy một số hàng chồng lên nhau, vợ bác sĩ nói, nhẹ nhàng lấy tờ giấy trên tay ông, Làm sao bà biết, Tôi có thể thấy, Bà có thể thấy, bà đã phục hồi lại thị lực rồi à, làm sao, khi nào, nhà văn sôi nổi hỏi, Tôi nghĩ tôi là người duy nhất không mất thị lực, Tại sao, vì lý do gì, Tôi không có câu giải thích, có thể không có câu giải thích, Nghĩa là bà thấy mọi chuyện đã xảy ra, Tôi thấy cái tôi thấy, tôi không có quyền lựa chọn, Có bao nhiêu người trong khu cách ly,

Gần ba trăm, Từ khi nào, Từ đầu, chúng tôi chỉ mới ra khỏi đó ba hôm trước, như tôi đã nói, Tôi tin tôi là người đầu tiên bị mù, người đàn ông mù đầu tiên nói, Chắc phải dễ sợ lắm, Lại chữ đó, vợ bác sĩ nói, Tha lỗi cho tôi, thình lình mọi thứ tôi đã viết từ khi chúng tôi bị mù, gia đình tôi và tôi, dường như lố bịch, Về cái gì, Về những gì chúng tôi phải chịu, về cuộc sống của chúng tôi, Mỗi người phải nói về điều họ biết, và những gì không biết họ nên hỏi, Đó là lý do tôi hỏi quý vị, Và tôi sẽ trả lời, tôi không biết khi nào, một ngày nào đó. Vợ bác sĩ quẹt nhẹ tờ giấy vào tay nhà văn. Cho tôi xem chỗ ông làm việc và những gì ông đang viết có phiền ông không, Không đâu, theo tôi, Chúng tôi cũng đi theo có được không, vợ người đàn ông mù đầu tiên hỏi, Căn hộ của ông bà mà, nhà văn nói, tôi chỉ ghé qua. Trong phòng ngủ có một cái bàn nhỏ với ngọn đèn tắt. Ánh mờ rọi qua cửa sổ cho ta thấy vài tờ giấy trắng bên trái, vài tờ khác bên tay phải đã viết xong, ở giữa là một tờ đang viết dở dang. Có hai cây bút bi mới bên cạnh ngọn đèn. Đây, nhà văn nói. Vợ bác sĩ hỏi, Tôi xin phép nhé? không đợi câu trả lời bà cầm các trang đã viết lên, khoảng hai mươi trang, bà lướt mắt trên những chữ viết tay nhỏ xíu, trên những dòng lên xuống, trên những chữ ấn sâu lên sắc trắng của trang giấy, ghi lại trong sự mù lòa, Tôi chỉ ghé qua, nhà văn đã nói, và đây là dấu hiệu ông đã để lại khi ghé qua. Vợ bác sĩ đặt tay lên vai ông, và bằng cả hai tay ông tìm đến nó và từ từ đưa nó lên môi ông, Đừng đánh mất mình, đừng để mình bị đánh mất, ông nói, và những lời bất ngờ, bí ẩn này hình như không thích hợp với hoàn cảnh.

Khi họ về nhà, mang đủ thức ăn cho ba ngày, vợ bác sĩ kể lại những việc đã xảy ra, thỉnh thoảng người đàn ông mù đầu tiên và vợ ông ta sôi nổi nói xen vào. Và tối hôm đó, như thể phải xảy ra, bà đọc cho tất cả nghe vài trang từ quyển sách bà đã đi tìm trong phòng làm việc. Đứa bé mắt lác không thích câu chuyện, và một lúc sau nó thiếp ngủ, đầu nó đặt vào lòng cô gái đeo kính đen và chân nó gác lên chân ông già đeo miếng vải đen che mắt.

XVI

Hai hôm sau bác sĩ nói, Anh muốn biết phòng mạch ra sao, trong giai đoạn này cả phòng mạch lẫn anh chẳng được tích sự gì, nhưng có lẽ một ngày nào đó người ta sẽ phục hồi lại thị lực thì dụng cụ ở đó phải sẵn sàng, Mình có thể đi bất kỳ nơi nào anh muốn, vợ ông nói, Ngay bây giờ, Và chúng ta có thể lợi dụng chuyến đi này để ghé qua nhà tôi, nếu ông bà không nề hà, cô gái đeo kính đen nói, không phải tôi tin là cha mẹ tôi đã về, mà chỉ để thanh thản lương tâm, Chúng ta có thể đi tới nhà cô luôn, vợ bác sĩ nói. Không ai khác muốn tham gia vào cuộc thăm dò nhà cửa này, kể cả người đàn ông mù đầu tiên và vợ ông vì họ đã biết họ có thể trông mong vào cái gì, ông già đeo miếng vải đen che mắt cũng đã biết nhưng không cùng lý do, và đứa bé mắt lác vì nó vẫn không nhớ tên đường nơi nó sống. Thời tiết quang đãng, hình như mưa đã tạnh, và mặt trời, tuy mờ nhạt, đã có thể cảm thấy trên da họ, Anh không biết làm sao mình có thể tiếp tục sống nếu trời nóng hơn, bác sĩ nói, rác rưởi mục thối khắp nơi, xác thú vật, có lẽ cả xác người, chắc có người chết trong nhà, tệ nhất là chúng ta không được tổ chức, đáng lẽ nên có tổ chức ở mỗi tòa nhà, mỗi đường phố, mỗi quận, Một chính quyền, người vợ nói, Một tổ chức, cơ thể con người cũng là một hệ thống có tổ chức, nó sống khi còn giữ được tổ chức, và chết chỉ là hậu quả của sự thiếu tổ chức, Làm sao một xã hội người mù tự tổ chức để sống còn, Bằng cách tổ chức chính nó, theo một nghĩa nào đó khi tự tổ chức chính mình là bắt đầu có cặp mắt, Có lẽ anh đúng, nhưng kinh nghiệm mù lòa này chỉ mang lại sự chết và thống khổ cho chúng ta, mắt của em, như phòng mạch của anh, là vô dụng, Nhờ cặp mắt của bà chúng tôi còn sống, cô gái đeo kính đen nói, Chúng ta cũng có thể còn sống nếu tôi mù, thế giới đầy người mù, tôi nghĩ chúng ta sẽ chết hết, chỉ là vấn đề thời gian, Chết luôn luôn là vấn đề thời gian, bác sĩ nói, Nhưng không có cách chết nào tệ hơn cái chết chỉ vì mình mù, Chúng ta chết vì bệnh, tai nạn, tình cờ, Rồi bây giờ chúng ta cũng sẽ chết vì mù, tôi muốn nói là chúng ta sẽ chết vì mù và ung thư, vì mù và ho lao, vì mù và AIDS, vì mù và đau tim,

mỗi người có thể có một thứ bệnh khác nhưng bây giờ mù lòa chính là cái giết chúng ta, Chúng ta không bất tử, chúng ta không thể trốn cái chết, nhưng ít nhất chúng ta không nên mù, vợ bác sĩ nói, Cách nào, nếu sự mù lòa này cụ thể và có thực, bác sĩ nói, Em không chắc, người vợ nói, Tôi cũng không, cô gái đeo kính đen nói.

Cửa mở ra bình thường, họ không phải cạy, chìa khóa trong xâu chìa khóa của bác sĩ còn trong nhà lúc họ bị đưa đi cách ly. Đây là phòng đợi, vợ bác sĩ nói, Căn phòng tôi đã vào, cô gái đeo kính đen nói, giấc mơ tiếp tục, nhưng tôi không biết giấc mơ gì, có phải là giấc mơ của giấc mơ mà tôi đã trải qua hôm tôi mơ rằng tôi mù, hay giấc mơ là tôi mù và, vẫn trong giấc mơ, đến phòng mạch để chữa chứng viêm mắt không làm cho người ta mù, Khu cách ly không là giấc mơ, vợ bác sĩ nói, Chắc chắn là không, chúng ta bị hiếp cũng không là giấc mơ, Tôi đâm một người cũng không trong mơ, Đưa anh tới văn phòng của anh, anh có thể tự tới đó nhưng em đưa anh đi, bác sĩ nói. Cửa mở. Vợ bác sĩ nói, Chỗ này bị lục tung, giấy tờ đầy sàn, các ngăn kéo tủ hồ sơ bị lấy đi, Chắc là người của Bộ, khỏi mất thời giờ tìm, Có thể, Còn dụng cụ, Nhìn sơ thì dụng cụ hình như còn đúng thứ tự, Ít nhất là vậy, bác sĩ nói, ông đưa tay ra đi một mình, ông sờ hộp đựng tròng kính, máy soi mắt, bàn giấy, rồi ông nói với cô gái đeo kính đen, Tôi biết cô muốn nói gì khi cô nói cô đang sống trong giấc mơ. Ông ngồi xuống bàn, đặt tay lên mặt bàn bụi bặm, rồi mỉm một nụ cười buồn và mỉa mai, như thể ông đang nói với người ngồi đối diện, Không, thưa bác sĩ, tôi rất tiếc, nhưng tình trạng của ông chưa có cách chữa, nếu ông muốn tôi cho một lời khuyên cuối cùng thì cứ níu lấy câu tục ngữ cổ, người ta đúng khi họ nói là nhẫn nại chẳng hại con mắt[1]. Đừng làm khổ chúng tôi, người đàn bà nói, Cả hai tha lỗi cho tôi, chúng ta đang ở nơi thường làm phép lạ, bây giờ tôi cũng không có ngay cả chứng cớ cho quyền lực thần bí của mình, chúng đã bị lấy đi hết, Phép lạ duy nhất chúng ta có thể làm là tiếp tục sống, người đàn bà nói, để giữ gìn từng ngày sự mong manh của cuộc sống, như thể nó mù và không biết đi đâu, và có lẽ như vậy, có lẽ nó thật sự không biết, nó tự đặt nó vào tay chúng ta, sau khi cho chúng ta trí khôn, và chúng ta đã được tạo ra như thế, Bà nói như thể bà cũng mù, cô gái đeo kính đen nói, Trong một khía cạnh nào đó tôi cũng mù, tôi mù với sự mù lòa của mọi người, có lẽ tôi có thể thấy rõ hơn nếu có nhiều người có thể thấy hơn, Anh sợ em giống như nhân chứng đi tìm tòa án để được triệu tập mà không biết ai triệu tập, để kể mà không biết kể chuyện gì, bác sĩ nói, Thời gian đang đi tới chỗ tận cùng, sự thối rữa đang lan rộng, bệnh tật tìm các cánh cửa mở, nước sắp hết, thực phẩm trở thành độc hại, đó sẽ là câu kể đầu tiên của em, vợ bác sĩ nói, Còn câu thứ hai, cô gái đeo

kính đen hỏi, Chúng ta hãy mở mắt nhìn, Bọn anh không thể, bọn anh mù, bác sĩ nói, Chân lý lớn nhất nói rằng kẻ mù nhất là kẻ không muốn thấy, Nhưng tôi muốn thấy, cô gái đeo kính đen nói, Đó không là lý do cô sẽ thấy, chỉ khác là cô không còn là kẻ mù nhất, thôi chúng ta đi, ở đây chẳng còn gì để xem, bác sĩ nói.

---

[1] *Nguyên văn: "patience is good for the eyes".*

Trên đường tới nhà cô gái đeo kính đen, họ băng qua một quảng trường lớn có nhiều nhóm người mù đang nghe người mù diễn thuyết, thoạt nhìn dường như không nhóm nào mù, các diễn giả sôi nổi quay đầu về phía thính giả, người nghe ngước đầu chăm chú về phía người nói. Họ đang tuyên bố tận thế, sám hối để chuộc lỗi, ảo ảnh của ngày Sabbath[1], thiên thần giáng thế, các hành tinh va chạm, mặt trời tắt, hồn ma bóng quế, nhựa độc, cao hổ cốt, biểu hiện đức hạnh, sự rèn luyện hơi thở, mùi hương của vầng trăng, sự tái hiện của bóng tối, sức mạnh của thần chú, dấu hiệu gót chân, hoa hồng bị đóng đinh, sự thanh khiết của bạch huyết, máu của con mèo mun, giấc ngủ của bóng tối, biển cả trào dâng, luận lý của tục ăn thịt người, thiến không đau, các hình xăm linh thiêng, sự mù lòa tự nguyện, những tư duy lồi, hay lõm, hay ngang hay dọc, hay nghiêng, hay tập trung, hay phân tán, hay lơ lửng, sự yếu ớt của dây thanh quản, sự chết của lời, Ở đây chẳng ai nói tới tổ chức, vợ bác sĩ nói, Có lẽ tổ chức ở quảng trường khác, bác sĩ đáp. Họ tiếp tục đi. Một lúc sau, vợ bác sĩ nói, Có nhiều người chết trên đường phố hơn thường lệ, Sự chống chọi của chúng ta đang tàn, thời gian đang cáo chung, nước đang hết, bệnh tật đang gia tăng, thực phẩm trở thành độc hại, em đã nói lúc nãy, bác sĩ nhắc bà, Nào ai biết cha mẹ tôi không ở trong số những người chết này, cô gái đeo kính đen nói, và tôi đang đi ngang mà không nhìn, Truyền thống lâu đời là đừng nhìn người chết khi đi ngang qua họ, vợ bác sĩ nói.

---

[1] *Ngày dành để nghỉ ngơi và cầu nguyện, từ chiều thứ Sáu đến chiều thứ Bảy đối với người Do Thái, và là ngày Chủ nhật đối với người Ki-tô.*

Khu phố cô gái đeo kính đen sống hình như hoang vắng hơn thường lệ. Ở cửa tòa nhà có một xác phụ nữ. Chết, bị thú hoang ăn thịt dở dang, may là con chó của nước mắt hôm nay không muốn đi, nếu không sẽ phải giữ cho nó đừng ngoạm răng vào xác chết này. Bà hàng xóm tầng trệt, vợ bác sĩ nói, Ai, ở đâu, chồng bà hỏi,

Ngay đây, bà hàng xóm tầng trệt, anh có thể ngửi thấy bà ta, Tội nghiệp bà, cô gái đeo kính đen nói, tại sao bà phải ra đường, bà ấy chả bao giờ ra ngoài, Có lẽ bà ấy cảm thấy cái chết gần kề, có lẽ bà ấy không chịu nổi ý nghĩ ở một mình trong căn hộ tới thối rữa, bác sĩ nói. Bây giờ mình hết vào nhà được rồi, tôi không có chìa khóa, Có lẽ cha mẹ cô đã về và đang đợi cô bên trong, bác sĩ nói, Tôi không tin, Cô không tin là đúng, vợ bác sĩ nói, chìa khóa đây. Trên mặt đất, trong lòng bàn tay hé mở của người phụ nữ chết có chùm chìa khóa, sáng chói, lấp lánh. Có lẽ chìa khóa của bà ấy, cô gái đeo kính đen nói, Tôi không nghĩ vậy, bà ấy chả có lý do gì để mang chìa khóa của bà ấy tới nơi bà ấy nghĩ là sẽ chết, Nhưng tôi mù, tôi sẽ không thấy nó nếu bà ấy nghĩ mang nó xuống để tôi có thể vào căn hộ, Chúng ta không biết bà ấy nghĩ gì khi quyết định cầm chìa khóa, có lẽ bà ấy nghĩ cô sẽ thấy lại, có lẽ bà ấy ngờ có chuyện bất thường, dễ quá, về cách chúng ta di chuyển lúc chúng ta ở đây, có lẽ bà ấy nghe tôi nói là cầu thang tối, là tôi khó thấy, hay có lẽ chả phải chuyện gì như vậy, mê sảng, điên loạn, như đã mất trí, bà ấy nghĩ tới việc đưa chìa khóa cho cô, chúng ta chỉ biết là cuộc đời bà ấy đã kết thúc khi bà đặt chân ra ngoài cửa. Vợ bác sĩ nhặt chìa khóa đưa cho cô gái đeo kính đen rồi hỏi, Bây giờ chúng ta làm gì, chúng ta có để bà ấy ở đây không, Chúng ta không thể chôn bà ngoài đường, mình không có dụng cụ nạy đá, bác sĩ nói, Có mảnh vườn phía sau, Trong trường hợp này chúng ta sẽ phải đưa bà lên tầng hai rồi xuống thang thoát hiểm, Chỉ có cách đó, Mình có đủ sức làm việc này không, cô gái đeo kính đen hỏi, Vấn đề không phải là mình có đủ sức không, vấn đề là mình có cho phép mình để người đàn bà này lại đây không, Chắc chắn là không, bác sĩ nói, Vậy thì sẽ có sức. Họ cố gắng, nhưng kéo cái xác lên lầu là việc vất vả, không phải vì nặng, đủ nhẹ, và càng nhẹ hơn vì chó mèo đã có phần vào đấy, mà vì xác đã cứng, thẳng đơ, họ khó nhọc lúc quẹo trên cái thang hẹp, trong chuyến leo ngắn ngủi họ phải nghỉ bốn lần. Tiếng động, tiếng nói, mùi thối rữa không làm các cư dân khác trong tòa nhà ra đầu thang, Đúng như tôi nghĩ, cha mẹ tôi không có đây, cô gái đeo kính đen nói. Cuối cùng khi tới cửa họ mệt nhoài, và họ còn phải đi tới phía sau tòa nhà rồi xuống thang thoát hiểm, nhưng ở đó với sự trợ giúp của thánh thần, họ xuống thang, gánh nặng nhẹ đi, các góc quẹo dễ xoay trở hơn vì thang nằm ngoài trời, ta chỉ phải cẩn thận đừng để tấm thân của sinh vật đáng thương tuột khỏi tay mình, một cú ngã sẽ làm cái xác hết chữa, chưa kể cái đau, sau khi chết, còn tệ hơn.

Mảnh vườn giống như một khu rừng chưa ai thám hiểm, các trận mưa gần đây khiến cỏ và cỏ dại theo gió tới mọc đầy, thức ăn mới sẽ không thiếu cho lũ thỏ đang nhảy quanh, và đàn gà cũng xoay

xở được ngay cả trong những lúc khó khăn. Họ ngồi trên mặt đất, thở hổn hển, họ mệt nhoài sau cố gắng, bên cạnh họ cái xác nằm như họ, được vợ bác sĩ canh đuổi bầy gà và thỏ, lũ thỏ chỉ tò mò, mũi chúng ngọ nguậy, đàn gà mỏ như lưỡi lê chờ chực bất kỳ thứ gì. Vợ bác sĩ nói, Trước khi đi, bà ấy đã nhớ mở cửa chuồng thỏ, bà ấy không muốn bầy thỏ chết đói, Việc khó không phải là sống với người khác, mà là hiểu họ, bác sĩ nói. Cô gái đeo kính đen lau đôi tay bẩn bằng nắm cỏ mà cô đã nhổ, lỗi tại cô, cô đã nắm cái xác ở chỗ lẽ ra không nên nắm, khi ta mù thì chuyện đó xảy ra. Bác sĩ nói, Chúng ta cần cái mai hay cái xẻng, ở đây ta thấy lời nói quả thật mãi mãi luân hồi, bây giờ câu nói trở về, nói cho cùng một lý do, lần đầu cho gã ăn cắp xe, bây giờ cho bà cụ già trả lại chìa khóa, một khi chôn cất xong sẽ không ai thấy khác biệt, trừ phi có người nhớ tới họ. Vợ bác sĩ đã lên căn hộ của cô gái đeo kính đen để tìm một tấm vải trải giường sạch, bà phải chọn tấm ít bẩn nhất, lúc bà xuống đàn gà đã nhào tới, bầy thỏ chỉ nhai cỏ mới. Sau khi phủ mặt và quấn xác, người vợ đi tìm cái mai hay cái xẻng. Bà tìm thấy cả hai trong chái vườn cùng với các dụng cụ khác. Tôi lo việc này, bà nói, đất ẩm dễ đào, cả hai cứ nghỉ. Bà chọn một chỗ không có thứ rễ cây phải chặt bằng rìu, và đừng tưởng đây là chuyện dễ, rễ cây có mánh lới của nó, nó biết cách lợi dụng đất mềm để tránh đòn và giảm bớt hậu quả chí tử của máy chém. Vợ bác sĩ cũng như chồng bà và cô gái đeo kính đen, người đầu vì đang đào, hai người sau vì mắt họ vô dụng, chẳng ai thấy những người mù xuất hiện trên các ban công xung quanh, không đông, không phải tất cả mọi người, họ chắc đã bị tò mò vì tiếng đào đất, ngay cả đất xốp cũng gây tiếng động, và đừng quên là luôn có đá ẩn náu lớn tiếng trả lời mỗi nhát đào. Những người đàn ông và đàn bà xuất hiện chờn vờn như ma, họ có thể là lũ ma tham dự một buổi an táng vì tò mò, chỉ để nhớ lại họ đã được chôn cất thế nào. Cuối cùng vợ bác sĩ thấy họ khi bà đã đào xong huyệt, bà vươn thẳng cái lưng đau và đưa tay lên trán lau mồ hôi. Rồi bị lôi cuốn vì một cơn bốc đồng khôn cưỡng, không nghĩ ngợi, bà gọi những người mù đó và tất cả người mù trên thế gian này, Bà ấy sẽ phục sinh, hãy chú ý bà không nói Bà ấy sẽ sống lại, vấn đề không quan trọng lắm, mặc dù từ điển có đó để xác nhận, cam đoan hay gợi ý rằng chúng ta gặp hai chữ đồng nghĩa hoàn toàn và tuyệt đối. Những người mù hoảng hốt vào lại căn hộ của họ, họ chẳng hiểu tại sao những lời đó được nói ra, hơn nữa họ chưa chuẩn bị cho mặc khải ấy, rõ ràng họ chưa tới quảng trường nơi có lời phát biểu thần bí là cần có thêm cái đầu con bọ ngựa và cảnh con bọ cạp tự sát để hoàn tất bức tranh. Bác sĩ nói, Tại sao em nói bà ấy sẽ phục sinh, em đang nói với ai, Với mấy người mù xuất hiện trên các ban công, em giật mình và chắc em đã làm họ hoảng sợ, Tại sao câu đó mà không

phải câu khác, Em không biết, nó tình cờ nằm trong đầu em rồi em nói nó ra, Lần sau sẽ thấy em rao giảng nơi quảng trường mình đi ngang qua, Ừ, một bài giảng về răng thỏ và mỏ gà, bây giờ tới đây phụ em, đằng này, đúng rồi, nắm lấy chân bà ấy, em sẽ khiêng bên này, cẩn thận, đừng trượt chân xuống huyệt, đúng rồi, như thế, từ từ hạ bà ấy xuống, nữa, nữa, em đã đào huyệt hơi sâu hơn vì đàn gà, một khi gà bới thì mình không biết chúng sẽ bới tới đâu, xong rồi. Bà dùng xẻng lấp huyệt, giậm chặt đất, đắp một gò nhỏ để hài cốt được trở về với đất, như thể bà chưa bao giờ làm điều gì khác trong đời. Cuối cùng, bà hái một nhánh từ bụi hồng mọc trong góc vườn và cắm ở đầu mộ. Bà ấy có phục sinh không, cô gái đeo kính đen hỏi, Không phải bà ấy, không, vợ bác sĩ đáp, những người còn sống cần tự phục sinh hơn nhưng họ không làm, Chúng ta đều đã chết dở, bác sĩ nói, Chúng ta cũng vẫn đang sống dở, vợ ông đáp. Bà cất mai và xẻng vào lại chái vườn, nhìn kỹ quanh vườn để kiểm xem mọi thứ ổn thỏa chưa, Ổn thỏa gì, bà tự hỏi và tự cho câu trả lời, Sự ổn thỏa muốn người chết ở với người chết, và người sống ở với người sống, trong khi gà và thỏ ăn và ăn lẫn nhau, Tôi muốn để lại một dấu hiệu nhỏ cho cha mẹ tôi, cô gái đeo kính đen nói, chỉ để cha mẹ biết tôi còn sống, Tôi không muốn làm cô hết hy vọng, bác sĩ nói, nhưng trước hết họ phải tìm nhà và việc đó hầu như vô phương. Hãy nhớ là chúng ta không thể tới nơi mà không có người hướng dẫn, Đúng, và thậm chí tôi không biết cha mẹ tôi còn sống hay không, nhưng nếu tôi không để lại một dấu hiệu nào đó, bất kỳ dấu gì, tôi sẽ cảm thấy như tôi đã bỏ rơi cha mẹ. Vậy thì cái gì, vợ bác sĩ hỏi, Cái gì cha mẹ tôi có thể nhận ra bằng cách sờ, cô gái đeo kính đen nói, đáng buồn là trên người tôi không còn món gì đã có từ ngày xưa. Vợ bác sĩ nhìn cô, cô đang ngồi trên nấc thang đầu của thang thoát hiểm, bàn tay ủ rũ trên đầu gối, khuôn mặt đáng yêu thống khổ, mái tóc xõa trên vai, Tôi biết cô có thể để lại dấu hiệu gì cho họ, bà nói. Bà đi nhanh lên thang, vào nhà rồi quay lại với cây kéo và một sợi dây, Bà nghĩ gì thế, cô gái đeo kính đen hỏi, lo lắng khi cô nghe tiếng kéo cắt tóc mình, Nếu cha mẹ cô trở về, họ sẽ tìm thấy một lọn tóc treo ở nắm cửa, còn ai vào đấy ngoài con gái họ, vợ bác sĩ hỏi, Bà làm tôi muốn khóc, cô gái đeo kính đen nói, và ngay lúc ấy cô gục đầu lên cánh tay khoanh trên đầu gối và buông thả theo nỗi đau, nỗi buồn của mình, theo cảm xúc gợi lên vì đề nghị của vợ bác sĩ, rồi không biết vì cảm xúc gì, cô nhận ra rằng cô cũng đang khóc cho bà cụ tầng trệt, người ăn thịt sống, bà phù thủy dễ sợ, người mà bàn tay chết của bà đã trả lại cho cô chìa khóa vào căn hộ. Rồi vợ bác sĩ nói, Chúng ta đang sống ở thời đại nào, chúng ta thấy trật tự đảo ngược, tóc hầu như luôn biểu thị cho sự chết nay đã trở thành dấu hiệu của sự sống, Có những bàn tay có khả năng kỳ diệu này, bác

sĩ nói, Nhu cầu là vũ khí mạnh mẽ, anh yêu, người đàn bà nói, bây giờ đã đủ triết lý và ma thuật rồi, chúng ta hãy nắm tay và xoay xở với cuộc đời. Cô gái đeo kính đen tự buộc lọn tóc vào nắm cửa, Bà có nghĩ là cha mẹ tôi sẽ nhận ra nó không, cô hỏi, Nắm cửa giống như bàn tay của căn nhà đưa ra đón, vợ bác sĩ nói, và với câu nói tầm thường này, như ta có thể bảo, họ kết thúc chuyến viếng thăm.

Tối hôm đó họ lại đọc, tội nghiệp họ chẳng có cách nào khác để tự giải khuây, chẳng hạn bác sĩ không phải là người chơi vĩ cầm tài tử, nếu không trên tầng năm này sẽ nghe bản dạ khúc dịu dàng, các láng giềng ganh tị của họ sẽ nói, Hoặc tụi nó đang sống rất thoải mái hoặc tụi nó hoàn toàn vô trách nhiệm và nghĩ tụi nó có thể trốn đau khổ bằng cách cười trên sự đau khổ của kẻ khác. Giờ đây không còn âm nhạc nào khác lời nói, và câu nói này dè dặt, nhất là các câu trong sách, và ngay cả nếu ai trong tòa cao ốc tò mò tới lắng nghe ở cửa, họ sẽ chỉ nghe một tiếng thì thầm cô đơn, dòng âm thanh đó có thể kéo dài vào vô tận, vì các cuốn sách của thế gian này gộp chung lại là vô tận, như ta nói vũ trụ vô tận. Khi đọc xong, đêm đã khuya, ông già đeo miếng vải đen che mắt nói, Chúng ta đã đến vì thế, để lắng nghe người khác đọc, Tôi không phàn nàn, tôi có thể ở đây mãi mãi, cô gái đeo kính đen nói, Tôi cũng không phàn nàn, tôi chỉ muốn nói tất cả chúng ta giỏi việc này, lắng nghe người khác đọc cho mình câu chuyện của một nhân loại đã hiện hữu trước chúng ta, chúng ta hãy mừng vì may mắn vẫn có một cặp mắt còn thấy ở đây với mình, cặp mắt cuối cùng còn lại, nếu ngày nào nó tắt, tôi thậm chí không muốn nghĩ tới, khi ấy sợi chỉ nối chúng ta với loài người đó sẽ đứt, như thể chúng ta sẽ xa rời nhau trong không gian, vĩnh viễn, tất cả mù như nhau, Tôi sẽ cố giữ hy vọng, cô gái đeo kính đen nói, hy vọng tìm thấy cha mẹ, hy vọng mẹ đứa bé sẽ xuất hiện, Cô quên nói về hy vọng tất cả chúng ta đều có, Hy vọng gì, Sáng mắt lại, Có điên mới bám vào các hy vọng như thế, Ôi dào, cho cô biết, không có các hy vọng đó tôi đã bỏ cuộc, Cho tôi một thí dụ, Thí dụ có thể thấy lại, Chúng ta đã nói tới nó rồi, cho tôi một thí dụ khác, Không, Tại sao, Cô sẽ chẳng quan tâm, Làm sao ông biết tôi không quan tâm, ông nghĩ ông biết gì về tôi để ông có thể tự quyết định tôi quan tâm việc gì và không quan tâm việc gì, Đừng giận, tôi không có ý xúc phạm cô, Đàn ông đều như nhau, họ nghĩ vì họ từ bụng đàn bà ra nên họ biết hết mọi điều về đàn bà, Tôi biết rất ít về phụ nữ, và không biết chút gì về cô, còn đàn ông, theo ý tôi, theo tiêu chuẩn hiện đại thì tôi bây giờ là một ông già vừa chột vừa mù, Ông không có gì khác để nói phản lại chính ông sao, Nhiều lắm, cô không thể hình dung bản tự kiểm lớn lên với tuổi

tác như thế nào, Tôi trẻ và tôi đã nhận đủ phần mình, Cô chưa làm gì quá xấu đâu, Làm sao ông biết, nếu ông chưa hề sống với tôi, Cô nói đúng, tôi chưa hề sống với cô, Tại sao ông nhắc lại lời tôi bằng giọng nói đó, Giọng nói gì, Giọng đó, Tôi chỉ nói tôi chưa hề sống với cô, Nào, nào, đừng giả vờ ông không hiểu, Đừng khăng khăng, tôi xin cô, Tôi cứ khăng khăng, tôi muốn biết, Chúng ta hãy quay về các hy vọng, Được, Thí dụ khác của hy vọng mà tôi đã từ chối đưa ra là đây, Là gì, Là lời tự lên án cuối cùng trong bản tự kiểm của tôi, Xin ông giải thích rõ, tôi không bao giờ hiểu các lời quanh co, Là ước muốn ma quái chúng ta sẽ không bao giờ thấy lại, Tại sao, Để chúng ta có thể tiếp tục sống như chúng ta đang sống, Ông muốn nói là tất cả chúng ta, hay chỉ ông và tôi, Đừng bắt tôi trả lời, Nếu ông chỉ là một người đàn ông, ông có thể tránh trả lời, như mọi người khác, nhưng chính ông nói ông là một ông già, và nếu tuổi thọ có cảm nhận thì người già không nên ngoảnh mặt trước sự thật, trả lời tôi đi, Với cô, Tại sao ông muốn sống với tôi, Cô muốn tôi nói trước mặt mọi người không, Chúng ta đã làm chung những việc bẩn nhất, xấu nhất, ghê tởm nhất, điều ông nói không thể tệ hơn, Được, nếu cô khăng khăng, thì đây, vì người đàn ông là tôi yêu người đàn bà là cô, Nói lên lời tỏ tình khó khăn đến thế sao, Ở tuổi tôi, người ta sợ lố bịch, Ông không lố bịch, Thôi quên đi, Tôi không định quên và cũng không định để ông quên, Vớ vẩn, cô buộc tôi nói rồi bây giờ, Bây giờ đến lượt tôi, Đừng nói gì để về sau cô hối tiếc, hãy nhớ tới cuốn sổ bìa đen, Nếu hôm nay tôi thành thật, thì nếu ngày mai tôi hối tiếc cũng có sao, Làm ơn dừng lại, Ông muốn sống với tôi và tôi muốn sống với ông, Cô điên, Chúng ta sẽ bắt đầu cuộc sống chung ở đây, như một cặp, và chúng ta sẽ tiếp tục sống chung nếu chúng ta phải xa các bạn mình, hai người mù chắc chắn có thể thấy nhiều hơn một, Điên rồ, cô không yêu tôi, Yêu là gì, tôi chưa hề yêu ai, tôi chỉ ngủ với đàn ông. Vậy cô đồng ý với tôi, Không hẳn, Cô đã nói tới thành thật, hãy cho tôi biết có thật là cô yêu tôi không, Tôi yêu ông đủ để muốn sống với ông, và đây là lần đầu tiên tôi nói như thế với ai, Cô cũng sẽ không nói thế với tôi nếu cô đã gặp tôi trước kia ở nơi nào khác, một ông già, tóc hói trắng, đeo một miếng che mắt và mắt kia bị đục, Người đàn bà là tôi khi đó sẽ không nói điều ấy, tôi đồng ý, người nói nó là người đàn bà trong tôi hôm nay, Chúng ta hãy xem người đàn bà là cô ngày mai sẽ nói gì, Ông định thử tôi, Thật là một ý nghĩ kỳ khôi, tôi là ai mà thử cô, cuộc sống sẽ định đoạt những việc này, Nó đã quyết định.

Họ nói câu chuyện này đối diện nhau, đôi mắt mù nhìn đăm đăm vào đôi mắt mù, mặt họ ửng đỏ và xúc động, và vì một trong hai người đã nói ra và vì cả hai muốn, họ đồng ý rằng cuộc sống đã

quyết định họ nên sống chung, cô gái đeo kính đen đưa tay ra, chỉ đưa chúng ra, không để biết mình đi đâu, cô sờ bàn tay ông già đeo miếng vải đen che mắt, ông nhẹ nhàng kéo cô về mình, và họ ngồi im như thế sát bên nhau, hẳn nhiên không phải lần đầu, nhưng giờ đây lời ước hẹn đã nói ra. Những người khác không ai nói gì, không ai chúc mừng họ, không ai chúc hạnh phúc đời đời, thật ra đây không phải là lúc hân hoan và hy vọng, và khi quyết định hình như nghiêm trang như thế thì chẳng có gì ngạc nhiên khi có người nghĩ rằng ta phải mù mới cư xử như vậy, im lặng là lời tán thưởng tốt nhất. Tuy nhiên, điều vợ bác sĩ làm là đặt vài tấm nệm ghế dài ra hành lang, đủ để làm một chiếc giường êm ấm, rồi bà dắt đứa bé mắt lác ra đó và bảo nó, Từ nay cháu sẽ ngủ ở đây. Còn chuyện xảy ra trong phòng khách, ta có đủ lý do để tin rằng trong đêm đầu tiên ấy rốt cuộc đã trở nên rõ ràng bàn tay bí ẩn của ai đã kỳ lưng ông già đeo miếng vải đen che mắt vào buổi sáng dư dật nước đó, tất cả đều là nước thanh khiết.

XVII

Hôm sau, trong lúc còn nằm trên giường, vợ bác sĩ nói với chồng, Thức ăn còn ít, mình lại phải ra ngoài tìm, em nghĩ hôm nay em sẽ quay lại hầm kho thực phẩm ở siêu thị, chỗ em tới hôm đầu tiên, nếu chưa ai tìm thấy nó thì mình có thể dự trữ cho một hay hai tuần, Anh đi với em và mình sẽ yêu cầu một hay hai người khác đi cùng, Em muốn đi riêng với anh, như thế dễ hơn, và ít rủi ro bị lạc hơn, Em có thể mang nặng cho sáu người vô dụng đến bao giờ, Em sẽ cố đến khi nào còn làm được, nhưng anh nói đúng, em đang bắt đầu kiệt sức, đôi khi em thậm chí ước là mình cũng mù, để giống mọi người, để khỏi mang trách nhiệm nhiều hơn, Bọn anh đã quen lệ thuộc vào em, nếu không có em thì sẽ giống như bị mù lần thứ hai, nhờ mắt em mà bọn anh ít mù hơn, Em sẽ tiếp tục đến khi còn làm được, em không thể hứa với anh hơn như thế, Một ngày nào đó khi chúng ta nhận ra rằng mình không còn làm được điều gì tốt và hữu ích thì chúng ta nên có can đảm rời khỏi thế gian này, như ông ấy nói, Ai nói, Người đàn ông may mắn chúng ta đã gặp hôm qua, Em chắc chắn hôm nay ông ta sẽ không nói như thế, niềm hy vọng thật sẽ thay đổi ý kiến của con người không gì bằng, Ông ta đúng, đến khi còn đúng, Lời anh nói có giọng điệu làm em nghĩ anh khó chịu, Tại sao khó chịu, Như thể anh bị lấy mất điều gì, Em muốn nói tới chuyện đã xảy ra với cô gái hồi mình ở chỗ kinh hoàng đó à, Vâng, Em nên nhớ là chính cô ấy muốn ăn nằm với anh, Trí nhớ đang đánh lừa anh, anh muốn cô ấy, Em chắc không, Em không mù, Ôi dào, anh thề như vậy, Anh chỉ tự dối mình, Thật lạ, trí nhớ có thể đánh lừa chúng ta, Trường hợp này dễ thấy, cái dâng cho chúng ta thuộc về chúng ta nhiều hơn cái chúng ta phải chinh phục, Nhưng cô ấy không tiến tới anh nữa, và anh không bao giờ tiến tới cô ấy, Nếu muốn thì có thể tìm thấy trong trí nhớ của nhau, trí nhớ được dùng cho việc đó, Em ghen, Không, em không ghen, thậm chí lúc ấy em không ghen, em cảm thấy thương cho cô ấy và cho anh, và cả cho mình vì em không thể giúp anh, Chuyện nước nôi mình lo làm sao, Bết lắm. Sau bữa ăn sáng cực kỳ đạm bạc, được vui nhộn hơn nhờ một

vài gợi ý cười cợt kín đáo về biến cố tối hôm trước, những câu nói được che đậy một cách thích hợp vì có mặt đứa bé, một sự thận trọng kỳ lạ nếu chúng ta nhớ tới những cảnh hãi hùng mà nó đã chứng kiến trong thời gian cách ly, vợ bác sĩ và chồng bà lên đường, lần này chỉ có con chó của nước mắt đi theo, nó không muốn ở nhà.

Tình trạng đường phố tệ hơn từng giờ từng phút. Rác hình như ngập lên vào buổi tối, như thể từ bên ngoài, từ một nước vô danh nào vẫn còn cuộc sống bình thường, ban đêm họ tới đây đổ rác, nếu chúng ta không sống trong xứ mù chúng ta sẽ thấy giữa đêm trắng này những chiếc xe đẩy và xe vận tải ma quái chất đầy rác rưởi, gạch vụn, đá vụn, chất thải hóa học, tro, dầu cháy cặn, xương, chai lọ, xác thú, bình điện hỏng, túi nhựa, hàng núi giấy, thứ họ không mang tới là thức ăn thừa, ngay cả một mẩu vỏ trái cây để chúng ta có thể làm dịu cơn đói trong khi đợi tương lai tốt đẹp hơn luôn chờ ở góc đường. Trời còn sớm nhưng đã nóng ngột ngạt. Mùi hôi thối bốc lên từ đống rác khổng lồ như một cụm mây hơi độc, Chả bao lâu chúng ta sẽ có một trận dịch bùng nổ, bác sĩ nói, không ai thoát, chúng ta không còn gì tự vệ, Phải chi trời đừng mưa, gió đang thổi mạnh, người phụ nữ nói, Không hẳn vậy, mưa ít nhất sẽ làm dịu cơn khát của chúng ta, và gió sẽ thổi đi mùi hôi thối này. Con chó của nước mắt bồn chồn đánh hơi chung quanh, dừng lại để thăm dò một đống rác, có lẽ có cao lương mỹ vị giấu bên dưới mà nó không thấy, nếu đi một mình nó sẽ không rời khỏi điểm này, nhưng người đàn bà khóc đã tiếp tục bước, và bổn phận của nó là theo sau bà, ta đâu biết khi nào ta phải lau khô nước mắt nữa. Đi bộ là việc khó khăn, trên vài khu phố, nhất là các đường dốc, nước mưa tầm tã biến thành cơn lũ cuốn trôi xe cộ dồn vào nhau hay vào các tòa nhà, làm đổ cửa, vỡ kính hiệu buôn, mặt đất đầy ngập mảnh kính vỡ. Một thân người thối rữa chết chẹt giữa hai chiếc xe. Vợ bác sĩ quay mắt đi. Con chó của nước mắt lại gần hơn, nhưng cái chết làm nó sợ, nó vẫn tiến tới hai bước, thình lình lông nó dựng đứng, một tiếng tru xé tai thoát khỏi họng nó, vấn đề của con chó này là nó đã quá gần với loài người, nó sẽ đau khổ như họ. Họ băng qua công viên nơi các nhóm người mù giải khuây bằng cách nghe bài diễn thuyết của những người mù khác, thoạt nhìn hình như không nhóm nào mù, các diễn giả sôi nổi quay đầu về phía thính giả, người nghe ngước đầu chăm chú về phía người nói. Họ đang tán dương những ưu điểm của các nguyên tắc cơ bản trong các hệ thống tổ chức lớn, quyền tư hữu, thị trường tiền tệ tự do, nền kinh tế thị trường, thị trường chứng khoán, hệ thống thuế khóa, lãi suất, sự sung công và truất hữu, sản xuất, phân phối, tiêu thụ, cung và cầu, nghèo và giàu,

thông tin, trấn áp và tội phạm, xổ số, nhà tù, luật hình sự, luật dân sự, luật lưu thông, từ điển, điện thoại niên giám, mạng lưới mãi dâm, xưởng quân cụ, các lực lượng quân đội, nghĩa trang, cảnh sát, buôn lậu, ma túy, hợp pháp hóa buôn lậu, nghiên cứu dược phẩm, cờ bạc, giá của tu sĩ và lễ tang, công lý, vay mượn, đảng phái chính trị, bầu cử, nghị viện, chính quyền, các tư tưởng lồi, lõm, ngang, dọc, nghiêng, hội tụ, khuếch tán, lơ lửng, tiếng khàn của dây thanh quản, sự chết của lời. Ở đây họ đang nói về tổ chức, vợ bác sĩ nói với chồng, Anh biết, ông đáp, và không nói gì thêm. Họ tiếp tục đi, vợ bác sĩ tới xem một sơ đồ phố xá nơi góc đường, như một tấm bảng cũ bên đường để chỉ lối. Chúng ta đang ở rất gần siêu thị, quanh chỗ này bà đã khóc òa hôm bà bị lạc, các túi nhựa may mắn đầy tới miệng trĩu nặng một cách kệch cỡm, trong lúc bối rối và đau khổ bà phải nhờ một con chó an ủi, cũng con chó này đang gầm gừ đàn chó đang tiến tới quá gần, như bảo chúng, Tụi mày đừng phỉnh tao, tránh xa đây ra. Quẹo trái cách đó một đường, quẹo phải một đường nữa là lối vào siêu thị. Chỉ có cánh cửa, thế thôi, có cánh cửa, có cả tòa nhà, nhưng không thấy người đến và đi, tổ kiến người đó chúng ta gặp vào mọi giờ giấc nơi các hiệu buôn sống nhờ đám người rất đông đến và đi. Vợ bác sĩ bi quan và nói với chồng, Mình tới quá trễ, chắc không còn một mẩu nào trong đó, Tại sao em nói như vậy, Em không thấy ai ra vào, Có lẽ họ chưa khám phá ra kho hầm, Em hy vọng như vậy. Họ đứng trên lề đường đối diện siêu thị lúc họ nói những câu này. Ngoài họ ra có ba người mù khác, như thể họ đang đợi đèn lưu thông đổi sang xanh. Vợ bác sĩ không biết vẻ ngạc nhiên khó hiểu trên mặt họ, một loại sợ hãi bối rối, bà không thấy một người mở miệng định nói rồi ngậm lại, bà không thấy cái nhún vai thình lình, Bà sẽ biết thôi, chúng ta đoán người đàn ông mù đang nghĩ như thế. Khi họ ra tới giữa đường, vợ bác sĩ và chồng bà không nghe lời bình phẩm của người mù thứ hai, Tại sao bà ta nói bà ta không thấy, không thấy ai ra vào, và người mù thứ ba trả lời, Cách nói thế thôi, lúc nãy tôi vấp, anh bảo tôi nhìn rồi hãy đặt chân, cũng giống vậy, chúng ta vẫn chưa mất thói quen thấy, Trời ơi, tôi đã nghe như vậy biết bao lần rồi, người mù đầu tiên thốt lên.

Ánh nắng chiếu sáng cả căn phòng rộng của siêu thị. Hầu như mọi ngăn kệ đều đã lật nhào, không còn gì ngoài rác rưởi, kính vỡ, giấy gói, Lạ thật, vợ bác sĩ nói, dù cho chỗ này không có thức ăn, em vẫn không hiểu tại sao không có ai quanh đây. Bác sĩ nói, Em nói đúng, có vẻ bất thường. Con chó của nước mắt rên nhỏ. Lông nó lại dựng đứng. Vợ bác sĩ nói với chồng, Trong này có mùi hôi, Khắp nơi có mùi hôi, chồng bà nói, Không phải vậy, mùi khác, mùi mục rữa, Chắc có xác người chết đâu đó, Em không thấy, Như vậy

chắc em tưởng tượng. Con chó bắt đầu rên rỉ. Con chó sao thế, bác sĩ hỏi, Nó bồn chồn, Bây giờ mình làm gì, Để xem, nếu có xác chết thì mình chỉ phải tránh xa ra, tới mức này người chết không làm mình sợ nữa, Đối với anh thì dễ, anh không thấy. Họ băng qua gian phòng rộng của siêu thị cho tới khi họ đến cánh cửa mở vào hành lang dẫn tới kho dưới hầm. Con chó của nước mắt theo họ, nhưng thỉnh thoảng nó ngừng lại, tru gọi họ, nhưng bổn phận bắt nó phải tiếp tục đi theo. Khi vợ bác sĩ mở cánh cửa, mùi hôi nồng nặc hơn, Hôi quá, chồng bà nói, Anh đứng đây, em sẽ quay lại. Bà đi xuống hành lang, mỗi bước mỗi tối hơn và con chó của nước mắt đi sau bà như bị lôi theo. Mùi thối rữa nồng nặc, không khí dường như đậm đặc. Tới nửa đường, người đàn bà nôn oẹ, Chuyện gì đã xảy ra thế này, bà vừa nghĩ vừa nôn rồi cứ lẩm bẩm nhắc đi nhắc lại câu đó cho tới khi bà đến cánh cửa sắt dẫn xuống tầng hầm. Lẫn lộn vì nôn mửa, bà đã không nhận ra có một vệt sáng lung linh dưới đó. Bây giờ bà biết nó là gì. Những ngọn lửa nhỏ chập chờn viền quanh hai cánh cửa, cửa cầu thang và cửa thang máy chở hàng. Một cơn oẹ mới lại bóp bao tử của bà, dữ dội tới nỗi con chó chú ý. Con chó của nước mắt tru một tiếng thật dài, nó phát ra tiếng hú dường như bất tận, một tiếng ai oán vang dội suốt hành lang như tiếng gọi cuối cùng của người chết dưới tầng hầm. Bác sĩ nghe tiếng nôn, tiếng thắt ruột, tiếng ho, ông chạy vội tới, ông vấp ngã, ông đứng lên rồi lại ngã, cuối cùng ông ôm vợ trong tay, Chuyện gì vậy, ông hỏi, giọng bà run rẩy trả lời, Đưa em ra khỏi nơi này, đưa em ra khỏi nơi này, lần đầu tiên từ khi bị mù, bác sĩ là người hướng dẫn vợ ông, ông dắt bà mà không biết đi đâu, bất kỳ nơi nào cách xa mấy cánh cửa đó, mấy ngọn lửa mà ông không thể thấy. Khi họ đã ra khỏi hành lang, nghị lực bà chợt vỡ thành từng mảnh, cơn thổn thức của bà trở nên kích động, không giọt lệ khô nào như thế, chỉ thời gian và kiệt sức mới có thể ngưng nó, vì thế con chó không tiến đến, nó chỉ tìm một bàn tay để liếm. Chuyện gì vậy, bác sĩ lại hỏi, em thấy gì, Họ chết, bà cố nói giữa tiếng nức nở, Ai chết, Họ, và bà không thể nói tiếp. Bình tĩnh lại, lát nữa kể cho anh. Vài phút sau bà nói, Họ chết, Em thấy gì, em có mở cửa không, chồng bà hỏi, Không, em chỉ thấy ma trơi quanh cánh cửa, nó bám ở đó và cứ nhảy múa không buông, Anh nghĩ chắc là khí lân quang từ mấy xác bị phân hủy, Chuyện gì đã xảy ra, Chắc họ đã tìm thấy tầng hầm, chạy xuống thang tìm thức ăn, Em nhớ rất dễ trượt chân ngã trên mấy bậc thang đó, nếu một người ngã thì tất cả đều ngã, có lẽ họ chẳng bao giờ tới nơi họ muốn tới, hay nếu họ tới họ đã không lên lại được vì chướng ngại trên thang, Nhưng em nói cửa đóng, Rất có thể người mù nào khác đã đóng nó, biến tầng hầm thành ngôi mộ khổng lồ và em là kẻ chịu trách nhiệm, khi em xách túi chạy ra khỏi nơi đó, chắc họ

đã ngờ là thực phẩm và đi tìm, Ít nhiều, mọi thứ chúng ta ăn đều cướp từ miệng người khác và nếu chúng ta cướp quá nhiều thì chúng ta chịu trách nhiệm về cái chết của họ, cách này hay cách khác chúng ta đều là kẻ giết người, Thật là lời an ủi ti tiện, Anh không muốn em bắt đầu tự mang nặng tội lỗi tưởng tượng, khi em đã quá vất vả gánh trên vai trách nhiệm cho sáu cái miệng ăn vô dụng, Làm sao em có thể sống mà không có cái miệng vô dụng của anh, Em sẽ sống để nuôi năm người đang sống kia, Vấn đề là bao lâu nữa. Không lâu lắm đâu, khi mọi thứ đã hết chúng ta sẽ phải lang thang ra ruộng để tìm thức ăn, chúng ta sẽ hái tất cả trái trên cây, chúng ta sẽ giết tất cả thú vật mình bắt được, nếu khi đó chó mèo không bắt đầu ăn thịt chúng ta. Con chó của nước mắt không phản ứng, nó không quan tâm tới vấn đề này, biến đổi mới đây của nó thành con chó của nước mắt đã không vô ích.

Vợ bác sĩ không lết nổi. Cú sốc đã cướp hết sức lực của bà. Khi họ rời siêu thị, bà chóng mặt, ông mù, cả hai không biết ai đang giúp ai. Có lẽ ánh nắng gắt đã làm bà choáng váng, bà nghĩ bà mất thị lực, nhưng bà không sợ, đó chỉ là một cơn chóng mặt. Bà không ngã, thậm chí cũng không ngất. Bà cần nằm xuống, nhắm mắt, thở đều, nếu bà có thể nghỉ ngơi chỉ vài phút chắc chắn bà sẽ lấy lại sức, bà phải hồi sức, các túi nhựa của bà vẫn trống rỗng. Bà không muốn nằm xuống rác rưởi trên phố, hay trở lại siêu thị, dù phải chết. Bà nhìn quanh. Bên kia đường là một nhà thờ, cách một quãng hơi xa. Bên trong sẽ có người, như khắp nơi, nhưng nó sẽ là một chỗ nghỉ tốt, ít nhất xưa nay nó vẫn thế. Bà nói với chồng, Em cần lấy lại sức, đưa em tới đằng đó, Đâu, ở đâu, Em xin lỗi, tha thứ cho em, em sẽ chỉ cho anh, Tới đâu vậy, Nhà thờ, nếu em có thể nằm xuống chỉ một lúc, em sẽ thấy khỏe lại, Mình đi. Sáu bậc thang lên nhà thờ, sáu bậc, vợ bác sĩ khó nhọc leo lên, nhất là vì bà còn phải dắt chồng. Các cánh cửa mở rộng, cũng may, vào hoàn cảnh này một cửa xoay ngay cả loại đơn giản nhất cũng là một chướng ngại khó vượt qua. Con chó của nước mắt lưỡng lự nơi ngưỡng cửa. Mặc dù lũ chó được tự do đi lại trong mấy tháng gần đây, nhưng chúng đều đã được di truyền ghi mã trong óc từ lâu là giống loài của chúng khi vào nhà thờ cấm đánh dấu khu vực của mình, không như một mã di truyền khác buộc chúng phải đánh dấu bất kỳ nơi nào chúng tới. Tổ tiên con chó của nước mắt này đã phục dịch tốt và trung thành, khi chúng liếm vết thương mưng mủ của các vị thánh trước khi họ được công nhận và phê chuẩn là thánh, cứ chỉ xót thương ấy thuộc loại vị tha nhất, vì như chúng ta biết rõ, không phải kẻ hành khất nào cũng có thể trở thành thánh, bất kể bao nhiêu vết thương hắn có thể có trên người, và cả vết thương trong linh hồn hắn, nơi cái lưỡi của con chó không thể

liếm tới. Bây giờ con chó có can đảm vào chốn thiêng liêng, cửa mở, không người giữ cửa, và lý do mạnh nhất là người đàn bà khóc đã vào trong, ta không biết bà cố lê bước cách nào, bà thì thầm với chồng chỉ một lời, Ôm em, nhà thờ đầy người, hầu như không thể tìm được một tấc đất trống, ta có thể nói nôm na là không một viên đá để gối đầu, một lần nữa con chó của nước mắt chứng tỏ sự hữu dụng của nó, với hai tiếng gầm gừ và hai lần tấn công, tất cả đều không ác ý, nó dẹp một chỗ trống cho vợ bác sĩ ngã xuống, nhượng bộ cơn chóng mặt, cuối cùng nhắm hẳn hai mắt. Chồng bà lấy nhịp tim của bà, nhịp vững và đều, chỉ chóng mặt xoàng, rồi ông cố vực bà lên, bà nằm không ngay ngắn, điều quan trọng là để máu chảy nhanh về óc, để tăng lượng máu trong não, cách tốt nhất là vực bà ngồi dậy, đặt đầu giữa hai đầu gối rồi giao phó cho tự nhiên và trọng lực. Cuối cùng, sau vài cố gắng thất bại, ông xoay xở nâng được bà lên. Vài phút sau, vợ bác sĩ thở một hơi dài, thoáng cử động, rồi bắt đầu tỉnh lại. Đừng đứng lên vội, chồng bà bảo, cứ cúi đầu xuống một lát nữa, nhưng bà cảm thấy khỏe, không còn dấu hiệu choáng váng, mắt bà đã có thể phân biệt mấy viên gạch lát sàn mà con chó của nước mắt đã làm khá sạch nhờ hăng hái cào bới trước khi nó nằm xuống. Bà ngước đầu nhìn lên hàng cột thanh tao, lên mái vòm cao, để xác nhận máu huyết lưu thông ổn định, rồi bà nói, Em cảm thấy khỏe, nhưng ngay lúc đó bà nghĩ bà đã hóa điên hay cơn chóng mặt đã cho bà ảo giác, mắt bà không thể nhìn đúng, người đàn ông nọ bị đóng đinh trên thập giá với miếng băng trắng che mắt, và cạnh ông là một phụ nữ, tim bà bị bảy lưỡi gươm đâm qua và mắt bà cũng bị che bằng miếng băng trắng, và không chỉ người đàn ông và người đàn bà đó trong tình trạng ấy, tất cả hình ảnh trong nhà thờ đều bị che mắt, tượng buộc vải trắng quanh đầu, tranh có một nét cọ dày sơn trắng, có một phụ nữ đang dạy con gái đọc và mắt cả hai đều bị che, một người đàn ông với cuốn sách mở trên đó có đứa bé đang ngồi, và mắt cả hai bị che, một ông khác, thân ông bị tên bắn, và mắt ông bị che, một phụ nữ cầm ngọn đèn cháy sáng, và mắt bà bị che, một người đàn ông với những vết thương trên bàn tay và bàn chân và ngực, và mắt ông bị che, một người đàn ông khác với con sư tử, và mắt cả hai bị che, một người đàn ông khác với con cừu non, và mắt cả hai bị che, một người đàn ông khác với con ó, và mắt cả hai bị che, một người đàn ông khác cầm giáo đứng trên một người tử trận đội sừng bò và ngã xoạc chân, và mắt cả hai bị che, một người đàn ông khác cầm cân, và mắt ông bị che, một ông già hói cầm hoa huệ trắng, và mắt ông bị che, một ông già khác chống thanh gươm tuốt khỏi vỏ, và mắt ông bị che, một người đàn bà với con bồ câu, và mắt cả hai bị che, một người đàn ông với hai con quạ, và mắt cả ba bị che, chỉ có một người đàn bà

không bị che mắt, vì bà bưng cặp mắt bị móc của bà trên cái khay bạc. Vợ bác sĩ nói với chồng, Anh sẽ không tin em nếu em kể cho anh điều em thấy ngay trước mắt, tất cả hình tượng trong nhà thờ này đều bị che mắt, Lạ thật, anh tự hỏi tại sao, Làm sao em biết được, có lẽ đó là công trình của kẻ có niềm tin bị lung lay dữ dội khi anh ta biết anh ta sẽ mù như người khác, có thể thậm chí là ông linh mục địa phương, có lẽ ông ta nghĩ khi người mù không còn có thể thấy hình tượng thì hình tượng cũng không nên thấy người mù, Hình tượng không thấy, Anh nói sai, hình tượng thấy bằng cặp mắt của người thấy nó, mù lòa là số phận của mọi người chỉ mới đây, Em vẫn còn thấy, Em sẽ thấy ngày càng ít, mặc dù em có thể không mất thị lực, em sẽ trở nên ngày càng mù vì em sẽ không có ai thấy mình, Nếu ông linh mục che mắt các hình tượng, Em cũng nghĩ đúng như vậy, Đó là giả thuyết hợp lý duy nhất, giả thuyết duy nhất để gán một chân giá trị nào đó cho nỗi đau khổ của chúng ta, anh hình dung ông ấy từ thế giới của người mù vào đây, rồi ông ta phải trở lại đó chỉ để chính ông ta hóa mù, anh hình dung các cánh cửa đóng, nhà thờ hoang vắng, sự tĩnh lặng, anh hình dung các bức tượng, tranh vẽ, anh thấy ông ta đi từ bức này sang bức khác, leo lên bàn thờ và buộc chặt băng bằng nút đôi để khỏi lỏng rồi tuột ra, bôi hai lớp sơn lên các tấm tranh để đêm trắng mà họ lao vào càng dày hơn, ông linh mục đó chắc đã có hành vi phạm thượng tệ nhất trong mọi thời và mọi tôn giáo, một người công bằng nhất và cấp tiến nhất, tới đây để tuyên bố rằng rốt cuộc Thượng đế không xứng đáng để nhìn. Vợ bác sĩ không có cơ hội trả lời, người bên cạnh bà nói trước, Lảm nhảm gì vậy, ông bà là ai, Người mù như ông, bà nói, Nhưng tôi nghe bà nói bà có thể thấy, Chỉ là cách nói khó bỏ thôi, tôi phải nói câu này bao nhiêu lần nữa, Còn chuyện hình tượng bị che mắt thì sao, Đúng vậy, Làm sao bà biết nếu bà mù, Ông cũng sẽ biết nếu ông làm như tôi, đi sờ nó bằng tay ông, bàn tay là cặp mắt của người mù, Tại sao bà làm thế, Tôi nghĩ là để đi tới tình trạng của chúng ta thì phải có một kẻ nào đó đã mù, Còn câu chuyện về linh mục giáo xứ che mắt các hình tượng, tôi biết ông ta rất rõ, ông ta không thể làm một điều như vậy, Ông chả bao giờ biết trước thiên hạ có thể làm gì, ông phải đợi, nhẫn nại, thời gian sẽ quyết định, thời gian là kẻ chơi bài với chúng ta, nó ở bên kia bàn và nắm mọi lá bài trong tay nó, chúng ta phải đoán con bài thắng trong đời, đời chúng ta, Nói chuyện đánh bài trong nhà thờ là một tội, Đứng dậy, dùng tay ông nếu ông nghi ngờ lời tôi nói, Bà có thề là các hình tượng đều bị che mắt không, Ông muốn tôi lấy cái gì để thề, Lấy mắt bà, Tôi lấy hai mắt mà thề, mắt ông và mắt tôi. Đúng không, Đúng. Mấy người mù sát bên cạnh họ đã nghe lỏm được cuộc đối thoại, và khỏi nói rằng không cần đợi xác nhận lời thề, tin tức đã bắt đầu

lan đi, truyền từ miệng này sang miệng khác, tiếng thì thầm chả bao lâu đổi giọng, thoạt tiên hoài nghi, rồi cảnh giác, rồi lại hoài nghi, chẳng may là trong giáo xứ có vài kẻ mê tín và giàu tưởng tượng, ý nghĩ hình tượng thánh bị mù, cặp mắt trắc ẩn và xót thương của họ chỉ nhìn đăm đăm vào sự mù lòa của chính họ, ý nghĩ đó bỗng trở nên khôn kham, giống như bảo họ rằng họ bị các hồn ma vất vưởng vây quanh, chỉ một tiếng thét là đủ, rồi một tiếng nữa, một tiếng nữa, rồi sợ hãi khiến mọi người đứng dậy, hốt hoảng chạy ra cửa, ở đây lại xảy ra điều không thể tránh, vì hốt hoảng nhanh hơn cặp chân mang nó, bàn chân của kẻ chạy trốn vấp ngã trên đường đào tẩu, thậm chí vấp nhiều hơn khi người ta mù, và họ nằm trên mặt đất, sự hốt hoảng bảo họ, Đứng lên, chạy, chúng nó sắp giết mày, phải chi hắn có thể đứng dậy, nhưng kẻ khác cũng đã chạy và ngã, ta phải có ý chí mạnh lắm mới không bật cười trước đống thân người rối tinh rối mù kỳ quặc này đang tìm cánh tay giải thoát nó và đôi chân để chạy trốn. Sáu bậc thang ngoài kia sẽ như vách đứng, nhưng rốt cuộc, ngã sẽ không nặng lắm, ngã quen giúp rèn luyện cơ thể, tới mặt đất tự nó là một điều nhẹ nhõm, ý nghĩ đầu tiên là mình cứ ở yên chỗ này, và đôi khi là ý cuối cùng, trong trường hợp tử vong. Một điều cũng không thay đổi là một số kẻ lợi dụng sự bất hạnh của người khác, như thường biết, từ thuở khai thiên lập địa, từ đời này qua đời khác. Cuộc trốn chạy tuyệt vọng của bọn người này khiến họ để của cải lại, và khi nhu cầu chiến thắng sự sợ hãi, họ quay lại tìm, rồi vấn đề khó khăn sẽ là giải quyết một cách thỏa đáng cái gì của tôi và cái gì của anh, ta sẽ thấy số thực phẩm ít ỏi mình có đã biến mất, có thể đây là thủ đoạn cay độc của con mụ nói các hình tượng bị che mắt, đồ vô đạo đức, chúng bịa ra mấy chuyện như vậy chỉ để cướp vài mẩu bánh còn sót lại của kẻ đáng thương.

Bây giờ tới lỗi của con chó, thấy vắng người nó đi lục lọi, nó tự thưởng cho cố gắng của nó, công bằng và tự nhiên thôi, và trong một chừng mực nào đó, nó chỉ lối vào kho tàng, nghĩa là vợ bác sĩ và chồng bà rời nhà thờ với các bao gần đầy của họ mà không ăn năn về tội trộm cắp. Nếu họ có thể dùng phân nửa các thứ họ đã vớ được thì họ cũng vui lòng, còn nửa kia họ sẽ nói, Tôi chả biết làm sao thiên hạ ăn được cái này, ngay cả khi bất hạnh là chuyện phổ biến đối với mọi người, luôn luôn có kẻ bất hạnh hơn người khác.

Báo cáo về các biến cố này, mỗi việc một vẻ, khiến mọi người trong nhóm kinh ngạc và bối rối, phải nói là vì vợ bác sĩ có lẽ không tìm được lời, thậm chí bà đã không kể nổi cho họ cảm giác hết sức kinh hoàng bà đã trải qua ở cửa tầng hầm, khung chữ nhật sáng mờ chập chờn nơi đầu cầu thang dẫn tới một thế giới khác. Lời mô

tả các cặp mắt bị che của hình tượng để lại một cảm giác đủ mạnh trong trí tưởng tượng của họ, mặc dù trong nhiều cách khác nhau, chẳng hạn, người đàn ông mù đầu tiên và vợ ông khá bực bội, đối với họ chủ yếu đó là sự bất kính không thể tha thứ. Sự kiện toàn nhân loại bị mù là tai họa mà họ không chịu trách nhiệm, bất hạnh này không ai có thể tránh, và chỉ vì lý do đó mà bịt mắt các hình tượng thánh đối với họ là một tội không thể tha thứ, và nếu linh mục giáo xứ đã làm việc đó thì còn tệ hơn. Phản ứng của ông già đeo miếng vải đen che mắt khác hẳn, Tôi có thể hình dung bà đã bàng hoàng ra sao, tôi hình dung một viện bảo tàng trong đó mọi bức điêu khắc đều bị bịt mắt, không phải vì khi tới cặp mắt nhà điêu khắc không muốn khắc vào đá nữa, mà bị che, như bà nói, bằng băng, như thể mù là chưa đủ, lạ là một miếng che như của tôi không mang lại cùng kết quả, thậm chí đôi khi nó cho thiên hạ một cảm nghĩ lãng mạn, rồi ông cười điều ông nói và cười chính mình. Còn cô gái đeo kính đen, cô nói cô chỉ hy vọng sẽ không phải thấy phòng tranh đáng nguyền này trong giấc mơ, cô đã có đủ ác mộng. Họ tự ý ăn thức ăn thiu, họ chỉ có thế, vợ bác sĩ nói tìm thực phẩm ngày càng khó hơn, có lẽ họ nên rời thành phố và về sống ở nông thôn, ở đó ít nhất thực phẩm họ nhặt được tốt lành hơn, Và phải có dê và bò thả rông, chúng ta có thể vắt sữa, chúng ta sẽ có sữa, và có nước giếng, chúng ta có thể nấu món mình muốn, vấn đề là tìm một chỗ tốt, rồi mọi người cho ý kiến, có ý hăng hái hơn ý khác, nhưng đối với họ rõ ràng đây là quyết định thúc bách và khẩn cấp, đứa bé mắt lác đồng ý không chút e dè, có thể vì nó nhớ tới những kỷ niệm vui về các kỳ nghỉ. Sau khi ăn, họ nằm dài ra ngủ như thường lệ, ngay cả hồi bị cách ly, khi kinh nghiệm dạy họ rằng một cơ thể nghỉ ngơi có thể chống chọi với cái đói. Tối hôm đó họ không ăn, chỉ có đứa bé mắt lác được chút gì để bớt kêu ca và để dịu cái đói của nó, người khác ngồi nghe đọc sách, ít nhất tâm hồn họ không thể than vãn thiếu chất dinh dưỡng, điều phiền hà là cơ thể yếu đôi khi dẫn tới khó tập trung đầu óc, và không phải vì thiếu chú tâm về tri thức, không, vấn đề là bộ óc nửa thức nửa ngủ, như một con thú nằm xuống ngủ giấc mùa đông, tạm biệt thế gian, vì thế không phải là bất thường khi người nghe từ từ hạ mi mắt, buộc mình dõi theo bằng cặp mắt của linh hồn những thăng trầm trong cốt truyện cho tới khi một đoạn hào hứng hơn đánh thức họ ra khỏi trạng thái lờ đờ, không có tiếng gấp sách, vợ bác sĩ có sự tế nhị này, bà không muốn ra vẻ biết rằng kẻ mơ mộng đang trôi vào giấc ngủ.

Người đàn ông mù đầu tiên có vẻ đã rơi vào trạng thái êm đềm này, nhưng không phải thế. Đúng, mắt của ông đã nhắm, và ông chỉ chú ý lơ mơ vào buổi đọc, nhưng ý nghĩ cả bọn họ sẽ đi sống ở

nông thôn khiến ông không ngủ, đối với ông hình như đi xa nhà là một sai lầm nghiêm trọng, dù nhà văn ân cần đến mấy nhưng vẫn nên để mắt tới, thỉnh thoảng quay về. Người đàn ông mù đầu tiên vì thế tỉnh như sáo, nếu cần một bằng chứng nào thì đó là sắc trắng chói lọi trước mắt ông, có lẽ chỉ giấc ngủ mới làm nó tối lại, nhưng không chắc, vì không ai có thể vừa ngủ vừa thức. Người đàn ông mù đầu tiên nghĩ cuối cùng ông đã đánh tan nghi ngờ này khi bên trong mi mắt ông chợt đen, Mình đã thiếp ngủ, ông nghĩ, nhưng không, ông không thiếp ngủ, ông tiếp tục nghe giọng của vợ bác sĩ, đứa bé mắt lác ho, rồi một nỗi sợ hãi lớn len vào tâm trí ông, ông nghĩ ông đã đi từ một chứng mù này sang một chứng mù khác, đã sống trong chứng mù của ánh sáng, bây giờ ông sẽ chuyển sang chứng mù của bóng tối, sự sợ hãi khiến ông run rẩy, Chuyện gì vậy, vợ ông hỏi, và ông ngớ ngẩn đáp mà không mở mắt, Anh mù, như thể đó là tin mới, bà dịu dàng ôm ông trong vòng tay, Đừng lo, tất cả chúng ta đều mù, mình chẳng làm sao được, Anh thấy mọi thứ tối đen, anh nghĩ anh đã ngủ, nhưng không, anh đang thức, Đúng vậy, anh nên ngủ đi, đừng nghĩ về nó. Ông khó chịu vì lời khuyên này, đây là một người đàn ông đang rất đau khổ, và vợ ông ta chẳng nói được gì khác hơn là bảo ông nên ngủ. Ông bực dọc và định thốt lên một câu trả lời nghiêm khắc, ông mở mắt và thấy. Ông thấy và hét lớn, Tôi thấy. Tiếng thét đầu tiên của ông vẫn còn một chút hoài nghi, nhưng với tiếng thứ hai và thứ ba và nhiều nữa, chứng cớ càng rõ hơn, Tôi thấy, tôi thấy, ông điên cuồng ôm vợ, rồi ông chạy tới vợ bác sĩ và ôm cả bà, đây là lần đầu tiên ông thấy bà, nhưng ông biết bà là ai, và bác sĩ, và cô gái đeo kính đen và ông già đeo miếng vải đen che mắt, không thể lầm ông ta, và đứa bé mắt lác, vợ ông đi sau ông, bà không muốn buông ông, và ông ngưng những cái ôm của mình để ôm bà một lần nữa, rồi ông quay sang bác sĩ, Tôi thấy, tôi thấy, bác sĩ, ông gọi bác sĩ bằng danh hiệu, một điều từ lâu họ đã thôi làm, và bác sĩ hỏi, Ông thấy rõ không, như trước không, hết vết trắng rồi sao, Hết sạch rồi, thậm chí tôi nghĩ tôi thấy rõ hơn trước, không phải vừa đâu nhé, tôi chưa bao giờ đeo kính. Khi ấy bác sĩ nói điều tất cả họ đang nghĩ mà không dám nói, Có thể chúng ta đã tới chặng cuối của chứng mù này, có thể tất cả chúng ta sẽ phục hồi thị lực, nghe những lời này, vợ bác sĩ bắt đầu khóc, lẽ ra bà nên vui nhưng bà khóc, người ta có những phản ứng thật lạ, tất nhiên bà vui, Trời ơi, dễ hiểu quá, bà khóc vì tất cả mọi kháng cự tinh thần của bà bỗng trôi mất, bà như đứa trẻ sơ sinh và tiếng khóc này là tiếng đầu đời và vẫn chưa có ý thức của bà. Con chó của nước mắt lại gần bà, nó luôn biết khi nào nó được cần tới, đó là lý do vợ bác sĩ bám lấy nó, chẳng phải bà đã hết yêu chồng, chẳng phải bà không muốn họ đều sáng mắt, nhưng lúc ấy cảm giác cô

đơn của bà quá mãnh liệt, quá sức chịu đựng, tới nỗi hình như đối với bà chỉ có thể vượt qua được bằng khát vọng lạ kỳ là con chó uống nước mắt của bà.

Niềm vui chung biến thành sự bồn chồn, Và bây giờ, chúng ta sẽ làm gì, cô gái đeo kính đen hỏi, sau tất cả những gì đã xảy ra tôi sẽ không ngủ được, Không ai có thể ngủ, tôi nghĩ chúng ta nên ở lại đây, ông già đeo miếng vải đen che mắt nói, ông chợt ngừng lại như còn vài nghi ngờ, rồi ông kết luận, Đợi. Họ đợi. Ba ngọn lửa của cây đèn soi sáng các khuôn mặt vòng quanh. Đầu tiên, họ sôi nổi trò chuyện, họ muốn biết chính xác điều đã xảy ra, liệu thay đổi chỉ xảy ra trong mắt hay ông cũng cảm thấy trong óc, rồi lời nói của họ chán nản dần, tới một lúc người đàn ông mù đầu tiên bỗng nói với vợ ông rằng hôm sau họ sẽ về nhà, Nhưng em còn mù, bà đáp, Không sao, anh sẽ dắt em, chỉ những người có mặt nghe bằng chính tai họ mới thấu hiểu làm sao một lời đơn giản như thế có thể chứa đựng các cảm xúc khác nhau như bảo vệ, hãnh diện và uy quyền. Người thứ hai hồi phục thị lực lúc đêm đã khuya, khi ngọn đèn cạn dầu đang chập chờn, là cô gái đeo kính đen. Cô đã mở mắt như thể thị lực phải vào qua chúng thay vì được thắp lên từ bên trong, thình lình cô nói, Tôi nghĩ tôi thấy, tốt nhất nên thận trọng, không phải mọi trường hợp đều như nhau, thậm chí người ta hay nói không có sự mù lòa, mà chỉ có người mù, trong khi kinh nghiệm quá khứ đã dạy chúng ta chỉ một điều là không có người mù, mà chỉ có sự mù lòa. Ở đây chúng ta đã có ba người có thể thấy, thêm một người nữa họ sẽ thành đa số, nhưng ngay cả trong niềm vui thấy lại chúng ta có thể bất chấp chuyện khác, cuộc sống của họ sẽ dễ hơn rất nhiều, không phải như nỗi thống khổ cho tới hôm nay, hãy nhìn tình trạng của người phụ nữ kia, bà như một sợi dây đứt, như một sợi dây không còn có thể chịu áp lực thường xuyên căng lên nó. Có lẽ vì lý do này cô gái đeo kính đen ôm bà trước tiên, và con chó của nước mắt không biết nên lo cho dòng lệ nào trước, cả hai đều khóc vùi. Cái ôm thứ hai của cô là cho ông già đeo miếng vải đen che mắt, bây giờ chúng ta sẽ biết chân giá trị của lời nói là gì, hôm trước chúng ta đã quá cảm động vì cuộc đối thoại dẫn tới lời cam kết tuyệt vời sẽ sống chung của hai người này, nhưng tình thế đã thay đổi, cô gái đeo kính đen có trước cô một ông già mà bây giờ cô có thể thấy bằng xương bằng thịt, những cảm xúc lý tưởng hóa, những hài hòa sai lầm trên ốc đảo sa mạc đã hết, nếp nhăn là nếp nhăn, hói đầu là hói đầu, chả có gì khác biệt giữa một miếng vải đen che mắt và mắt chột, đó là điều ông sẽ nói với cô, bằng những lời khác. Hãy nhìn tôi, tôi là người đàn ông cô nói cô sẽ sống chung, và cô đáp, Tôi biết ông, ông là người đàn ông tôi đang sống chung, cuối cùng

đây là những lời còn có giá trị hơn cả những lời muốn thốt ra, và vòng tay ôm này giá trị như lời nói. Người thứ ba phục hồi thị lực sáng sớm hôm sau là bác sĩ, giờ đây không còn ngờ gì nữa, chỉ là vấn đề thời gian trước khi người khác phục hồi thị lực của họ. Bỏ qua những lời bình luận tự nhiên và bao quát dễ tiên đoán đã kể tới đầy đủ ở trên, bây giờ không cần nhắc lại, ngay cả khi nói tới các nhân vật chính của câu chuyện này, bác sĩ hỏi một câu lửng lơ, Chuyện gì bên ngoài thế, câu trả lời đến từ chính tòa nhà họ sống, ở tầng dưới có người ra đầu cầu thang hét lớn, Tôi thấy, tôi thấy, dường như mặt trời sẽ mọc trên một thành phố đang liên hoan.

Bữa ăn sáng hôm sau biến thành bữa tiệc. Món trên bàn, dù rất ít, sẽ đẩy lùi nỗi thèm muốn, như thường xảy ra vào những lúc phấn chấn, sức mạnh của cảm xúc thay chỗ cho cái đói, và niềm vui là chất dinh dưỡng tốt nhất, không ai than vãn, ngay cả người còn mù đã cười như đôi mắt đã có thể thấy là mắt của họ. Khi họ ăn xong, cô gái đeo kính đen có ý kiến, Nếu bây giờ tôi tới cửa căn hộ của tôi với một mảnh giấy ghi là tôi ở đây, cha mẹ tôi sẽ biết chỗ tìm tôi nếu họ về, Để tôi đi với cô, tôi muốn biết ngoài đó đang xảy ra chuyện gì, ông già đeo miếng vải đen che mắt nói, Và chúng mình cũng đi, người đàn ông đã là người mù đầu tiên nói với vợ ông, Có lẽ nhà văn đã thấy và đang tính về lại nhà ông ta, trên đường đi anh sẽ cố tìm thức ăn. Tôi cũng vậy, cô gái đeo kính đen nói. Mấy phút sau, bây giờ còn một mình, bác sĩ ngồi xuống bên vợ, đứa bé mắt lác đang thiu thiu ngủ trong góc ghế dài, con chó của nước mắt duỗi dài mõm ra chân trước, thỉnh thoảng chớp mắt để cho thấy nó vẫn cảnh giác, qua cửa sổ mở, mặc dù họ ở rất cao, họ nghe tiếng nói sôi nổi, đường phố chắc đầy người, đám đông chỉ la hét hai tiếng, Tôi thấy, những người đã phục hồi thị lực và những người vừa mới bắt đầu thấy, Tôi thấy, Tôi thấy, câu chuyện trong đó người ta nói, Tôi mù, có vẻ quả thật đã thuộc về một thế giới khác. Đứa bé mắt lác lẩm bẩm, chắc nó đang mơ, có lẽ nó thấy mẹ và hỏi, Mẹ thấy con không, mẹ thấy con không. Vợ bác sĩ hỏi, Còn mọi người khác, và bác sĩ đáp, Có lẽ đứa bé sẽ khỏi khi nó thức dậy, mọi người khác cũng thế, chắc họ đã phục hồi thị lực ngay lúc này, ông đeo miếng vải đen che mắt của chúng ta đang sốc, Vì sao, Vì bệnh đục nhãn cầu, từ khi anh khám ông ta lần cuối tới nay chắc nó đã tệ hơn, Ông ta có bị mù không, Không, khi cuộc sống trở lại bình thường, và mọi thứ hoạt động lại, anh sẽ giải phẫu, chỉ trong vòng vài tuần thôi, Tại sao chúng ta mù, Anh không biết, có lẽ sẽ có ngày chúng ta tìm ra, Anh có muốn em nói với anh điều em nghĩ không, Ừ, cứ nói, Em không nghĩ chúng ta đã hóa mù, em nghĩ chúng ta mù, Mù nhưng thấy, Những người mù có thể nhìn, nhưng không thấy.

Vợ bác sĩ đứng lên rồi đi ra cửa sổ. Bà nhìn xuống đường phố đầy rác, xuống những người đang la hét, đang hát hò. Rồi bà ngửng đầu lên bầu trời và thấy mọi thứ trắng xóa, Tới lượt mình, bà nghĩ. Sợ hãi khiến bà cúi vội mắt xuống. Thành phố vẫn còn đó.

- Hết -